

Copyrighted Material
An original RESIDENT EVIL novel.

RESIDENT EVIL™

UNDERWORLD



S.D. PERRY

Copyrighted Material

Copyrighted Material
An original RESIDENT EVIL novel.

RESIDENT EVIL™

UNDERWORLD



S.D. PERRY

Copyrighted Material

Thế giới ngầm (Series Resident Evil tập 4)

S. D. Perry

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Mở đầu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Đoạn kết](#)

Mở đầu

Associated Press, 6 tháng 10, năm 1998

HÀNG NGÀN NGƯỜI CHẾT KHI HỎA HOẠN QUÉT QUA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ VÙNG NÚI, CÓ KHẢ NĂNG DÍNH DÁNG TỚI CĂN BỆNH KỶ LẠ.

NEW YORK - Cộng đồng dân cư miền núi hẻo lánh ở thành phố Raccoon, PA, đã được chính quyền liên bang thông báo là khu vực có thảm họa, trong khi các chiến sĩ cứu hỏa cảm tử đang chống chọi với màng lửa chết chóc thì số người chết vẫn tiếp tục gia tăng. Ước tính trên bảy ngàn người đã chết vì ngọn lửa bùng cháy quét qua Raccoon từ sáng sớm thứ bảy, ngày 4 tháng 10. Đây là thảm họa tồi tệ nhất ở Mỹ về số người chết trong thời đại công nghiệp, và trong khi các tổ chức viện trợ chính phủ cùng báo chí quốc tế ồ ạt kéo đến quanh vành đai phong tỏa những tàn dư còn đang cháy của thành phố, bạn bè và người thân của cư dân thành phố Raccoon đã tụ tập lại trong hoảng loạn, chờ đợi tin tức từ thành phố Latham gần đó.

Giám đốc Cục Kiểm soát Thảm họa Quốc gia (NDC) Terrence Chavez, người chỉ đạo việc phối hợp các lực lượng cứu hỏa và cứu hộ, phát biểu trên báo chí tối qua rằng có những rắc rối xuất hiện ngoài dự kiến, ông ta hi vọng lửa sẽ tắt vào khoảng giữa tuần, nhưng có thể phải mất hàng tháng nữa để xác định nguyên nhân gây hỏa hoạn là do cố ý hay không. Chavez nói:

“Tính chất nghiêm trọng của sự tàn phá xét riêng về mức độ vùng sẽ làm cho câu trả lời là một trách nhiệm nặng nề, nhưng nó đang ở ngoài kia. Chúng tôi sẽ truy tới cùng vụ việc bằng mọi giá.”

Khoảng sáu giờ sáng hôm nay, bảy mươi tám người sống sót đã được tìm thấy, tên tuổi và tình trạng của họ được giữ kín, họ được chuyển đến một nơi bí mật của chính phủ để theo dõi và/hoặc điều trị. Những báo cáo ban đầu của nhóm HazMat đã đưa ra giả thiết, rằng một căn bệnh chưa được biết đến có thể là lý do khiến quá nhiều người chết như thế, rằng người dân bị nhiễm bệnh đã không thể trốn chạy do căn bệnh có thể đã làm họ mất khả năng kiểm soát. Ngoài ra giả thiết còn cho rằng căn bệnh này gây nên tính hung hãn ở một số người nhiễm. Thành viên của các tổ chức kiểm soát bệnh dịch cả tư nhân lẫn chính phủ đã kêu gọi mở rộng vùng cách ly, và mặc dù không có một tuyên bố chính thức nào được đưa ra, đã “rò rỉ” một số miêu tả về những cơ thể và hình dạng sinh học kỳ quái của rất nhiều nạn nhân. Nguồn tin từ một người làm việc trong đội đánh giá liên bang cho biết:

“Một số người không chỉ chết cháy hay chết vì ngạt khói. Tôi đã thấy những người chết vì

vết thương do đạn bắn hoặc dao đâm, và những hình thức bạo lực khác nữa. Tôi nhìn thấy những người hiển nhiên là đã ốm và chết rất lâu trước khi vụ cháy xảy ra. Vụ cháy rất tồi tệ, kinh khủng, nhưng đó không phải là thảm họa duy nhất ở đây, dám cá như thế.”

Thành phố Raccoon đã xuất hiện trên báo chí đầu năm nay khi một chuỗi liên tiếp những vụ giết người không bình thường làm xáo cộng đồng dân cư nơi đây. Đặc điểm của những vụ này là sự chém giết hung bạo đến mức vô lý, dã man cực điểm, vài vụ trong đó dường như dính đến tập tục ăn thịt người; ngay lập tức, giới báo chí địa phương quanh vùng Raccoon đã đặt nghi vấn liệu có hay không mối liên hệ giữa mười một vụ giết người bí ẩn mùa hè vừa qua và những tin đồn về vụ thảm sát được cho là vì hỏa hoạn đó.

Ông Chavez đã từ chối khẳng định hay phủ nhận tin đồn, chỉ nói rằng những cuộc điều tra tấn bi kịch này sẽ được tiến hành triệt để...

NationWide Today, bản tin buổi sáng, 10 tháng 10, 1998

SỐ NGƯỜI CHẾT Ở RACCOON TĂNG LÊN TRONG KHI CÁC NHÓM TÌM KIẾM VÀ CỨU HỘ PHỐI HỢP HÀNH ĐỘNG

NEW YORK - Số thi thể chính thức được ghi nhận là dưới 4500 người, tàn dư cháy đen của thành phố Raccoon vẫn tiếp tục được đào xới để tìm kiếm thêm các nạn nhân của vụ thảm họa đã xảy ra vào sáng thứ Bảy vừa qua. Trong khi lễ mặc niệm toàn quốc diễn ra, khoảng sáu trăm người cả đàn ông và phụ nữ đang làm việc để tìm hiểu nguyên nhân đằng sau sự hủy diệt cả một khu dân cư từng một thời bình yên. Các tổ chức cứu trợ địa phương, những nhà khoa học, quân đội, nhân viên liên bang và các nhóm điều tra tổng hợp đã cùng phối hợp trong một chiến dịch đầy quyết tâm và có chủ đích, đóng góp những nguồn lực và đảm nhận những trách nhiệm được giao phó theo tuần tự để tìm ra sự thật.

Giám đốc NDC Tarrence Chavez, người đứng đầu lực lượng gồm những nhà nghiên cứu hàng đầu từ các trung tâm kiểm soát bệnh dịch trên toàn thế giới, nhân viên an ninh chính phủ từ các chi nhánh, và một nhóm được tài trợ tư nhân gồm những nhà vi sinh học từ Tập đoàn Umbrella, một công ty dược phẩm, đang điều tra về khả năng liên quan giữa phòng thí nghiệm hóa học của họ ở vùng ngoại ô thành phố và căn bệnh kì lạ mà hiện nay tạm gọi là “Hội chứng Raccoon”.

Những nghiên cứu ban đầu về căn bệnh này quá mơ hồ và không đi đến kết luận cuối cùng. Người đứng đầu nhóm Umbrella, Tiến sĩ Ellis Benjamin nói:

“Nhưng chúng tôi đồng ý rằng người dân Raccoon đã bị nhiễm một thứ gì đó hoặc do vô ý

hoặc do cố ý. Tất cả những gì chúng tôi biết tại thời điểm này là dường như bệnh không lây nhiễm qua đường không khí, kết cục là sự phân hủy tế bào rất nhanh và chết, chúng tôi vẫn chưa biết là do vi khuẩn hay virus gây bệnh, hay triệu chứng ra sao, nhưng chúng tôi sẽ không ngừng nghỉ cho đến khi hết sức. Cho dù kết quả là gì, tài sản của Umbrella có dính đến vụ việc này hay không, chúng tôi sẽ điều tra đến tận cùng. Đó là điều tối thiểu chúng tôi có thể làm vì chúng tôi mang ơn người dân Thành phố Raccoon.”

Các xí nghiệp hóa học và bộ phận quản lý của Tập đoàn Umbrella tại Thành phố Raccoon đáp ứng việc làm cho gần một ngàn lao động địa phương.

142 người sống sót vẫn được giữ cách ly để theo dõi và chất vấn tại một nơi được giữ bí mật. Trong khi vẫn giữ bí mật danh tính, FBI đã đưa ra một bản báo cáo về tình trạng sức khỏe của họ. Mười bảy người sống sót bị thương nhẹ nhưng trong tình trạng ổn định, bảy mươi chín người đang trong tình trạng nguy kịch cần được giải phẫu, bốn mươi sáu người tuy không bị thương nhưng có dấu hiệu mất trí nghiêm trọng hoặc suy sụp tinh thần. Không có gì chắc chắn liệu có ai trong số họ bị nhiễm hội chứng hay không, nhưng bản báo cáo có đề cập đến câu chuyện của những người sống sót xác nhận sự tồn tại của căn bệnh.

Tướng Martin Goldman, người điều khiển các hoạt động quân đội trong thành phố bị tàn phá, hi vọng rằng những người đang mất tích sẽ được tìm thấy trong khoảng bảy ngày tới:

“Chúng tôi đã có bốn trăm người làm việc ngoài kia 24/7, tìm kiếm những người còn sống và kiểm tra nhân dạng – và tôi có lệnh là thêm hai trăm người nữa sẽ tới đây vào thứ Hai...”

Fort Worth Bugler, ngày 18 tháng 10, 1998

THẨM KỊCH Ở RACCOON CÓ KHẢ NĂNG LÀ DO ÂM MƯU CỦA NHỮNG NHÂN VIÊN TRONG THÀNH PHỐ

FORT WORTH - Những bằng chứng mới được phát hiện bởi đội dọn dẹp trong Thành phố Raccoon cho thấy rằng “Hội chứng Raccoon,” căn bệnh gây ra cái chết của 7200 người ở Raccoon, rất có thể đã bị phát tán ra bởi một người không ai ngờ tới, cảnh sát trưởng Raccoon, Brian Irons và một vài thành viên của Lực Lượng Đặc Nhiệm Cứu Hộ và Tác Chiến (S.T.A.R.S.)

Tại buổi họp báo tối qua, phát ngôn viên FBI Patrick Weeks, Giám đốc NDC Terrence Chavez, và Tiến sĩ Robert Heiner – được triệu tập bởi lãnh đạo nhóm nghiên cứu Umbrella, Tiến sĩ Ellis Benjamin - Weeks tiết lộ là có chứng cứ chi tiết cho thấy thảm họa ở Raccoon là kết quả của một hành động khủng bố vượt tầm kiểm soát. Ngọn lửa sau đó đã hủy diệt thành phố nhỏ này có thể là một cố gắng của Irons hoặc một kẻ đồng phạm nhằm che đậy hậu quả

khủng khiếp.

Theo Weeks, một vài tài liệu tìm thấy trong đồng đồ nát của tòa nhà RPD hàm ý Irons là kẻ cầm đầu một âm mưu bắt cóc con tin từ xí nghiệp hóa chất của Umbrella ở ngoại ô thành phố. Có vẻ như Irons đã cáu tiết với hội đồng thành phố về việc đình chỉ S.T.A.R.S. hồi cuối tháng Bảy, do sự kém cỏi của họ trong việc điều tra vụ án giết người hàng loạt - vụ án hiện nay đã có đầy đủ báo cáo về việc chém giết và ăn thịt người, lấy đi mười một mạng đầu hè vừa qua. Đội S.T.A.R.S. của Raccoon bị đình chỉ công tác sau khi một chiếc trực thăng rơi trong tuần cuối của tháng Bảy, làm sáu người trong đội tử nạn. Năm thành viên còn sống của S.T.A.R.S. bị đình chỉ không lương sau khi có bằng chứng về việc lạm dụng chất gây nghiện hoặc đã uống rượu vào lúc trực thăng rơi. Và trong khi công khai ủng hộ cho việc đình chỉ đội quân tinh nhuệ của ông ta, những tài liệu tìm thấy chỉ ra rằng Irons đã cố ý đe dọa Thị trưởng Devlin Harris và nhiều thành viên trong Hội đồng Thành phố, rằng sẽ tung ra một loại hóa chất cực kì nguy hại và dễ bay hơi nếu như không đáp ứng một khoản tiền nào đó. Nhiều tuần trôi qua và tinh thần Irons trở nên mất ổn định – thư từ qua lại giữa Irons và một đồng phạm cho thấy kế hoạch của Irons là đòi tiền chuộc xong sẽ vù khỏi thành phố. Kẻ đồng phạm chỉ được ghi tên là “C.R.” nhưng ngoài ra có nhắc đến cả “J.V.”, “B.B”, và “R.C.”, đều là chữ cái đầu tên của bốn trong số năm thành viên S.T.A.R.S. bị đình chỉ.

Terrence Chavez nói:

“Cho là những tài liệu này chính xác, thì Irons và đội của ông ta đã lên kế hoạch tấn công nhà máy của Umbrella vào cuối tháng chín, phù hợp với khoảng thời gian Tiến sĩ Heiner miêu tả là cao trào của Hội chứng Raccoon. Chúng tôi hiện đang điều tra theo hướng giả sử rằng vụ xâm nhập đã thành công, và đã có một tai nạn không ngờ kéo theo những hậu quả trầm trọng. Lúc này chúng tôi vẫn chưa rõ liệu ông Irons hay người nào của S.T.A.R.S. còn sống hay không, nhưng họ đang bị truy nã để hỏi cung. Chúng tôi đã công bố bản tin ở cấp độ toàn quốc, và các sân bay quốc tế cùng các trạm tuần tra biên giới đã được báo động. Chúng tôi mong muốn bất cứ ai biết gì về vụ việc hãy ra trình diện.”

Tiến sĩ Heiner, một nhà vi sinh học nổi tiếng đồng thời là cộng tác viên Phòng Vật chất Sinh học Nguy hại của Umbrella, phát biểu rằng hỗn hợp chính xác các hóa chất đã thoát ra ở Raccoon có thể sẽ không bao giờ được biết.

“Hiển nhiên là Irons và người của ông ta không hề biết họ đã có trong tay những gì – và với những mẫu enzym hóa học, môi trường nuôi cấy vi khuẩn, chất ức chế virus các loại mà Umbrella đang phát triển, hỗn hợp chết người đó hẳn là một sự kết hợp bất ngờ. Với hàng triệu cách thức kết hợp các vật chất có thể xảy ra, khả năng nhân rộng thêm của hợp chất gây Hội

chúng Raccoon là vô cùng to lớn.”

Giám đốc quốc gia của S.T.A.R.S. không sẵn sàng để bình luận, nhưng Lida Willis, phát ngôn viên địa phương của tổ chức này đã công nhận việc này khi nói rằng họ đã “sốc và buồn bã” vì thảm họa này, và sẽ cung cấp toàn bộ nhân lực nhằm tìm kiếm các thành viên S.T.A.R.S. đang mất tích, cũng như những mối liên lạc họ có thể có trong mạng lưới tổ chức.

Mĩa mai thay, những tài liệu trên được tìm thấy bởi một trong những đội tìm kiếm của Umbrella...

Chương 1

“ĐI, ĐI, ĐI!”, David hét lớn và John Andrews đánh tay ga, cua ngoặt chiếc xe tải nhỏ trong tiếng súng nổ vang xuyên qua màn đêm lạnh giá của Maine.

Giây lát sau John mới thoáng thấy hai chiếc xe mui kín màu đen không biển số, chỉ đủ thời gian cho cả đội cầm súng lên. Bất kì kẻ nào bám đuôi họ - Umbrella hay S.T.A.R.S. hay lũ cảnh sát địa phương - không quan trọng, tất cả đều là người của Umbrella.

“Cắt đuôi đi, John!”, David nói, vẫn trầm tĩnh và bình thản dù cho đạn đang cắm lỗ chỗ sau đuôi xe. Đó là do âm sắc - “anh ta vẫn luôn luôn có cái giọng đó, mà Falworth là cái chỗ quái quỷ nào không biết?”. John có cảm giác mọi thứ rối tung cả lên, những ý nghĩ nhảy nhót loạn xạ; nhiệm vụ khó khăn thế nào anh cũng không ngán, nhưng cái trò đánh lén thì lại khác.

“Rẽ phải qua Falworth, hướng về phía cái dốc - Ơn Chúa, chỉ mười phút nữa là chúng ta sẽ thoát” - Đã lâu lắm rồi John không chiến đấu và chưa bao giờ ở giữa một cuộc rượt đuổi. Anh là một tay lái cừ khôi, nhưng đây lại là một cái xe tải nhỏ.

Đoàng, đoàng, đoàng!

Ai đó ở sau thùng xe đang bắn trả qua cửa sổ mở phía sau. Khẩu 9 li bắn trong một chỗ hẹp như vậy nổ to như tiếng gầm của một vị thần đang nổi giận, đập vào lỗ tai John và càng làm anh khó tập trung hơn.

“Chỉ còn mười phút chết tiệt nữa thôi.”

Chỉ mười phút nữa là đến đường băng, nơi máy bay thuê sẵn đang đậu. Trò đùa tẻ nhạt - hàng bao nhiêu tuần trốn tránh, chờ đợi, không làm gì mạo hiểm, để rồi lại bám đuôi khi đang trên đường rời khỏi “cái vùng nông thôn” chết tiệt. John bám chặt tay lái khi xe lao đến đường

số sáu, phương tiện của họ quá nặng để vượt hẳn mấy cái xe nhỏ kia. Ngay cả khi không có năm người và cái đồng đạn được, cái xe tải mini kèn càng rệu rã này cũng chẳng phải là cỗ máy thần lực. David đã mua chiếc này vì nó khó nhận dạng, không dễ gì bị phát hiện, và bây giờ họ đang phải trả giá – muốn thoát ra khỏi đám người bám đằng sau có lẽ cần phải có kỳ tích. Cơ may duy nhất của họ là chạy đến nơi đông người, rồi trở tài lắt léo để thoát thân. Thật là nguy hiểm, họ có thể chạy chệch khỏi đường và bị bắn chết.

“Băng đạn!”, Leon la lớn, John liếc nhanh ra sau, thấy tay cảnh sát trẻ đang khom mình cạnh khung cửa kế bên David. Họ đã gỡ hết các ghế ở phía sau dành chỗ để vũ khí, nhưng thế cũng có nghĩa là không có dây lưng an toàn, chỉ cần ngoặt góc quá nhanh thì sẽ bay người luôn...

Đoàng! Đoàng! Hai phát nổ từ phía mấy cái xe khốn kiếp kia, chắc là một khẩu 38. John nhả ga mạnh hơn và Leon bắn trả lại bằng một khẩu Browning 9 li. Leon Kennedy là tay súng giỏi nhất của họ, chắc David đã bảo anh ta nhắm bắn vào lớp xe – “tay súng giỏi nhất, chỉ sau mình, và làm thế quái nào để thoát ra khỏi Exeter, Maine, vào lúc mười một giờ đêm cuối tuần? Làm gì có chỗ nào đông người” .

Một cô gái quăng cho Leon băng đạn, John chẳng có thời gian để nhìn xem đó là ai trong khi đánh tay lái hướng về phía thị trấn. Bánh xe rít trên mặt nhựa đường đến bốc khói, chiếc “mini” loạng choạng vòng góc qua Falworth, hướng phía đông. Sân bay ở phía tây, nhưng John không nghĩ là có ai đằng sau thùng xe quan tâm lắm đến việc lên máy bay đúng giờ nữa.

“Đầu tiên là phải rũ cái đám lính thuê của Umbrella đi đã. Không biết có đủ chỗ trên máy bay cho cả đám không nữa.”

John thấy ánh xanh đỏ qua kính xe, và thấy ít nhất là một trong những xe nhỏ kia có đèn hiệu trên nóc. Rất có thể chúng là cảnh sát thật, và thế thì sẽ mệt đây. Lưới kiểm soát của Umbrella đã vây khắp nơi – chính vì vậy, mỗi gã cảnh sát trong nước đều nghĩ cái nhóm nhỏ của họ có phần trách nhiệm cho những việc đã xảy ra ở Raccoon. S.T.A.R.S. cũng nằm trong cuộc chơi luôn – vài ông cao cấp đã bị mua chuộc, nhưng các nhân viên ở các chi nhánh hẳn là không biết gì về việc tổ chức của họ đã là con rối của công ty dược phẩm kia – khiến cho việc đấu tranh khó hơn vạn lần. Không ai trong cái đội tạm bợ này muốn bắn vào người vô tội, bị Umbrella lừa gạt không phải là một tội ác, và nếu cái đám xe kia đúng là cảnh sát...

“Không thông báo, không cảnh cáo, không phải cảnh sát!”, Leon kêu, và John thoáng thờ phào nhẹ nhõm trước khi anh nhìn thấy một cái cây chắn lù lù trước mặt, bên lề con đường bị chặn có dựng một biển báo làm đường. Anh ngó thấy một mặt người trắng trắng trên nền áo màu cam, tay cầm biển báo đề “Chậm lại,” người đó rút biển báo và nhảy đi tìm chỗ núp...

...và thật hài hước khi họ có tám mươi giây để nhìn, nhưng lại chỉ có ba giây trước khi đụng

cái rào chắn...

“Bám chặt vào!”, John gào lên và Claire xoạc chân cần vào thùng xe, thấy David giữ chặt lấy Rebecca, Leon vồ lấy cái tay vịn – và rồi cái xe tải rít lên, giật mạnh và nhảy chồm chồm như con ngựa bất kham, xoay nghiêng...

...và Claire cảm thấy khoảng không phía dưới ở bên phải thùng xe còn người cô bị ép về phía trái, gáy nghiền vào chiếc lớp dự phòng đầu gối

- “chết tiệt” -

David la lớn cái gì đó mà Claire không nghe được vì tiếng phanh xe kêu rít, chẳng hiểu gì đến khi David nhảy về phía phải, Rebecca lăn theo anh – và dừng, cái xe hạ xuống đất kèm theo một cú đập ghê hồn, rồi John có vẻ như đã kiểm soát được nó, nhưng những tiếng phanh xe vẫn tiếp tục kêu rít xé tai...

UỖNH!

Tiếng nổ của kim loại và kính vỡ quá gần ở phía sau làm tim Claire giật thót. Cô quay lại, những người khác cùng nhìn lại phía sau và thấy một chiếc xe đã đâm sầm vào thanh chắn đường, cái thanh chắn mà suýt tí nữa thì chính họ cũng đã đâm vào. Claire chỉ kịp nhìn thoáng qua thấy một đồng vụn nát, cửa sổ vỡ, một làn khói dầu bốc lên thì chiếc thứ hai đã vào tầm nhìn của cô, rít lên qua góc rẽ và tiếp tục đuổi theo.

“Xin lỗi về việc đó nhá!”, John nói với qua bọn kia, nghe rõ là đang khoái trá vì phần khích.

Trong vài tuần ngắn ngủi khi cô và Leon gia nhập đội lính nạn gồm những cựu S.T.A.R.S., cô phát hiện ra rằng John có thể trêu đùa bất cứ chuyện gì. Đó đồng thời là điểm đáng mến nhất của anh ta cũng như là điểm phiền toái nhất.

“Mọi người không sao chứ?”, David hỏi và Claire gật đầu, thấy Rebecca cũng vậy.

“Bị một cú đau nhưng không sao”, Leon nói, xoa xoa cái tay có vẻ đau đớn. “Nhưng tôi không nghĩ là...”

ĐOÀNG!

Bất kể Leon không nghĩ gì thì cũng bị ngắt ngang bởi một tiếng nổ to vào sau thùng xe. Hăng còn cách một khoảng đường, nhưng những vị khách trên chiếc xe nhỏ đã bắn một phát súng sắn về phía họ; chỉ vài inch thôi là nó đã có thể xuyên qua cửa sổ.

“John, đổi kế hoạch”. David gọi khi chiếc tải chệch hướng, giọng trầm tĩnh, uy quyền của anh át cả những tiếng ồn ào của động cơ. “Ta ở trong tầm ngắm của chúng...”

Trước khi anh ta nói xong, John đánh mạnh về bên trái. Rebecca ngã về phía sau, xém nữa thì tông vào Claire. Xe tải giờ hướng về phía một con đường ngoại ô yên tĩnh.

“Giữ chắc cái mông của các cậu”, John nói với qua vai.

Màn đêm giá lạnh quất qua xe tải, những căn nhà tối đen lướt nhanh qua khi John tăng tốc. Leon và David đã nạp đạn, bò tới sau cánh cửa sắt thấp. Claire đưa mắt nhìn Rebecca, thấy cô bé cũng chả vui vẻ gì trong lúc này y như cô. Rebecca Chambers cũng là một cựu S.T.A.R.S., cô đã làm việc chung với anh trai của Claire, Chris, và cũng đảm nhận một vai trong chiến dịch Umbrella gần đây với David và John, họ đều là cựu S.T.A.R.S., nhưng cô gái trẻ này được đào tạo để làm quân y chuyên ngành sinh hoá học. Tài thiện xạ không phải là sở trường của cô - thậm chí Claire còn bắn giỏi hơn - mặc dù Claire là người duy nhất trên xe chưa bao giờ thực sự trải qua đào luyện quân sự...

“...trừ phi sống sót ở Raccoon cũng được tính...”

Claire tự dưng ớn lạnh lúc John ngoặt phải, chuyển hướng xoay vòng quanh một xe tải hàng đang đậu, chiếc xe kín mui đang theo sát nút. Thành phố Raccoon, những vết xước và thâm tím trên người Claire vẫn chưa tan hết, và cô biết cái vai của Leon vẫn làm anh đau...

ĐOÀNG!

Một phát súng săn khác lại nổ đằng sau, nhưng lần này đã rộng và to hơn.

“Lần này...”

“Đổi kế hoạch”, David nói, âm điệu Anh ngữ khô khan của anh điềm tĩnh, nghe hợp lý và logic giữa một đám hỗn loạn. Chẳng trách anh ta từng là đội trưởng đội S.T.A.R.S.

“Tất cả dồn lại với nhau. John, lúc qua chỗ rẽ kể tiếp, phanh lại. Đụng và lại chạy tiếp, rõ chứ?”, David quỳ gối lên, bàn chân anh tì vào thành xe. “Chúng muốn chúng ta đến thế, hãy cho chúng được thỏa ý.”

Claire trượt nhẹ và đẩy bàn chân vào lưng ghế ngồi, gập đầu gối và cúi đầu thấp xuống. Rebecca lại gần David hơn và Leon chậm chạp lùi lại cho cái đầu của anh ta gần với đầu Claire. Hai người nhìn nhau chăm chú, và Leon thoáng mỉm cười.

“Thế này có là gì”, Leon nói, và thay vào nỗi sợ hãi, Claire thấy mình mỉm cười lại với anh. Sau khi đã trải qua cơn điên rồ ở Raccoon, bao quanh là những sinh vật giết chóc của Umbrella và những kẻ điên dại - chưa nói đến cuộc đào thoát trong đường tơ kẽ tóc khỏi vụ nổ nhà máy bí mật của Umbrella - so với tất cả những điều đó, một vụ tai nạn xe cộ kể như là đi dã ngoại cuối tuần vậy.

“Ờ, chỉ cần luôn nhắc mình như thế”, trí óc cô thì thầm, rồi cô chả còn nghĩ gì nữa hết, vì cái xe đang chuyển hướng vòng qua ngã rẽ rồi John đạp phanh, và họ sắp sửa bị một tấn rươi kim loại và kính đang chuyển động rất nhanh tông vào.

David hít vào và thở ra thật sâu, thả lỏng các cơ bắp tốt nhất có thể, tiếng phanh rít tiến đến từ phía sau...

...và rầm, va chạm dữ dội, một cảm giác rung lắc lạ lùng, một giây tưởng như không có kết thúc và sự im lặng vĩnh cửu...

...rồi tiếng ồn tiếp ngay sau đó, tiếng kính vỡ cùng tiếng một cái hộp thiếc bị cán qua bị khuếch đại lên triệu lần. David bị giật ra trước rồi lại sau, anh nghe Rebecca thở nghèn nghẹn – và rồi tất cả kết thúc, John đã kịp nhấn ga lúc David quỳ gối và giờ khẩu Berretta của anh ta lên. Anh ngoái nhìn lại phía sau để thấy cái xe nhỏ bất động, nằm vắt ngang qua con đường tối. Những hình người mờ mờ gục xuống đằng sau tấm kính vụn nát cũng bất động như tàn tích của cái xe.

“Ta cũng chẳng khá hơn gì...”

Chiếc xe tải mini rẻ tiền màu xanh lá cây anh mua dành cho chuyến đi đến sân bay đã không còn thanh cản, đèn xi nhan và biển số đằng sau - thậm chí anh không biết có còn cách nào khả dĩ mở được cái cửa sau không đây, nó đã bị móp méo và nghe rào rào như một đồng sắt vụn ròi.

Chả mất gì mấy. David Trapp coi thường mấy chiếc tải mini, và họ chẳng có ý định lái nó đến Châu Âu. Điều quan trọng là họ vẫn còn sống – và thế là – ít ra thì là trong thời điểm này - họ đã xoay sở thoát được bàn tay dài vô hạn đang trong cơn phần nộ của Umbrella.

Khi họ đi xa dần chiếc xe nát vụn kia, David quay lại và xem xét những người khác, theo phản xạ đưa tay ra đỡ Rebecca dậy. Từ lúc làm cái nhiệm vụ đen đủi là đến phòng thí nghiệm của Umbrella bên bờ biển, anh đã trở nên gần gũi hơn nhiều với cô gái trẻ này, cũng như John. Những người còn lại trong đội đã không thoát được...

Anh giữ bỏ suy nghĩ trước khi nó xâm chiếm toàn bộ trí óc, rồi gọi với lên bảo John rằng họ nên quay lại nơi định đến, tránh xa những đường lộ lớn. Một cuộc gián đoạn tồi do họ bị bám đuôi ngay khi vừa rời đi, tuy vậy cũng không đáng ngạc nhiên lắm. Umbrella đã nắm được Exeter hai tháng trước, ngay lúc họ mới trở về từ vịnh Caliban. Chỉ là vấn đề thời gian.

“Quả lừa đẹp đấy, David”, Leon nói, “Tôi sẽ nhớ vụ này nếu lần sau tôi bị bọn Umbrella bám đuôi.”

David gật đầu không thoải mái lắm. Anh thích Leon và Claire nhưng không chắc lắm về cảm xúc của mình, khi có thêm hai người nữa hướng về anh như một người lãnh đạo. Anh hiểu điều đó ở John và Rebecca, dù sao họ đã từng là người của S.T.A.R.S. – nhưng Leon chỉ là một cảnh sát quèn của Raccoon, còn Claire là một sinh viên đại học, chẳng qua là em gái của Chris Redfield. Lúc anh đi đến quyết định tách khỏi S.T.A.R.S. khi phát hiện mối liên hệ giữa họ và

Umbrella, anh không mong đợi gì sẽ lại làm lãnh đạo, không muốn thế.

- “nhưng đó chẳng phải là quyết định của mình, đúng không nào...” - anh chưa từng yêu cầu họ phải có bốn phận gì hay tự đề cử mình như người ra quyết định, nhưng điều đó không quan trọng, đơn giản là sự việc phải thế. Trong chiến tranh, người ta không có cái quyền xa xỉ là được lựa chọn.

David liếc qua những người xung quanh trước khi dăm dăm nhìn về phía sau, ngấm nhà cửa lướt qua trong đêm đen lạnh giá. Mọi người có vẻ mệt mỏi, hậu quả của những đợt kích động dồn dập. Rebecca đang gỡ đạn ra và sắp xếp lại vũ khí, Leon và Claire ngồi sát cạnh nhau phía bên kia, chẳng nói gì. Hai người đó thường đi với nhau mỗi khi có chuyện, và vẫn gắn bó như vậy từ lúc David, John và Rebecca gặp họ ngay bên ngoài Raccoon gần một tháng trước, dơ bẩn, thương tích và yếu lả do cuộc trốn chạy khỏi Umbrella. David không nghĩ là có mối quan hệ lãng mạn nào ở đây, ít ra là chưa, đúng hơn là họ có chung một cơn ác mộng. Sống chết cùng nhau phải nói là một kinh nghiệm gắn kết lâu dài.

Theo những gì David biết thì Leon và Claire là những người sống sót duy nhất sau thảm họa ở Raccoon biết được về việc T-Virus của Umbrella đã bị nhiễm ra ngoài. Đứa trẻ đã ở cùng họ chỉ biết chút ít thôi, dù vậy Claire vẫn hết sức cẩn thận tránh cho cô bé biết sự thật. Sherry Birkin không cần phải biết là bố mẹ em chịu trách nhiệm tạo ra những vũ khí sinh học mạnh nhất của Umbrella; tốt hơn là để cô bé nhớ về bố mẹ như những người tử tế...

“David? Có chuyện gì thế?”

David giữ bộ trí óc khỏi đi lang thang và gật đầu về phía Claire:

“Tôi xin lỗi. Phải, tôi không sao. Thực ra, tôi đang nghĩ đến Sherry; cô bé ra sao rồi?”

Claire mỉm cười, và David bị ấn tượng trước vẻ tươi rói của cô khi nghe nhắc tới Sherry:

“Nó khỏe, đã bình ổn trở lại. Kate không chỉ chăm sóc con bé mà còn rất yêu nó. Nó thích cô ấy.”

David lại gật. Dì của Sherry có vẻ tốt bụng, nhưng hơn thế, cô ta còn có thể bảo vệ Sherry nếu bọn Umbrella có ý định tóm cô bé; Kate Boyd là một luật sư chuyên về tội phạm sắc bén tài giỏi, một trong những người xuất sắc nhất của California. Umbrella tốt hơn hết là nên tránh xa đứa con độc nhất của nhà Birkin.

Thật tiếc là chúng ta lại không có bà dì nào như thế; nếu có thì mọi việc đã dễ hơn nhiều...

Rebecca đã hoàn tất việc sắp xếp kho vũ khí khá ấn tượng của họ. Cô lĩnh ra ngồi cạnh anh, hất một lọn tóc lòa xòa trước trán. Đôi mắt của cô nhìn có vẻ già dặn nhất trên khuôn mặt; mới mười chín, cô đã kịp trải qua hai cuộc đụng độ với Umbrella. Nói đúng ra, cô có nhiều kinh

nghiêm hơn tất cả bọn họ từ lúc dính tới công ty dược phẩm đó.

Trong một lúc Rebecca không nói gì, đăm đăm nhìn đường. Cuối cùng cô lên tiếng, giọng trầm xuống, mắt chăm chú nhìn anh dò xét: “Anh có nghĩ là họ còn sống không?”

Anh thấy là mình chẳng cần vẽ ra một viễn cảnh tươi sáng cho Rebecca; hãy còn trẻ, nhưng cô gái này đã có cái tài nhìn xuyên thấu người ta.

“Anh không biết”, anh nói, thận trọng không để những người khác nghe thấy. Claire luôn thiết tha hi vọng gặp lại anh trai. “Anh không chắc nữa. Chúng ta chưa nghe tin tức gì. Hoặc họ lo bị theo dõi, hoặc...”

Rebecca thở dài, không ngạc nhiên cũng chả vui vẻ gì:

“Ừ. Họ không nhắn được cho chúng ta cũng đúng thôi - ở Texas cũng còn đang rối tung lên mà.”

David gật đầu. Texas, Oregon, Montana - những nhánh của S.T.A.R.S. mà vẫn còn các thành viên có thể tin tưởng được đều không có tin tức gì từ cả tháng nay. Tin nhắn cuối cùng là từ Jill; David nhớ đến thuộc lòng. Thật ra, nó cứ ám ảnh anh mãi từ ngày này sang ngày khác.

“An toàn khỏe mạnh ở Áo. Tin tức Barry và Chris thu thập được về Tổng hành dinh Umbrella có vẻ khả quan. Hãy sẵn sàng.”

Sẵn sàng gặp họ, và gọi thêm vài đội ít ỏi mà anh và John đã liên lạc được. Sẵn sàng để tấn công vào trụ sở chính của Umbrella, cội nguồn của tất cả. Sẵn sàng để đâm mạnh vào con quỷ ở ngay tim của nó. Jill cùng Barry và Chris đã đến châu Âu để tìm xem kẻ cầm đầu thực sự của Umbrella đang ẩn mình nơi đâu, bắt đầu từ nước Áo – và đã bật tin ngay lập tức.

“Tiến lên, các cậu”, John nói to ở trước xe, và David thôi không nhìn gương mặt nghiêm nghị của Rebecca nữa, anh ngó ra ngoài xem họ đã đến sân bay chưa. Chuyện gì xảy ra cho những người bạn của họ, chẳng mấy chốc sẽ được biết ngay thôi.

Chương 2

Rebecca ngồi phịch xuống cái ghế nhỏ xíu trong chiếc phi cơ cũng nhỏ xíu, chống cằm nhìn ra ngoài cửa sổ, ước gì David đã thuê một chiếc phản lực. Một chiếc phản lực to lớn vững chãi không-thể-không-an-toàn-vì-nó-quá-bự. Giờ thì từ chỗ cô ngồi đây, cô có thể thấy mấy cái cánh quạt trên cánh của chiếc phi cơ – trông chả khác gì chong chóng trẻ con.

“Cá là thế nào rồi con cún con này cũng chìm nhanh như đá cục, nếu như nửa chừng mà nó rơi tự do với tốc độ vài trăm dặm một giờ rồi chúi đầu xuống biển...”

“Em biết đấy, đây là loại máy bay thường giết chết người nổi tiếng như mấy ngôi sao nhạc Rock hay đại loại thế. Đúng lúc cất cánh rời mặt đất thì một cơn gió xoáy đánh bật chúng xuống.”

Rebecca ngược lên nhìn cái mặt cười nhăn nhó của John; anh ta đang ngồi quay ngược lại trên ghế đằng trước cô, hai cánh tay to lớn vòng ra ôm lấy lưng ghế. Anh ta dám phải ngồi tới hai ghế lăm; thực ra John không chỉ to xác không, mà còn là loại vai u thịt bắp, hai trăm bốn mươi pound cơ bắp cuộn cuộn trên cái xác cao sáu feet sáu của anh ta.

"Cất cánh được là may rồi, còn không mau quay cái mông mớ của ông anh lại đi", Rebecca đáp trả, và nhận lại một cái nháy mắt về quan tâm từ đôi mắt đen láy của John. Anh ta từng bị gãy vài cái xương sườn và lưng phổi trong nhiệm vụ lần trước, cách đây khoảng ba tháng, và vẫn chưa tập luyện lại được. Với một người vạm vỡ và đầy nam tính như John, cô biết anh ta vẫn luôn rất tự tin về ngoại hình của mình, và cực kỳ ghét việc không được tập luyện thường xuyên.

John cười toét miệng hơn nữa, khuôn mặt màu nâu sậm của anh nhăn cả lại vì cười: "Phải, có lẽ em đúng; cất cánh lên được vài trăm feet và ẦM, nó chỉ làm được đến thế thôi."

Rebecca không bao giờ kể với anh ta rằng đây mới chỉ là chuyến bay thứ hai trong đời cô (chuyến đầu tiên lúc cô đồng hành với David bay đến Exeter trong nhiệm vụ ở vịnh Caliban). Anh ta nhất định sẽ có thêm những trò đùa tinh quái nếu biết chuyện này.

Chiếc phi cơ bắt đầu gầm gừ khởi động chung quanh họ, rồi động cơ kêu rít lên đến nỗi Rebecca phải nghiêng cả răng lại. Khỉ thật, khi mà cô đang cố giấu không cho John thấy mình căng thẳng đến thế nào; cô lại nhìn ra cửa sổ và thấy Leon với Claire đang tiến lại các bậc thang kim loại. Chắc là vũ khí đã được chất lên hết.

"David đâu?", Rebecca hỏi John, anh ta nhún vai.

"Đang nói chuyện với gã phi công. Chúng ta chỉ có một gã đó thôi, đại loại như là... người quen của bạn của một thằng cha nào đó ở Arkansas. Không nhiều người dám bay bất hợp pháp vào không phận Châu Âu lắm, anh nghĩ thế..."

John nhào người lại gần hơn, hạ giọng thì thầm làm bộ như nghiêm trọng lắm, nụ cười trên khuôn mặt anh ta biến mất:

"Nghe đâu hắn còn là bọm rượu nữa cơ. Nhưng được cái thuê hắn cũng rẻ, vì hắn từng chở nguyên một đội bóng đá mà đâm vào vách núi cơ đấy."

Rebecca bật cười, lắc lắc đầu:

"Thôi được, anh thắng. Em bắt đầu thấy sợ rồi đấy, được chưa?"

"Được. Anh chỉ chờ có thể", John cười, và quay người trở lại vừa lúc Leon và Claire bước lên khoang. Họ đi về khoảng giữa máy bay, ngồi xuống hai chiếc ghế ngang hàng với Rebecca và đối xứng qua lối đi. David từng nói rằng ngồi phía trên chỗ ngang với cánh máy bay là ổn định nhất, mặc dù bây giờ thực ra cũng chẳng có nhiều sự lựa chọn lắm – máy bay chỉ có hai chục chỗ.

"Đã từng bay trước đây chưa?", Claire hỏi, nghiêng người ra khoảng trống của lối đi, trông cô ta cũng có vẻ hơi căng thẳng.

Rebecca nhún vai: "Một lần. Còn chị?"

"Vài lần rồi, nhưng toàn trên máy bay lớn, DC-747... hay 727 gì đấy. Giờ chị thậm chí còn không biết chiếc này là chiếc gì nữa."

"Nó là một chiếc DHC 8 Turbo", Leon chen vào. "Anh đoán thế. Có nghe David nhắc đến ở đâu rồi..."

"Nó là một chiếc giết người mới phải", giọng trầm trầm của John vọng xuống. "Một cục sắt có hai cánh thì có."

"John, cưng à... im coi nào", Claire mắng yêu.

John cười sảng sặc, rõ ràng là đang mừng vì có một người mới để chuẩn bị trêu.

David xuất hiện trước cửa khoang, anh vừa bước ra từ khoang phụ được che màn dẫn đến buồng lái, John ngưng không cười nữa, tất cả đều tập trung chú ý về phía David.

"Có vẻ như chúng ta đã sẵn sàng cất cánh", David nói. "Phi công của chúng ta, cơ trưởng Evans, đã cho tôi biết mọi hệ thống đều hoạt động tốt và chúng ta sẽ đi trong vài phút nữa. Anh ta yêu cầu chúng ta nên ngồi yên tại chỗ cho đến khi anh ta cho phép làm việc khác. À... phòng vệ sinh nằm ngay phía sau buồng lái, và có một tủ lạnh nhỏ với bánh sandwich và đồ uống nằm sau phía đuôi máy bay..."

Anh ngập ngừng, trông như thể còn điều gì muốn nói nhưng không chắc có nên nói hay không. Vẻ mặt đó Rebecca đã thấy quá đủ trong vài tuần trở lại đây, một vẻ lưỡng lự thật không dễ chịu chút nào. Từ ngày thành phố Raccoon xảy ra biến cố khốn kiếp ấy, cô cho rằng tất cả bọn họ ai cũng đã từng có vẻ mặt đó lúc này hoặc lúc khác...

"...chỉ vì họ không đủ sức làm việc đó. Chuyện này lẽ ra phải kết thúc từ lâu rồi, nhưng nó lại không kết thúc, để rồi bây giờ chúng ta ai cũng kỳ quặc hơn là những gì chúng ta dám thừa nhận."

Khi tin tức của vụ thảm họa này xuất hiện lần đầu tiên trên mặt báo, bọn họ đều tin chắc rằng lần này bè lũ tập đoàn Umbrella sẽ không tài nào che giấu mãi được nữa. Vụ rò rỉ ở biệt thự Spencer đủ nhỏ và dễ dàng để phi tang, khi mà lửa đã nuốt chửng hết tầng hầm và cả vùng phụ cận; khu nghiên cứu tại vịnh Caliban thì lại nằm trong một vùng đất tư nhân và quá biệt lập để bất cứ ai có thể tìm hiểu được điều gì – nên tập đoàn Umbrella một lần nữa lại dọn sạch những tàn dư và kéo sự việc chìm xuống.

Nhưng còn thành phố Raccoon. Hàng ngàn người đã chết còn lũ Umbrella thì phải sạch trách nhiệm như chưa có gì xảy ra, sau khi dựng lên các chứng cứ giả và mua chuộc các nhà khoa học nói dối cho chúng. Điều này lẽ ra là không thể, nó làm bọn họ hết sức nản chí. Một đám người tị nạn như họ đây liệu có cơ may nào để chống lại một khối liên minh trị giá hàng tỉ đô la không, khi mà chúng có thể giết sạch cả một thành phố và phải tay bỏ đi.

David cuối cùng quyết định không nói thêm gì nữa. Anh gật gật đầu và bước lại cùng ngồi với họ, dừng lại kế bên chỗ Rebecca.

"Em có cần người để trò chuyện không?"

Rebecca có thể thấy anh đang cố tỏ ra bình tĩnh nhưng cũng rất mệt mỏi. David đã thức khuya đêm qua, kiểm tra đi kiểm tra lại mọi thứ cho chuyến đi của bọn họ.

"Không sao, em ổn mà", cô mỉm cười với anh ta, "em luôn luôn có John để nói chuyện cho đỡ buồn."

"Anh luôn sẵn sàng đây, cô nhóc", John gọi lớn, và David gật đầu, vỗ nhẹ lên vai cô trước khi ngồi vào ghế đằng sau Rebecca.

"Anh ấy cần nghỉ ngơi một chút. Tất cả chúng ta đều cần, vì đây là một chuyến bay dài – thế sao mình lại có cảm giác không ai có thể nghỉ ngơi chút được nhỉ?"

Căng thẳng, chỉ thế thôi.

Tiếng động cơ ngày càng lớn hơn, cao hơn, và sau một vài cú giật nhẹ nhẹ, chiếc phi cơ bắt đầu lăn bánh. Rebecca nắm chặt hai bên tay ghế và nhắm mắt lại, nghĩ trong đầu rằng nếu cô đã có đủ can đảm để chống lại tập đoàn Umbrella, thì chắc cô sẽ sống sót qua chuyến bay này.

Còn nếu không thì cũng đã quá muộn để thay đổi quyết định; đã phóng lao thì phải theo lao thôi.

Họ mới bay được khoảng chừng hai mươi phút, Claire đã gật gù từ lúc nào rồi, đầu tựa lên vai Leon. Anh cũng mệt mỏi rồi, nhưng dù sao anh cũng chẳng ngủ được dễ dàng thế. Đói bụng là một chuyện – còn một điều nữa là anh còn đang thắc mắc không biết việc mình đang làm có đúng đắn hay không.

“Giờ là thời điểm tốt để bắt đầu suy nghĩ rồi đây, giờ mà đã dính líu cũng khá nhiều rồi”, anh tự mĩ mai mình. “Có lẽ tí nữa mà nên bảo bọn họ thả mà xuống London hay đâu đó, rồi mà có thể chui vào một quán rượu và chết dí ở đó cho đến khi tất cả bọn họ đều hoàn thành nhiệm vụ... hay đều đã chết.”

Leon thở dài, tự nhủ đầu óc hãy thôi nghĩ lung tung đi. Anh đã bị ràng buộc vào vụ này; những gì tập đoàn Umbrella đã và đang làm không chỉ phạm pháp, mà nó còn là cái gì đó... ma quỷ - hay ít nhất cũng gần tới mức ma quỷ mà cái lũ khốn hám tiền này có thể làm.

Bọn chúng đã giết chết hàng ngàn người, tạo ra các loại vũ khí sinh học có khả năng tiêu diệt cả tỷ người, lại còn làm sụp đổ cái tương lai đẹp đẽ đã được chuẩn bị kỹ càng của anh, và chúng còn phải chịu trách nhiệm trước cái chết của Ada, người phụ nữ anh tôn trọng và quan tâm. Hai người đã giúp đỡ nhau qua các biến cố nguy hiểm trong cái đêm khủng khiếp ở thành phố Raccoon; không có cô, có lẽ Leon chẳng bao giờ ra được đến đây mà còn sống.

Anh tin vào những gì David và người của anh ta đang làm, và chẳng phải anh sợ sệt gì đâu, anh không hề nao núng một chút nào...

Leon thở dài lần nữa. Anh đã suy nghĩ rất nhiều kể từ khi cùng Claire và Sherry thoát ra khỏi cái thành phố đang bốc cháy đó, và lý do thực sự duy nhất để anh có thể góp sức mình vào chuyện này thì quá ngớ ngẩn, đến nỗi anh không muốn công nhận nó một chút nào. Đứng lên chống lại tập đoàn Umbrella là việc đúng đắn phải làm – chỉ là anh cảm thấy năng lực mình chưa đủ.

“Hừ, đúng là mình ngốc thật.”

Cũng có thể, nhưng nó làm anh chựng lại, làm anh cảm thấy không chắc chắn, và anh cần phải nghĩ lại xem sao. David Trapp đã có nghề nghiệp ổn định ở tổ chức S.T.A.R.S., giờ đây chỉ biết bất lực đứng nhìn tổ chức sụp đổ dưới tay bọn Umbrella; anh ta đã mất hai người bạn thân trong phi vụ xâm nhập vào Trung tâm thử nghiệm Vũ khí sinh học, cũng như John Andrews. Còn Rebecca Chambers thì chỉ là lính mới trong tổ chức, nhưng cô ta cứ như là một thần đồng khoa học trẻ tuổi với một sự háo hức kỳ lạ trước các kết quả nghiên cứu của tập đoàn Umbrella; sự thực là cô ta đã từng trải qua nhiều chuyện đau lòng hơn bất cứ ai, điều đó làm cho việc cô ta tiếp tục muốn tham gia vào nhiệm vụ này trở nên dễ hiểu hơn. Claire thì muốn tìm lại anh trai mình, người thân duy nhất còn sót lại, cha mẹ họ đã chết, và hai người bọn họ cũng đã đến rất gần nhau rồi. Còn Chris, Jill, và Barry thì anh chưa hề gặp, nhưng anh chắc họ cũng có những lý do của riêng mình; anh còn biết vợ con của Barry Burton đã bị ai đó đe dọa, Rebecca có kể với anh trước đây...

“Còn chính anh thì sao, Leon Kennedy?”. Anh bước vào cuộc chiến mà chưa thấy một đầu

mỗi gì, một cảnh sát vừa mới chân ướt chân ráo bước ra từ Học viện cảnh sát và đang trên đường tới ngày làm việc đầu tiên. Còn Ada nữa, đúng vậy – nhưng anh chỉ mới quen cô ta chưa được nửa ngày, thì cô ta đã bị giết ngay sau khi vừa thừa nhận với anh rằng cô là một điệp viên gì gì đó, được gửi đến để ăn cắp một mẫu virus của Umbrella.

“Vậy... mình coi như đã mất việc, và mất luôn mối quan hệ với người phụ nữ mình vừa gặp và tin tưởng. Đương nhiên tập đoàn Umbrella phải bị chặn đứng ... nhưng liệu mình có thuộc về nơi này không chứ?”

Anh quyết định trở thành một cảnh sát bởi vì anh muốn giúp đỡ người khác, nhưng trước đây anh cứ tưởng tượng rằng thế nghĩa là giữ yên trật tự - tóm mấy tay tài xế say rượu, can thiệp mấy vụ ẩu đả ở quán bar, đuổi bắt tội phạm... Thậm chí trong giấc mơ điên khùng nhất anh cũng chưa bao giờ thấy cảnh mình phải dính líu vào một âm mưu đa quốc gia, kiểu áo-choàng-dao-găm đột nhập lén lút vào một tập đoàn sản xuất ra lũ quái vật chiến tranh như thế này. Đây là một tội ác tày đình hơn nhiều đến nỗi anh cảm thấy mình chưa sẵn sàng để...

“...và đó là lý do thực sự sao, anh sĩ quan cảnh sát Kennedy?”

Đúng lúc đó, Claire nắm bắt điều gì từ trong giấc ngủ chập chờn của mình, cọ đầu nhẹ nhẹ vào cánh tay anh rồi lại im lặng và nằm yên trở lại – làm Leon thấy khá khó chịu khi nghĩ tới việc mình đang bị luẩn quẩn với cô. Claire là... một phụ nữ tuyệt vời. Trong những ngày họ vừa thoát ra khỏi thành phố Raccoon, họ đã chuyện trò và kể cho nhau nghe rất nhiều về những gì đã xảy ra với từng người. Vào lúc đó, anh cảm thấy như mình được quan tâm, được lấp đầy những khoảng trống – Claire kể với anh về cuộc chiến đấu với đội trưởng Irons và một sinh vật mà cô gọi là gã X, còn anh thì kể tất cả về Ada và con quái gớm ghiếc đã từng có thời là William Birkin. Ngồi với nhau, hai người có thể nói mãi mà không chán, và cũng nhân tiện trao đổi cho nhau những thông tin cần thiết mà nhóm chạy trốn này có thể cần đến.

Mặc dù vậy, giờ ngồi đây nghĩ lại, anh thấy những buổi trò chuyện dài dòng lan man đó chủ yếu là do một lý do hoàn toàn khác – đó là một cách tốt để loại bỏ dần dần những ký ức không mấy tốt đẹp của những gì đã xảy đến với họ, như thể hai người đơn giản chỉ kể cho nhau nghe những cơn ác mộng sau khi tỉnh giấc. Leon nghĩ, nếu mà anh phải giữ những ký ức đó trong đầu mà không chia sẻ với ai, chắc có lẽ anh điên mất.

Dù sao đi nữa, những cảm xúc của anh đối với cô bây giờ đan xen trộn lẫn với nhau - ấm áp, cảm thông, nương tựa, tôn trọng, và một số khác nữa mà anh không biết gọi là gì. Và điều đó làm anh sợ, vì trước đây chưa bao giờ Leon có cảm xúc mạnh mẽ đối với bất cứ ai, và còn vì anh không chắc có bao nhiêu phần trăm cảm xúc đó là thật, và bao nhiêu chỉ là ảnh hưởng của việc tinh thần anh bị tổn thương sau tất cả những chuyện này.

“Đối mặt với nó đi, đừng vớ vẩn nữa. Điều duy nhất mà cảm thấy e dè bây giờ là mày ở đây chỉ vì cô ấy, và mày không dám đối diện với điều đó.”

Nội tâm Leon khẽ gật đầu đồng ý với điều đó, với cái lý do thực sự đằng sau sự lung lay của anh. Anh luôn tin rằng cái ý muốn đó thì không có vấn đề gì, nhưng liệu có cần thiết không? Anh không thích việc bị lôi kéo đi vòng quanh bởi vài cái suy nghĩ ràng buộc điên cuồng đó để được gần gũi với Claire Redfield.

“Nếu như thực sự nó không cần thiết thì sao đây? Có thể đó chỉ là ý muốn nhất thời, và mày cũng chưa xác định được...”

Leon cau mày, quyết định không lo lắng gì thêm nữa là tốt nhất. Bất kể vì lý do gì mà anh bị dính líu vào đây, thì dù sao anh cũng đã phóng lao rồi – anh sẽ cố gắng hết sức mình để đá đít bọn Umbrella, chúng đáng bị như thế, đáng đời. Còn bây giờ, anh phải đi vệ sinh một cái, sau đó là kiếm chút gì để ăn và cố mà chớp mắt đi một chút.

Leon từ từ nhấc mình ra khỏi hơi ẩm từ cái đầu nặng trĩu của Claire, cố không làm cô thức giấc. Anh nhẹ nhàng bước ra giữa lối đi, quay nhìn những người khác. Rebecca thì quay mặt ra ngoài cửa sổ, John đang sẩm soi một ổ đạn bự chẳng, David thì đang say giấc. Họ đều là người tốt, và quả thật suy nghĩ đó giúp anh nhìn nhận sự việc một cách dễ chịu hơn nhiều.

“Bọn họ là người tốt. Quý thật, mình cũng tốt đấy chứ, mình chiến đấu vì sự thật, vì công lý, và vì vài con zombie trên đời này nữa...”

Phòng vệ sinh ngay phía trước kia. Leon bước lại phía đó, giữ thăng bằng bằng cách tựa tay vào mỗi chiếc ghế anh đi ngang qua, anh đang nghĩ rằng cái âm thanh vù vù đều đặn của động cơ máy bay này cũng khá là dễ chịu, nghe như tiếng một thác nước vậy – thì đột nhiên tấm màn đằng trước khoang hành khách được vén tung lên, một người đàn ông bước ra, một người cao ráo, đang cười cười trong cái áo mưa của quân đội trông-có-vẻ-đắt-tiền. Ông ta không phải phi công, cũng chẳng phải ai khác được phép có mặt trên chuyến bay này, và Leon cảm thấy miệng mình khô quắt lại vì một nỗi e sợ kì quặc không thể giải thích, mặc dù cái ông cao kều và cười nhả nhở này dường như không hề có vũ khí.

"Này!", Leon la lớn, lùi lại một bước. "Các bạn, chúng ta có bạn đồng hành mới đấy!"

Người đàn ông cười, mắt hấp háy: "Tôi đoán chắc anh là Leon Kennedy", ông ta hỏi nhẹ nhàng, và Leon đột nhiên nhận ra rằng cho dù người này có là ai chẳng nữa, thì chắc chắn ông ta có vấn đề với chữ "T" hoa.

John đứng bật dậy khi Leon còn chưa dứt lời, lao ra giữa lối đi và đứng chắn trước mặt Leon chỉ với một cú sải chân.

"Gã quái nào...", John gầm gừ, bờ vai căng ra, sẵn sàng xé xác gã này làm hai nếu hắn có hành động gì khác thường.

Người lạ mặt giờ cao bàn tay nhợt nhạt với những ngón tay dài ngoằng, trông ông ta có vẻ vui thích không lẫn vào đâu được – một điều khiến John thận trọng hơn. Anh có thể làm gọi tên này dễ dàng, vậy mà hắn ta vẫn còn vui vẻ cho được à?

"Còn anh là John Andrews", người lạ mặt cất giọng trầm trầm, điềm tĩnh và hài lòng chẳng khác gì biểu hiện bên ngoài. "Trước đây là một chuyên gia truyền thông và trinh sát chiến trường của Exeter S.T.A.R.S.. Rất vui được gặp anh – nhân tiện, cái xương sườn của anh thế nào rồi? Còn đau không?"

"Chết tiệt thật. Hắn là ai vậy?". John bị gãy hai cái xương sườn và rạn nứt cái thứ ba lúc làm nhiệm vụ ở vịnh Caliban, anh lại không hề biết người đàn ông này - làm thế quái nào mà ông ta biết anh chứ?

"Tên tôi là Trent", người lạ mặt nói. "Tôi tin rằng anh Trapp có thể xác nhận lí lịch của tôi."

John liếc về phía sau, nhận thấy David và các cô gái đang đứng ngay bên cạnh. David gật đầu nhanh, nét mặt căng thẳng:

"Trent. Quý quái thật. Ngài Trent bí ẩn". Chính là Trent, người đã trao bản đồ và những manh mối cho Jill Valentine, trước khi đội S.T.A.R.S. Raccoon lần đầu tiên khám phá sự rò rỉ T-Virus của Umbrella tại biệt thự Spencer. Trent, người đã gửi một gói hàng tương tự cho David vào một đêm mưa tháng tám, thông báo về khu nghiên cứu ở vịnh Caliban của Umbrella, nơi mà Steve và Karen đã bị giết. Trent, người đã khơi mào cuộc chơi với S.T.A.R.S. bằng mạng sống của con người.

Trent đang mỉm cười, bàn tay vẫn giờ lên. John chú ý thấy một cái nhấn đen bằng đá trên một ngón tay, thứ duy nhất trông có vẻ màu mè của ông ta – trông nó khá nặng và đắt tiền.

"Vậy ông làm cái quái gì ở đây hử?", John lớn tiếng. Anh ta không thích những trò bí mật hay những điều bất ngờ, và cũng không thích cái việc Trent chẳng hề tỏ ra ấn tượng trước kích thước khổng lồ của anh chàng. Hầu hết mọi người đều thoái lui khi anh đứng trước mặt họ, còn Trent lại có vẻ thích thú.

"Anh Andrews, anh có thể vui lòng tránh đường...?"

John không di chuyển mà chỉ nhìn trừng trừng vào đôi mắt sắc sảo và đen láy của Trent. Trent thản nhiên nhìn lại, và John có thể cảm nhận sự tự tin toát ra từ cái nhìn ấy, cái nhìn của một kẻ đang ở thế thượng phong. John không phải là một người ưa bạo lực mặc dù anh khá to xác, nhưng cái kiểu nhìn tự tin ngạo nghễ này làm anh chỉ muốn dần cho ngài Trent một trận. Không phải vì anh, mà vì những người khác.

“Biết bao nhiêu người đã chết vì sự khơi mào của hấn chứ?”

"Được rồi, John", David lặng lẽ nói. "Tôi tin rằng nếu ông Trent đây muốn hại bọn mình, thì chẳng việc gì ông ta lại đứng đó mà tự giới thiệu cả."

Cho dù John có thích hay không thì David cũng đã đúng. Anh chàng đành thở dài và bước sang một bên, nhưng cả quyết là mình hoàn toàn không ưa chuyện này; nhất định là không với những điều ít ỏi mà anh biết về người đàn ông này.

“Ta sẽ nói chuyện với người đó, "ông bạn.""

Trent gật đầu mặc dù chẳng ai hỏi gì ông ta cả, và đi ngang qua John, mỉm cười với tất cả họ. Ông ra hiệu cho mọi người ngồi sang một phía cabin; rồi cởi áo choàng và vứt sang một bên, động tác chậm rãi và cẩn thận, làm như thể bất cứ cử động bất ngờ nào cũng gây ảnh hưởng tới sức khỏe của mình. Bên trong cái áo choàng, ông ta mặc một bộ đồng phục đen, cà vạt đen và giày; John không biết quần áo thuộc loại nào, nhưng đôi giày là hiệu Asante. Dù thế nào thì Trent cũng có vẻ là người có óc thẩm mỹ, và có một khả năng tài chính đủ để hạ thấp không ít kẻ đối diện.

"Sẽ mất một lúc", Trent nói. "Vì vậy các bạn nên thoải mái thì hơn." Ông ta tự mình ngồi lên một chiếc ghế đối diện với cả nhóm của họ, cử động một cách khoan thai nhẹ nhàng đến độ làm John thấy khó mà thoải mái cho nổi. Ông ta di chuyển giống một người đang luyện tập thứ gì đó, võ thuật chẳng hạn ...

"Anh Andrews, Anh Kennedy, Anh Trapp, và tôi cũng đã gặp...", Trent nhìn về phía sau, giữa Rebecca và Claire, ánh mắt hấp háy dừng lại ở Claire.

"Claire Redfield thì phải?". Ông ta có vẻ ngập ngừng, nhưng không ngạc nhiên chút nào. Rebecca và Claire trông giống như hai chị em, cả hai đều tóc vàng, có cùng chiều cao, và chỉ sinh cách nhau vài tháng.

"Vâng", Claire trả lời. "Tôi thắc mắc là phi công có biết ông ở trên máy bay không?"

John cau mày, hơi bực vì mình không phải người đầu tiên hỏi câu đó. Một câu hỏi quan trọng. Nếu phi công cho ông Trent này lên máy bay...

Tren gật đầu, bàn tay nhột nhột xoa lên mái tóc đen bù xù:

"Có chứ. Thật ra cơ trưởng Evans là người quen của tôi, vì thế khi tôi biết các bạn có một chuyến... du hành, tôi đã dàn xếp với ông ta để có một chỗ phù hợp vào thời điểm thích hợp. Làm còn dễ hơn là nói nữa, thật đấy."

"Tại sao?", David hỏi, giọng nói đánh lại, cái giọng mà John chỉ nghe thấy vào những lúc giáp chiến. Đội trưởng của họ đang sắp sửa nghiêm trọng hóa vấn đề. "Tại sao ông làm vậy, ông Trent?"

Trent có vẻ phớt lờ anh ta:

"Tôi nhận ra mọi người đang quan tâm đến mấy người bạn đang ở châu Âu, nhưng tôi xin quả quyết với các bạn, rằng những người kia đang rất bình an. Thật sự là không có lí do gì phải tự mình lo lắng..."

"Tại sao?". Giọng của David rần đánh lại.

Trent nhìn chằm chằm về phía anh ta rồi thở dài:

"Bởi vì tôi không muốn mọi người đến châu Âu, và mọi người sẽ không đến đó một khi có cơ trưởng Evans là phi công. Các bạn không thể. Thật ra vào lúc này, chúng ta đang đổi hướng bay."

Claire nhìn ông ta chằm chằm, tức đến lộn ruột.

"Chris, mình sẽ không gặp được Chris..."

John bật dậy khỏi ghế và chụp lấy cánh tay của Trent trước khi Claire kịp mở miệng, trước khi bất kì ai kịp đáp lời ông ta.

"Nói với gã người quen của ông giữ nguyên lộ trình mà bọn tôi muốn đi", John quắc mắt nhìn Trent. Theo cái kiểu bàn tay John run run, Claire nghĩ không chừng anh ta sắp bẻ gãy tay Trent – và cô nghĩ đó là một ý tưởng không tồi cho lắm.

Nhưng Trent chỉ thoáng lộ một chút bức dọc chứ không tỏ vẻ gì khác.

"Xin lỗi vì đã phá vỡ kế hoạch", Trent nói. "Nhưng nếu chịu khó lắng nghe một chút, tôi tin chắc mọi người sẽ đồng ý rằng đây là cách tốt nhất để chặn đứng Umbrella."

"Tốt nhất? Chris, chúng ta phải giúp đỡ Chris và những người khác, như vậy còn chưa tốt nhất sao?"

Cô chờ cho mọi người có hành động đáp trả, chờ họ nổi xung lên, buộc ông ta vào ghế và bắt ông ta phải giải thích - nhưng tất cả đều im lặng, người này nhìn người kia rồi nhìn Trent một cách choáng váng, bức bối – và quan tâm, thận trọng thì có đấy, nhưng rõ ràng là rất quan tâm. John thả lỏng tay, nhìn David để chờ chỉ thị.

"Tốt hơn là ông nên trình bày một câu chuyện cho hay vào, ông Trent", David lạnh lùng nói. "Tôi ý thức được rằng ông đã giúp chúng tôi trong quá khứ, nhưng can thiệp kiểu này không phải là thứ chúng tôi muốn hay cần."

Anh hất đầu về phía John, đang miễn cưỡng bỏ Trent ra và lùi lại. Từ chỗ ngồi không xa phía sau, Claire chú ý quan sát Trent.

Không có dấu hiệu nào cho thấy Trent đang lo lắng cả. Ông ta gật đầu với David, rồi cái giọng trầm trầm êm dịu bắt đầu cất lên:

"Tôi chắc rằng mọi người đều biết, tập đoàn Umbrella có khu nghiên cứu ở khắp nơi trên thế giới, những nhà xưởng với hàng trăm lao động và kiếm được hàng tỉ đô la mỗi năm. Phần lớn trong đó là những cơ sở y dược hợp pháp, và không mấy may liên quan đến cuộc trò chuyện này, trừ khoản lợi nhuận mà chúng mang lại. Tiền kiếm được từ các cơ sở hợp pháp của Umbrella, cho phép họ có thể tài trợ cho những hoạt động không-nên-biết-thì-hơn, những hoạt động mà các bạn đã không may dính vào."

"Những hoạt động này thuộc chức trách của một bộ phận có tên White Umbrella, hầu hết là về nghiên cứu vũ khí sinh học. Rất ít người biết tường tận về các cơ sở hoạt động của White Umbrella, nhưng ai đã biết thì nhất định là có trong tay một sức mạnh tối thượng. Sức mạnh và quyền hạn để tạo ra đủ trò khó chịu. Vũ khí hóa học, những dịch bệnh đáng sợ... như những rắc rối mà dòng virus T và G vừa để lại."

Nói vậy là còn nhẹ, Claire kinh tởm nghĩ thầm. Cuối cùng cũng đã biết được đôi điều về thứ mà họ đang chống lại.

"Tại sao?", Leon hỏi. "Chiến tranh hóa học đâu có mang lại lợi nhuận, chả lẽ họ tính tạo điều kiện cho mọi người sử dụng vũ khí sinh học, một khi có trong tay cái máy li tâm với một vài nguyên liệu làm vườn ư?"

Rebecca gật đầu:

"Và cái cách mà họ đang làm, kết hợp lớp màng tế bào để tái tạo các gen - nó tốn kém khủng khiếp và mạo hiểm chẳng khác gì vũ khí hạt nhân. Một mục đích quá tồi!"

Trent lắc đầu.

"Họ làm vậy vì họ có thể. Vì họ muốn vậy", ông ta cười khẩy. "Bởi khi bạn giàu có và nắm nhiều quyền lực hơn bất kì ai trên thế giới này, bạn sẽ trở nên buồn chán."

"Ai cơ?", David ngạc nhiên.

Trent nhìn anh ta một chập, và nói tiếp, lờ đi câu hỏi của David:

"Điều mà White Umbrella đang nhắm tới là những chiến binh sinh-hóa học, nếu các bạn

muốn biết. Những mẫu vật riêng rẽ, hầu hết đều đã qua biến đổi, được tiêm nhiễm một lượng virus lớn để trở nên khát máu, mạnh mẽ và không biết đau đớn. Những hệ quả mà loài virus này khuếch tán trên người, tạo nên cái gọi là 'zombie', không phải là hiệu ứng mà họ mong đợi. Những virus Umbrella tạo ra không phải để dùng cho người, ít nhất ở thời điểm này."

Nghe cũng khá hứng thú, nhưng Claire đã bắt đầu cảm thấy thiếu kiên nhẫn.

"Bây giờ chúng tôi đã biết tại sao ông ở đây, thế còn tại sao ông không để chúng tôi đến châu Âu?", cô hỏi, không buồn che dấu sự bức tức trong giọng nói.

Trent nhìn cô, đôi mắt đen láy lộ vẻ thông cảm, và cô bất chợt nhận ra rằng ông ta biết tại sao cô lại giận dữ, rằng ông ấy biết tất cả những nguyên do khiến cô muốn đến châu Âu. Có thể cảm nhận điều đó qua cách mà ông ấy nhìn cô, đôi mắt ấy nói rằng ông ta rất hiểu - và tự nhiên cô thấy mình bứt rứt trong lòng.

"Dường như ông ta biết tất cả? Tất cả về chúng ta..."

"Không phải tất cả những khu nghiên cứu của White Umbrella đều giống nhau", ông ta nói tiếp. "Một số xử lý về dữ liệu, một số với hóa học, một số là nơi mà các mẫu vật thí nghiệm được nuôi hoặc cấy ghép - và một số rất ít được chọn làm nơi thử nghiệm mẫu vật. Đó lý do tại sao tôi ở đây, và tại sao tôi muốn các bạn trì hoãn kế hoạch."

"Có một trung tâm thử nghiệm của Umbrella ở Utah, phía bắc vùng đầm lầy ngập mặn. Và lúc này, nó đang vận hành bởi một số rất ít kỹ thuật viên và... những thiết bị điều khiển mẫu vật thử nghiệm, nó đã được lên lịch để hoạt động toàn phần trong ba tuần nữa. Người giám sát những công đoạn cuối cùng là một trong những nhân vật then chốt của White Umbrella, một gã tên Reston. Công việc thật ra là được điều khiển bởi một người khác, một kẻ nhỏ người ti tiện tên Lewis, có điều hắn vừa gặp một tai nạn rủi ro, nhưng cũng không hoàn toàn là quá bất ngờ..."

...và giờ Reston đang thay thế. Vì hắn là một nhân vật quan trọng trong White Umbrella, nên hắn có sở hữu một quyển sách nhỏ tối mật. Chỉ có ba quyển như thế, và hầu như không thể biết được hai quyển còn lại do ai giữ..."

"Vậy có cái gì trong đó?", John hỏi. "Vào thẳng vấn đề đi."

Trent mỉm cười với John, làm như vừa được hỏi một cách lịch sự vậy:

"Mỗi quyển sách là một thứ chìa khóa vạn năng, chúng có danh mục toàn bộ những mật mã để lên chương trình cho mọi máy tính ở mọi khu nghiên cứu của White Umbrella. Với quyển sách ấy, người ta có thể chui vào một phòng thí nghiệm hoặc một khu thử nghiệm bất kỳ và truy cập mọi thứ, từ hồ sơ cá nhân đến báo cáo tài chính. Họ sẽ thay đổi mật mã một khi sách

bị trộm, tất nhiên – nhưng sẽ mất khoảng một tháng cho việc đó, nếu họ không định hủy đi mọi dữ liệu lưu trữ."

Tất cả im lặng trong một khoảng khắc, âm thanh duy nhất lúc này là tiếng kêu của động cơ máy bay. Claire nhìn từng người trong nhóm, ai cũng mang vẻ trầm mặc, mọi người đều đang cân nhắc một cách nghiêm túc đề xuất bóng gió của Trent – và nhận ra rằng, không có vẻ gì là họ đang chuẩn bị đến châu Âu nữa cả.

"Nhưng còn Chris, Jill và Barry? Ông nói họ đều ổn, làm sao ông biết điều đó?", Claire hỏi, và David cảm thấy sự tuyệt vọng hiển nhiên đằng sau giọng nói của cô.

"Sẽ mất rất lâu để giải thích những thông tin mà tôi có", Trent dịu giọng. "Tôi biết cô không muốn nghe những điều này, nhưng e rằng cô phải đặt niềm tin vào tôi. Anh trai cô và các đồng đội không gặp nguy hiểm nào trước mắt, nên họ chưa cần đến cô lúc này – nhưng cơ hội để đoạt lấy cuốn sách của Reston, để đột nhập vào phòng thí nghiệm, sẽ biến mất trong vòng không đầy một tuần nữa. Hiện tại nó được bảo vệ không thật sự cẩn mật, thậm chí một nửa hệ thống còn chưa vận hành - và chỉ cần các bạn giữ khoảng cách với chương trình thử nghiệm, sẽ không có sinh vật nào là đáng ngại."

David không chắc mình đang nghĩ gì nữa. Nghe có vẻ tốt lành, có vẻ như đây chính là cơ hội mà họ đang chờ đợi... nhưng họ chẳng đã tưởng vậy hồi ở vịnh Caliban đó sao. Đủ thứ rắc rối ở đó...

"Chỉ vì tin vào Trent..."

"Ông được gì trong vụ này?", David hỏi. "Tại sao ông lại muốn phá hoại Umbrella?"

Trent nhún vai: "Cứ cho đó là một sở thích."

"Tôi không đùa đâu", David nói.

"Tôi cũng vậy", Trent cười, đôi mắt vẫn hấp háy những tia hài hước. David chỉ mới gặp ông ta một lần trước đây, trao đổi với nhau không hơn một tá ngôn từ, nhưng Trent dường như vẫn có dáng điệu vui thích không khác gì lần trước; làm như hể cứ thứ gì mang tính đối chác, thứ đó đều mang đến cho ông ta sự hài lòng.

"Sao ông lại quá bí ẩn vậy?", Rebecca ngạc nhiên hỏi. "Những thứ ông đã đưa cho Jill và David trước đây - tất cả những câu đố và gợi ý. Sao không nói thẳng cho chúng tôi biết cần làm những gì cho rồi?"

"Bởi vì các bạn phải tự tìm hiểu điều đó", Trent đáp. "Hay nói đúng hơn, cần có sự hiện diện của chính các bạn để tìm hiểu mọi thứ về nó. Như tôi đã nói, có rất ít người biết White Umbrella đang làm gì. Nếu các bạn biết quá nhiều thì sẽ gây phản tác dụng với tôi."

"Thế tại sao lại phải liều lĩnh như vậy?", David hỏi. "Nói thẳng ra, sao ông lại cần chúng tôi? Rõ ràng là ông có mối liên hệ nào đó với White Umbrella. Sao không trực diện công kích nó từ bên trong?"

Trent lại cười:

"Tôi liều lĩnh vì đây là lúc cần liều lĩnh. Và những chuyện lần trước cũng vậy... tất cả những điều mà tôi có thể nói, đó là tôi có những lí do của mình."

"Ông ta cứ nói và nói, và chúng ta vẫn không biết được ông ta đang làm cái quái gì cả, hoặc tại sao... chính xác là ông ta làm thế nào để kiểm soát mọi chuyện?"

"Sao ông không nói cho chúng tôi nghe thử vài lí do, ông Trent?". David có thể thấy trước là không một lý do nào có thể làm John ngồi yên trên ghế; anh chàng đang rất bức bối với cái gã đi lậu vé máy bay này, và trông như đang rất kềm chế để khỏi nện quả đấm vào ông ta.

Nhưng Trent không trả lời. Ông ta đứng dậy khỏi chỗ ngồi, lấy cái áo khoác và nhìn về phía David.

"Tôi nghĩ các bạn sẽ phải suy nghĩ trước khi đưa ra quyết định", ông ta nói. "Nếu mọi người không phiền thì tôi muốn gặp cơ trưởng một chốc. Nếu các bạn từ chối việc lấy quyển sách của Reston, tôi sẽ đứng sang một bên. Tôi xin nói trước là không còn sự lựa chọn nào khác, nhưng nói theo cách trình diễn kịch nghệ, thì vẫn luôn có một sự lựa chọn."

Trent quay người và đi về đằng trước cabin, rồi biến mất sau tấm màn mà không hề nhìn lại lấy một lần.

Chương 4

John phá tan bầu không khí yên tĩnh chỉ hai giây sau khi Trent rời cabin.

"Đồ quỷ tha ma bắt", anh ta nói với một vẻ bức bối mà Rebecca chưa từng thấy trước đây. "Tôi không biết ý mọi người thế nào, chứ tôi thì chẳng vui vẻ gì với vụ này - tôi không ở đây để làm một thằng nhóc của Trent, và tôi không tin hắn. Tôi cho là nên buộc hắn phun ra mọi thứ về Umbrella, nói mọi chuyện hắn biết về đội của chúng ta ở châu Âu - và nếu có thêm một câu trả lời không-có-gì-để-nói nữa, chúng ta nên đá quách hắn ra khỏi máy bay."

Rebecca biết John đang cực kỳ khó chịu, nhưng thật tình là cô không giúp gì cho anh ta được: "Phải đó, John, nhưng thật sự thì anh cảm thấy sao?"

Anh chàng nhìn cô chăm chú, và cười phá lên, sự căng thẳng đang bao trùm lên họ nhờ đó dịu hẳn đi. Hô hấp của mọi người bây giờ mới bình thường trở lại; chuyển viếng thăm không chờ đợi của nhà hảo tâm bí ẩn kia đã khiến họ hầu như nín cả thở.

“Đây là ý kiến của John”, David nói. “Còn Claire? Anh biết em lo lắng về Chris...”

Claire chậm chậm gật đầu: “Vâng. Và em muốn gặp anh càng nhanh càng tốt...”

“Có điều”, David nói, cố gắng xoa dịu mọi người. “Có điều, tôi nghĩ ông ta nói thật. Ý tôi là về chuyện những người kia vẫn an toàn.”

Leon gật đầu:

“Tôi cũng vậy. John nói đúng về việc ông ta rất khó đoán, nhưng dù thế nào tôi cũng không nghĩ là ông ta nói dối. Ông ấy không cho chúng ta biết nhiều, nhưng tôi không cảm thấy có chút gì là lừa gạt trong những lời nói từ nãy giờ.”

David quay qua cô: “Rebecca?”

Cô thở dài, lắc đầu.

“Xin lỗi John, nhưng em đồng ý. Em nghĩ ông ta có phần đáng tin cậy; chẳng phải ổng đã từng giúp chúng ta sao, tất nhiên là theo một cách kỳ quặc, và thực tế là ổng ở đây mà không có vũ khí, nói về những chuyện...”

“... những chuyện cho thấy hẳn là một gã điên”, John lầm bầm, và Rebecca vỗ nhẹ vào vai anh. Thành linh cô hiểu ra, bằng trực giác, về việc tại sao anh ta tiếp nhận lời nói của Trent một cách miễn cưỡng.

“Ảnh không hăm dọa được Trent.”

Rebecca tin chắc vậy; cô biết John đủ để hiểu rằng sự phớt tỉnh của Trent đã khiến anh chàng như bị chạm nọc.

Bằng những ngôn từ được chọn lựa cẩn thận, Rebecca thấp giọng xuống và nhoén miệng cười với anh:

"John, em nghĩ anh chẳng qua là ghét ổng thôi, ghét cái cách ổng không tỏ ra e sợ trước thân hình bự chảng của anh. Hầu hết người ta đều sợ vãi đái khi anh xắn tới họ mà."

Đó chính xác là những gì cần nói. John cau mày tư lự, rồi nhún vai: "Ừ, có lẽ. Nhưng mà anh vẫn không tin nổi ông ta."

"Tôi không nghĩ bất kì ai trong số chúng ta nên tin", David nói. "Ông ta nắm giữ một phần tiện nghi quá lớn, lớn hơn của bất cứ ai thật sự cần chúng ta giúp đỡ. Câu hỏi đặt ra là, chúng ta sẽ tìm kiếm tay Reston này, hay vẫn tiếp tục kế hoạch đã định?"

Không ai lên tiếng trong một lúc, và Rebecca thấy là không ai muốn nói – không muốn công khai thừa nhận rằng nếu Trent nói thật, thì chẳng có lý do gì để tới châu Âu cả. Cô cũng vậy; bởi điều đó gây nên cảm giác giống như phản bội lại Chris, Jill và Barry, giống như, "bọn tớ có chuyện cần làm hơn là trợ giúp các cậu."

"Nhưng nếu họ không cần chúng ta..."

Rebecca quyết định là mình nên đi tiên phong thì hơn: "Nếu nơi này dễ dàng như ông ta nói... thì liệu chúng ta có còn cơ may nào tốt hơn thế chẳng?"

Claire cắn môi, có vẻ không vui, thậm chí là muốn khóc:

"Nếu chúng ta tìm ra cuốn sách chứa mật mã, chúng ta sẽ có gì đó để mang theo đến Châu Âu. Thứ gì đó có thể làm nên sự khác biệt."

"Ấy là nếu chúng ta tìm được", John nói. Nhưng Rebecca có thể thấy là ý kiến đó đang dần xâm chiếm anh ta.

"Nó có thể tạo nên bước ngoặt", David dịu giọng. "Nó có thể giảm thiểu được tương quan lực lượng của chúng ta, từ một phần triệu xuống chừng một phần vài trăm."

"Tôi phải thừa nhận, rằng đây có thể là cơ may để lôi những hồ sơ kín của Umbrella ra trước công luận", John nói. "Tải xuống mọi bí mật nho nhỏ bẩn thỉu của chúng, rồi đăng tải đầy các tờ báo trên khắp quốc gia."

Tất cả mọi người đều gật đầu, mặc dù phải mất một ít thời gian để thông qua ý kiến này, nhưng Rebecca tin rằng quyết định cuối cùng đã được đưa ra. Có nghĩa là tất cả họ sẽ đến Utah.

Nếu có ai định chờ xem vẻ vui mừng của Trent khi biết tin này, thì họ ắt là thất vọng tràn trề. Khi David gọi ông ta trở lại và bảo rằng họ sẽ đến khu thử nghiệm mới, Trent chỉ gật đầu, vẫn một nụ cười đó trên khuôn mặt nhăn nheo và rám nắng.

"Đây là tọa độ của nó", Trent nói, lấy một mảnh giấy từ trong túi ra. "Còn có nhiều mật mã dạng số được liệt kê ở đây, một trong số đó sẽ cho phép thâm nhập lối vào – có điều sẽ khó lòng tìm thấy bàn phím để nhập đấy. Tôi rất tiếc vì không thể thu hẹp hơn được nữa số lượng mật mã."

Leon nhìn David nhận mảnh giấy từ tay Trent, rồi Trent quay lại chỗ phi công, tự hỏi tại sao mình không thể ngừng nghĩ về Ada. Từ lúc cái giọng nhỏ nhẹ của Trent đề cập tới White Umbrella, Leon đã bị ám ảnh bởi những ký ức về vẻ đẹp và tài nghệ của Ada Wong, giọng nói bí ẩn khó hiểu của cô cứ vọng lại trong đầu anh. Nó xảy đến hoàn toàn không theo ý thức, ít nhất là không lúc mới nghe lần đầu. Có thứ gì đó ở người đàn ông này làm gợi lại hình ảnh của cô ấy, có lẽ là sự tự tin đến tuyệt đối, hoặc cái kiểu cười đầy tinh quái–

- “và cuối cùng, trước khi mù đàn bà điên loạn đó bắn cô ấy, mình đã buộc tội cô ấy là gián điệp của Umbrella – rồi cô ấy phủ nhận, rằng cô có làm cho ai thì cũng không liên quan gì tới mình.”

Mặc dù anh và Claire sắp bước vào giai đoạn cuối của cuộc chiến, họ vẫn chỉ biết được những gì mà các đồng đội cũng biết về Umbrella, và vai trò của Trent trong quá khứ. Một điều không hề thay đổi – ngoài việc lảng tránh cung cấp thêm thông tin – đó là ông ta dường như biết mọi thứ mà không ai biết.

“Cứ hỏi thử xem, có sao đâu.”

Khi Trent quay về cabin, Leon lại gần ông ta.

"Ông Trent", anh nói một cách chậm rãi, nhìn Trent chăm chú. "Ở thành phố Raccoon, tôi đã gặp một phụ nữ tên Ada Wong..."

Trent nhìn anh đăm đăm, khuôn mặt không chút biểu tình.

"Tôi tự hỏi liệu ông có biết gì về cô ấy không, như cô ấy làm việc cho ai chẳng hạn. Cô ấy đang tìm một mẫu G-Virus..."

Trent cau mày: "Vậy ư? Cô ta có tìm được không?"

Leon chăm chú quan sát đôi mắt đen láy và sắc sảo của Trent, tự hỏi tại sao mà mình lại có cảm giác rằng ông ta đã biết trước câu trả lời rồi. Theo đúng thì ông ta không thể nào biết được. Ada đã bị giết trước khi phòng thí nghiệm nổ tung cơ mà.

"Đúng, cô ấy đã tìm được", Leon nói. "Có điều, cuối cùng thì cô ấy... cô ấy đã ra đi vĩnh viễn, nói cho đúng thì là tự mình hy sinh. Hy sinh để khỏi phải chọn lựa, hoặc giết ai đó, hoặc làm mất mẫu vật."

"Và ai đó có phải là anh chẳng?", Trent nhẹ nhàng hỏi.

Leon nhận thấy những người khác cũng đang chú ý, và hơi ngạc nhiên khi thấy mình không thật sự bị khó chịu lắm. Mới một tháng trước thôi, việc nói chuyện riêng cũng có thể khiến anh ta lúng túng rồi.

"Phải", anh đáp một cách bướng bỉnh. "Chính là tôi."

Trent gật đầu chậm rãi, miệng hơi mỉm cười:

"Và theo tôi thấy, có lẽ anh chẳng cần biết thêm gì về cô ấy nữa. Tính cách hay động cơ gì thì cũng vậy."

Leon không rõ Trent đang lảng tránh câu hỏi, hay là đang thành thật bộc lộ những gì ông ta nghĩ, nhưng dù thế nào, ý tứ đơn giản của câu nói cũng vẫn khiến anh thấy thoải mái hơn. Cho

dù anh hầu như đã biết trước ông ta sẽ trả lời kiểu như vậy. Không rõ Trent có phải là chuyên gia tâm lý hay không, nhưng rõ ràng là ông ta đã thực hiện nó rất tài tình.

"Ông ta thật lễ độ, có văn hóa, và có thể khuất phục người ta bằng lời nói... Ada chắc sẽ thích ông ta..."

"...đủ nhiều khi nào tôi tán gẫu với anh, còn giờ thì tôi có vài thứ cần dặn dò cơ trưởng", Trent vẫn đang nói, "Chúng ta sẽ tới Salt Lake trong năm hoặc sáu tiếng nữa."

Ông ta gật đầu chào họ và lại biến mất sau bức màn.

"Cứ ngồi mà lăm bằm thế này liệu có tốt không chứ?", John hỏi, câu trả lời của anh chàng hiển nhiên là không, căn cứ theo cái kiểu ghét ra mặt ngay từ đầu. Leon nhìn những người xung quanh, đang trầm tư và có phần bứt rứt, Claire thì nửa như muốn đổi ý.

Leon đến gần chỗ Claire đang tựa lưng, vỗ vai cô.

"Đang nghĩ về Chris à?". Anh nhẹ nhàng hỏi.

Ngạc nhiên thay, cô lắc đầu và nở một nụ cười đầy lo lắng:

"Không. Thật ra em đang nghĩ về biệt thự Spencer, và cuộc tập kích ở vịnh Caliban, cũng như những chuyện đã xảy ra ở Raccoon. Em nghĩ rằng, cho dù Trent nói đây là nhiệm vụ đơn giản, nhưng hình như không bao giờ có chuyện đơn giản với Umbrella đâu. Cứ nghĩ tới những thứ rắc rối mà chúng ta đã dính vào thì biết. Anh nghĩ coi, lúc này chúng ta có thể biết điều đó bằng cách..."

Cô ngắt lời, rồi lắc đầu như để cố xua đi ý nghĩ ấy, và lại cười với anh, một nụ cười tươi tắn hơn đôi chút: "Bằng cách nghe em trò chuyện. Em đi lấy sandwich đây, anh ăn không?"

"Thôi, cảm ơn". Anh lơ đãng trả lời, trong đầu vẫn nghĩ về điều Claire đã nói trong lúc cô ta rời chỗ ngồi - và bất ngờ tự hỏi, không biết chuyến đi đến Utah có phải là sai lầm cuối cùng mà họ mắc phải không nữa.

"Steve Lopez, quen gọi là Steve, khuôn mặt trắng bệch và vô hồn như một tờ giấy, đang đứng giữa phòng thí nghiệm rộng lớn kỳ quái, chĩa súng vào họ và buộc họ bỏ vũ khí xuống" -

- và một cơn thịnh nộ, xen lẫn đau đớn và điên tiết ập đến John như cuồng phong, khi anh nhận thức được chuyện gì đang xảy ra, rằng Karen đã chết, còn Steve đã biến thành một trong những chiến binh thầy sổng điên loạn -

- và John gào lên: "mày đã làm gì cậu ấy", rồi không chút suy tính hay đắn đo, anh bắn vào cái gã có khuôn mặt rỗng tuếch đứng sau lưng họ, đạn xuyên qua thái dương bên trái, và một mùi tử khí bốc lên khi nó ngã xuống -

- và đau đớn! Đau điếng cả người khi Steve, người bạn và đồng đội của anh, bắn vào lưng

anh. John cảm thấy máu rỉ ra từ miệng, thấy mình quay lại, cảm giác đau đớn ngoài sức tưởng tượng. Steve đã bắn anh, tên bác sĩ điên đã cấy virus lên cậu ấy, và Steve không phải là Steve nữa, còn thế giới đang quay cuồng, đang gào thét...

"John, John, tỉnh lại đi, anh bị ác mộng à. Anh bị ơ..."

John ngồi dậy, mắt mở to và tim đập thành thịch, cảm giác mất phương hướng và lo lắng. Bàn tay mát lạnh đang đặt lên cánh tay anh là của Rebecca, một sự tiếp xúc dịu dàng và êm ái, và anh nhận ra mình đã tỉnh, anh đã mơ và giờ đã tỉnh.

"Khỉ thật!", anh lẩm bẩm, và ngồi lại đúng tư thế, mắt nhắm chặt. Họ vẫn đang ở trên máy bay, tiếng rì rì êm ả của động cơ và tiếng gió thổi làm dịu bớt sự hỗn loạn trong anh.

"Anh không sao chứ?", Rebecca hỏi, và John gật đầu, hít thật sâu trước khi mở mắt trở lại.

"Anh có – có la hét hay làm gì không?"

Rebecca cười cười nhìn anh:

"Không. Chỉ là khi quay lại từ nhà vệ sinh, em thấy anh co rúm như một chú thỏ. Trông anh không có vẻ gì là đang thích thú cả... nên chắc là em không có phá đám."

Câu cuối nghe như một câu hỏi. John cười gượng và lảng tránh chủ đề, bằng cách nhìn vào bóng tối đang trôi qua:

"Ba cái bánh sandwich cá ngừ trước khi ngủ coi bộ là một ý tưởng tồi. Chúng ta gần tới chưa?"

Rebecca gật đầu:

"Chúng ta đang bắt đầu hạ thấp cao độ. Khoảng mười lăm tới hai mươi phút nữa, anh David nói vậy."

Cô vẫn nhìn anh chăm chú, vẫn biểu lộ sự dịu dàng pha lẫn quan tâm, và John nhận ra mình thật ngốc nghếch. Giữ lại giấc mơ vớ vẩn ấy trong đầu chỉ làm anh mau phát điên thôi.

"Anh thấy mình ở chỗ phòng thí nghiệm", John nói, và Rebecca gật đầu, bấy nhiêu đã là quá đủ. Vì cô cũng đã có mặt ở đó.

"Em cũng đã mơ một lần hồi vài ngày trước, lúc chúng ta quyết định rời Exeter", cô khẽ nói. "Một giấc mơ hãi hùng, nó chất chứa mọi chuyện xảy ra từ biệt thự Spencer tới tận vịnh Caliban."

John gật đầu, nghĩ đến việc Rebecca là một cô gái trẻ xuất chúng như thế nào. Cô đã phải đối đầu với một lũ quái vật của Umbrella ngay trong lần nhận nhiệm vụ đầu tiên tại S.T.A.R.S., vậy mà vẫn quyết định cùng họ đi tới vịnh khi được David yêu cầu.

“Em thật là cừ khôi, Rebecca à. Nếu anh mà trẻ lại vài tuổi, anh nhất định sẽ yêu em cho coi”, anh nói, và thích thú khi thấy Rebecca bẽn lẽn ra mặt. Cô ta có thể thông minh hơn anh tới gấp rưỡi, nhưng dẫu sao cũng vẫn là một thiếu nữ - và nếu anh nhớ không lầm, thì các cô thiếu nữ chẳng bao giờ từ chối nghe về việc mình tuyệt đến thế nào.

“Đừng nói nữa!”, cô lên tiếng, ngữ điệu trong lời nói cho anh biết rằng, thật sự là anh đã khiến cô lúng túng, và cô không để tâm đến chuyện đó nữa.

Một thoáng yên tĩnh trôi qua giữa họ, tàn dư của cơn ác mộng đã biến mất khi áp suất trong khoang biến đổi, máy bay đang trên đà đáp xuống. Trong vài phút nữa, họ sẽ hạ cánh xuống đâu đó trong Utah. David đã đề nghị rằng họ nên kiếm một khách sạn để bàn kế hoạch, rồi sẽ hành động vào đêm mai.

“Đến đó, lấy quyển sách, rồi thoát trở ra. Quá dễ... ngoại trừ việc nó nghe cũng giống như kế hoạch hồi ở vịnh Caliban thì phải?”

John quyết định rằng khi họ tới Utah, anh sẽ nói chuyện một lúc với Trent. Ông ta đã khơi mào vụ này, đề xuất việc lấy cuốn sách và làm chững lại tiến trình hoạt động của Umbrella – nhưng anh vẫn không ưa nổi cái cách mà Trent đã chọn lựa thông tin cung cấp cho họ. Đúng, người đàn ông này đã trợ giúp họ, nhưng sao lại ra vẻ bí hiểm như thế? Sao ông ta không nói với họ về những gì mà các đồng đội đang làm ở châu Âu, hoặc ai đang điều hành Umbrella, làm thế nào mà ông ta lại đưa được phi công riêng vào nhóm của họ?

“Bởi vì lão ta đang có một kế hoạch ma quỷ, vậy đó. Điều khiển mọi việc theo cách không hiểu nổi.”

Có thể không đúng lắm, nhưng John không nghĩ ra lý do nào thuyết phục hơn. Ngài Trent hoặc là một đặc vụ bí mật, hoặc là một gián điệp. Có lẽ Trent sẽ tỏ ra biết điều hơn nếu bị anh vặn tay một chút...

"John, em biết anh không thích ông ta, nhưng anh có nghĩ là Trent đúng về việc này không? Em muốn nói là, chuyện gì sẽ đến nếu Reston không bị cản trở? Chuyện gì... chuyện gì nếu có trục trặc?"

Cô cố gắng nói một cách đàng hoàng với John, bằng giọng điệu nhẹ nhàng và dễ chịu, nhưng trong đôi mắt màu nâu nhạt lộ rõ vẻ băn khoăn trái ngược.

“Một chuyện gì khác. Kiểu như sự lan tràn virus, như một bác học điên, như những con quái vật sinh học sống chuồng. Như những thứ hay xảy ra quanh Umbrella...”

"Anh có thể nói, thứ duy nhất không đúng trong chuyện này là Reston sẽ ị cả ra quần và bốc mùi kinh khủng”, anh nói, và được đáp lại bằng nụ cười tươi của cô gái trẻ.

"Đồ quý", cô nói, và John nhún vai, nghĩ rằng thật đơn giản để làm cô ta cười, và tự hỏi việc lên dây cót tinh thần cho cô ta có phải là một ý tưởng tốt chẳng.

Một lúc sau, khi chiếc máy bay đã hạ xuống đường băng, lần đầu tiên từ đầu chuyến đi mới thấy viên phi công dùng tới hệ thống liên lạc. Anh ta yêu cầu mọi người ở yên vị trí tới khi chiếc máy bay dừng hẳn, rồi im luôn, chả buồn cãi nhãi những câu thường lệ, đại loại kiểu anh ta hy vọng mọi người hài lòng với chuyến bay hay nhiệt độ lúc này là bao nhiêu; và John thấy mừng vì điều đó. Chiếc phi cơ nhỏ lăn ngang đường băng, nhẹ nhàng dừng lại. Mọi người đứng lên, vươn vai và khoác áo vào.

Ngay khi nghe thấy tiếng mở cửa, John bước ngang qua Rebecca và tiến tới trước cabin, quyết định rằng sẽ không để Trent ra khỏi cabin trước khi họ có cơ hội nói chuyện với nhau. Anh gạt tấm rèm qua, một luồng gió lạnh thổi vào lối đi nhỏ sau phòng lái, và thấy đã quá muộn. Chỉ có người phi công, Evans, đứng ở đó.

Bằng cách nào đó, Trent đã sắp xếp để biến đi chỉ vài giây trước khi John đi dọc máy bay. Cầu thang kim loại dẫn ra phía ngoài hoàn toàn vắng lặng, và mặc dù John đã nhảy hai bước một rồi tiếp đất chỉ trong một nhịp, nhưng anh chẳng thấy ai khác trên đường băng dài thăm thẳm, trừ những người điều khiển thang. Khi được hỏi về Trent, các nhân viên phi trường cứ quả quyết rằng người đầu tiên ra khỏi máy bay là John.

"Tên khốn", John chửi thề, nhưng dù thế nào thì họ cũng đã ở Utah. Dù có hay không có Trent, họ cũng đã đến nơi – và vì đã hơn nửa đêm, nên họ chỉ còn không tới một ngày để chuẩn bị.

Chương 5

Jey Reston đang rất hài lòng. Thật sự hẳn vẫn luôn tỏ ra vui vẻ từ bao lâu nay, và nếu hẳn có cảm thấy thật tuyệt khi được trở lại nơi đây, đó là vì hẳn đã từng làm việc này nhiều năm trước.

"Quản lý những nhân viên, những loại người có bàn tay bẩn thỉu. Đôn đốc mọi chuyện và chứng kiến kết quả ló dạng, và là một phần của tiến trình hoạt động. Không còn là một cái bóng, không còn là thứ bóng tối vô danh đáng sợ..."

Nghĩ tới những chuyện đó làm hẳn cảm thấy mạnh mẽ và hồi sinh trở lại; đã năm mươi tuổi, nhưng hẳn vẫn tự coi mình chỉ mới trung niên, có điều công việc dưới lòng đất ít nhiều gì cũng

khiến hắn cảm thấy gánh nặng tuổi tác.

Reston ngồi trong phòng điều khiển, trung tâm của cái gọi là Planet, hai bàn tay đặt sau đầu và tập trung vào dãy màn hình phía trước. Trên một màn ảnh, một người đàn ông trong bộ áo liền quần đang làm việc với những tán cây trong khu Một, đang phủ thêm một lớp vỏ xanh cho chúng. Hình như đây là Tom, thuộc nhóm xây dựng, nhưng tên gã là gì cũng không quan trọng. Quan trọng là Tom đang sơn những cái cây theo lệnh của Reston, sau khi hắn đã đích thân chỉ thị hồi sáng.

Trên màn ảnh khác, Kelly McMalus đang hiệu chỉnh lại bộ điều khiển nhiệt độ sa mạc, cũng theo lệnh Reston. McMalus là người chịu trách nhiệm quản lý nhánh Scorp, ít nhất cho tới khi có người khác thay thế; mọi nhân sự trong Planet đều chỉ là tạm thời, đây là một trong những chính sách mới của bộ phận White nhằm tránh sự phá hoại. Một khi mọi thứ đã được kích hoạt và vận hành, chín kỹ thuật viên cùng với nửa tá những nhà nghiên cứu "sơ bộ" – hay nói đúng hơn là những người giám sát các mẫu vật, mặc dù hắn chưa từng gọi thẳng họ như vậy – sẽ bị luân chuyển.

Planet. Khu nghiên cứu này thật ra là một "Môi trường thử nghiệm vũ khí sinh học," nhưng Reston nghĩ gọi bằng Planet thì hay hơn. Không biết có ai nghĩ đến cái tên này chưa, nó vốn là một ý tưởng hắn nảy ra trong một buổi sáng, thật ngắn gọn và cô đọng. Âm chỉ đến vùng thử nghiệm bằng cụm từ Planet mỗi khi ra lệnh cập nhật cho nhóm chính, điều đó khiến hắn thấy mình thật sự là một phần của tiến trình.

"Kênh truyền hình ảnh đã được nối kết hôm nay, mặc dù có một vài trục trặc với dây nói khiến cho âm thanh chưa thể hoạt động, tôi sẽ sửa chữa nó nhanh nhất có thể. Đám Ma3K mới nhất đã ra lò, không một mẫu vật nào nữa bị hủy hoại. Mọi thứ đều hoàn hảo, chúng tôi đang chờ đến ngày Planet được vận hành theo lịch đã định..."

Reston mỉm cười, nghĩ lại cuộc nói chuyện gần nhất với Sidney; có một chút ghen tị và thêm thường trong giọng nói của Sidney thì phải? Ba mươi năm rông làm cái việc giám sát công đoạn cuối trong các khu nghiên cứu đắt tiền, cuối cùng đã được tưởng thưởng xứng đáng. Và nghĩ lại việc mình đã phẫn khích thế nào, khi nghe tin xe của Lewis rơi xuống vực núi; vụ tai nạn có lẽ là thứ hay ho nhất hắn làm cho Umbrella, nhờ vậy mà giờ đây hắn đang tiếp quản sự ra đời của Planet.

Một kỹ thuật viên khác đang đi bộ ngang qua một trong những màn ảnh, mang theo hộp dụng cụ và cuộn dây thừng. Cole, Henry Cole, tay thợ điện phụ trách hệ thống truyền thông và thu hình, đang ở trong hành lang chính giữa phân khu và vùng thử nghiệm, dẫn tới chỗ thang máy. Mấy ngày trước, Reston đã chú ý thấy nhiều máy quay bị trục trặc; chưa cái nào nổi dây

âm thanh, nhưng những màn hình ở khu trên cứ phát tín hiệu tĩnh theo từng đợt ngắt quãng đồng loạt, và hẳn đã yêu cầu Cole coi lại nó –

– “nhưng chỉ khi nào đã làm xong hệ thống truyền thông. Nếu không có nó thì làm thế nào mà liên lạc được với các nhân viên chứ?”

Mặc dù đang phẫn khích và hồ hởi, hẳn vẫn quyết định là nên đích thân tới nơi xem xét, thay vì chỉ nhấn nút và giao việc cho người phụ trách.

Reston rời bàn điều khiển, vừa đứng lên vừa vươn vai, nhìn lướt qua dãy màn hình để tự nhắc nhở mình về những gì còn phải xem xét trước khi ra ngoài.

“Hệ thống liên lạc, hệ thống thu hình... Cây cầu trong khu Ba cần được gia cố. Một việc khác không quá ưu tiên, đó là hiệu chỉnh màu sắc thành phố, chúng quá nhạt nhẽo...”

Hắn đi bộ ngang qua phòng điều khiển với thiết kế bắt mắt, qua hàng ghế da bọc vải nhung sang trọng, mùi giàu sự nồng nặc trong bầu không khí lọc mát mẻ. Hàng ghế nằm đối diện với những màn hình độ phân giải cao; không đầy một tháng nữa, ngồi trên đó sẽ là những nhà nghiên cứu, các khoa học gia và quản trị viên, những nhân vật then chốt của White Umbrella, cùng với hai nhà đầu tư lớn nhất của chương trình. Cả Sidney và Jackson cũng sẽ ở đó, để chứng kiến đợt vận hành đầu tiên của chương trình thử nghiệm.

“Và Trent nữa”, Reston thầm hy vọng. “Chắc chắn ông ta sẽ không từ chối lời mời tới vụ chạy thử nghiệm đầu tiên đó...”

Reston dẫm lên tấm bản thép đặt trước cửa, cái chốt kim loại dày trượt lên trên với tiếng sượt nhẹ, rồi bước vào hành lang rộng chạy suốt chiều dài của Planet. Phòng điều khiển không quá xa thang máy, thật ra chỉ cần băng ngang là tới, nhưng anh thợ điện đang sử dụng nó mất rồi. Trong vòng một tuần nữa sẽ có bốn thang máy đưa vào vận hành, còn hiện tại chỉ có một cái này thôi. Hẳn phải đợi cho đến khi Cole đi khỏi.

Hắn nhấn nút gọi thang máy và chỉnh lại cổ tay áo cho ngay ngắn, nghĩ đến việc mình sẽ hướng dẫn các quan khách như thế nào. Năm mớ ban ngày là một điều không hấp lắm với Jay Reston, nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi sống tại Planet, việc tưởng tượng đến cái ngày chào đón và hướng dẫn những người khác tham quan khắp khu nghiên cứu, nơi hắn giám sát và biến nó thành một cỗ máy hoạt động trơn tru, đã trở thành một trò tiêu khiển thú vị. Trong nhóm điều hành White Umbrella, những kẻ có quyền quyết định tối cao, hẳn là tay trẻ tuổi nhất được cất nhắc vào nhóm đầu não – và cho dù Jackson vẫn luôn quả quyết rằng hẳn cũng đáng giá không kém một ai, Reston vẫn nhận ra rằng, hẳn luôn là kẻ sau cùng được hội ý. Được chiếu cố.

“Điều đó sẽ thay đổi sau chuyện này. Sau khi họ được tận mắt chứng kiến, chỉ với không đầy

một tá trợ lý luôn tuân lệnh răm rắp, ta đã gây dựng nên Planet và vận hành nó không chút trở ngại, trước cả thời hạn. Sidney sẽ phải tăng sự khâm phục lên tới gấp rưỡi...”

Họ sẽ đến vào ban đêm, tất nhiên, có lẽ chia thành vài nhóm. Hắn sẽ để những mẫu vật giữ cửa ở lối vào để chào mừng và dẫn họ tới thang máy (thang mới, không phải cái thứ kỳ cục bẩn thỉu mà hắn đang xài); trên đường xuống, khách tham quan sẽ được trình bày về những phân khu trang nhã, sinh động và hiện đại, về hệ thống lọc không khí tự động, về khu giải phẫu – tất cả những thứ khiến cho Planet trở nên hiện đại vượt bậc chưa từng thấy. Từ thang máy, hắn sẽ đưa họ tham quan phòng điều khiển, giải thích về các môi trường và những giống loài trong đó, tám con mỗi chỗ. Rồi lui ra ngoài về phía bắc, đến nơi bắt đầu vùng thử nghiệm.

“Chúng tôi đi bộ qua bốn phân khu, rồi xem qua phòng thí nghiệm hóa học và khám nghiệm. Chúng tôi sẽ dừng lại để chiêm ngưỡng Fossil, tất nhiên, sau đó đi qua khu vực sinh hoạt - nơi có cà phê và có thể là bánh mì sandwich – rồi đánh một vòng lại phòng điều khiển để quan sát vụ thử nghiệm đầu tiên. Tất nhiên là mẫu vật chống lại mẫu vật thô – thử nghiệm trên người chỉ tổ làm mất hứng...”

Một âm thanh nhỏ lôi hắn trở về thực tại, thang máy đã đến. Cửa trượt sang một bên, và Reston bước vào trong cái buồng lớn, nền thép được gia cố kêu lách cách dưới chân hắn. Bụi kim loại bay lên dính cả vào đôi giày bóng láng.

Reston thở ra, nhấn nút đi lên tầng trên, nghĩ lại những chuyện mà hắn phải sắp đặt lúc mới tới Planet mười ngày trước. Mọi thứ nháo nhào cả lên, và hắn không thể nhớ nổi là đã gánh bao nhiêu thứ phiền phức để làm chỗ này hoạt động – đồ ăn nguội ngắc, phải không ngớt chú tâm tới từng thứ vật vãnh, rồi dơ bẩn khắp nơi, từng lớp bụi mỏng bám đầy tóc tai quần áo, kẹt trong mọi xó xỉnh... thậm chí trong cả phòng điều khiển, hắn đã phải hết sức phòng ngừa để ngăn bụi trong trạm trung tâm. Hắn phải làm việc với ba lập trình viên khác nhau để vận hành được máy chủ, ấy là chưa kể việc phải ngăn ngừa họ biết quá nhiều, mà vẫn giữ cho hệ thống không sụp đổ...

Reston lại thở ra, rờ tay vào khối vuông ở túi trong khi thang máy đang lướt nhẹ lên trên. Hắn có mặt mã; nên nếu hệ thống có bị sụp đổ, hắn chỉ việc gọi một lập trình viên mới là xong. Sẽ bị đình trệ, nhưng không đến mức thảm họa. Giống như thảm họa ở thành phố Raccoon – và còn nhiều lý do nữa khiến hắn muốn mọi thứ trôi chảy với Planet.

“Chúng tôi cần nó. Sau những thứ hồi mùa hè, vụ rò rỉ, sự can thiệp của S.T.A.R.S. và mất Birkin... Ta cần có nó.”

Đó là một quyết định đã được nhất trí, và người của Reston đã vào Raccoon để lấy đi G-Virus của Birkin - một hành động dẫn tới hậu quả nghiêm trọng: mất đi nhà khoa học hàng đầu

cùng với tổn thất hàng tỉ đô la thiết bị và nhân lực. Tất nhiên nó không phải lỗi của hấn, không ai khiến trách hấn cả - có điều đó là một mùa hè tồi tệ cho tất cả họ, nên việc khu thử nghiệm này được gây dựng và vận hành đã xoa dịu đáng kể mọi chuyện.

Reston nghĩ lại những điều Trent đã nói, trước khi hấn đến Planet – rằng một khi những người lãnh đạo còn đó thì chẳng có gì phải lo lắng. Một lời khuyên có tính chất xoa dịu chung chung, nhưng khi thốt ra từ miệng Trent thì nghe hết sức nghiêm túc. Thật buồn cười; họ đã cho Trent vào hội đồng với mục đích để ông ta làm kẻ gánh rắc rối, thế mà chưa đầy sáu tháng, ông ta đã trở thành một thành viên được ngưỡng mộ trong hội. Không gì có thể làm Trent bối rối được, quả là một tay rắn rỏi; họ thật may mắn khi có ông ta, đặc biệt khi công việc gần đây của họ rất không may mắn.

Thang máy đã dừng, Reston sửa vai ngay ngắn, chuẩn bị chuyển giao kết quả công việc của Cole – nghĩ tới việc làm anh ta giật mình khiến hấn lại mỉm cười, mọi lo âu biến đi trong khoảnh khắc.

“Chỉ là giai cấp công nhân thôi”, hấn nghĩ vui, và bước ra ngoài để vào việc.

Chương 6

Có một nửa vầng trăng trên bầu trời đêm không một gợn mây, ánh sáng vàng vọt trùm lên dải đất trống trải, khiến cho khung cảnh thêm phần lạnh lẽo.

“Lạnh phát khiếp”, Claire nghĩ thầm, người run bần bật. Đây là một chiếc xe tải cỡ nhỏ, và cho dù ba người họ đã liên tục di chuyển ở khoang sau, kiểm tra vũ khí và nạp đạn, nhưng dường như vẫn không thể tạo ra đủ nhiệt lượng để chống lại cái lạnh băng giá, lúc này đang thấm xuyên qua lớp vỏ kim loại mỏng.

"Cậu có loại 380 không?", John hỏi Leon, lúc này đang ôm hộp đạn, trước khi quay lại để sắp xếp tiếp mấy cái ba lô đeo lưng. David đang lái xe, còn Rebecca đang kiểm tra vị trí của họ trên thiết bị GPS (Hệ thống định vị toàn cầu). Nếu những tọa độ của Trent đúng, thì họ đang đến rất gần rồi.

Claire nhìn phong cảnh nhợt nhạt ngoài đường lộ, một khoảng không gần như vô tận kéo dài hàng dặm dưới bầu trời bao la, và lại run lên. Đây là một vùng căn cứ hoang vu, con đường hẹp té mà họ đang dẫn vào chẳng rõ bắt đầu từ đâu nữa; thật là một điều kiện hoàn hảo cho Umbrella.

Kế hoạch rất đơn giản. Đỗ xe tải cách tọa độ Trent đã nói chừng nửa dặm, mang theo mọi vũ khí mà họ có, rồi lén vào bên trong khu nhà càng êm thấm càng tốt...

“...chúng ta sẽ tìm bàn phím chỗ lối vào mà Trent đề cập, nhập mật mã, rồi an toàn vào trong sau khi trời tối”, David nói. “Nếu ta may mắn thì phần lớn các nhân viên sẽ đi ngủ; lúc đó chỉ việc tìm khu nhà ở và bao vây lại. Chúng ta sẽ giam giữ họ rồi đi tìm cuốn sách của tên Reston. John và Claire sẽ trông coi các tù binh trong khi những người còn lại lùng kiếm. Có lẽ nó ở trong phòng tác nghiệp, hoặc trong khu cá nhân của Reston. Nếu không tìm được nó, để xem, trong vòng hai mươi phút, chúng ta sẽ phải khai thác trực tiếp Reston – cực chẳng đã mới phải làm vậy, vì cần tránh liên lụy Trent. Một khi đã có sách trong tay, chúng ta sẽ quay trở ra theo đường cũ. Có ai hỏi gì không?”

Kế hoạch mà họ phác thảo tại khách sạn nghe có vẻ khá dễ dàng, và với lượng thông tin ít ỏi mà họ có thì cũng chả biết hỏi gì thêm. Mặc dù vậy, vào lúc này đây, khi đang lái xe qua một khu hoang vắng kéo dài vô tận và lạnh cóng, cố gắng trấn tĩnh tinh thần cho cuộc đối đầu – hình như nó không còn đơn giản nữa. Thật là một viễn cảnh đáng sợ khi dẫn xác vào một nơi chưa ai trong số họ đã từng đến, cố gắng tìm một vật chẳng to hơn một cuốn tiểu thuyết bìa giấy là bao.

“Chưa kể việc này có dính tới Umbrella, chưa kể việc chúng ta phải đánh liều đi dọa dẫm một đồng kỹ thuật viên, rồi giải quyết bằng cách dùng vũ lực với một gã to con nào đó.”

Ít ra thì họ cũng đã vũ trang đầy đủ; có vẻ như một bài học rút ra được sau những lần chạm trán với Umbrella – đó là sẽ tốt hơn nếu nhập cuộc bằng hỏa lực vượt trội. Ngoài súng lục loại 9 ly và một mớ băng đạn từng người mang theo, còn có hai khẩu M-16 A, súng trường tự động - một cho John, một cho David - và nửa tá lựu đạn cầm tay. Chỉ dùng đến khi bắt buộc, như David đã dặn.

“Trong trường hợp tình hình xấu đi. Trong trường hợp phải chống lại một vài sinh vật giết người kỳ dị - có khi là hàng trăm...”

"Có lạnh không?", Leon hỏi.

Claire rời mắt khỏi cửa sổ và nhìn Leon. Anh ta đã chuẩn bị xong mớ ba lô và đang đưa một cái cho cô. Claire nhận lấy, đồng thời gật đầu thay cho câu trả lời: "Chắc anh cũng vậy?"

Anh lắc lắc đầu, cười nhả nhỏ: "Đã có áo ấm bên trong rồi. Nếu em có nó hồi ở Raccoon..."

Claire cười: "Làm sao mà em có nó được? Em chạy lòng vòng với cái quần soóc. Anh ít nhất còn có bộ đồng phục."

"Bị dính đầy ruột thằn lằn trước khi đi được nửa đường cống", anh nói, và cô mừng thầm khi thấy ít nhất anh cũng đã có thể đùa về chuyện đó.

“Anh ấy đã khá hơn; cả hai chúng ta đã khá hơn.”

"Được rồi hai cô cậu", John nói. "Nếu còn chưa chịu ngưng thì bọn này sẽ quay xe vòng vòng đó..."

"Chậm lại", Rebecca đang nói đằng trước, giọng nói nhỏ nhẹ của cô giúp họ bình tâm trở lại. David giảm ga, chiếc xe tải lăn bánh từ từ.

"Có vẻ nó ở cách nửa dặm về phía đông nam, tính từ vị trí hiện tại", Rebecca nói.

Claire hít một hơi sâu, thấy John nâng khẩu súng trường lên, và miệng Leon đang mím thành một đường ngang, trong khi David dừng chiếc xe tải. Tới lúc rồi. John mở cửa hông, một bầu không khí lạnh giá, khô khốc và rét buốt ủa vào.

"Mong là bọn họ có sẵn cà phê", John thở hắt rồi nhảy ra ngoài bóng tối, anh vòng ra sau để lấy ba lô. Rebecca mang theo dụng cụ cứu thương, và trong lúc cô ấy cùng David leo ra, Leon đặt tay lên vai Claire.

"Em sẵn sàng chứ?", anh khẽ hỏi, và Claire cười thầm, nghĩ thật là trùng hợp; cô cũng đang định hỏi anh câu đó. Kể từ sau sự kiện ở Raccoon, họ đã gần gũi nhau hơn - và mặc dù không dám chắc, nhưng cô nghĩ mình đã bắt gặp một vài dấu hiệu cho thấy anh ta không để tâm đến

điều đó. Cô chẳng biết như vậy có ổn không nữa.

- “bây giờ không phải lúc. Càng sớm đoạt được quyền sách, chúng ta sẽ càng sớm tới Châu Âu. Đến với anh Chris.”

"Luôn luôn sẵn sàng", cô đáp, và Leon gật đầu, rồi họ leo ra ngoài màn đêm giá rét để gia nhập cùng những người khác.

David để John đoạn hậu, còn anh đích thân dẫn đầu, quét sạch những ý nghĩ tiêu cực ra khỏi tâm trí khi họ thâm nhập vào nơi mà Trent đã nói là vùng thử nghiệm. Không dễ chút nào; họ đang đi trong giá rét với cái kế hoạch mới bàn tính chưa đầy một ngày, không kịp bố trí, không biết Reston trông ra sao, cũng như phải đương đầu với một hệ thống an ninh như thế nào –

- “dù danh sách những thứ này có dài đến vô tận, thì mình vẫn phải dẫn đầu mọi người thôi. Bởi vì nếu thành công, mình có thể rũ bỏ gánh nặng. Umbrella sẽ sụp đổ, và sẽ không còn ai trông chờ ở mình bất kỳ điều gì nữa.”

Đó là suy nghĩ mà anh luôn bám lấy; về hưu trong thanh thản. Khi lũ quái vật đằng sau cái tên White Umbrella bị lôi ra ngoài ánh sáng, bất kể là ai, anh sẽ trút bỏ được những trọng trách đang mang. Có lẽ anh sẽ chuyển sang làm người chăm sóc vườn...

“Em nghĩ gió đã chếch đi vài độ”, Rebecca nói từ đằng sau, làm anh giật mình và tập trung trở lại với bối cảnh xung quanh. Giọng cô chỉ lớn hơn nói thầm một tí, nhưng màn đêm rất lạnh và khô, không khí vô cùng tĩnh lặng, đến nỗi có cảm tưởng mỗi bước chân, mỗi hơi thở đều đánh động vạn vật.

David dẫn cả đoàn đi trong bóng tối, ước gì họ có thể sử dụng đèn để tiếp cận mục tiêu cho nhanh. Có điều, dù đã ăn mặc toàn một màu đen, anh vẫn lo họ có thể bị phát hiện trước khi vào được bên trong – bất chấp là với dụng ý gì, thì Trent cũng đã không cung cấp cho họ một thông tin nào về khu thử nghiệm. Và với một vầng trăng bán nguyệt, họ sẽ khó lòng thấy được nó cho tới khi đã leo đến đỉnh...

“Kia rồi.”

Một cái bóng đổ dài trên đất, thẳng phía trước. David giơ tay ra hiệu cho những người khác đi chậm lại, trong lúc họ tiến sát vào nhau, đồng thời thấy một mái nhà kim loại lồm vào phản chiếu ánh trăng. Và sau đó là một hàng rào, rồi tiếp đến một vài toà nhà, tất cả đều tối và im lặng.

David cúi người đi lom khom, ra dấu cho các đồng đội làm theo, và áp khẩu súng trường sát ngực. Họ trườn tới gần hơn, đủ gần để thấy một cụm các công trình cao một tầng sau dãy hàng rào thấp.

"Năm, sáu khu nhà, không ánh đèn, không một chuyển động nào cả - kia chắc là cổng trước...".

"Dưới đất", Rebecca thì thầm, và David gật đầu. Họ đã thảo luận trước với nhau về các tình huống có thể, và đây là ý tưởng phù hợp nhất. Thậm chí dưới ánh trăng mờ nhạt, anh vẫn có thể thấy những toà nhà khá cũ kỹ, bụi bặm và mòn vẹt. Có một khu nhà nhỏ ở phía trước, năm cái dài và thấp dần thành một hàng đằng sau, tất cả đều có mái dốc kim loại. Nó chắc chắn đủ lớn để làm một khu thử nghiệm, với những tòa nhà rộng như nhà chứa máy bay, nhưng căn cứ theo cách xếp vị trí - đơn độc, nằm ngoài chỗ trống giữa sa mạc - cùng với vẻ cũ kỹ hổng hóc, anh cho là nó phải ở dưới mặt đất.

Vừa tốt vừa xấu. Tốt, vì họ có thể vào trong mà không có nhiều trở ngại; xấu, vì có Chúa mới biết có những hệ thống cảnh báo loại nào được thiết lập. Họ phải đi vào thật nhanh mới được. David quay lại trong tư thế khom người, giáp mặt với cả đội.

"Cần phải nhanh gấp đôi", David khẽ nói, "và cúi thấp người. Chúng ta sẽ trèo qua hàng rào, hướng đến công trình gần cổng trước nhất, vẫn theo thứ tự này - Tôi đi đầu, John đoạn hậu. Tìm lối vào càng nhanh càng tốt. Coi chừng máy quay, và chuẩn bị chiến đấu ngay khi vào trong khu nhà."

Tất cả gật đầu, lộ vẻ kiên quyết và sẵn sàng. David quay người và hướng tới hàng rào, đầu cúi thấp, những bắp thịt co giật. Hai mươi mét, không khí thấu buốt trong buồng phổi và đông cứng những giọt mồ hôi long lanh trên da. Mười mét. Năm mét, và anh nhìn thấy dấu hiệu "Cấm xâm phạm" trên hàng rào. Khi họ tiếp cận cánh cổng, David nhìn thấy một dấu hiệu cho biết họ đang ở trong "Khu đo đạc và giám sát thời tiết số 7." Anh nhìn lên và thấy bóng dáng của những đĩa vệ tinh trên hai tòa nhà, cùng với những dây anten mỏng kéo dài từ đó.

David chạm vào hàng rào bằng báng súng M-16, rồi bằng bàn tay. Không có gì hết, cũng không có dây thép gai, không có thiết bị cảm biến hay báo động nào.

"Hiển nhiên thôi, chẳng trạm khí tượng nào có mấy thứ đó cả; mong là Umbrella bỏ bê cổng trước của chúng y như những chỗ khác."

Anh đeo khẩu súng trường qua vai, chộp lấy thanh kim loại và tự kéo mình lên. Nó chỉ cao bảy feet; và anh đã leo tới nơi trong vòng năm giây, lao mình qua và nhảy xuống nền đất bên của khu nhà bên trong.

Rebecca theo sau tương đối nhanh chóng và dễ dàng, một cái bóng uyển chuyển trong đêm. David đưa tay lên, nhưng cô đã kịp nhảy nhanh xuống cạnh anh trong tư thế loạng choạng. Cô lấy vũ khí ra, một khẩu H&K VP70, và quay sang cảnh giới trong lúc David nhìn lên hàng rào.

Leon suýt vấp ngã trên đỉnh, nhưng David đã giữ được bàn tay của anh chàng; anh ta gật đầu

cảm ơn David sau khi xuống tới nơi, và quay lại giúp Claire leo qua.

“Không tốt cũng không xấu...”

David quét qua bóng tối xung quanh trong khi John đang trèo bên ngoài, tìm anh đập dồn đập, tất cả những giác quan cảnh giác cao độ. Không một âm thanh nào ngoài tiếng lách cách của hàng rào, không hề có chuyển động nào trong bóng tối. Anh liếc nhìn phía sau khi John nhảy xuống nền đất lạnh và ẩm, rồi hất đầu về công trình phía trước, cái nhỏ hơn. Nếu anh là người thiết lập lớp vỏ nguy trang lừa người khác, anh sẽ giấu lối vào ở đâu đó mà không ai thấy được, như ở cái kho phía sau tòa nhà cuối, dưới một cánh cửa sập dơ bẩn; nhưng Umbrella thì kiêu ngạo và tự mãn, chúng sẽ chẳng làm cái chuyện phòng bị đơn giản như thế.

“Sẽ là khu nhà đầu tiên, bởi vì bọn chúng tin rằng như vậy là đủ thông minh để không ai tìm được. Bởi vì nếu có một thứ nào đó mà chúng ta có thể tin được, thì đó là Umbrella nghĩ chúng quá thông minh để bị nắm tẩy...”

Anh hy vọng vậy. David khom người hướng đến tòa nhà, cầu nguyện rằng nếu có máy quay đang theo dõi họ, thì làm ơn đừng có ai đang giám sát mấy cái máy quay đó.

Đã muộn rồi, nhưng Reston vẫn chưa mệt. Hắn ngồi trong phòng điều khiển, nhấp nhấp rượu mạnh từ một chiếc cốc bằng gốm và lười nhác nghĩ về nhật trình cho ngày tiếp theo. Tất nhiên là làm báo cáo rồi; Cole vẫn chưa sửa xong hệ thống liên lạc, mặc dù tất cả những máy quay đều đã làm việc; người giám sát Ca6, Les Duvall, cần một thợ cơ khí sửa cái khoá dính trên lồng nhốt - và còn cái thành phố nữa. Những mặt nạ không thể toả sáng chính xác nếu chỉ có màu nâu nhạt và màu đỏ sẫm...

“...phải đưa công nhân xây dựng vào trong khu Bốn ngày mai. Và để xem Avis làm ăn ra sao với mấy cây sào.”

Một ngọn đèn đỏ loé sáng trên bảng phía trước hắn, kèm theo một âm thanh nhỏ. Đây là lần thứ mười sáu hay mười bảy gì rồi kể từ tuần trước; hắn phải gọi Cole sửa nó mới được. Những cơn gió quét qua khu đất trống ở đây khá nguy hại; trong một ngày xui xẻo, chúng sẽ rung những cánh cửa ở khu nhà trên mặt đất mạnh tới nỗi làm tắt các bộ cảm biến.

“May mà có ta ở đây...”, một khi Planet đã vận hành hoàn hảo, sẽ luôn có người chịu trách nhiệm khởi động lại các cảm biến, nhưng cho tới lúc đó, hắn là người duy nhất có quyền truy cập phòng điều khiển. Nếu hắn đang nằm trên giường, tiếng chuông báo động sẽ đánh thức hắn, mặc dù hiện tại nó chưa hoạt động. Reston với tay lên công tắc, liếc dây màn hình bên trái

một cách lơ đãng, không mong là sẽ có gì để nhìn...

...và còng cả người, nhìn chăm chăm cái màn hình đang hiển thị lối vào, cách nơi hắt ngòi chừng một phần tư dặm bên trên, theo góc nhìn của chiếc máy quay trên trần nhà góc đông nam. Bốn, năm người, đang bật đèn chớp, quần áo màu đen. Ánh đèn le lói chiếu trên những bàn điều khiển bụi bặm và từng hàng thiết bị thời tiết - vũ khí trên tay loé lên ánh kim loại. Những khẩu súng lục và súng trường.

“Ôi, không.”

Reston cảm thấy sợ hãi và tuyệt vọng trong một giây, trước khi hấn nhớ ra mình là ai. Jay Reston sẽ không thể trở thành một trong những kẻ quyền lực nhất trên toàn quốc gia, thậm chí trên thế giới, nếu cứ hoảng hốt.

Hấn vói tay lên bàn điều khiển, chụp lấy cái máy bộ đàm mảnh dẻ bên cạnh chiếc ghế, thứ sẽ kết nối trực tiếp hấn với văn phòng riêng của White Umbrella. Tín hiệu sẵn sàng ngay khi hấn nhắc máy.

"Reston đây", hấn nói, và có thể nghe thấy sự đánh thép trong giọng nói của mình, nghe thấy và cảm thấy. “Chúng ta có chuyện rồi. Tôi yêu cầu một cuộc gọi tới Trent, và muốn Jackson gọi lại lập tức – đồng thời gửi tới một đội, ngay bây giờ, tôi muốn họ đến trong vòng hai mươi phút.”

Hấn nhìn lại màn hình trong lúc đang nói, theo dõi những kẻ xâm nhập, quai hàm nghiến chặt, sự sợ hãi ban đầu đã chuyển sang tức giận.

“Bọn S.T.A.R.S. đào ngũ, chắc chắn...”

Không thành vấn đề. Dù có tìm thấy lối vào thì chúng cũng không có mật mã - và có là ai đi nữa, chúng cũng phải trả giá vì đã làm hấn lo lắng mất một giây.

Reston đặt chiếc điện thoại về chỗ cũ, khoanh tay lại, quan sát những người lạ mặt di chuyển lạng lẽ trên màn hình và tự nhủ, không biết bọn nó có ngờ rằng sẽ đi đời trong vòng không đầy nửa giờ nữa chẳng.

Chương 7

Tòa nhà lạnh lẽo và tối tăm, nhưng không phải hoàn toàn yên tĩnh. Ngoài tiếng rì rầm nhỏ của máy móc, cô còn nghe được tiếng tim mình đang đập mạnh. Nơi này không quá lớn,

ngang dọc chừng ba mươi và hai mươi feet, nhưng nó là một phòng đơn, đủ rộng để gây cảm giác không an toàn và dễ bị tập kích. Những ánh đèn nhỏ nhấp nháy tùy tiện xung quanh, nhìn như hàng tá con mắt đang theo dõi họ trong bóng tối.

“Đáng ghét thật.”

Rebecca soi đèn pin qua bức tường phía tây của toà nhà để tìm xem có gì khác thường không, cố gắng kìm nén cảm giác buồn nôn. Trong phim, những thám tử tư và cảnh sát hay xông vào nhà ai đó rồi dạo quanh một cách êm thấm, tìm kiếm các bằng chứng như chỗ không người; còn ngoài đời thực, đột nhập vào một nơi chưa từng ghé qua chỉ mang lại nỗi sợ hãi. Cô biết họ đại diện cho lẽ phải, rằng họ là người tốt, nhưng lòng bàn tay cô vẫn cứ mướt mồ hôi, tim vẫn cứ đập mạnh, và cô đánh liều mong mình tìm được một phòng tắm để sử dụng. Cái bàng quang trong người cô hình như đã co thắt lại bằng kích thích của một quả óc chó.

“Phải đợi thôi, trừ khi mình muốn làm bậy trong địa giới của quân địch...”. Mà Rebecca đâu có muốn vậy.

Cô cúi mình để nhìn rõ hơn cái máy phía trước mặt, một thiết bị đặt đứng to như cái tủ lạnh với những nút bấm; tấm nhãn trên mặt trước có chữ, "OGO Relay" hay đại loại thế. Nhìn xung quanh, căn phòng đầy những máy móc kim loại to đùng với cả lô lốc công tắc; nếu mà tất cả những tòa nhà khác đều được trang bị tương tự như vậy, chắc sẽ mất cả đêm để tìm ra nơi nhập cái mật mã Trent cung cấp.

Mỗi người trong nhóm kiểm tra một vách tường, còn John phụ trách mấy cái bàn giữa phòng. Hầu như chắc chắn là có một hệ thống máy quay giám sát được thiết lập đâu đây, một yếu tố thúc bách họ phải khẩn trương hơn nữa - mặc dù họ mong là sẽ không có ai theo dõi, với lượng nhân viên quá ít tại đây. May ra biết đâu hệ thống an ninh chưa hoạt động.

“Không thể nào, thật là viễn vông. Nếu có thể vào và ra bình an vô sự là may lắm rồi, có hay không có cuốn sách cũng thầy kệ.”

Từ lúc họ bước ra khỏi xe tải, trạng thái e sợ của Rebecca đã dần dần chuyển thành căng thẳng. Khoảng thời gian ngắn ngủi làm việc tại S.T.A.R.S. đã dạy cho cô một điều quan trọng, rằng phải tin vào cảm giác bồn chồn trong dạ; nó còn hơn cả vũ khí nữa; đó là một thứ bản năng giúp người ta né được đạn, lẩn trốn khi kẻ thù tới gần, và biết khi nào cần chờ đợi, khi nào cần hành động.

“Vấn đề là, làm sao biết đó là bản năng hay do mình chết nhát?”. Cô không rõ nữa. Cô chỉ biết là hiện tại mình có cảm giác không ổn về cuộc đột nhập giữa đêm; cô thấy vừa lạnh vừa bồn chồn, ruột gan quặn thắt, và không thể xua tan ý nghĩ rằng có một chuyện tồi tệ nào đó sắp xảy ra.

Mặt khác, đúng là cô có lo sợ - tất cả họ đều vậy; khi những việc họ làm khá nguy hiểm. Một chuyện tồi tệ gì đó ắt sẽ xảy đến, xảy đến trong hiện thực chứ không phải hoang tưởng.

“Ồ, gì thế này?”

Bên phải của chiếc máy OGO là một thứ gì đó giống như lò đun nước, một thiết bị cao, tròn với cửa sổ ở mặt trước. Đằng sau ô kính vuông nhỏ là những cuộn giấy vẽ biểu đồ, bao bọc bởi những dây thép đen mảnh như chỉ, cô không thể nhận ra được thêm gì nữa ngoài lớp bụi trên kính. Nó là một loại bột bụi có vẻ giống như thứ bụi đóng khắp nơi trong phòng này... nhưng hình như không phải. Có một vết mờ chạy dọc lớp bụi, một đường sọc gây ra bởi ngón tay của ai đó.

“Một vết mờ trên lớp bụi ư?”

Nếu một người nào đó quệt tay lên lớp kính mờ bụi, họ phải xóa đi một khoảng mới đúng. Rebecca bèn chạm vào nó, nhãn mặt - và cảm thấy bề mặt lớp bụi khá rắn chắc, những gợn xoắn nhỏ ram ráp phía dưới những ngón tay cô. Nó được tô hay phun lên - để giả mạo.

“Có lẽ có cái gì đó”, cô thì thầm, và rờ vào cửa sổ chỗ vết mờ. Cái cửa sổ mở bung ra, đu đưa phía bên ngoài và có một khối vuông kim loại lấp lánh phía sau nó, một tổ hợp mười phím nhấn đặt trên một bảng không bụi lấm; những giấy vẽ biểu đồ cũng giả tuốt, nó chỉ là một phần của tấm kính thôi.

"Đây rồi", John thì thầm sau lưng cô, và Rebecca lùi bước, cảm thấy kích động trong lúc mọi người tụ tập lại, cảm thấy sự căng thẳng toát ra từ họ. Những luồng hơi thở tạo thành một đám khói nhỏ trong căn phòng băng giá, nhắc cô nhớ rằng mình đang lạnh đến mức nào.

“Lạnh quá... chúng ta nên trở lại xe tải, trở lại khách sạn để tắm nước nóng”. Cô nghe thấy tiếng nói tuyệt vọng trong thâm tâm. Không phải vì lạnh, mà là vì nơi này.

"Xuất sắc", David nói khẽ, và bước tới trước, đưa ánh đèn lên. Anh nhớ lại những mặt mã của Trent, mười một cái tất cả, mỗi cái dài tám ký số.

"Nhất định là cái cuối cùng, coi nè", John thì thầm. Rebecca có thể đã bật cười rồi nếu cô không quá sợ hãi. John cảm thấy mọi người đều yên lặng trong lúc chăm chú quan sát anh nhập những số đầu tiên vào, Rebecca nghĩ nếu nó không khớp thì cô cũng chẳng việc gì phải thất vọng.

Jackson đã gọi thông báo cho Reston, với cái giọng lãnh đạm và nhã nhặn, rằng hai đội bốn

người đang trên đường tới bằng trực thăng từ thành phố Salt Lake.

"Thật tình cờ là chi nhánh văn phòng của chúng ta lại đang tiếp đãi phía quân đội", lão nói. "Chúng ta nên cảm ơn Trent, vì ông ta đã gợi ý việc tăng cường một số biện pháp an ninh trong dịp khánh thành lớn sắp tới, nên có thể nói..."

Reston hân hoan khi nghe tin này, nhưng không vui lắm với sự thật là họ đang ở đó, ba nam cùng hai nữ có vũ trang, đang dò dẫm quanh lối vào Planet trong lúc nửa đêm...

"Bọn nó không vào được đâu, Jay...". Lão ta ngưng ngang, giọng điệu nhẹ nhàng và êm ru. "Tụi nó không thể vào."

Reston nuốt vội câu trả lời theo phản xạ, thay vào đó là lời cảm ơn. Jackson Cortlandt có lẽ là thằng điên kiêu ngạo và ra vẻ kẻ cả nhất mà Reston từng gặp, nhưng lão cũng rất giỏi và cũng rất dã man, người gần nhất dám chọc giận lão đã được gửi về gia đình thành nhiều mảnh vụn. Nói "Không cái con khỉ" với một thành viên cao cấp như lão chẳng khác nào đi ngược lên tòa nhà cao tầng. Jackson đã ám chỉ rất rõ, rằng mặc dù lão thông cảm với cuộc gọi của hắn, nhưng tốt nhất là Jay hãy tự xử những trục trặc tương tự trong tương lai - rằng nếu hắn có cảm thấy nản vì bị quấy rầy bởi những chuyện ngoài ý muốn, cứ việc kiếm đội tiếp viện ở thành phố Salt Lake.

Dù không nói thẳng, nhưng Reston dự biết ý lão muốn gì; tốt nhất là nên kềm chế cảm xúc nếu không muốn bị trừng phạt nghiêm khắc; thay vào đó hắn chuyển sang quan sát năm kẻ xâm nhập, lúc này đang sục sạo lối vào khiến hắn càng thêm căng thẳng.

"Không mật mã thì khỏi xâm nhập, dù cho tụi bây có tìm được hệ thống điều khiển."

Hai mươi phút. Tất cả những gì hắn cần làm bây giờ là chờ hai mươi phút hoặc nửa tiếng. Reston hít một hơi dài, thở ra chậm chậm...

... và quên bằng chuyện hít hơi vào lại khi thấy một người trong bọn, một cô gái, đang đẩy cái cửa sổ hé lộ bàn phím. Họ đã tìm được, còn hắn vẫn chưa biết họ là ai cũng như họ biết gì về Planet – nhưng cái cách mà một gã trong đó đang bước tới và bắt đầu nhấn phím, cho thấy hai mươi phút chờ tiếp viện là quá dài.

"Nó chỉ đoán thôi, một con số ngẫu nhiên nào đó, còn lâu...". Reston quan sát thấy một gã khá cao với mái tóc đen đang tiếp tục nhập số, và nghĩ về điều mà Trent đã nói trong buổi họp gần nhất. Rằng White Umbrella bị rò rỉ thông tin.

"Thông tin đã bị tiết lộ, từ một ai đó ở cấp cao. Ai đó biết mã truy nhập."

Hắn vội lấy chiếc điện thoại và dừng lại, lời cảnh cáo của Jackson phảng phất trong đầu làm hắn toát cả mồ hôi. Hắn phải kiểm soát tình hình, phải ngăn chặn bọn họ tiến vào, nhưng mọi

người đều đang ngủ say, và hệ thống liên lạc chưa hoạt động. Có một khẩu súng trong phòng hắc, nhưng nếu họ có mật mã thì hắc sẽ không đủ thời gian để...

“... ngăn chặn.”

Reston rời khỏi màn hình và lao ra cửa, chân này đá chân kia trong lúc chạy hết ga ra ngoài phòng điều khiển. Có một chốt chặn thủ công nằm trong tấm bảng giấu cạnh thang máy. Hắc có thể giữ cho thang máy ở dưới này, bất chấp bọn họ có được mật mã...

“...và đội tiếp viện sẽ đến để thu thập bọn nó, và ta sẽ kiểm soát tình hình.”

Hắc mỉm cười, một nụ cười không chút hài hước, chân vẫn không dừng.

Leon lo lắng theo dõi từng chuỗi mật mã David nhập vào, hi vọng sự có mặt của họ ở đây vẫn chưa bị phát giác. Anh không thấy máy quay nào cả, nhưng như vậy không có nghĩa là không có; nếu Umbrella có thể xây dựng một khu thí nghiệm khổng lồ dưới lòng đất và tạo ra những con quái vật, thì chúng cũng dư sức che giấu các máy quay.

David bấm phím cuối cùng – và một âm thanh nhỏ phát ra cùng với tiếng chuyển động, âm thanh của thiết bị thủy lực đầu đó, tiếng kêu của động cơ. Một mảng tường lớn bên phải trượt ra. Cả năm người nâng súng lên một lượt – và hạ xuống khi thấy một tấm cửa lưới dày, cùng một hầm trục thang máy đằng sau nó, tối thui và trống rỗng.

"Khỉ thật", John nói với vẻ kinh sợ, và Leon cũng đồng ý như thế. Tấm trượt dài chừng mười feet, dày và nặng với một lô bộ phận đi kèm, mở ra và mất hút trên trần sau hai giây. Bất cứ loại máy nào có thể dịch chuyển nó đều phải cực kì mạnh.

"Cái gì thế?", Rebecca thì thầm, và một giây sau Leon nghe thấy có tiếng rền ở xa. Hình như mật mã cũng đã đồng thời kích hoạt thang máy; họ nghe thấy tiếng nó đang đi lên, tiếng đội của động cơ được bôi trơn phát ra từ màn đen lạnh lẽo trong hầm trục. Nó lên khá nhanh, song vẫn còn một đoạn dài nữa mới tới. Đây không phải lần đầu Leon tự hỏi, làm sao mà bọn Umbrella điên khùng lại quyết định xây dựng một công trình như thế này; phòng thí nghiệm Raccoon cũng đã quá rộng với hàng tầng phòng ốc, và tất cả đều nằm sâu phía dưới bề mặt thành phố.

“Chắc chúng phải có nhiều tiền kinh khủng. Và một lũ kiến trúc sư chết tiệt.”

“Chúng ta có thể đã kích hoạt thiết bị hoặc chuông cảnh báo”, David lặng lẽ nói. “Thang máy chắc sẽ không bỏ trống đâu.”

Leon và những người khác gật đầu, tất cả đều im lặng và căng thẳng chờ đợi, John chìa súng về phía cửa lưới.

Reston tìm thấy tấm bảng phẳng phiu liền một khối, mở nó ra một cách dễ dàng –

- nhưng có một cái chốt, một cái cần kim loại nằm đè trên công tắc, ngăn không cho nhấn nó xuống. Một biện pháp phòng ngừa của Umbrella, nhưng giờ đây trông nó có vẻ hết sức ngu ngốc.

“Chìa khóa, bọn công nhân có nó, mình cũng một bộ trước lúc đến...”

Reston luồn tay vào tóc, vất óc suy nghĩ, cảm giác tuyệt vọng và hoảng loạn.

“Mình để mấy cái chìa ở chỗ chết tiệt nào rồi?”

Khi nghe thấy thang máy được gọi lên tầng trên, hắn chỉ kịp ngăn mình cất tiếng kêu thảng thốt. Bọn nó đã có mật mã. Bọn nó có súng, bọn nó năm người và có mật mã.

“Phải mất hai phút để lên tới bề mặt, mình còn thời gian, chìa khóa ở...”

Trống rỗng. Trí óc hắn hoàn toàn trống rỗng trong lúc từng giây cứ trôi qua. Hắn đã nhất nút gọi lại thang máy, nhưng nó sẽ không đi xuống nếu có người đang mở sẵn cửa lưới trên bề mặt. Với những gì hắn biết, bọn sát thủ hay những kẻ xâm nhập gì gì đó chắc hắn đã mở cửa rồi, đang trông ngóng thang máy đi lên, đang chờ đợi...

“...hay là ném vài pound nhựa vào hầm trục... hoặc là...”

...phòng điều khiển, nó nằm trong phòng điều khiển...”

Reston quay người và chạy, băng qua hành lang rộng rồi quẹo phải mười feet, vào trong nhánh rẽ nhỏ bên ngoài phòng điều khiển. Lúc mới đến Planet, một trong những tay xây dựng đã cho hắn xem tất cả các khóa nội bộ - máy phát điện dự phòng, khoang trữ thuốc ở phòng phẫu thuật... chốt chặn thủ công của thang máy. Hắn đã ngáp dài suốt trong buổi hướng dẫn đó, rồi nhét mấy cái chìa vào ngăn kéo trong phòng điều khiển, tin rằng mình chẳng bao giờ xài tới.

Hắn lao nhanh qua cửa, quyết định là mai mốt sẽ tự xử mình vì đã bỏ quên mấy cái chìa, tự hỏi sao mà đủ thứ chuyện vượt ngoài tầm kiểm soát trong một thời gian ngắn ngủi thế này... Mới mười phút trước hắn còn nhắm nháp rượu mạnh, thư giãn...

“...và mười phút sau, không chừng mày đã đi đời”. Reston hết sức khấn nguyện.

Thang máy khá to, có đến mười feet chiều ngang và mười hai feet chiều cao. John chiêm ngưỡng khi nó xuất hiện trong tầm nhìn. Ánh sáng chói chang từ những ngọn đèn treo trên trần làm lóa cả mắt, nhất là khi chúng phát ra trong bóng tối.

“Ít ra cũng không có ai trong đó. Bây giờ những chuyện cần làm là tránh bị mai phục và bị giết khi xuống tới dưới.”

Thang máy dừng lại một cách êm ả. Cái chốt trên cửa lưới đã mở, và cánh cửa đã trượt vào trong tường. John là người đứng gần nhất. Anh nhìn David, và nhận được dấu hiệu đi trước.

“Tầng một, giày dép, đồ nam giới, đám Umbrella thối tha”, John nói, không bận tâm lắm khi chẳng ai cười lấy một tiếng. Người nào cũng có cách riêng để chống lại căng thẳng. Mà anh lại là người có năng khiếu hài hước ra trò.

“Họ quá nghiêm túc”, anh nghĩ thầm, đồng thời quét một vòng vách thang máy xem có gì khác thường chẳng. Có lẽ không phải nghiêm túc, chỉ là họ không có lòng dạ nào mà thương thức trò hề của anh nữa. Anh thì luôn tìm cách pha trò, một yếu tố quan trọng để tránh rơi vào trạng thái tù túng hay bị bó chân bó tay.

Thang máy có vẻ ổn, bắn thử nhưng vững chắc. John thận trọng bước vào, Leon theo sát bên cạnh –

- và John nghe có tiếng ồn, cùng lúc một ngọn đèn đỏ nhấp nháy trên bảng điều khiển thang máy.

“Ở yên đó”, John la lớn, tay giơ lên, không muốn bắt cứ ai vào trong khi chưa biết tín hiệu đèn đỏ có ý nghĩa gì –

Và cửa lưới sập xuống sau lưng anh, chốt cửa đóng lại, anh quay người, thấy Leon đã vào trong, thấy Claire và Rebecca đang xông tới cánh cửa từ phía bên kia, còn David lao tới chỗ bàn phím.

Có tiếng lịch kịch trên đầu, và Leon, đang đứng gần nhất, hét lên với Claire và Rebecca – “Lùi lại!”

- bởi lẽ vách trượt đang sập xuống, và hai cô gái loạng choạng dừng bước. John bắt gặp vẻ thảng thốt và choáng váng trên khuôn mặt tái nhợt của họ -

- và cửa đã đóng kín, và cho dù anh không chạm vào cái gì hết, thang máy vẫn đi xuống. John cúi xuống bảng điều khiển, nhấn vài nút, hiểu ra ánh đèn đỏ là ý gì.

“Chốt chặn thủ công”, anh nói, rồi đứng dậy nhìn anh cảnh sát trẻ bên cạnh, không biết nói

gì thêm nữa. Cái kế hoạch đơn giản của họ đã hoàn toàn sụp đổ.

“Chết tiệt”, Leon nói, và John gật đầu, công nhận là anh chàng đã tóm lược tình hình một cách hoàn hảo.

Chương 8

"CHẾT TIỆT", Claire rít lên, cảm thấy bất lực và sợ hãi, chỉ muốn đập vỡ bức vách để giải phóng cho hai người.

“Bấy, đó là một cái bấy, một sự sắp đặt.”

"Nghe kìa... nó đang đi xuống", Rebecca nói, và Claire cũng đã nghe thấy. Cô quay lại, thấy David đang gõ lên bàn phím với một tay, tay kia cầm đèn pin, khuôn mặt cau có.

"Anh David", Claire lên tiếng, và dừng lại khi bắt gặp cái nhìn của David, ánh mắt có ý bảo cô ấy hãy đợi. Hiển nhiên là anh vừa bị ngắt nhịp gõ số, và giờ đang hướng sự chú ý về lại bảng điều khiển.

Cô quay về phía Rebecca, thấy Rebecca cũng đang cắn môi lo lắng, quan sát David.

"Ảnh phải thử tất cả các mã", cô thì thầm với Claire, và Claire gật đầu, cảm thấy phát ốm vì lo lắng, muốn nói một cái gì đó nhưng nhận thấy rằng David cần được tập trung, nên đành thôi và nghiêng mình thì thầm với Rebecca; cô sẽ loạn trí mất nếu cứ đứng đó trong bóng đêm lạnh giá.

"Nghĩ xem có phải là Trent không?"

Rebecca cau mày rồi lắc đầu:

"Không. Em nghĩ chúng ta đã chạm phải một thiết bị báo động ẩn, hay cái gì đó tương tự. Em đã thấy ánh đèn loé lên trong thang máy trước khi cửa đóng."

Giọng Rebecca vẫn đầy sợ sệt lẫn hãi hùng, và Claire nghĩ đến sự gần gũi của cô ta với John. Có lẽ giống như Leon với chính cô. Claire chìa bàn tay ra theo bản năng cho Rebecca cầm lấy, siết chặt, cả hai cùng quan sát David.

“Coi nào, phải có một mã trong đó có tác dụng chứ, để đưa thang máy trở lại...”

Vài giây căng thẳng trôi qua, và David dừng gõ bàn phím. Anh quét đèn pin lên, ánh sáng phản chiếu cho phép họ nhìn thấy lẫn nhau.

"Có vẻ những con số này vô hiệu nếu thang máy đang vận hành". Giọng David điềm tĩnh và

nhẹ nhàng, nhưng Claire có thể thấy quai hàm anh đang nghiến chặt, những bắp thịt hai bên gò má co rúm lại.

"Anh sẽ thử lại tất cả chúng một lần nữa, rồi lần nữa, nhưng bởi vì không ai trong chúng ta có thể truy cập đến bảng điều khiển chính của thang máy, nên cần phải tính đến những lựa chọn khác. Rebecca - em tìm kiếm xem máy quay ở đâu, kiểm tra trong các góc và trần; chúng ta cần giữ bí mật nếu muốn lưu lại đây đủ lâu. Claire, em cố tìm bất cứ công cụ nào có thể sử dụng để phá tường - sắt nguội, tua vít, gì cũng được. Nếu những mật mã không hoạt động, chúng ta sẽ thử mở đường xem sao. Có thắc mắc gì không?"

"Không ạ", Rebecca đáp, còn Claire lắc đầu.

"Tốt. Hít đầy hơi rồi vào việc thôi."

David quay lại cái bàn phím, còn Rebecca đi tới góc tường, chiếu đèn pin lên trần nhà.

Claire hít một hơi đầy buồng phổi rồi quay ra, quan sát cái bàn đầy bụi bặm giữa phòng. Có nhiều ngăn kéo ở mặt bên kia; cô mở cái đầu tiên ra, đẩy giấy tờ và các thứ linh tinh sang bên, thầm nghĩ David quả thật rất giỏi chịu đựng áp lực.

"Thanh sắt, tua vít, bất cứ cái gì... Cẩn thận, hãy cẩn thận và đừng để bị giết..."

Claire lại hít một hơi nữa; cô mở ngăn kéo tiếp theo, tiếp tục tìm kiếm.

John tiến lên trước, và Leon chỉ có thể vui mừng vì được theo sát anh ta. Mặc dù anh đã sống sót ở Raccoon, nhưng chàng cựu nhân viên S.T.A.R.S. thì đã từng vào sinh ra tử trong những trận đánh kiểu này suốt chín năm; nên dĩ nhiên anh ta phải là người dẫn đầu.

"Nằm xuống", John nói, và khom thấp người rồi nằm sấp bụng, khẩu M-16 quấn chặt quanh cánh tay nở nang. "Nếu có mai phục, chúng sẽ ngắm ở tầm cao khi cửa mở; nên chúng ta sẽ nhắm vào đầu gối. Hy vọng mọi thứ suôn sẻ."

Leon nằm xuống bên cạnh anh ta, tay phải làm trụ chống cho tay trái, khẩu 9 ly chĩa lỏng lẻo về phía cửa thang. Bóng tối trôi đi bên ngoài, không thấy gì khác ngoài những thanh kim loại trong hầm trục.

"Còn nếu không suôn sẻ?"

"Thì hãy chồm dậy, cậu lo bên phải, tôi lo bên trái, ráng cố thủ trong này. Nếu gặp tường chắn, hãy vòng qua và bắn dưới thấp."

John nhìn lại Leon - và không thể tin nổi, một nụ cười toe toét đang lộ ra trên mặt anh ta:

"Thiệt tức cười khi nghĩ tới lúc bọn nó bắt trượt. Chúng ta sẽ hạ gục vài tên Umbrella, và đám còn lại kẹt trong bóng tối lạnh lẽo mà không làm được gì."

Leon cười, mặc dù anh đã cố nhưng vẫn hơi gượng.

"Phải, một số người luôn gặp may mắn", anh nói.

John lắc đầu, nụ cười giãn ra. "Chúng ta đâu làm gì được ngoài việc tiếp tục cuộc chơi", anh nói, và Leon gật đầu thừa nhận. John có thể hơi không bình thường, nhưng anh ta nói đúng. Dù thế nào họ cũng đã ở đây rồi, mơ mộng viễn vông chẳng có ích gì.

"Dù sao thì mơ cũng chẳng hại gì. Lạy Chúa, ước gì mình không dính vào mấy chuyện này..."

Thang máy vẫn đang xuống, cả hai cùng yên lặng và chờ đợi. Leon thấy mừng vì John không phải loại ưa tán gẫu; anh ta tuy hay bông đùa, nhưng rõ ràng là không đánh giá tình hình nguy hiểm một cách khinh suất. Leon thấy John đang hít thở sâu, đặt khẩu M-16 vào tầm ngắm, sẵn sàng đối đầu bất cứ điều gì sắp xảy ra.

Leon thở sâu vài lượt, cố thả lỏng trong tư thế nằm sấp –

- và thang máy dừng lại. Có một tiếng "ping" nhẹ, một tiếng chuông rung, và cửa lưới chuyển động, biến mất vào trong khe hở trên tường. Đồng thời ở phía bên ngoài, một cánh cổng không cửa sổ kéo lên, một luồng sáng dịu hắt đến chỗ họ -

- và không có ai cả. Một bức tường bê tông bóng láng khoảng hai mươi feet, một cái sàn bê tông bóng láng. Toàn một màu xám.

"Đứng lên, đi thôi!"

Leon bật dậy, tim đập thình thịch. John thì yên lặng và thậm chí còn đứng lên nhanh hơn anh nữa. Sau một cái liếc mắt trao đổi, cả hai tiến một bước ra khỏi thang máy, Leon hướng khẩu VP70 của anh sang phải, sẵn sàng khai hỏa, và lại cũng chẳng có gì ở đó hết. Một hành lang rộng kéo dài dường như cả dặm, mùi oi bức của bụi và chất khử trùng công nghiệp trộn lẫn vào nhau giữa bầu không khí man mát lạnh. Mát, nhưng không hoàn toàn; so với bề mặt trên thì nó chẳng khác gì mùa hè. Hành lang dài dễ đến một trăm năm mươi thước Anh, thậm chí là hơn; có vài nhánh rẽ, những bóng đèn tròn được treo cách đều dọc trên trần, không có dấu hiệu phản hồi nào và cũng không có dấu hiệu của sự sống.

"Vậy ai đưa chúng ta xuống? Để làm gì, khi mà họ không hề đón tiếp chúng ta bằng vài viên đạn?"

"Chắc cả đám mắc đánh bạc rồi", John khẽ nói, và Leon ngoái lại, thấy ngoại trừ một vài hành lang ở bên cạnh ra, phía John cũng giống y như anh. Trống không.

Cả hai người quay lại thang máy. John với tới bảng điều khiển, nhấn nút "Đi lên", và chẳng có

gì xảy ra.

"Tính sao bây giờ?", Leon hỏi.

"Đừng hỏi tôi chứ, David mới là chỉ huy của bọn mình mà", John nói. "Mặc dù tôi cũng có cách nhìn nhận riêng."

"Trời ạ, John", Leon phật ý. "Ở đây anh là người có kinh nghiệm hơn mà; nói nhận định của anh nghe coi?"

John nhún vai:

"Được thôi. Tôi nghĩ thế này. Có lẽ đây không phải là một cái bẫy. Có lẽ... nếu là bẫy, họ đã cố tóm tất cả chúng ta rồi, và lúc này chúng ta đang kẹt giữa làn đạn mới phải."

"Và còn thời điểm. Thang máy đã ở trên đó chỉ có vài giây – dường như có ai đó phát giác ra chúng ta gọi thang máy lên..."

"Ai đó muốn ngăn chúng ta sử dụng nó, đúng không?", Leon nói, không hoàn toàn là câu hỏi. "Để ngăn chúng ta đi xuống."

John gật đầu

"Đáng khen cho hắn. Và nếu đúng vậy, nghĩa là bọn họ sợ chúng ta. Ý tôi là, không có hệ thống an ninh ở đây, đúng không? Cái kẻ đã đưa chúng ta xuống có lẽ đang trốn trong một căn phòng khóa kín."

"Còn chuyện chúng ta nên làm gì lúc này", anh ta tiếp tục, "tôi chỉ có thể gợi ý. Tốt nhất là quay lại được với cả nhóm, nhưng nếu chúng ta không thể làm thang máy hoạt động..."

Leon cau mày suy nghĩ, nhớ lại lúc trước, khi mà thành phố Raccoon có ảnh hưởng rất lớn tới sự lựa chọn nghề nghiệp của anh, anh đã được huấn luyện để làm một cảnh sát.

"Sử dụng những gì bạn có..."

"Phong tỏa khu vực", anh nói chậm rãi. "Giống như kế hoạch đã định, ít nhất là ở phần đầu. Bao vây các nhân viên trước rồi hãy tính tới cái thang máy. Chuyện tính sổ với Reston gác lại sau."

Bất chợt John phất tay lên cắt ngang lời anh, nghiêng đầu sang một bên. Leon lắng tai, nhưng không nghe thấy gì cả. Vài giây qua đi và John hạ tay xuống. Anh ta nhún vai, nhưng đôi mắt đen láy vẫn tỏ vẻ thận trọng và giữ chắc khẩu súng trường tự động.

"Ý kiến hay". Cuối cùng anh ta nói. "Ấy là nếu chúng ta tìm được đám nhân viên chết tiệt. Cậu muốn đi bên trái hay phải?"

Leon cười nhẹ, bất chợt nhớ tới lần chọn hướng đi gần nhất. Anh đã chọn bên trái ở tầng

hầm trong phòng thí nghiệm tại Raccoon, và chạy vào ngõ cụt; rồi phải quay ra và suýt trả giá bằng cả mạng sống.

"Bên phải", anh nói. "Bên trái làm tôi có liên tưởng xấu."

John nhướn mày, nhưng không nói gì; anh ta có vẻ hài lòng một cách kỳ cục với lý luận của Leon.

"Có thể vì anh ta hơi điên. Đủ điên để pha trò giữa tình cảnh này."

Họ cùng bước dọc theo hành lang dài dằng dặc và trống rỗng, rồi rẽ phải, di chuyển chậm chạp, John quan sát phía sau còn Leon kiểm tra từng nhánh rẽ xem có gì chuyển động không. Nhánh hàng lang đầu tiên nằm bên trái, cách thang máy không đầy mười lăm feet.

"Canh chừng", John nói, và tiến vào hành lang ngắn, lướt nhanh tới cánh cửa phía sau. Anh lắc cái tay cầm, rồi vội vã trở ra, lắc đầu.

"Tôi nghĩ đã nghe thấy gì đó hồi nãy", anh nói, và Leon gật đầu, nghĩ thật dễ dàng cho kẻ nào muốn giết họ.

"Nấp trong một căn phòng khoá kín, đợi chúng ta bước qua và bùm..."

Một ý nghĩ tồi tệ. Leon xua tan nó trong lúc họ tiếp tục kiểm tra dọc theo lối đi, chú ý quan sát từng inch với vũ khí trên tay, Leon nhận thấy mặc áo ấm bên trong coi bộ là một giải pháp quá tồi, khi mồ hôi bắt đầu nhỏ giọt trên người anh - và bất ngờ tự hỏi, sao mà mọi chuyện chuyển thành tệ hại nhanh quá thế.

Reston nảy ra một giải pháp.

Hắn hầu như đã hoảng loạn, sau khi nghe họ nói về những thứ mà lẽ ra họ không thể biết, trong lúc ẩn mình chỗ phòng điều khiển với cái cửa không khoá. Khi nghe một trong số họ gọi tên hắn, hắn sợ đến vỡ mật, đầu óc lờn vờn toàn những hình ảnh về cái chết kinh hoàng của chính mình. Rồi hắn đóng cánh cửa, khoá lại, ngồi bệt xuống trong lúc cố suy nghĩ, lục lọi tìm giải pháp.

Khi một trong số họ lắc cánh cửa, hắn xem nữa đã hét lên, may mà vẫn còn kịp được, không phát ra một âm thanh nào tới khi những kẻ xâm nhập đã đi xa. Hắn mất một lúc mới trấn tĩnh lại, và nhớ đến những thứ còn trong tầm kiểm soát; thật kỳ lạ, chính Trent đã dạy hắn ý nghĩ này. Trent không biết hoảng sợ. Trent luôn biết chính xác phải làm gì - và ông ta nhất định sẽ không kêu gào đòi Jackson giúp đỡ.

Bất chấp ý nghĩ đó, hắn đã nhiều lần suýt nhắc điện thoại lên khi theo dõi trên màn hình, chứng kiến hai kẻ xâm nhập bố ráp các nhân viên. Họ ra tay rất gọn ghẽ, không như đám đồng bọn còn đang loay hoay xoay sở với cái thang máy trên bề mặt. Họ chỉ cần năm phút để tới khu sinh hoạt và vây các nhân viên lại; thật tiện khi chỉ có năm tay còn thức và chơi bài trong nhà ăn, gồm ba thợ xây và hai thợ máy. Tên da trắng trẻ tuổi đứng canh chừng, trong lúc tên kia đến phòng ngủ tập thể và đánh thức các nhân viên khác, lừa họ trở lại nhà ăn, uy hiếp bằng khẩu súng tự động.

Reston quá sức thất vọng với màn trình diễn nghèo nàn của bọn nhân viên, chẳng tên nào dám phản kháng, và lại còn rất sợ sệt. Một khi đội tiếp viện từ thành phố đến, hắn sẽ có việc để làm với bọn này, nhưng từ giờ tới lúc đó thì chuyện gì cũng có thể xảy ra.

"Bọn bây sẽ phải chờ nếu có dính tới Reston..."

"Nếu bọn chúng phát giác ra không có mình trong nhóm con tin thì sao? Chúng muốn gì? Chúng có thể muốn gì, bắt giữ đòi tiền chuộc hay giết mình?"

Hắn suýt gọi cho Sidney, bất chấp việc Jackson thế nào rồi cũng sẽ biết – nhưng làm vậy thì hắn sẽ phải trả giá, bị chê bai bởi các cộng sự, bị mất ghế trong nhóm đầu não, ấy là nếu hắn còn sống sót sau cuộc xâm nhập này.

Đúng vào lúc Reston chạm tay lên điện thoại, thì hắn nhận thấy có một người vắng mặt. Reston nghiêng gần người tới màn ảnh ghi hình nhà ăn, cau mày, quên băng điện thoại. Có mười bốn người tụm lại giữa phòng, hai tay súng đứng cách đó một khoảng.

"Còn một người nữa đâu? Còn thiếu ai?"

Reston nhào tới sát màn hình, cố nhìn rõ từng gương mặt mắt nhắm mắt mở của các con tin. Năm công nhân xây dựng. Hai thợ máy. Đầu bếp, những người giám sát mẫu vật, tất cả sáu người...

"Cole". Hắn thì thầm, môi mím lại. Anh thợ điện, Henry Cole. Anh ta không có ở đó.

Một ý tưởng bắt đầu hình thành, nhưng nó tùy thuộc vào việc Cole đang ở đâu. Reston ấn nút kích hoạt các màn hình, bắt đầu hy vọng tìm được một giải pháp, không phải chỉ để sinh tồn, mà để - để chiến thắng. Để lật ngược thế cờ.

Có hai mươi hai màn ảnh trong phòng điều khiển, nhưng có gần năm mươi chiếc máy quay thiết lập khắp Planet và rải rác trên bề mặt của trạm "thời tiết". Planet được xây dựng với hệ thống thu hình âm tường, cách bố trí đơn giản rõ ràng; từ phòng điều khiển có thể nhìn thấy mọi góc ngách của mọi hành lang, mọi phòng, và các môi trường, những máy quay được đặt tại những vị trí then chốt. Việc tìm một người nào đó chỉ là vấn đề nhấn cho đúng nút để

chuyển đổi góc nhìn.

Reston kiểm tra phòng thử nghiệm đầu tiên, rồi chuyển lần lượt sang các máy quay từ khu Một tới khu Bốn. Không có ai cả. Hắn thử sang khu kỹ thuật cao bên cạnh, những phòng phẫu thuật, phòng thí nghiệm hoá học, thậm chí cả phòng lưu trữ; lại vẫn không có ai.

“Anh ta không thể ở trong các khu nhà, vì bọn chúng chắc chắn đã lừa hết mọi người ra ngoài rồi ... và anh ta cũng không lý nào ở trên bề mặt được...”

Bất chợt Reston cười gằn, chĩa máy quay vào trong và xung quanh những ngăn chứa đồ. Cole và các tay thợ máy dùng những ngăn này để sắp xếp lại các thiết bị, dây nhợ, công cụ, và hàng đồng thứ máy móc hữu dụng khác.

“Kia rồi!”

Cole đang ngồi trên sàn nhà giữa ngăn số một và số chín, sắp xếp một cái hộp chứa những mảnh kim loại mỏng, đôi chân gầy guộc của anh ta bệt rộng ra đằng trước.

Reston nhìn ngoái lại nhà ăn, nhìn thấy hai gã có vũ trang dường như đang bàn bạc, quan sát nhóm nhân viên vô dụng đang đồn túm tụm. Trên bề mặt, ba tên đồng bọn vẫn gõ liên tục trên bàn phím và tìm kiếm cái gì đó...

Ý tưởng đã thành hình, những tình huống khả thi xuất hiện trong đầu hắn cùng một lúc, cái sau thú vị và hấp dẫn hơn cái trước. Dữ liệu mà hắn có thể thu thập được, sự ngưỡng mộ mà hắn giành được, giải quyết những rắc rối đồng thời tôn vinh hắn.

“Mình có thể soạn những băng ghi hình thành một bộ, trình diễn vài thứ cho các vị khách sau chuyến tham quan - và Sidney sẽ không thể phá đám nữa, trong khi Jackson chứng kiến những gì mình hoàn thành, cái cách mà mình xử lý tình huống. Ta sẽ là một nhân vật sáng giá được trọng dụng...”

Reston đứng lên rời bàn điều khiển, vẫn cười toe toét, căng thẳng nhưng đầy hy vọng. Hắn phải khẩn trương, và phải sử dụng mọi những kỹ năng diễn xuất với Cole; cũng chẳng khó khăn gì mấy, vì hắn đã phát triển và mài dũa nó suốt ba mươi năm nay... Trước khi gia nhập Umbrella, hắn vốn là một nhà ngoại giao.

“Nhất định sẽ thành công thôi. Bọn bây muốn Reston ư; tao sẽ trao hắn cho bọn bây.”

Chương 9

Cole đang lục lọi một cách lười nhác cái hộp thiết bị bán dẫn, thậm nghĩ mình đúng là một thằng ngốc; đáng lẽ giờ này anh đang trên giường mới phải. Gần nửa đêm rồi, anh đã làm việc cật lực cả ngày cho ông Blue, và phải lết mông rời khỏi giường trong sáu tiếng nữa. Anh mệt muốn chết đi được vì bị cảm rằm, tất cả chỉ tại cái thằng khốn tốt số nào đó đã vác đồ nghề vào Planet rồi làm rối tung mọi thứ.

“Mà có phải tại mình đâu”, anh rầu rĩ nghĩ, “tại thằng điên đó đã không đấu nối mạch bán dẫn trước khi lắp đặt. Và các ống dẫn đi ngoài thì dở tệ, hẳn đã không tính đến sức tải của Planet... quá kém cỏi.”

Có thể anh là kẻ khó chịu, nhưng quả thật anh khó mà không phật ý, sau cái ngày ông Blue dứt khoát yêu cầu anh sửa những máy quay trên mặt đất trước – rồi lại xua anh xuống và một mực khẳng định, rằng đã bảo anh làm hệ thống liên lạc trước. Cole biết rằng lão ta rất khó ưa – giống như mấy tay khác đang làm việc tại Planet - nhưng Reston là một trong những nhân vật lãnh đạo, một kẻ nắm quyền sinh sát, lão bảo ai nhảy thì người đó phải nhảy, chớ có mong biện bạch đúng sai. Cole mới làm cho Umbrella được một năm, nhưng anh đã kiếm được nhiều tiền còn hơn năm năm trước; cho nên anh chẳng muốn chọc giận quý ông Blue (gọi thế vì lão luôn mặc đồ xanh từ trên xuống dưới), để rồi bị sa thải.

“Mày chắc chứ? Sau những gì thấy được vài tuần trước ư?”

Cole đặt hộp thiết bị bán dẫn xuống và dụi mắt; cảm thấy nóng và ngứa. Anh đã không có được một giấc ngủ ngon nào kể từ khi tới làm việc ở Planet. Anh không phải loại người tọc mạch, vả cũng chẳng thêm chú tâm tới việc Umbrella đang làm gì với tiền của họ.

“Nhưng... nhưng thật khó mà cảm nhận được điều gì tốt đẹp ở đây. Một tin xấu. Một cuộc trình diễn quái vật.”

Trong thời gian làm ở Umbrella, anh đã đi dây cho một phòng thí nghiệm hóa học trên bờ biển phía tây để nạp năng lượng, lắp đặt cầu dao điện mới cho một nhóm cố vấn trên một bờ biển khác, và nói chung là làm hàng lô công việc bảo trì ở bất cứ đâu chuyển tới. Tiền lương rất khá, không quá khó khăn, và những người anh làm việc chung cũng khá tử tế - hầu hết là những người lao động chân tay như anh. Ngoài công việc ra, anh chỉ phải hứa là không bép xép về bất cứ chuyện gì chứng kiến; anh đã ký một hợp đồng với điều khoản đó lúc mới được thuê, và chưa bao giờ gặp vấn đề gì cả. Nhưng đó là trước khi anh tới Planet.

Khi Umbrella yêu cầu anh làm việc, họ không giải thích gì hết. Chỉ là "sửa cái đó," rồi anh sửa nó và nhận tiền công. Ngay cả trong cùng một nhóm làm việc, thảo luận về mục đích công việc cũng hết sức hạn chế. Dù vậy, những lời xì xầm đã cho Cole biết đủ về Planet, đủ để nghĩ rằng anh có thể không muốn làm việc cho Umbrella nữa.

Có những sinh vật tạo ra cho cuộc thử nghiệm. Thực sự anh chưa thấy chúng cũng như cái thứ có tên Fossil, sinh vật ngủ đông, nhưng một đôi lần anh đã nghe thấy chúng. Một lần, vào lúc nửa đêm, có một tiếng rú chói tai làm anh ớn lạnh xương sống, một âm thanh nghe như tiếng chim kêu rít. Và có một bữa trong khu Hai, lúc canh chỉnh lại những máy quay, anh đã nghe tiếng răng va lập cập hết sức quái gở, giống như đinh gõ trên thân cây rỗng, nhưng âm thanh đó lại là của một loài động vật. Còn sống. Anh nghe lóm rằng chúng được đặc biệt tạo ra cho Umbrella, một loại vật lai di truyền để nghiên cứu, nhưng chúng là vật lai kiểu gì? Tất cả những sinh vật đó đều có những biệt danh kỳ quái và khó nghe. Anh đã nghe những tay "nghiên cứu" nói về chúng nhiều lần rồi.

“Dacs. Scorps. Spitters. Hunters. Nghe hài hước như trong một bộ phim kinh dị.”

Cole xoắn chân, co duỗi những bắp thịt đã mệt nhoài, vẫn bám lấy những suy tưởng chẳng lấy gì làm vui vẻ. Tất nhiên là về Reston rồi; một tay bạo chúa loại A, loại tồi tệ nhất – loại nắm quyền lực trong tay và không mấy kiên nhẫn. Cole đã từng trải qua nhiều kiểu quản lý, nhưng cái lão Blue này thật quá sức chịu đựng của anh. Thật kinh khủng.

“Nhưng có chắc là tồi tệ nhất chưa?”

Anh thở dài, nhìn quanh mười hai gian xếp dọc căn phòng, sáu gian mỗi bên. Không, điều tồi tệ nhất đang ở phía trước mặt anh. Mỗi gian có một chiếc giường nhỏ, một nhà vệ sinh, một chậu rửa mặt - có những dây buộc bằng da treo trên tường và gắn trên giường. Và chúng cách cái "nhà nghỉ" của môi trường đầu tiên không đầy hai mươi bước, nơi có cửa khóa ngoài.

“Sau khi làm xong cái này, mình sẽ cân nhắc cẩn thận về viễn cảnh tương lai; suy sụp thế đủ rồi...”

Cole lại thở dài. Rồi cũng sẽ đâu vào đấy thôi. Tuy nhiên bây giờ phải cố ngủ một chút. Anh quay lại và đi ra cửa, tắt đèn khi mở nó ra...

... và thấy Reston. Đang chạy ào qua cửa quẹo chỗ hành lang dẫn tới thang máy, trông cực kỳ hoảng loạn.

“Chết tiệt thật, gì nữa đây?”

Reston nhìn thấy anh và lao ngay tới, bộ đồ xanh nhàu nát khác hẳn mọi ngày, ánh mắt tái nhợt đảo lia lịa từ trái sang phải.

"Henry", lão thở hổn hển và dừng trước mặt anh, thở gấp. "Ơn Chúa. Cậu phải giúp tôi với. Có hai tên đàn ông, sát thủ, chúng đột nhập vào và đang tìm giết tôi, tôi cần cậu giúp."

Cole không khỏi sửng sốt bởi thái độ cũng như lời nói của lão ta; anh chưa khi nào thấy lão như thế này, tóc tai bù xù, nụ cười nhếch mép tự mãn đặc trưng của những kẻ giàu sụ đã biến

mất.

"Tôi... cái gì?"

Reston hít một hơi, thở ra chậm chạp:

“Tôi xin lỗi. Tôi chỉ - Planet đang bị xâm nhập; có hai người đàn ông đang tìm tôi. Họ muốn giết tôi, Henry. Tôi nhận ra chúng trong một vụ tấn công phá hoại hồi sáu tháng trước, có một tên khác đứng canh cửa trên mặt đất, và tôi bị mắc kẹt, chúng sẽ tìm ra tôi và...”

Lão ta ngừng lại, thở hồng hộc, và hình như sắp khóc thì phải? Cole nhìn lão chăm chú, nghĩ tới việc lão đã gọi mình là Henry.

"Sao họ lại muốn giết ông?", anh hỏi.

“Tôi đã chủ trì việc mua đứt một công ty đối địch hồi năm ngoái, một hãng đóng gói hàng hoá. Họ không chịu nổi việc đó và đã thề sẽ giết tôi. Và bây giờ chúng tới, chúng đang nhốt tất cả mọi người trong nhà ăn - nhưng mục tiêu chính chỉ là tôi thôi. Tôi đã gọi hỗ trợ, nhưng họ sẽ không tới kịp. Làm ơn đi, giúp tôi được không, Henry? Tôi... tôi hứa sẽ đền đáp xứng đáng. Cậu sẽ không bao giờ phải lao động nữa, con cậu sẽ không bao giờ phải lao động...”

Vẻ luống cuống lộ rõ trong ánh mắt van xin của Reston; và Cole kìm lại lời đính chính, thật sự anh đâu có đứa con nào. Lão ta đang khiếp hãi, bộ mặt nhăn nheo run rẩy, mái tóc bạc dựng đứng cả lên. Dù không được hứa hẹn thưởng công đi nữa, Cole vẫn sẽ giúp lão thôi.

“Có thể.”

”Ông muốn tôi làm gì?”

Reston cười khuây khỏa, nắm chặt cánh tay của Cole.

"Cám ơn Henry. Cám ơn, Tôi... tôi không chắc nữa. Nếu anh có thể - họ chỉ muốn tôi, vì thế nếu anh có thể đánh lạc hướng họ bằng cách nào đó...”

Lão cau mày, môi run rẩy, rồi nhìn ra sau Cole về phía căn phòng nhỏ, chỗ lối vào các môi trường.

"Căn phòng đó! Nó khóa ở bên ngoài và mở vào khu Một - nếu anh có thể dụ họ vào đó, vào khu Một... Tôi sẽ nhốt chúng trong đó, phong tỏa căn phòng ngay khi anh đi ra. Anh có thể đi thẳng tới khu Bốn và ra ngoài chỗ khu y khoa, tôi sẽ mở nó cho anh trong khi chúng dính bẫy."

Cole ngập ngừng gật đầu. Nghe có vẻ ổn, chỉ trừ...

"Liệu họ có biết tôi không phải là ông chẳng? Ý tôi là, chắc họ có hình nhận dạng của ông hoặc thứ gì đó tương tự?"

“Chẳng sao cả. Chúng chỉ nhìn thấy cậu có một giây thôi, lúc vòng qua góc hành lang, và rồi

cậu biến đi. Ngay khi chúng vào bên trong, tôi sẽ khóa cửa - Tôi có thể núp trong mấy gian này."

Đôi mắt nhợt nhạt của Reston đang long lanh đầy nước mắt. Lão đang đánh liều – tuy nhiên kế hoạch của lão cũng không phải tệ lắm.

"Thôi được", anh nói, và vẻ biết ơn hiện ra trên bộ mặt già nua khiến anh thấy ấm lòng. Gần giống thôi. Phải chi mà lão là người đứng đắn một chút.

"Cậu sẽ không phải hối tiếc đâu, Henry", Reston nói, và Cole gật đầu, không biết nói gì thêm.

"Ông sẽ ổn thôi, ông Reston", cuối cùng anh cất tiếng, không thoải mái lắm. "Đừng lo lắng."

"Cậu đứng đấy, Henry", Reston nói, và quay lại, đi vào trong dãy phòng nhỏ tối tăm, không thốt thêm một từ nào nữa.

Cole đứng đó vài giây, thầm nhún vai rồi hướng tới căn phòng nhỏ, căng thẳng nhưng cũng hơi cáu kỉnh. Ngài Blue đang sợ hãi, nhưng vẫn khốn kiếp y như xưa.

"Chẳng thềm "Cậu cũng đừng lo, Henry," hoặc, "Cẩn thận nhé." Thậm chí "Chúc may mắn, cầu mong họ không bắn nhầm cậu" cũng không."

Cole lắc đầu, bước vào căn phòng nhỏ. Ít ra, anh sẽ có thể ngon giấc nếu giúp đỡ lão Blue này, không chừng có thể rời Planet và Umbrella êm xuôi. Lạy Chúa, lúc này anh chỉ muốn đánh một giấc cho xong...

Rebecca rốt cục đã tìm thấy máy quay, một cái thấu kính chỉ bằng một phần tư bình thường dẫu ở góc tây nam, cách trần một inch. Cô chỉ cho David, và anh lấy tay che nó lại, ước gì mình đã kiểm tra tỉ mỉ hơn trước khi dẫn cả đội vào đây. Anh thật ngu ngốc, chính tại anh mà John và Leon mới đi trước.

Claire tìm được một cuộn băng keo. David dùng nó quấn cái hốc lại, tự hỏi sẽ làm gì tiếp theo. Trời lạnh, rất lạnh, và anh không biết phản xạ của họ còn tốt được trong bao lâu nữa. Các mật mã đã vô hiệu, không kiếm đâu ra được công cụ để cạy cái cửa đóng kín kia, và hai thành viên trong nhóm đang kẹt đâu đó bên dưới, có thể đang bị thương, đang chết...

"...hoặc bị lây nhiễm. Giống như Steve và Karen đã từng bị, đau đớn và mất dần nhân tính..."

"Thôi đi anh", Rebecca gọi, và David leo xuống cái bàn mà họ đã kê vô góc, nửa như biết cô muốn nói gì, nhưng lại không dám chắc cho lắm. Rebecca đã kéo anh ra khỏi thời điểm tồi tệ nhất.

“Thôi cái gì?”

Rebecca tiến đến gần hơn, nhìn anh chăm chú, bàn tay nhỏ nhắn đang cầm ngọn đèn pin.

“Anh biết mà. Em đã thấy dáng vẻ của anh; anh đang tự cho đấy là lỗi của mình. Rằng nếu anh làm gì đó khác đi, họ sẽ vẫn còn ở đây.”

Anh thở ra: “Anh biết mối quan tâm của em. Nhưng vấn đề không phải là biết...”

“Phải chứ”, cô ngắt lời. “Nếu anh cứ tự trách mình, anh sẽ không thể tỉnh táo mà suy xét vấn đề được. Chúng ta không còn ở trong S.T.A.R.S. nữa, và anh không phải đội trưởng của ai hết. Đây không phải là lỗi của anh.”

Claire cũng bước đến tham gia cuộc nói chuyện, ánh mắt cô có phần hiếu kỳ và tinh tế, bất chấp nỗi lo lắng đang lộ rõ trong vóc dáng mảnh khảnh.

“Anh nghĩ đây là lỗi của anh? Không đâu, em không nghĩ vậy.”

David giơ tay lên:

“Thôi được! Không phải lỗi của anh, chuyện phân tích về trách nhiệm của anh hãy để sau, chừng nào ra khỏi đây đã; bây giờ thì tập trung vào vấn đề trước mắt, được chứ?”

Hai cô gái gật đầu, và anh lấy làm mừng khi tránh được một màn tư vấn tâm lý sắp diễn ra, có điều anh thấy là mình vẫn chưa biết làm gì tiếp nữa – những thứ cần làm đã làm rồi, bây giờ giải quyết tình huống nan giải hiện tại bằng cách nào, biết nói gì đây, và nói thế nào đây. Một thời điểm chán ngấy; và anh chỉ muốn có gì đó để choảng nhau, muốn có gì đó để hành động, để bắn hoặc lên kế hoạch, nhưng tình hình lúc này có vẻ không biến chuyển gì cả. Không có một đường hướng cụ thể nào để xem xét, điều đó còn tệ hơn cái cảm giác tội lỗi về sự thiếu cặn của anh.

Chính vào lúc đó, anh nghe thấy tiếng ù ù của trực thăng đến gần, một thứ âm thanh không lẫn vào đâu được – và mặc dù như vậy nghĩa là có chuyện để làm, nhưng nó quả là một thứ tồi nhất có thể.

“Không có chỗ nấp nào ngoài chính khu nhà này, và chúng ta không kịp quay lại xe tải, chỉ có hai tới ba phút thôi...”

“Ra khỏi đây ngay”, David thốt lên, duyệt qua một lượt tất cả những thứ cần thực hiện để đối phó tình hình, trong lúc cả ba lao ra phía cửa.

Đám nhân viên thì quá dễ xử lý. Có một chút căng thẳng khi lôi bọn họ ra khỏi giường trong

nhà nghỉ, nhưng mọi chuyện đã trôi qua mà không gặp phải trục trặc nào. John vẫn có phần cảnh giác một vài người lúc mới dồn họ vào nhà ăn, nơi Leon đang canh mấy gã chơi bài – cụ thể là hai gã khá bự con đang khó chịu ra mặt, cùng một tên ốm nhách tỏ vẻ bức bối, với cặp mắt sâu hoắm và không ngừng liếm mép. Làm như đang bị ép buộc vậy; cứ độ mấy giây là gã le lưỡi ra, nhấp nhấp cặp môi, rồi mấy giây sau lại thụt trở vô. Trông phát ón.

Dù vậy, không có gì trục trặc xảy ra cả. Mười bốn người, và không ai có ý định làm anh hùng sau khi John phân tích rõ tình hình cho họ. Anh chỉ nói ngắn gọn và đơn giản:

“Chúng tôi đến đây để tìm vài thứ và không định gây tổn thương cho ai hết, chỉ cần các anh đừng cản trở khi chúng tôi biến khỏi đây. Đừng làm chuyện gì ngu ngốc, và các anh sẽ không bị bắn.”

Lập luận rõ ràng cộng thêm khẩu M-16 đã đủ để thuyết phục họ, rằng tốt nhất là đừng tranh cãi gì hết.

John đứng tại cánh cửa dẫn ra hành lang lớn, quan sát đám người khốn khổ ngồi giữa phòng quanh cái bàn dài, một ít trông ủ rũ, một số sợ sệt, phần còn lại có vẻ mệt mỏi. Không ai nói gì, với John thì thế là tốt; anh chẳng muốn phải bận tâm về chuyện ai đó tính kích động một cuộc nổi loạn.

Mặc dù mọi chuyện coi bộ đã suôn sẻ, nhưng anh chỉ thực sự nhẹ nhõm khi nghe tiếng gõ cửa khẽ. Leon mới đi có năm phút thôi, mà John cứ tưởng chừng như lâu lắm. Anh ta đang cầm một chuỗi dây xích và một cặp móc treo dây thép.

“Có chuyện gì không?”, Leon hỏi nhỏ, John lắc đầu, vẫn chú ý vào nhóm nhân viên.

“Khá ngoan ngoãn và im lặng”, anh nói. “Cậu kiếm được dây xích ở đâu vậy?”

“Hòm đồ nghề, ở một trong mấy căn phòng.”

John gật đầu và lên tiếng, giữ giọng điềm tĩnh:

“Được rồi, mọi người, chúng tôi sẽ đi bây giờ. Cảm ơn đã kiên nhẫn...”

Leon thúc anh: “Hỏi xem Reston có đây không”, anh ta thì thầm.

John thở ra: “Cậu nghĩ coi, nếu hắn ở đây, liệu hắn có nói cho chúng ta biết không?”

Leon nhún vai: “Còn hơn là bị bắn chứ?”

“Có gì đó kỳ lạ đang diễn ra...”

John tăng hăng rồi nói tiếp:

“Ở đây có ai là Reston không? Chúng tôi chỉ định hỏi vài câu, sẽ không làm ông bị tổn thương đâu.”

Đám đông nhìn anh, nhìn cả hai, và John tự hỏi, trong một giây, rằng liệu đám người này có biết họ đang làm gì chẳng; có biết Umbrella đang làm gì chẳng. Nhìn họ không giống Đức quốc xã, mà chỉ giống một nhóm người lao động chân tay. Giống những người làm việc cật lực cả ngày rồi say sưa vào buổi tối. Giống như – như những kẻ vô hại.

“Vậy chứ bọn Đức quốc xã trông thế nào? Những tay này là một phần của vấn đề, họ đang làm việc cho kẻ địch. Họ sẽ không giúp chúng ta...”

“Ông Blue không có ở đây”. Tiếng của tay bụi con có râu, mặc áo thun và quần ống rộng, một trong những kẻ John ngó chừng lúc nãy. Giọng gã nghe có vẻ thô lỗ và cáu kỉnh, mặt vẫn còn ngái ngủ.

John ngó sang Leon, ngạc nhiên, thấy anh tân binh cũng y như mình. “Blue?”, John hỏi. “Có phải anh nói tới Reston?”

Người ngồi phía cuối bàn gật đầu, anh ta có một mái tóc dài và đôi tay lấm lem dầu mỡ. “Phải. Ở đây thì tụi tôi gọi là Ngài Blue.”

Mỉa mai thấy rõ. Có vài tia mắt ảm đạm nhìn nhau, và vài tiếng cười thầm.

“Trent có nói Reston là một trong những nhân vật chủ chốt. Có vẻ mọi người đều ghét ông chủ của họ thì phải... nhưng chẳng lẽ ghét tới độ nói xấu trước mặt hai tay khủng bố ư? Nếu vậy thì Reston ắt phải là một kẻ bệnh hoạn thật sự.”

“Còn ai vắng mặt không?”, Leon hỏi. “Bọn tôi không muốn bị bất ngờ...”

Hàm ý của anh rất rõ ràng, nhưng hiển nhiên là khó mà moi được gì thêm từ đám nhân viên này. Họ có thể không ưa Reston, nhưng những cánh tay khoanh lại và những khuôn mặt cau có đã cho John biết, rằng họ không muốn tiết lộ điều gì liên quan tới các đồng nghiệp. Nếu còn ai khác trong khu nghiên cứu, người đó chắc chắn rất đáng ngờ. Trent nói ở đây có một nhóm nhỏ nhân viên...

“...như vậy Reston rất có thể là kẻ đã lôi chúng ta xuống đây, vậy là một công đôi việc nếu tìm được hắn – đoạt lấy cuốn sách, buộc hắn khởi động thang máy. Chúng ta sẽ nhốt hắn trong nhà vệ sinh, rồi nhập bọn với David và các cô gái, trước khi có chuyện ngoài ý muốn xảy đến.”

John gật đầu với Leon, cả hai lùi ra phía cửa. John nhận thấy rằng mình không thật sự muốn ra đi, rằng anh có một mối đồng cảm với những kẻ vừa bị lôi khỏi giường ngủ. Không nhiều, nhưng thực sự là có.

“Bọn tôi sẽ khóa cửa”, John nói, “các anh sẽ ổn khi công ty gọi người đến, sẽ có thức ăn... và nếu không ngại vài lời khuyên, thì nghe tôi đây – Umbrella không tốt lành gì đâu. Dù bọn họ có trả cho các anh bao nhiêu cũng không đủ. Chúng là những kẻ giết người.”

Không ai nói gì khi họ ra khỏi phòng. Leon đóng hai lớp cửa và khóa trái tạm thời, bằng cách quấn dây xích quanh chốt và uốn cong mấy cái móc kim loại. John tiến vài bước ra góc, nhìn hành lang dài xám xịt mà họ đã bước ra từ thang máy. Họ có thể đi tiếp con đường này để tìm Reston, tìm trong vài nhánh rẽ hai bên hành lang, cách nhà nghỉ của các nhân viên không xa...

“...nhưng hẳn không có ở đó”, John nghĩ, nhớ lại tiếng động mà anh nghe lúc họ mới vào.

“Hắn ở phía sau con đường chúng ta đi vào, ở đâu đó.”

Leon đã khóa trái xong cánh cửa và nhập bọn với anh, nhìn anh chàng có vẻ nhột nhạt, nhưng vẫn rất gan góc. “Ta tìm Reston chứ?”

“Ừ”, John nói, thầm công nhận là anh tân binh đã làm rất tốt. Không có nhiều kinh nghiệm, nhưng thông minh, can đảm, và không hề ôm khư khư khẩu súng.

“Cậu khóa kỹ rồi chứ?”

Leon gật đầu: “Ừ. Tôi chỉ - anh nghĩ bọn họ ở trong đó có ổn không?”

“Không, tôi nghĩ họ đang xoa mông sau khi chờ chúng ta đã đời”, John vừa nói vừa cười, và hy vọng - rằng sau khi đã khóa thang máy, Reston không thả con chó săn nào ra, hoặc thả con gì đó mà một nơi như vậy hay có.

“Hoặc gọi thêm hỗ trợ...”

“Đi thôi”, John nói, và Leon gật đầu, cả hai thoái lui lại chỗ hàng lang, sẵn sàng chờ xem chuyện gì sẽ đến.

Chương 10

Họ chạy về phía bóng tối giữa các khu nhà, trong lúc tiếng phành phạch của cánh quạt trực thăng đang trở nên gần hơn. Rebecca nhìn thấy ánh đèn của nó cách không đầy nửa dặm về phía tây bắc, thấy nó đang bay liệng và rọi đèn pha xuống khu đất trống như sa mạc.

“Cái xe tải, họ đã phát hiện ra cái xe tải.”

Claire cũng thấy, nhưng David thì đang nhìn về phía những toà nhà giống như nhà kho ở phía sau, rồi tháo khẩu súng trường xuống, chăm chú quan sát địa hình. Rebecca phải rất khó khăn để nhìn ra anh dưới ánh trăng mờ nhạt.

"Chúng sẽ phải đổ bộ ngoài hàng rào", anh nói. "Bám sát theo tôi". Anh lẩn vào bóng đêm, âm thanh của chiếc trực thăng đang lớn dần sau lưng.

“Lạy Chúa, mong là ảnh nhìn tốt hơn mình”, Rebecca nghĩ, tay nắm chặt khẩu 9 ly, cảm thấy kim loại lạnh buốt dưới ngón tay. Cô và Claire nối bước anh cùng tiến về một trong những tòa nhà tối thui, cái thứ hai ở bên trái của dãy gồm năm công trình. Cô không biết tại sao anh chọn nó, nhưng David thế nào cũng có lí do của mình.

Họ chạy vào lối đi khuất giữa hai tòa nhà đầu tiên, khoảng đất cằn cỗi trải ra trước mặt chừng mười lăm feet mà tưởng như dài vô tận. Hơi lạnh luồn vào buồng phổi, ngưng đọng thành những màn hơi nước mà cô không thấy được. Tiếng phành phạch của trục thẳng khóa lấp tiếng bước chân của họ, át đi hầu hết những gì David nói lúc anh dừng lại bên cạnh một cánh cửa.

"...để nắp tới khi chúng ta ... không thể ... quay lại..."

Rebecca lắc đầu và David thôi không nói nữa, anh rẽ sang trái, chĩa súng vào cánh cửa của tòa nhà đầu tiên. Rebecca và Claire di chuyển theo sát anh, Rebecca tự hỏi không biết anh ấy định làm gì; nếu nhóm người trên trục thẳng đổ bộ xuống và tìm kiếm – chắc chắn là vậy – thì một cánh cửa lỗ chỗ đạn nhất định sẽ tố cáo nơi ẩn náu của họ. Có vẻ nó được làm từ nhựa có tỷ trọng cao, ngoài ra chẳng gì khác thường cả - chắc có khá hơn một tấm thẻ ở chỗ có tay cầm và lỗ khóa. Bản thân tòa nhà là một loại chất liệu như vữa, bẩn và nhiều bụi, màu sắc tầm thường; cái sau lưng họ cũng vậy; chẳng cái nào có cửa sổ.

Đèn pha của trục thẳng đang quét tới hàng rào đằng trước khu nhà, ánh sáng của nó thiêu rụi màn đêm như một ngọn lửa rực rỡ. Những cơn mưa bụi cuộn lên trước ánh đèn, và Rebecca nghĩ rằng họ chỉ còn một phút trước khi bị nó quét thấy; khu nhà không lớn cho lắm.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng!

Hầu hết âm thanh đã bị át đi bởi tiếng quạt của máy bay trục thẳng. Mặc dù đang trong bóng tối, Rebecca vẫn có thể thấy một hàng lỗ thủng tập trung quanh tay cầm. David tiến lại gần, đá cánh cửa bay tuốt vào trong, để lại một cái hốc đen toang hoác trên tường.

Đèn quét đã dịch chuyển tới khu nhà, phần bụng phình ra của trục thẳng bay lướt ngay trên đầu họ, cùng lúc chùm sáng rọi xuống phần rìa của tòa nhà đầu tiên; tiếng gầm của động cơ và từng lớp bụi cuộn lên khiến Rebecca có cảm giác về một thứ đang đến; không phải cái chết, mà là Tử thần, một bạo chúa tàn nhẫn không bao giờ biết dừng bước trong truyền thuyết...

David quay lại chụp lấy Rebecca và Claire, đẩy họ về phía cánh cửa mở. Ngay lúc họ vượt qua, anh ra hiệu dừng lại và chờ. Anh lôi khẩu súng ngắn ra, bước ngang chỗ đất trống, đứng gần sát cánh cửa của tòa nhà thứ hai, nghiêng người và ...

...ĐOÀNG, đạn 9 ly, âm thanh còn lớn hơn loại .223 của súng trường, nhưng lại trượt, cùng lúc trục thẳng lướt ngang trên đầu và David lao qua khe hổng, ánh sáng chói lọi soi sáng nền đất

giữa họ. Chỉ chậm nửa giây là anh có thể bị phát hiện rồi. Kết quả nhận được sau những hành động của David là từng quầng mây bụi bốc lên, bao trùm lấy họ và làm khó thở. Cô quay người, thấy Claire đang che mặt bằng cái áo đen dẫm mồ hôi, và bắt chước theo. Một bầu không khí lạnh lạnh thấm xuyên qua lớp vải, và bất kể tiếng ồn nhức óc, Rebecca vẫn nghe được tiếng tim đập ngay sát bên tai, nhanh và sợ hãi.

Ánh đèn biến mất sau một giây; thêm một giây nữa và bụi có vẻ đang lắng xuống, thật khó nói chính xác được; mắt họ cần có thời gian thích nghi với sự biến mất đột ngột của ánh sáng.

"Hai người ổn chứ?"

Rebecca nháy dựng lên, khi bị David nói như hét vào mặt ngay sát đằng trước. Claire suýt nữa cười phá lên.

"Xin lỗi!", David nói. "Nhanh lên! Ta phải sang nhà bên kia!"

Rebecca loạng choạng tiến ra ngoài dưới tầm nhìn vừa đủ, Claire theo sát bên cạnh. David tiếp cận từ đằng sau, ẩy vào lưng để giúp họ đi qua tòa nhà thứ hai. Trực thăng đang bay ra phía xa, theo hướng từ bắc xuống nam, nhưng nó sẽ sớm vòng lại thôi - và chúng sẽ hạ cánh ở đâu đó để bắt đầu lòng sục. Chắc chắn nó đến đến từ Umbrella; câu hỏi duy nhất lúc này là có bao nhiêu tên đến, và liệu họ có bị bắt giữ không hay là bị giết ngay lập tức.

Khi đã lao qua cánh cửa của tòa nhà thứ hai, Rebecca chợt hiểu những gì David vừa làm. Đám tay chân Umbrella sẽ thấy cái cửa lỗ chỗ đạn bên tòa nhà đầu tiên, và cho là con mồi của chúng ẩn nấp trong đó.

"Và anh ấy chỉ bắn qua cái lỗ khóa ở bên này. Bọn họ rồi cũng phát giác được thôi, nhưng chúng ta có thêm được một ít thời gian..."

Cô hi vọng vậy. Bóng tối trong này lạnh y như ở ngoài, và còn có mùi bụi bặm. Một chút ánh sáng yếu ớt lóe lên, David đang giữ ngọn đèn pin bằng một tay, vừa đủ để thấy cả ba đang ở giữa hàng đồng thùng. Thùng lớn, thùng nhỏ, thùng giấy, thùng gỗ, tất cả chồng chất trên kệ và sàn, cao lên tới tận trần nhà. Trong một thoáng David rọi đèn quanh căn phòng rộng lớn, họ thấy có đến hàng ngàn cái thùng như vậy.

"Anh sẽ xem coi có làm gì được với cái cửa không, và tắt đèn", David nói. "Cần tìm một chỗ cho chúng ta ẩn nấp. Đó là phương án tốt nhất, tới khi biết được chúng có bao nhiêu người, có kế hoạch gì. Chúng có thể dùng thiết bị quét, nên ở trên sàn sẽ không ổn - phải tìm chỗ nào cao và khuất trong góc. Chắc lên kệ là tốt nhất. Được chứ?"

Cả hai gật đầu và ánh đèn phụt tắt, bóng tối dày đặc bao phủ lấy họ; ít nhất cô cũng đã kịp ghi nhớ những hình thù và bóng dáng rồi. Giờ thì Rebecca không thể nhìn thấy chính bàn tay

của mình, cho dù có giờ lên trước mặt.

"Góc nào?", Claire thì thầm.

Rebecca rờ thấy tay của Claire, và đặt nó lên lưng cô: "Bên trái. Chúng ta sẽ đi về phía bên trái đến khi đụng phải cái gì đó."

Cô nghe thấy tiếng di chuyển khe khẽ sau lưng khi David bắt đầu chuẩn bị. Hít một hơi sâu, Rebecca giờ tay ra phía trước và tiến lên.

Tất cả các cánh cửa của dãy hành lang dài đều đã bị khóa, trừ phòng phục vụ gần chỗ thang máy; họ hoàn toàn không tìm thấy gì đáng chú ý ở đó, ngoại trừ những cái kệ chất đầy giấy và những tách cà phê. Họ thử gọi thang máy lần nữa, nhưng nó cứ trơ ra, và dường như chẳng có hộp điều khiển hay chốt chặn nào quanh đó hết. Không quá ngạc nhiên, nhưng Leon vẫn cảm thấy nhói đau trong dạ. Ba người kia ắt sẽ rất lo đây...

"...mày thì không lo à? Liệu có gì bất ổn trên đó chẳng? Không chừng khu vực "thử nghiệm" lại nằm trên mặt đất. Không chừng Reston thả một vài sinh vật nghiên cứu của Umbrella lên đó, và lúc này Claire đang..."

"Có nên xài tới lựu đạn nếu gặp thêm một cái cửa khóa nữa không? Tôi có hai trái đây", John nói, trông cáu tiết ra mặt. Họ đã gặp đến cánh cửa thứ chín của dãy hành lang lặng ngắt, và hình như đang vòng về hướng Bắc. Nếu không lầm thì họ đã mất dấu Reston, chính xác là mất dấu cái nhánh rẽ vào chỗ ẩn náu của hắn.

"Để nhìn chỗ cua queo kia đã, trước khi chúng ta làm nổ tung nơi này", Leon đáp, mặc dù lòng kiên nhẫn của anh cũng đang cạn kiệt. Không phải anh ngại việc phá hoại tài sản của Umbrella, mà vì mục tiêu ưu tiên lúc này là nhập bọn với cả nhóm. Họ đã quyết định rằng nếu không sớm tìm được hắn, họ sẽ quay trở lại nhà ăn, yêu cầu một nhân viên nào đó sửa thang máy, mặc kệ tên Reston chết tiệt; nhiệm vụ có thể thất bại, nhưng ít ra họ còn sống để mà chiến đấu vào lúc khác.

"May là lúc này chúng ta vẫn còn sống..."

Họ tiến sát góc queo và dừng lại, John nâng khẩu M-16 lên, hạ thấp giọng: "Tôi sẽ yểm trợ."

Leon gật đầu, áp sát mặt tường phía trong: "Đếm đến ba. Một... Hai... Ba..."

Anh tách mình ra khỏi bức tường chừng một bước, người khom xuống, khẩu bán tự động chĩa xuống mặt tây hành lang, cùng lúc John lia khẩu súng trường quanh góc. Hành lang này

nhỏ hơn nhiều, không đầy sáu mươi feet, kết thúc bởi một căn phòng mở sẵn. Có một cái cửa bên trái...

....Và ai đó đang di chuyển ngang qua chỗ trống cuối hành lang, bóng dáng của một người đàn ông.

“Reston”.

Leon đã thấy hắn ta, vóc dáng gầy ghuộc, không quá cao, mặc quần jean và áo làm việc màu xanh. Ông Blue, giống như họ đã nói...

"Đứng lại!", John hét to, Reston quay người, bị giật mình và không có vũ khí trên tay. Hắn nhìn thấy khẩu M-16 và lập tức bỏ chạy khỏi khu vực hành lang rộng có đến gấp đôi, có lẽ chạy tới lối thoát –

- và Leon vọt tới với hai cánh tay vung lên hết cỡ, John nhanh chóng vượt qua anh ta bằng một cú nước rút khó tin. Họ đã vào trong phòng, và thấy Reston đang đẩy cánh cửa bên phải. Hắn ném một cái nhìn hoảng hốt qua vai khi họ lao vào, đôi mắt tròn trũng đầy khiếp đảm.

“Nó không mở được!”. Hắn thét lên gần như phát cuồng. “Mở cửa!”

“Hắn đang nói với ai vậy?”

“Bỏ cuộc đi thôi, Reston”, John gầm gừ -

- và đằng sau lưng, một tấm kim loại sập xuống chắn mất lối vào, nhốt họ trong phòng với một tiếng động nặng nề. Leon nhìn xuống, thấy nền nhà làm bằng thép luyện, thành hình có cảm giác không ổn. Reston lùi lại, hai tay quơ trong không khí, thân hình ồm nhách lộ vẻ sợ hãi: “Tôi không phải là ông ta, không phải Reston.” Anh ta lắp bắp, khuôn mặt tái nhợt ướt đầm mồ hôi.

- và sau lưng họ, một bộ mặt xuất hiện chỗ cửa sổ của cánh cửa kim loại, tuy có phần méo mó do nhìn qua lớp kính, nhưng rõ ràng là đang cười toe toét. Một lão già mặc đồ toàn màu xanh.

“Ôi không...”

Lão ta nhìn quanh một thoáng, tay vói lên chạm vào vật gì đó mà Leon không thấy được, và một giọng nói êm dịu vọng vào phòng từ cái loa trên trần.

“Xin lỗi cậu, Henry”, lão nói, khuôn mặt biến dạng qua lớp kính chắn. “Cho phép tôi tự giới thiệu nhé. Tôi, Jay Reston. Và dù các cậu là ai đi nữa, tôi cũng rất vui vì được gặp mặt. Chào mừng đến với chương trình thử nghiệm của Planet.”

Leon nhìn John, lúc này vẫn đang chĩa súng vào Henry, anh chàng có vẻ sắp điên tới nơi rồi. John nhìn lại Leon, cặp mắt như muốn nói rằng anh ta đã hiểu chuyện gì đang xảy ra, và Leon

cũng thế.

Họ đã mắc kẹt vào một nơi không thể tệ hơn.

“Có thể chứ!”

Reston cười run cả người. Những tay súng đã mắc bẫy, và ba tên trên mặt đất ắt cũng đã bị đội tiếp viện xử rồi – hẳn đã kiểm soát tình hình một cách xuất sắc.

“Dĩ nhiên là chẳng mấy thích thú khi không có ai thưởng thức... nhưng ta đã có một khán giả bất đắc dĩ đó thôi.”

“Bọn tôi chưa lên lịch hoạt động trong hai mươi ba ngày tới”, Reston vừa nói vừa cười ngoác miệng, tưởng tượng đến cái mặt béo ị của Sidney.

“Hiện tại, tôi đang chuẩn bị cho vận hành sơ khởi một chương trình đã được thiết kế kỹ lưỡng, dành cho một nhóm người tối quan trọng mục kích. Chỉ có những mẫu vật thôi, vì bọn tôi chưa có kế hoạch đưa người vào đây, ngoại trừ các binh lính. Nhưng giờ đây, nhờ có các cậu, tôi sẽ trình diễn một số cảnh minh họa cho những khả năng của các mẫu vật. Thật đáng buồn, vào lúc này, bạn của các cậu ở trên mặt đất hẳn đã tiêu đời rồi – nhưng tôi nghĩ có ba người là đủ. Đúng thế, các cậu thật là thích hợp.”

Reston lại cười sằng sặc:

“Các người chắc sẽ muốn giết Henry trước, anh ta chỉ tổ làm vướng víu tay chân thôi – và lại còn là kẻ dụ hai người vô tròng nữa.”

“Đồ khốn!”

Henry Cole lao đến, giáng một quả đấm lên cửa. Lớp kim loại dày hai inch thậm chí chẳng hề rung chuyển.

Reston lắc đầu, vẫn cười toe toét:

“Xin lỗi Henry; chúng tôi sẽ nhớ cậu ghê lắm. Cậu chưa làm xong hệ thống liên lạc thì phải? Và còn tín hiệu âm thanh... Ít ra cậu cũng đã đấu nổi chúng rồi, và tôi không biết cảm ơn cậu thế nào cho đủ. Tất cả sẵn sàng chưa? Có gì thắc mắc không?”

Cơn thịnh nộ của anh thợ điện vụt tắt, anh ta đổ sụp xuống nền, thở hổn hển. Một trong hai người đứng sau bước tới cửa sổ, chính là gã to con mang súng trường có nước da sẫm màu, vẻ mặt hầm hằm.

“Mày đừng mong bọn này làm thử nghiệm giùm cho mày”, anh ta gằn giọng một cách giận dữ. “Có giỏi thì ra tay giết bọn tao đi, nên nhớ bọn tao không cô độc đâu – Umbrella sẽ phải sụp đổ, cho dù có mặt bọn tao hay không cũng vậy.”

Reston thở dài:

“Cậu nói đúng một chuyện, đó là các cậu sẽ không còn có mặt trên đời nữa. Những đứa khác cũng vậy... chắc cậu là một trong số những cựu nhân viên S.T.A.R.S.? Các người với những kế hoạch trẻ con chẳng làm nên trò trống gì đâu; chỉ là những con muỗi gây phiền nhiễu thôi. Và cậu sẽ tham dự...”

“Tham dự cái này nè”, anh ta vỗ vào hạ bộ. Mặc dù đã cách một lớp kính, nhưng điệu bộ vẫn rất rõ ràng.

“Thật thô bỉ. Đám trẻ thời nay chẳng biết cái gì là tốt hết...”

“John, sao anh không thử xài lựu đạn?”. Người kia lạnh lùng nói, và Reston lại thở dài.

“Tường ở đây được bọc thép, và cánh cửa này vững chãi hơn cậu tưởng nhiều đấy. Tụ làm nổ banh xác thì còn được. Như vậy thì tội quá, nhưng chắc phải làm thôi, nếu không còn đường nào khác.”

Có vẻ họ chẳng biết đáp trả bằng cách nào nữa. Không ai lên tiếng, mặc dù Reston vẫn nghe thấy tiếng thở hổn hển của Cole.

Reston đã thấm mệt sau những nỗ lực gài bẫy bọn họ; đội tiếp viện chắc sẽ sớm gọi hắn ở phòng điều khiển, nên hắn cần sớm quay lại đó.

“Xin thứ lỗi nhé”, hắn nói, “tôi có việc phải làm – đại loại như là thả mấy con vật nuôi vào nhà mới. Dù vậy, cam đoan là tôi sẽ theo dõi buổi trình diễn của các cậu; ráng qua được ít nhất hai vòng nhé, nếu đủ sức.”

Reston rời khỏi cửa sổ, rồi nhấn mã kích hoạt trong bảng điều khiển bên trái. Một ai đó đang gào lên là họ sẽ không thể qua được, rằng anh ta không thể chống lại chúng...

...và Reston nhấn cái nút màu xanh bự dùng để mở cửa vào khu Một, và phun một luồng hơi cay vào phòng từ những lỗ thông trên trần. Hắn quay lại cửa sổ, thích thú chứng kiến những hiệu ứng diễn ra.

Trong vài giây, một màn sương trắng tuôn ra trên cao, bao phủ lấy ba người đàn ông. Reston nghe thấy tiếng la và tiếng ho, rồi một giây sau là tiếng chốt cửa mở, cho thấy họ đã đi vào trong. Rồi có tiếng rít nhỏ của hệ thống thông gió khởi động, quét sạch hơi cay chỉ trong vòng không đầy một phút.

Tuyệt. Hắn phải tán thưởng cái tay thiết kế đã đề xuất chuyện này mới được.

“Phải ghi lại”, Reston nói trống không. Hắn vuốt áo và quay lại phòng điều khiển, rất hứng thú chờ xem đám người kia sẽ ứng phó thế nào, trước những giống loài mới xuất hiện trong gia đình Umbrella.

Chương 11

Cole không còn lựa chọn nào khác ngoài việc bỏ chạy theo hai gã sát thủ, ngạt thở và buồn nôn, trái tim tràn đầy nỗi khiếp sợ lẫn căm hận. Anh đã bị Reston bỏ mặc cho chết, thậm chí lão còn khuyến khích hai tên sát thủ giết anh nữa – anh thì chẳng biết họ có phải sát thủ không, chẳng biết ai sẽ là “nhân vật chính” làm chuyện đó với anh – anh chỉ biết mắt mình đang cay xè và không thở nổi.

“Ít nhất thì nó cũng sẽ qua nhanh và không đau đớn.”

Cánh cửa sau lưng đóng sầm lại khi anh lọt vào khu Một. Cole dựa lưng vào vách kim loại lạnh ngắt, cố gắng lấy hơi, nước mắt tuôn ra từ dưới hàng mi khép kín. Anh không dám nhìn họ bóp cò, không dám trải qua nỗi hồi hộp trước khi giã biệt cõi đời; với anh, chết là đủ lắm rồi.

“Có khi họ sẽ bỏ mình lại đây.”

Tia hy vọng ấy vừa mới loé lên trong tâm tưởng thì đã vụt tắt, khi một bàn tay thô ráp, to tướng nắm lấy cánh tay anh, lắc lắc.

“Này, tỉnh lại đi chứ!”

Cole miễn cưỡng mở mắt ra, chớp lia lịa. Gã to con đen thui nhìn anh chằm chằm, trông hằn tức điên đến mức sẵn sàng cho anh ăn đấm. Khẩu súng trường đang chĩa vào ngực Cole.

“Chỗ chết tiệt này là cái gì đây, có giải thích không thì bảo?”

Cole co mình vô sát cửa, nói giọng lắp bắp: “Khu Một. R-Rừng.”

Gã đàn ông trợn mắt: “Ừ, rừng, hiểu rồi. Vậy tại sao hả?”

“Chúa ơi, hần bự chẳng luôn”. Cái gã này có cơ bắp cuồn cuộn đến phát sợ. Cole lắc đầu, nghĩ chắc mình sẽ bị nện một trận toir bời, nhưng thật sự là anh không hiểu gã ta muốn hỏi gì.

Người kia tiến lại gần, trông có vẻ bối rối hơn là giận dữ:

“John, anh ta cũng bị Reston lừa thôi. Lần này thì tên anh là gì? Henry à?”

Cole gật đầu, hy vọng mình đã không chọc giận ai:

“Vâng, Henry Cole, Reston bảo tôi là các anh đến đây để giết lão ta, và lão nói tôi đứng ở chỗ đó, rằng lão sẽ chỉ nhốt các anh thôi, ôi lạy Chúa, tôi đâu có biết lão sẽ làm vậy...”

“Từ từ đã”, người nhỏ con hơn lên tiếng. “Tôi là Leon Kennedy, còn đây là John Andrews.

Chúng tôi không định giết Reston...”

“Nhưng rồi sẽ làm thôi”, John gầm gừ, nhìn nhìn xung quanh.

Leon nói tiếp như thể chưa hề bị ngắt quãng:

“...hay bất cứ ai cả. Chúng tôi chỉ muốn một thứ mà Reston đang giữ, có vậy thôi. Bây giờ - anh có thể cho chúng tôi biết gì đó về cái chương trình thử nghiệm này không?”

Cole lau sạch nước mắt trên mặt, cố kìm nén bộc lộ cảm xúc. Leon có vẻ khá thân thiện...

“...và mày sẽ chọn đường nào đây? Mày có thể bị bắn, bị bỏ lại, hoặc hợp tác với những gã này. Họ có súng, và Reston đã nói là các mẫu vật thử nghiệm được thiết kế để tấn công người. Ôi chết tiệt, làm sao để giải quyết cái mớ bòng bong này đây?”

Cole nhìn quanh khu Một. Lúc này, khi đã bị nhốt bên trong, anh mới ngạc nhiên thấy nó khác thường làm sao – đe dọa làm sao. Những cái cây nhân tạo cao chót vót, những bụi cây bằng chất dẻo, các khoanh gỗ giả nằm lẫn lóc – với ánh sáng dịu dịu và không khí ẩm thấp, vách tường tối om, trần nhà được sơn phết, tất cả tạo thành một khu rừng thật sự lúc mờ sáng.

“Tôi không biết nhiều về nó”, Cole nhìn Leon và nói. “Có bốn khu tất cả - rừng, sa mạc, núi, thành phố. Tất cả đều rộng cỡ hai sân bóng đá, cái này nối tiếp cái kia, số đo chính xác thì tôi không nhớ. Quan trọng nhất là, chúng ta đang ở trong môi trường ưa thích của những vật lai thử nghiệm này; bọn họ vẫn nuôi chúng bằng thịt sống, chuột hoặc thỏ hay những thứ tương tự. Umbrella đang thử nghiệm một dạng kiểm soát trao đổi chất, và những sinh vật này được cho là có hệ tuần hoàn gần giống người, đại loại thế, một tài liệu nghiên cứu thích hợp...”

Anh dừng lại, nhận thấy hai người đàn ông đang nhìn nhau khi anh nói đến những sinh vật thử nghiệm.

“Cậu tin như vậy sao, Henry?”, John hỏi, trông anh ta khá tỉnh táo chứ không còn tức tối nữa.

“Tôi...”, Cole đáp, và ngậm miệng lại để suy nghĩ. Về mức thu nhập cao ngất và cái chính sách không-được-bép-xếp. Những thắc mắc về việc ai đang giám sát công việc nào...

“Và cậu có thấy vui khi làm ở đây không? Có thấy mình được trả công tương xứng không?”

“...và về những gian nhà tù túng... về những giới hạn?”

“Không”, anh nói, và bất giác thấy xấu hổ về sự ngu dốt có chủ đích của mình. Anh đáng lẽ phải biết và đã biết những chuyện này, nếu có gan đến gần một chút mà nhìn. “Không, tôi không hề. Không chút nào nữa.”

Hai người đàn ông gật đầu, và Cole nhẹ cả người khi thấy John thả lỏng tay súng, hướng nó đi chỗ khác.

“Cậu có biết cách nào thoát khỏi đây không?”, John hỏi.

Cole gật đầu:

“Chắn chắn rồi. Các khu liên kết với nhau bằng những cánh cửa nối tiếp, ở góc phía đối diện. Chúng chỉ có then cài thôi, không khóa hay gì hết – trừ cái cuối cùng ở khu Bốn, nó bị khóa ngoài.”

“Vậy là cái cửa mà chúng ta nhắm tới nằm theo lối này?”, Leon hỏi, chỉ về phía tây nam. Hiện họ đang ở góc đông bắc. Nơi họ đang đứng thậm chí không thể thấy được bức tường đằng xa, do khu rừng giả quá rậm rạp. Cole biết ít ra cũng có một khoảng rừng thưa, nhưng đi được tới đó e rằng tốn không ít công sức.

Cole gật đầu.

“Cậu biết gì về mấy sinh vật thử nghiệm này? Trông chúng thế nào?”, John hỏi.

“Tôi chưa từng thấy chúng. Tôi chỉ ở đây để đi dây, gắn máy quay và ống dẫn, một số thứ linh tinh”. Anh nhìn hai người với vẻ hy vọng. “Nhưng chắc là chúng đâu quá khó đối phó?”

Về mặt hai người chẳng có chút gì là hoan hỉ cả. Cole định hỏi xem họ có thể cho anh biết chuyện gì, thì có tiếng kim loại kêu loảng xoảng inh ỏi trong bầu không khí ẩm thấp, giống như có một cánh cổng khổng lồ được nhắc lên vậy. Nó phát ra từ phía sau, chỗ bức tường phía tây, Cole biết đó là nơi nhốt các sinh vật, và một giây sau, có tiếng rít lạnh lạnh đến chói tai xuyên qua không khí, âm điệu ngân dài đó được nối tiếp nhanh chóng bởi một tiếng rít khác, rồi một tiếng nữa, nhiều đến mức không đếm xuể.

Có tiếng vụt rất lớn, và Cole không thể nhớ ra nó là gì trong một thoáng – khi đã nhận ra, anh chỉ cảm thấy muốn gào lên.

Cánh. Tiếng của những đôi cánh đồ sộ quạt trong không khí.

Họ đang ở cách mặt đất chừng mười lăm feet, trên đỉnh hai hàng thùng gỗ đặt ở góc nhà kho. Cho dù đã di chuyển rất thận trọng, nhưng chúng vẫn hơi lắc lư, khiến Claire đâm ra lo ngại.

“Còn tệ hơn cả việc bị lạc Leon và John, hay việc chúng ta đang lẩn trốn đám tay chân Umbrella. Ôi trời, chúng ta đang ở trên Đỉnh Cheo Leo của một cái hộp đóng băng tối đen như mực. Một người hắt hơi mạnh thôi là cả đám rớt đài.”

“Hắt hơi một cái là xong”, cô thì thầm, vừa đủ để làm khuấy động sự im lặng căng thẳng.

Không có tiếng trực thăng nữa, nhưng họ cũng chẳng nghe thấy tiếng nào khác bên ngoài.

Cô ngạc nhiên khi cảm thấy Rebecca đang run bên cạnh mình, rồi nghe thấy tiếng cười rúc rích; nhà sinh học trẻ măng ấy đang cố nén cười, và coi bộ khó kềm chế được. Claire nhe răng cười, không biết sao lại cảm thấy rất ư là thích thú.

Vài giây trôi qua, và Rebecca buộc phải lên tiếng: “Chị nói đúng quá”, rồi cả hai cố nén không dám cười lớn hơn. Đồng thùng lắc nhẹ.

“Làm ơn đi”, David nói, có hơi bực mình. Anh ta đang trên chóp của dây thùng thứ hai, đối diện Rebecca.

Rebecca và Claire im lặng trở lại, và một sự yên tĩnh kéo dài bao trùm lên tất cả. Hai người đang ở góc đông bắc, súng lục chĩa về hướng vách tường nằm ngang, nơi có cánh cửa phía đối diện. David đã nói là có hai cửa; và anh canh chừng phía nam, chỗ cửa mà họ đã đi vào.

Một thoáng cười cợt đã giúp Claire thoải mái đôi chút. Cô vẫn rất lạnh, vẫn lo cho John và Leon, nhưng tình hình của họ chưa hẳn đã tuyệt vọng. Đương nhiên là khá tệ, nhưng hoàn cảnh của bọn cô còn tệ hơn.

“Ở Raccoon, mình đã đơn thân độc mã. Chỉ có Sherry để mà lưu tâm, bị gã X theo sát nút, phải vượt qua hàng đàn zombie và suýt nữa thì tiêu đời. Ít ra, vào lúc này, mình cũng đã có khái niệm về thứ đang phải chống lại; thậm chí một đội quân đang rón rén với súng trên tay cũng không tệ bằng việc tìm hiểu coi phải chống lại cái gì...”

Có tiếng động ngoài nhà kho. Ai đó đang đẩy cánh cửa mà cô và Rebecca canh chừng, lắc nhanh nó, và lại yên ắng như cũ –

- ngoại trừ những tiếng chân, đang nện lên nền đất bên ngoài.

“Đang kiểm tra các cửa. Trừ khi cái bẫy của David vô hiệu, nếu không thì chúng chỉ ngó sơ qua thôi...”

Ít nhất họ cũng có David yểm trợ; anh ấy điềm tĩnh và hiệu quả đến ngạc nhiên, với sự nhanh trí mà cô chưa từng thấy. Dường như anh luôn biết phải làm gì trong mọi hoàn cảnh. Giống như lúc này vậy – David đã bảo chúng sẽ phải rà quét theo hàng ngang, bắt đầu từ phía này sang phía kia, và kiểm tra từng tòa nhà theo nhóm.

“Ảnh là một chiến lược gia xuất thân trong quân đội mà, có phải con nít đâu”.

Claire ôn lại lần nữa những điều anh ta đã dặn, nó giống một danh sách liệt kê trường hợp hơn là một kế hoạch. Nhưng dù sao, có cái để tập trung vào thì vẫn hơn.

“Nếu chỉ một nhóm gồm ba tên trở lại tiến vào, hãy giữ im lặng, đừng làm gì tới khi chúng đi ra, rồi men đến cánh cửa mà chúng đi vào và chờ. Chừng nào nghe có tiếng ở cánh bên kia,

chúng ta chạy ra ngoài về hướng hàng rào. Nếu bị phát hiện, bắn ngay lập tức; lần lượt hạ những tên khác khi chúng bước vào, sau đó leo xuống và chạy.

Nếu có hai nhóm trở lên, chờ đến khi David ném lựu đạn rồi bắn; dù cho chúng có ống nhòm xuyên đêm thì cũng sẽ bị che mắt bởi lựu đạn. Nếu chúng phản công, hãy leo xuống phía sau, dùng các thùng làm lá chắn...”

Cô chưa kịp ôn đến phần tiếp theo thì nghe thấy tiếng cửa bên kia đang lắc. Lắc và bật mở.

Bình!

Cánh cửa mở toang, có tia sáng yếu ớt xuất hiện trong bóng tối. Những ánh đèn pin như xé toạc cả màn đêm, quét ngang hàng dãy thùng, rồi quay về phía cánh cửa.

Có tiếng lách cách khe khẽ - rồi tiếng rửa thầm.

“Gì?”. Thêm một giọng thì thầm nữa.

“Tối như mực”, dừng một chút, và rồi, “Thôi nào. Tụi nó ắt là ở nhà bên kia chứ làm gì có ở đây.”

“Ơn Chúa. Có hy vọng thoát rồi, anh David”. Hai người mới vào bắt đầu tìm kiếm, có vẻ không ngờ đến sự tồn tại của bọn cô.

Một luồng sáng nữa xuất hiện, và Claire có thể thấy dáng người mờ mờ in bóng dưới những ánh đèn, căn cứ theo giọng thì chắc là nam giới. Chúng bắt đầu tiến tới trước, những ngọn đèn pin nhảy múa trên hàng đồng thùng kệ.

“Yên lặng, không cử động, chờ đợi”. Claire nhắm mắt lại, không muốn hai kẻ đó có cảm giác bị theo dõi, cô từng nghe nói rằng đây là một mảnh khoe để ẩn thân. Không nhìn gì hết.

“Tao sẽ coi phía nam”, một giọng thầm thì, và Claire tự hỏi, không biết chúng có nghĩ tới việc những âm thanh này nghe rõ mồn một không?

“Bọn này nghe hết rồi nhá”. Một ý nghĩ hài hước, nhưng rồi cô cảm thấy sợ. Bọn zombie ít ra cũng không mang súng...

Ánh đèn tách ra, một rời đi chỗ khác, cái còn lại hướng đến vị trí của họ. Nó đang quét dưới thấp; có vẻ người cầm đèn không nhận thấy là người ta có thể leo lên trên đồng thùng.

“Tốt thôi, làm nhanh lên rồi xéo lẹ đi, đừng bọn này có thể chuồn mà không phải đánh nhau”.

David đã nói là họ sẽ quay lại tìm John và Leon, khi nào Umbrella đi hết; anh nói chúng sẽ chỉ cử một hoặc hai tên canh gác, và việc xử lý một tên lính gác đương nhiên dễ hơn một đội nhiều –

- và ngọn đèn rọi ngay mặt Claire, ánh sáng làm cô lóa cả mắt.

“Hey!”. Một tiếng thốt kinh ngạc bên dưới, và đoàn, tiếng súng nổ, rồi cô cảm giác có gì đó khác biệt bên dưới, cùng lúc Rebecca thở dốc, đồng thùng lật nghiêng ra đằng sau.

Lưng Claire nện vô tường, cô vội vã chộp lấy cái thùng mình đang nằm lên, rồi có tiếng la phát ra từ bên ngoài, ánh lửa màu cam lóe lên từ họng súng của David...

...và toàn bộ đồng thùng đổ rầm xuống, Claire rơi tọt vào trong bóng tối.

Khi nghe thấy tiếng đập cánh mạnh mẽ và tiếng rít như cứa da gà, John cảm giác nổi hết da gà. Anh chẳng ưa lũ chim chút nào, chẳng bao giờ, huống hồ là chạy vào giữa một bầy chim của Umbrella, vào một khu rừng quái dị khô cằn...

“Vớ vẩn”, anh nói, và nâng khẩu M-16 lên, tỳ tay vịn lên bả vai. Leon cũng đang nhắm tới khoảng không mười lăm feet trên đầu, nơi cao vượt khỏi những cái cây và sơn một màu xanh thẫm. Đám cây cao từ mười tới hai mươi lăm, ba mươi feet, và ở tận trên đỉnh, John thấy có những “nhánh” cây sào chìa ra, mỗi cái bụi như gậy bóng chày.

“Lũ chim này phải có chân to như quỷ mới bám được trên đó...”

Tiếng rít liên thanh đã dứt và John cũng không nghe tiếng đập cánh nữa, nhưng anh không khỏi tự hỏi, chừng nào thì bọn chim mới bắt đầu săn mồi đây.

“Căn cứ theo cái tên Dac”, Cole thì thầm, lặc cả giọng. “Thì chúng có lẽ là loài thần lằn ngón cánh.”

“Cậu đùa hả”, John thở mạnh, và thấy anh nhân viên Umbrella ốm tong đang lắc đầu, trong lúc vẫn nhìn xa xăm.

“Có lẽ không phải là những con thực thụ, chẳng qua đó là cái biệt hiệu mà tôi đã nghe”, Cole nói với vẻ kinh hoàng.

“Tiến tới chỗ cửa thôi”, Leon nói, dẫn bước vào khu rừng nhân tạo tối tăm.

“Cầu Chúa phù hộ.”

John theo sát Leon, mười, rồi mười lăm feet, cố gắng vừa nhìn lên vừa ngó chừng theo chân anh ta. Chưa gì anh đã xém bị té, khi vấp phải một tảng đá mốc meo, và phải cố gượng để không ngã sòng xoài.

“Không ổn rồi”, anh nói. “Cole, Henry Cole?”

Anh nhìn lại và thấy Cole vẫn đang co cụm chỗ cửa, khuôn mặt tái nhợt vẫn ngừng nhìn trời

- “trên trần, khốn thật” -

Leon dừng bước và chờ, chăm chú quan sát những cây sào. “Tôi sẽ cảnh giới cho,” anh nói.

John quay lại, cảm thấy bức bối, nản chí, và cực kỳ lo lắng; họ đang ở trong một tình thế hiểm nghèo, David và hai cô gái có lẽ đang liều mạng trên mặt đất, và anh không muốn mất thì giờ để đỡ dành một tên Umbrella thối chí. Nhưng dù sao, họ không thể bỏ mặc anh ta mà không thêm nỗ lực.

“Henry. Này, Cole”, John vói tay vỗ anh ta, cuối cùng thì Cole cũng nhìn lại anh. Đôi mắt nâu nhạt tràn ngập nỗi kinh hoàng. John thở dài, cảm thấy hơi thương hại anh chàng. Anh ta chỉ là một thợ điện, và bỏ mặc anh ta có lẽ là một tội ác không thể tha thứ.

“Nhìn đây. Tôi biết cậu đang sợ, nhưng cứ đứng đây thì cậu cũng sẽ bị giết thôi. Cả tôi và Leon đều từng có kinh nghiệm với lũ vật nuôi của Umbrella; nên cơ may duy nhất của cậu là đi theo bọn tôi – hơn nữa, bọn tôi cần cậu, vì cậu biết rõ nơi này. Được chứ?”

Cole run rẩy gật đầu: “Vâng, được rồi. Xin lỗi. Tôi chỉ - tôi sợ quá.”

“Vậy thì nhập hội sợ chim với tôi được rồi. Về cái khoản biết bay thì cũng hay đấy, nếu không tính chuyện tụi nó có mắt ti hí và chân thì xếp vẩy – với lại cậu có thấy điều hâu chưa? Đầu chúng nó y như cái dít vậy”. John làm điệu bộ như phát ón, và thấy Cole hơi bót căng thẳng, thậm chí còn cố nở một nụ cười run rẩy.

“Được rồi”, Cole lên tiếng một cách quả quyết. Họ quay lại nơi Leon đang đứng, lúc này vẫn đang ngó chừng không trung.

“Henry, bọn này có súng, vậy cậu đi đầu nhé?”, John đề nghị. “Tôi và Leon sẽ quan sát, và bọn tôi cần cậu dẫn đường để khỏi bị vướng vào các chướng ngại vật. Được chứ?”

Cole gật đầu, mặc dù trông vẫn còn tái nhợt, nhưng John nghĩ cậu ta đã trấn tĩnh lại rồi. Chỉ một lúc thôi, tất nhiên.

Anh chàng dẫn đường đi trước Leon, và di chuyển gần gần với hướng tây nam, len lỏi theo một con đường quanh co xuyên qua khu rừng quái dị. Leon và John bám sát theo, John nhanh chóng nhận ra là có Cole dẫn đường thì cũng chẳng khá hơn mấy tí.

“Nếu không ngó chừng chỗ đặt chân xuống thì thế nào cũng bị vấp”, John chán nản nghĩ thầm, sau khi đã đá trúng một “khúc gỗ” tới lần thứ sáu. “Chẳng có đường nào đi vòng hết.”

Bọn Dac, như Cole đã gọi tên, chẳng thấy xuất hiện và cũng không phát ra thêm thanh âm nào. Tốt thôi, và John nghĩ tới việc họ đủ sức kiểm soát được chuyến đi qua khu rừng nhân tạo. Một cảm giác thật lạ lùng, khi chứng kiến những cây cối và bụi rậm y như thật, cảm nhận thấy

không khí ẩm thấp, nhưng lại không có mùi của đất hay những thứ đang sinh trưởng, không có gió, không một tiếng di chuyển nhỏ nào, không sâu bọ. Giống như đang trải qua một giấc mơ hãi hùng.

John lách mình về phía trước, không rời mắt khỏi những thanh sào bắt chéo nhau trên đầu, thì Cole dừng lại.

“Chúng ta... có một khoảng rừng thưa ở đây”, anh ta nói.

Leon quay lại nhìn John: “Có nên đi vòng qua nó không?”

John bước lên, chăm chú nhìn những thân cây được bố trí có vẻ rải rác trong khoảng rừng trước mặt. Nó kéo dài ít nhất năm mươi feet, nhưng John thấy tốt hơn là họ nên đổi sang đường khác; bị tấn công phủ đầu bởi thần lằn ngón cánh thì không dễ chịu cho lắm.

“Ừ, Henry, vòng sang phải. Chúng ta sẽ...”

Phần còn lại của câu nói bị át đi bởi tiếng rít phát ra từ khu rừng nhân tạo, một cái bóng xám nâu lao xuống khoảng trống và bay về phía họ, móng vuốt giang rộng. John thấy một dải cánh của nó rộng có đến tám hoặc mười feet, cặp cánh được bao bọc bởi những cái móc cong cong. Anh còn thấy một cái mỏ khoằm có răng, với cái đầu thon dài, đôi mắt đen dẹt to cỡ cái đĩa nhỏ đang nhấp nháy –

- và cả anh lẫn Leon cùng khai hỏa, khi sinh vật đó lao đến hàng cây nhân tạo trước mặt họ, móng vuốt bự chẳng bấu vào lớp nhựa rắn chắc. Nó bám vào đó, đôi cánh xò ra cố giữ thăng bằng -

- àoàng! àoàng! àoàng! Đạn khoét thành những lỗ thủng trên lớp thịt của nó, từng dòng máu lỏng tuôn ra từ vết thương. Nó gào lên, tiếng gào đến mức John không nghe được tiếng súng, không nghe được gì khác ngoài tiếng kêu the thé – rồi rơi thịch xuống nền đất tối tăm, hai cánh xếp lại...

...và đi về phía họ bằng cánh khuỷu, y như một con dơi. Nó lắc lư di chuyển qua những thân cây mọc rải rác, phát ra tiếng kêu sắc gọn. Đằng sau nó, một con khác đang hạ xuống khoảng đất trống, một cơn gió không mùi thổi ngang qua họ khi nó xếp cánh lại, cái mỏ dài nhọn há ra, để lộ hàm răng lởm chởm.

“Quá, quá tệ.”

Khi cái sinh vật đó còn cách chừng năm feet, John ngắm đầu ruồi trên nòng súng vào cái đầu lắc lư của nó, vào con mắt tròn lấp lánh, và siết cò.

Chương 12

John hướng khẩu súng trường tự động vào mục tiêu và nã luôn một tràng. Đạn găm thẳng vào đầu con Dac và xuyên thủng ra sau, chất lỏng đen kịt bắn tung tóe vào những thân cây mới sơn. Hai con mắt nổ bụp như bong bóng nước.

“Hình như sọ của nó rỗng không...”

Reston chứng kiến tay súng kia chĩa vũ khí vào con Dac thứ hai, một giây sau khi nó vừa hạ cánh. Cho dù không có tiếng, Reston vẫn đếm được anh ta bóp cò ba, bốn phát, nhắm thẳng vào ngực con vật. Cái cổ khẳm khiu của con Dac uốn cong từ sau ra đằng trước, một vũ điệu của cái chết trước khi nó ngã ập xuống nền, máu tuôn trào.

Hắn không thấy thêm con nào bay xuống nữa, nhưng ba gã đàn ông thì đang thoái bộ, lui trở vào rừng. Cole khốn khổ có vẻ còn chưa hoàn hồn, miệng vẫn đang há hốc, mái tóc nâu dính bết mồ hôi trên trán, tứ chi run rẩy.

Cung cấp cho gã đó đầy đủ, và rồi kết quả là chẳng có tín hiệu âm thanh. Mặc dù hắn biết rằng bước chân thì không có gì đáng nghe cả, nhưng thật khó chịu làm sao khi thiếu vắng âm thanh. Giờ thì chỉ có thể đoán biết tiếng súng cũng như tiếng la thôi.

Ba người đã ra khỏi tầm nhìn, lúc này tiến về phía tây. Reston chuyển sang một máy quay gắn trên cây để nhìn toàn cảnh từ bức tường phía bắc. Rõ ràng là Cole đang dẫn đường cho cả bọn tiến tới cửa ra – mặc dù anh ta quên rằng còn một khoảng rừng thưa nữa phía trước. Lũ Dac đã rút lui trong một chốc, hắn là đang hướng về khoảng đất trống đó. Các tay súng chỉ mới hạ có hai con, nghĩa là còn sáu con nữa đang chờ sẵn bọn họ ở chỗ “bãi cỏ.” Reston đã thả tất cả các mẫu vật trong khu này, ngay sau khi nhận được cuộc gọi của Trung úy Steven Hawkinson, người dẫn đầu đợt chi viện. Gã đã thông báo với Reston, là chỉ có hai đội của Umbrella – gồm chín người, tính luôn gã – hiện đang rà quét khu nhà, và đã phát hiện được phương tiện di chuyển của những kẻ xâm nhập; chắn chắn ba tên đồng bọn vẫn còn trong khu vực này, trừ khi chúng có một phương tiện khác, khả năng này rất khó xuất hiện. Reston đã bảo gã ta, rằng máy quay đặt chỗ lồi vào đã bị một tên che lại, và yêu cầu báo cáo tình hình bất cứ khi nào có biến chuyển, sau đó hắn quay lại để chứng kiến tiếp màn trình diễn.

Hắn tự thưởng cho mình một ngụm rượu nữa, trong lúc quan sát ba người đang len lỏi qua

những thân cây. John chìa súng lên trên, người kia thì kiểm tra cẩn thận xung quanh...

“Gã này cần một cái tên. Xem nào, Henry, John, vậy thì Red? Tóc gã có màu đỏ mà.”

Không hoàn toàn vậy, nhưng cũng chấp nhận được, giống như “Dac” đã dùng cho những con Avis. Tất nhiên chẳng liên quan gì tới thần lằn ngón cánh cẩu, chữ “Av” vốn là “Aves,” những con chim – chứ thật sự thì bọn Dac giống dơi nhiều hơn. Chẳng qua vì hiện đã có quá nhiều dòng động vật có vú rồi. Theo chính yêu cầu của Jackson, những người phát triển mẫu vật đã thêm vào nhiều nhánh phân loại mới cho dễ quản lý. Giống như đám Spitter, chúng giống rắn hơn dê, nhưng vẫn được đánh nhãn là Ca6, viết tắt của Capra, đơn giản vì chúng có móng guốc chẻ hai...

“...còn những con Dac trông như thần lằn ngón cánh, ít nhất giống như những khái niệm người ta biết về loài này”. Reston nghĩ thầm, nhìn lên màn hình chỗ lồi vào mấy cái lồng. Vẫn còn hai con bên trong với cơ thể rắn chắc, mỗ hẹp, phần xương “chóp” nhô trên đỉnh đầu, đôi cánh gân guốc... trông thật thanh nhã với một cung cách tàn bạo.

Hai con trong “cái hang” khổng lồ sau-màn-ảnh rõ ràng là rất kích thích, chúng lắc lư từ sau ra trước trên đôi cánh xếp gọn, và nhún nhảy cái đầu từ bên này sang bên kia. Reston không biết nhiều về giới hạn sinh học, nhưng hẳn biết lũ chim này sẵn mồi dựa theo chuyển động và đánh hơi, chỉ hai con cũng có thể quật ngã một con ngựa trong vòng không đầy năm phút.

“Có điều là không hiệu quả khi bị bắn.”

Thật sự cũng không có gì khác biệt lắm. Bọn Avis vốn được tạo ra cho thế giới thứ ba, nơi dao rựa phổ biến hơn súng ống. Cái chết của chúng tất nhiên là không hay chút nào, vì các tay phụ trách sẽ thất vọng trước sự tổn thất – nhưng dù sao thì bọn họ vẫn phải kiểm tra lại khả năng chịu đạn của chúng thôi.

“Và nói tới...”

Ba người đàn ông đang tiến gần đến khoảng rừng thưa, vượt khỏi tầm nhìn của máy quay phía bắc. Đây chính là nơi bọn Dac xuất hiện. Reston chống thẳng người lên để quan sát, hiểu rõ rằng những cảnh đang được ghi hình này sẽ là bước ngoặt trong sự nghiệp của hắn – nhưng bất chấp điều đó, hắn vẫn tự cho phép mình thưởng thức nó một cách hào hứng.

David khai hỏa ngay khi ánh đèn quét trúng họ, đồng thời nghe có tiếng súng phát ra bên dưới –

- và cảm thấy những thùng gỗ đang lắc lư làm chấn động cả cánh tay. Anh đang phải tập trung bắn hạ những tay súng, nhưng cũng hốt hoảng nhận ra rằng họ sẽ bị ngã mất, rằng hai cô gái sẽ té đập xuống nền bê tông nếu anh không làm gì...

...và anh cũng đang rơi, mặt gỗ bên dưới đột ngột biến mất, anh thấy mình đang bay trong không trung. David giữ chặt lấy vũ khí, tay vươn ra và gấp đầu gối lại khi vừa rơi tự do được nửa giây...

...và đầu gối anh va phải một lớp bì các tông, trọng lượng cơ thể làm sụm luôn cái thùng giấy nào đó nằm sẵn dưới đất, nhờ vậy mà không bị hề hấn gì. David nhồm dậy tức khắc, quay người về phía kẻ thứ hai đang cầm đèn pin, lúc này đang rọi đèn ngang qua nhà kho, tên đầu tiên thì đã bị hạ. Chẳng có thì giờ để hỏi thăm Rebecca với Claire nữa – những tiếng la báo động bên ngoài đã bao trùm lấy họ.

Tên rọi đèn ngã gục sau một loạt đạn từ khẩu M-16 của David. Tiếng đạn nổ dội lại giữa những thùng gỗ, và tiếng kêu đau đớn xen lẫn ngạc nhiên tắt ngấm ngay khi ánh đèn rơi xuống, David hướng mũi súng về cánh cửa.

“Nào...”

Tạch tạch tạch...

Khẩu tiểu liên đang khạc đạn từ bên ngoài, ánh sáng quét ngang qua cửa... nhưng không thấy ai tiến vào. David di chuyển sang trái, đáp trả bằng một phát súng, anh vốn không định bắn ai cả, nên đạn chỉ trúng vu vơ vào khung cửa. Lúc này cần phải tranh thủ thêm thời gian, dù chỉ vài giây.

“U”. Giọng nữ rên khẽ từ phía sau anh.

“Rebecca! Claire! Lên tiếng đi!”. Anh gắt nhỏ, vẫn chăm chú quan sát phía cửa.

“Claire đây. Em không sao, nhưng Rebecca...”

“Khốn thật.”

David cảm thấy tim mình thót lên khi anh lùi lại một bước, đầu óc hỗn loạn, ruột gan rối bời. Đã hơn nửa phút kể từ phát súng đầu tiên, phe Umbrella hẳn đã bao vây căn nhà rồi, nếu bọn chúng đủ tinh nhuệ. Họ cần thoát ra trước khi bọn chúng tập hợp lại đầy đủ.

“Claire, lần theo giọng của anh – Anh cần em cảnh giới chỗ cửa. Nếu thấy có người, dù là bóng dáng thôi, cũng bắn ngay lập tức. Hiểu chứ?”

David nghe thấy tiếng di chuyển nhẹ nhàng của Claire trong lúc mình nói, anh vói tay ra lúc cô đến gần, nắm lấy cánh tay.

“Chờ đã”, David nói, và nã thêm một phát vào vách tường cạnh cửa. Anh tháo dây đeo khẩu

M-16 và đưa nó cho Claire, cùng lúc tiếng súng tiểu liên nổ vang, một loạt đạn bay tán loạn vào bóng tối.

“Em sử dụng được chứ?”

“Vâng”, Claire đáp, tuy lo lắng nhưng đầy quả quyết.

“Tốt. Khi nào anh nói, chúng ta sẽ di chuyển đến cửa phía tây; em yểm trợ cho anh và Rebecca.”

David quay sang góc phòng chỗ Rebecca rơi xuống. Anh nghe thấy một tiếng rên đau đớn nho nhỏ nữa, và di chuyển nhanh theo hướng đó, cúi thấp xuống ngang gối và chạm vào cô gái đang bị thương. Anh cảm thấy mái tóc mềm mại của Rebecca, khi luồn tay dưới đầu cô, anh có cảm giác dinh dính và ấm ấm của máu.

“Rebecca, em nói được không? Có biết bị thương chỗ nào không?”

Một tiếng ho – rồi anh cảm thấy cô đang nắm lấy tay mình, và hiểu rằng mọi chuyện vẫn còn ổn trước cả khi cô lên tiếng.

“Đằng sau đầu”, cô nói, yếu ớt nhưng rõ ràng. “Có lẽ là chấn động, bị va đập vào xương ót, tay chân không sao...”

“Để anh đỡ em dậy. Nếu em đi không được, anh sẽ cõng, nhưng mình phải đi ngay...”

Tiếng súng vang lên bên ngoài như để khẳng định cho lời nói của anh, và có một tiếng quát buộc anh phải hành động ngay, trước khi nó được thực thi xong.

“Bắn qua khe hở!”

David quay người chồm dậy, thất thanh gọi Claire từ phía sau: “Nhắm mắt lại...”, đồng thời làm y như vậy, thầm mong bọn chúng không dùng tới bom lửa, và không bị văng miếng...

...và có tiếng ầm của súng phóng lựu, nối tiếp là tiếng bóp to, cho thấy bọn chúng đang sử dụng khí ga. Anh đã dịch chuyển ra xa Claire, và cảm thấy cô đang ngồi dậy từ phía sau, thở hổn hển trong sợ hãi.

“Mong là không phải chất sarin hay soman, hân chúng muốn bọn mình còn sống...”

Sau vài giây, mũi và mắt David bắt đầu thấy khó chịu, và anh thấy đỡ lo hơn một chút. Đây không phải loại khí tác động lên hệ thần kinh; chúng đã dùng loại làm cay mắt. Người của Umbrella muốn lừa họ ra ngoài.

“Cửa phía tây”, David nói, và Claire ậm ừ. Toà nhà nhanh chóng chìm ngập trong khói cay, một thứ vũ khí khá công hiệu, may mà nó không quá nguy hiểm.

Anh quay lại và cảm thấy một bàn tay đặt lên ngực mình.

“Em đi được”, Rebecca vừa nói vừa ho, và David khoác tay cô lên vai của mình, cố gắng đi thật nhanh hết mức có thể. Anh cũng nghe tiếng thở của Claire đang theo sát họ.

David tiến nhanh về phía trước, vừa đi vừa trù tính kế hoạch, cố gắng không hít thở sâu. Thế nào cũng có người chờ sẵn ở hai bên cửa –

- “nhưng gần tới mức nào? Chúng nhất định sẽ chờ sẵn ở đó để tóm lấy những con mồi...”

Anh đã có cách. Khi họ đến gần tường, David lừa tay vào túi, lấy ra quả lựu đạn tròn tròn bóng láng, rút chốt.

“Claire, Rebecca, nấp sau lưng anh!”

Đằng nào cũng chẳng nhìn thấy gì trong bóng tối, nên nước mắt lúc này chỉ có tác dụng gây xốn thôi. Cả hai tránh khỏi tầm ngắm của David khi anh rút khẩu chín ly ra và hướng nó về phía cửa.

ĐOÀNG!

Anh đã khoét một lỗ trên cạnh cửa, và mở chốt, nghe thấy những tiếng la ngạc nhiên bên ngoài. Không dừng một giây, David tông cửa ra, quan sát xem hàng rào cách bao xa, năm mươi, sáu mươi mét –

- và ném quả lựu đạn tới trước, rồi đập cửa lại thật kín và thật nhanh hết mức có thể, trọng lượng toàn thân tỳ hết vào đó, thầm tạ ơn Chúa vì nó quả là rất kiên cố -

- và ẦM, cánh cửa đập vào người anh khi một tiếng nổ đinh tai vang lên, đất và miếng dùi tới tấp vào nó, như thể có một con quái vật đang dùng móng vuốt để phá lối vào. David cố chịu trận, chỉ có một giây thôi, nhưng lại là một giây hết sức dữ dội. Âm thanh của khẩu M68 đã nhường chỗ cho những tiếng la hét đau đớn, lấp đầy cả màng tai và màng phổi.

“Quan sát bên phải và hướng sang trái!”. Anh ra lệnh và giật mở cửa, quét khẩu H&K từ bên này sang bên kia. Dưới ánh trăng vàng vọt có ba người đàn ông bị thương và kêu gào, nhưng vẫn còn sống, anh có thể nhìn thấy được họ qua màn nước mắt ràn rụa.

“Có lẽ là loại khí Kevlar...”

Họ cần chạy ra đằng trước, về phía xe tải, vì vậy David vòng sang trái. Anh quan sát hàng rào tối om, trong lúc Claire và Rebecca bám sát đằng sau, vừa ho vừa chảy nước mắt.

“Hàng rào”, anh nói một cách quyết đoán, rồi quay lại, vòng tay qua eo lưng Rebecca. Họ vấp vào khuôn mặt đầm máu của một kẻ đang nằm dưới đất, và cố gắng chạy thật nhanh tới hàng rào, Claire ngay sát bên cạnh. Cô ta đang rảo bước nhanh theo họ, khẩu M-16 hướng về phía trước khu nhà.

“Giỏi lắm Claire, chúng ta sẽ làm được thôi, leo qua hàng rào và đánh vòng đến chỗ xe tải,

thoát thân về phía sa mạc...”

Họ đã rút ngắn khoảng cách nhanh hơn David nghĩ, hàng rào còn cách mười yard phía sau lần ranh của toà nhà mà họ đã vào hồi lúc đầu, cũng vì vậy mà anh chọn nó. Những toà nhà khác lệch về phía trước và có khoảng cách quá xa, nên cái đầu tiên là khả thi nhất –

- khi họ đã tới sát bên hàng rào thì có tiếng súng vang lên từ bóng tối đằng sau, từ mặt kia của toà nhà bị bao vây. Ít nhất, người của Umbrella cũng khám phá thấy rằng sự việc đã xoay chiều ngoài ý muốn.

Claire bắn trả lại, tiếng nổ nghe lớn gấp đôi khi hai khẩu súng máy cùng khai hỏa. Tay súng không rõ mặt kia có lẽ đã trúng đạn hoặc đang né tránh, nên chỉ còn nghe thấy tiếng đạn bay ra như mưa từ nòng súng cỡ .223 của Claire.

“Rebecca cần trợ giúp”.

“Claire!Leo lên đi!”, David la lớn, với tay nhận lại khẩu M-16. Claire trao nó cho anh và quay lại, leo lên hàng rào một cách dễ dàng.

“Đi thôi, Rebecca!”, David siết cò súng, nã đạn liên hồi vào trong màn đêm lạnh lẽo, nghe thấy tiếng súng đáp trả phát ra dường như từ mọi hướng một lúc, ba, có lẽ là bốn tay súng...

...và có tiếng kêu sau lưng anh, của Rebecca, đang ở lưng chừng tấm lưới kim loại của hàng rào. Vài giọt máu âm ỉ nhều trên mặt David, và anh ngừng bắn để lao tới đỡ Rebecca, trước khi cô rơi xuống.

“Ăn đạn đi nè!”, Claire gào lên từ bên kia, đồng thời bắn xuyên qua mắt lưới hàng rào, âm thanh đạn chín ly nổ rất lớn, nhưng nhịp tim của David đập còn lớn hơn thế.

Rebecca tái nhợt và đang thở hỗn hển, rõ ràng rất đau đớn – nhưng vẫn cố gắng bám chắc vào hàng rào, thậm chí cố leo lên một ít khi David dạng chân ra để đẩy cô lên.

Anh vừa leo vừa đẩy Rebecca qua đỉnh hàng rào, và ngay khi Claire đã vớ được tới để giúp một tay, David quay lại để bắn trả vào những kẻ tấn công đang nấp trong bóng tối, cơn giận của anh đã át đi những giọt nước mắt cay xè.

“Lũ khốn, ...”

Khẩu M-16 hết đạn và anh nhảy xuống, hai người dìu hai bên Rebecca, lúc này đã tựa hẳn vào vai anh. Cả ba chuồn vào trong màn đêm lạnh giá của sa mạc.

Chương 13

Chỉ sau vài phút của đợt tập kích, Leon đã nhận thấy khó mà để Cole dẫn đầu được. Anh nhân viên Umbrella thiếu điều sắp quáng gà đến nơi và đang đi theo một hướng hầu như áng chừng, nếu không muốn nói là ngẫu nhiên ngoài ý muốn.

“Và bây giờ chúng ta biết rằng bọn chúng tấn công từ mặt đất...”, nghĩa là Leon và John không cần trông chừng phía trên nữa, vậy nên nói với anh ta ngay thì hơn.

"Henry - sao anh không để tôi dẫn đường một lúc?", Leon đề nghị, mắt liếc về phía John. John gật đầu một cách không mấy nhiệt tình; có vẻ anh ta đang căng thẳng tốt độ, ánh mắt hết lướt ra đằng trước rồi lại ra sau, tay lăm lăm khẩu M-16.

“Có thể anh ta đang nghĩ về những con khác. Về thứ chúng đang “mang theo.””

"Vâng, được thôi, dĩ nhiên là được", Cole gật đầu, thoái mái thấy rõ. Anh ta vuốt mái tóc nâu ẩm mồ hôi và nhanh chóng lùi lại phía sau Leon, John vẫn là người đoạn hậu.

Leon cảm thấy khá khẩn trương nhưng không còn hoảng sợ như hồi nãy nữa, dù gì họ cũng có tới ba người cơ mà. Những con chim mang tên Dac này khó ưa và nguy hiểm, nhưng ít ra cũng đỡ căng thẳng hơn sau khi đã chạm trán chúng; chúng không thật sự kinh khủng như những gì anh tưởng tượng ra lúc nghe những tiếng kêu man dại đầu tiên. Quái vật trong tâm tưởng luôn luôn đáng sợ hơn ngoài đời thật, và bọn Dac cũng không ngoại lệ. Mọi chuyện sẽ ổn thôi, một khi anh và John đã đề cao cảnh giác.

Họ đi về hướng nam, khi Leon ngoặt góc lần nữa, anh nghĩ là mình đã thoáng thấy một bức tường phía xa. Kiến trúc ở đây khá là vô trật tự, cây cối mọc rời rạc chứ không sát vào nhau, khiến cho rừng cây có vẻ rậm rạp khi nhìn ngang qua; một thứ chất dẻo phủ thành lớp dày trên mặt đất, mặc dù chúng không chuyển động khi bước đi, nhưng việc dẫm lên thứ vật chất này trong những lúc lên và xuống dốc gây nên cảm giác khó lòng hình dung được kích thước thật sự của căn phòng.

“Thật bí hiểm – đúng theo phong cách Umbrella.”

Giống như phòng thí nghiệm rộng lớn bên dưới Raccoon, có đầy đủ từ xưởng đúc cho đến những lối đi ngầm – một nơi không thể tin được trừ khi chính mắt chứng kiến. Và theo anh biết từ các cựu thành viên S.T.A.R.S., thì còn có một cái vịnh biệt lập ở vùng duyên hải Maine cũng được canh gác bởi một đội quân zombie, rồi một lâu đài “không người ở” trong rừng, biệt thự Spencer - nơi chứa đầy những bí mật, chìa khoá, mật mã, hành lang, y như là cách bố trí của

một bộ phim phản gián mà chưa ai từng xem.

Và bây giờ là chỗ này – những môi trường giả lập bên dưới vùng đầm lầy nhiễm mặn của khu vực Utah cần cỗi. Reston gọi nó là gì nhỉ? Planet. Thật là ngông cuồng, biến thái, đồi bại, lỗ bịch -

- “có điều chúng ta lại đang kẹt trong đó, có Chúa mới biết chúng ta sẽ chống lại cái gì tiếp theo”.

Leon tiếp tục đi, cố không nghĩ về những thứ mà Claire và những người khác có thể gặp phải. Reston chắc như đinh đóng cột rằng cả đội còn lại đã bị tóm cổ, nhưng đó là vì hắn đã không biết. Hắn không biết Claire và Rebecca giỏi xoay sở ra sao, hay David là một chiến lược gia tài ba đến thế nào. Họ đã từng thoát khỏi tay Umbrella trước đây, và chẳng có lí do gì để không làm được điều đó một lần nữa.

Leon mãi chú tâm đến những lời động viên thầm kín đến nỗi không hề để ý tới khoảng rừng thưa, anh chỉ nhận ra điều đó khi đã lên tới điểm cao nhất của khu đất, cách khoảng rừng không đầy hai mươi bước. Anh dừng chân, nhớ lại đợt tấn công mới vừa rồi và tự trách mình đã quá lơ đãng.

“Hãy để mắt lẫn nhau và quan sát xung quanh”, anh nói và nghe thấy tiếng đập cánh, quá muộn rồi. Từ trong bóng tối của khoảng không trên đầu, một, hai, ba con rời khỏi cây sào, lượn thành một vòng tròn.

“Khốn kiếp!”

Một con bắt đầu cất tiếng rít, và được phụ họa bởi những con gần đó, đang ẩn trên đầu hoặc trong những tán cây khác thường, tạo nên một bản tạp âm chói tai kinh khủng. Leon lùi về phía sau, thấy John thành linh xuất hiện ngay bên cạnh mình, khẩu súng trường hướng thẳng vào không trung.

Con đầu tiên bay lên những tán cây, lượn vòng sang bên thay vì bay vào giữa bọn. Nó cất cánh chỉ trong tích tắc, đủ nhanh để họ không kịp bắn. Cùng lúc nó bay vọt lên, Leon thấy có hai con khác dưới đất, đang kéo lê cái thân hình đồ sộ về phía trước một cách hăm hở với những đôi cánh xếp lại.

Tiếng rít chói tai đến khó chịu và khủng khiếp như thể hàng ngàn đứa bé cùng khóc một lượt, rồi Leon cảm thấy tiếng khẩu 9 ly nổ vang, khối kim loại nặng nề giật mạnh trên tay. Lũ chim nín lặng khi con gần nhất bị trúng đạn vào ngay cái cổ cong vẹo. Phát đạn mở toang một lỗ thủng phía trên ngực nó, lớp da chỗ miệng vết thương xòe ra như một đóa hoa màu đen. Máu loãng phun trào, nhưng con thứ hai đã leo qua thân thể co thắt của con thứ nhất, tiếp tục đợt tấn công mới. Leon nhắm và...

“Ôi, ôi, chết tiệt...”

Tiếng la hoảng của Cole làm Leon phân tâm, khiến phát đạn kế tiếp bị trượt sang phải. John hướng hỏa lực vào con Dac thứ hai, khẩu súng tự động lia về phía nó phát ra tiếng tạch tạch. Leon quay người lại và thấy Cole loạng choạng đằng sau, có những con khác đang lao về phía anh ta.

“Sao mà nó lại vượt qua chúng ta được?”

Leon ngắm vào con Dac đang cách Cole không đầy năm bước, và trong lúc anh siết cò thì một sinh vật khác sà xuống từ phía trên đầu. Viên đạn 9 ly bắn ra từ cự ly quá gần đã xuyên thủng ngực và trở luôn một lỗ thủng to bằng nắm đấm ra sau lưng, làm nó chết tươi trước cả khi rơi xuống đất. Con dưới đất quét mạnh đôi cánh xuống nền và bay vọt ra xa phía sau.

"Henry, ra đằng sau tôi!", Leon vừa la lớn vừa nhìn lên, thấy một con Dac khác đang lao xuống từ một trong số những thanh xà trên đầu, hai cánh gấp lại và đâm thẳng về phía anh ta.

Anh ấy cần giúp đỡ.

"John...!"

Con chim trên đà lao xuống chột xòe rộng đôi cánh bọc da khi chỉ còn cách nền nhà vài feet, hạ cánh và tiếp đất một cách nhẹ nhàng đến kinh ngạc. Nó quay về phía Leon và lắc lư tiến tới. Anh nghe thấy tiếng đạn tạch tạch phía sau - nghe thấy nó dừng lại vì hết đạn, nghe John cất tiếng nguyên rủa, phần thân hợp kim pha nhôm của khẩu M-16 nện xuống đất.

Con Dac đối diện Leon ngoác mồm kêu quang quác, phát ra một thứ âm thanh đói khát lẫn giận dữ, nó lướt thẳng đến chỗ Leon bằng đôi cánh uốn cong, nhanh đến nỗi Leon phải nhảy lùi lại. Nó đang lắc lư mình từ sau ra trước, và Leon không có đủ đạn để lãng phí, anh bắt buộc phải ngắm cho trúng đích -

- và nó vọt tới bằng một cú nhảy đột ngột quái dị. Thêm một tiếng rít điếc tai khác, rồi nó vươn đầu ra trước, cắn cái mỏ há rộng vào mắt cá chân của anh. Dù đã mang đôi ủng da khá dày, anh vẫn cảm nhận thấy rằng nó đang siết chặt, cảm nhận sức mạnh của bộ hàm nó - và trước khi anh kịp bắn thì John đã xuất hiện, giậm chân lên cái cổ cong vẹo của con Dac đồng thời chĩa khẩu súng lục -

- và đoàng, viên đạn găm vào xương sống, cái bươu trên phần lưng bóng láng nổ tung, những mảnh vỡ của xương xám lẫn máu văng ra. Nó rơi khỏi mắt cá chân của Leon, và mặc dù cái cổ còn vặn vẹo nhưng phần thân thì đã bất động, tuôn máu và bất động.

“Bao nhiêu, còn bao nhiêu con nữa...”

"Nhanh lên", John gọi, xách khẩu súng trường lên và quay đầu chạy. "Đến chỗ cửa, chúng ta

phải đến chỗ cánh cửa!"

Họ chạy. Xuyên qua khoảng đất trống, Cole ở ngay phía sau, tiếng đập cánh đang đuổi theo họ, một tiếng rít điếc tai khác vọng trong không khí. Toàn là cây cối, những khoảng rừng không có sự sống, họ va vấp vào những cành cây và ngoặt qua những thân cây bằng nhựa dẻo.

"Bức tường, có một bức tường!"

Có một cánh cửa, một cái cửa sập kim loại rộng gấp đôi bình thường, một cái chốt cửa đã lâu không ai đụng vào nằm phía dưới bên phải -

- và Leon nghe thấy tiếng rít kinh khủng vang sát bên tai chừng vài inch, một luồng gió ập đến sau gáy -

- và anh rùn chân, sụm xuống đất, cảm thấy một cơn đau nhói lên khi có thứ gì đó tóm lấy tóc và giật ra khỏi phần da đầu sau ót.

"Coi chừng!", Leon hét, anh ngược lên và thấy con chim to lớn đang lao về phía John, lúc này đã đến gần cửa với Cole ngay sát bên bên cạnh.

John quay lại, không chút bối rối, không hề lùi bước. Anh đưa súng lên và siết cò, một phát chí mạng, và con Dac rơi đập xuống như một cục chì, từ trong não nó thành linh hồn ra một thứ chất lỏng.

Cole đang mò mẫm quanh cái cửa, còn John vẫn đang nhắm vào phía trên đầu Leon, cùng lúc Leon nghe thấy một tiếng rít khác đầy giận dữ từ đâu đó phía sau - và cánh cửa đã mở - Leon chạy theo Cole dưới sự yểm trợ của John, thoát khỏi rừng cây tối tăm lạnh lẽo và rơi vào một cái nóng đến cháy da. John theo sát anh ta sau khi đã đóng sầm cánh cửa...

...và họ đã ở trong khu Hai.

Rebecca đang chạy hết cả hơi và kiệt sức mà không thể dừng lại để nghỉ. David và Claire đang chạy bên cạnh để dìu cô, nhưng cô vẫn cảm thấy mỗi bước chân lúc này là cả một nỗ lực ghe góm; cơ bắp cô hầu như không muốn hoạt động nữa, cô đang mất phương hướng, mất kiểm soát thăng bằng, tai ù đặc. Cô đã bị thương và cũng chưa biết tình trạng của mình tệ đến mức nào - chỉ biết là mình bị bắn, rồi đập đầu vào đâu đó, và hiện tại họ không được phép dừng chừng nào chưa chạy ra xa khỏi khu nhà.

Trời tối, quá tối để nhìn thấy mặt đất, và lạnh nữa; mỗi hơi thở như một con dao đóng băng trong cuống họng và buồng phổi. Ý nghĩ của cô đang trở nên lộn xộn, nhưng Rebecca biết đó là

do mình đã bị ảnh hưởng của sự rối loạn não bộ, mà thật ra cô cũng không dám chắc gì cả; những khả năng có thể xảy ra cứ quần lầy trí óc theo mỗi bước chạy. Viên đạn thì tương đối dễ đoán, cô biết vậy căn cứ vào cảm giác đau rát đã biến mất. Nó gây tổn thương khá nặng, nhưng cô không nghĩ tới chuyện xương có gãy hay không cũng như việc nó chưa được cầm máu; điều đáng quan tâm lúc này là tình trạng mất kiểm soát của cơ thể.

“Bị bắn xuyên qua cơ mông, vào chỗ đốt háng, may mắn may mắn may mắn... bị choáng hay chấn động? Chấn động hay choáng?”

Cô cần phải dừng lại, xem xét nhịp mạch chỗ thái dương, kiểm tra lỗ tai xem liệu có bị chảy máu... hoặc bị chảy chất dịch trong màng tai, một chuyện mà cô không dám nghĩ tới. Cho dù đang trong trạng thái bối rối, cô vẫn hiểu rõ việc bị chảy chất dịch màng tai là điều tồi tệ nhất của một ca chấn thương đầu.

Sau một lúc khá lâu, với nhiều lần rẽ và đổi hướng đến mức cô không thể đếm nổi, David giảm tốc, nói Claire chạy chậm lại và dìu Rebecca ngồi xuống đất.

"Bên sườn", Rebecca nói hốt hển, "viên đạn ở phía bên trái."

Thật cẩn thận, David và Claire đỡ cô nằm trên mặt đất phẳng phiu lạnh lẽo, cả hai thở hốt hển lấy hơi, và Rebecca nghĩ mình chưa bao giờ sung sướng vì được nằm như lúc này. Cô thoáng nhìn thấy bầu trời đen trước khi David lật cô nằm nghiêng qua: những ngôi sao trông thật kinh ngạc, ánh sáng lấp lánh của chúng phản chiếu trên một vùng biển đen sâu thẳm.

"Đèn pin", cô cất tiếng, một lần nữa nhận thấy suy nghĩ của mình đang trở nên lạ lùng. "Cần phải kiểm tra."

"Chúng ta đi đủ xa chưa?", Claire hỏi, và Rebecca mất một lúc mới hiểu là cô ta đang nói chuyện với David.

“Ôi, tệ quá, không xong rồi...”

"Chắc đủ rồi. Và mình sẽ chờ bọn chúng". David nói ngắn gọn rồi bật đèn lên, ánh sáng rọi xuống đất cách mặt Rebecca vài inch.

"Rebecca, bây giờ phải làm gì?", anh hỏi, và cô cảm nhận sự lo lắng trong giọng nói, một điều khiến cô thấy mến anh. Họ đã gần như là một gia đình sau những biến cố ở vịnh, anh ấy là một người bạn và là một người đàn ông tốt...

"Rebecca?". Lần này giọng anh trở nên sợ hãi.

"Ô, xin lỗi", cô đáp, tự hỏi không biết làm cách nào để mô tả cảm giác của mình lúc này, về tình trạng đang diễn ra. Có lẽ tốt nhất là cứ nói chuyện như thường và dẫn dắt từ từ.

"Nhìn vào tai em", cô nói. "Xem có máu hay chất lỏng gì không, em nghĩ mình bị chấn động."

Em không sao tập trung suy nghĩ được. Cả tai kia nữa. Em bị bắn và có lẽ viên đạn đang nằm lại trong đốt háng. Chỗ xương chậu. Cũng còn may. Cần phải cầm máu, em có thể sát trùng và băng nó lại nếu anh đưa cho em cái ba lô. Tin tốt là trong đó có gạc, mặc dù viên đạn có thể đã sượt qua xương sống và đi sâu xuống dưới, xuyên qua động mạch đùi. Mất nhiều máu, tệ quá, em là y tá duy nhất mà lại đang bị thương..."

Trong lúc Rebecca nói, David rọi ánh sáng ngang qua mặt cô và nhẹ nhàng nâng lên, kiểm tra phía bên kia trước khi để cô gối đầu lên vạt áo. Chân anh ấm áp, những bắp thịt giật giật đầy cố gắng.

"Có một ít máu trong tai trái", anh nói. "Claire, em với lấy giùm cái ba lô của Rebecca. Rebecca, đừng nói thêm gì nữa, bọn anh sẽ sắp xếp cho; nếu được thì cố nghỉ ngơi một lát."

"Không có chất dịch, cảm ơn Chúa..."

Cô muốn nhắm mắt lại để ngủ, nhưng trước hết cần nói cho họ biết mọi thứ.

"Trạng thái chấn động chỉ là thứ yếu, nó lý giải sự dịch chuyển, ù tai, mất thăng bằng – có lẽ cần vài giờ, hoặc vài tuần để hồi phục. Tình hình không quá xấu, có điều cần tránh di động. Nghỉ trên giường chẳng hạn. Bắt mạch thái dương chỗ cạnh trán của em xem. Nếu anh không thấy mạch, em có thể đã bị choáng - ảm quá, cao quá..."

Cô thở một hơi, và cảm thấy bóng tối không chỉ ở bên ngoài nữa. Cô mệt, rất rất mệt, và một màn sương mù đen kịt đang trùm lên nhận thức của cô.

"Đó là tất cả, nói với họ tất cả..."

"John và Leon", cô nói, hoảng hốt khi thấy mình quên mất họ trong một lúc, cô cố gắng ngồi dậy. Nhận ra chuyện này giống một cái tát vào mặt vậy. "Em có thể đi, em ổn rồi, chúng ta phải tiếp tục..."

David khẽ đỡ lấy cô, và không biết sao cô lại thấy mình đang gối đầu lên vạt áo của anh một lần nữa. Rồi Claire vén lưng áo của cô, chạm nhẹ vào hông, một cơn đau tràn ngập khắp người. Cô nhắm nghiền mắt lại, cố gắng hít thở sâu, cố gắng thờ bất chấp mọi chuyện.

"Chúng ta sẽ quay lại", David nói, giọng anh dường như đến từ một nơi xa xăm nào đó, từ trên phần đỉnh nơi cô đang rơi xuống. "Nhưng chúng ta phải đợi khi trục thăng rời khỏi, trong trường hợp điều đó xảy ra - và em cần thời gian để phục hồi..."

Nếu anh có nói thêm gì khác thì Rebecca cũng không nghe thấy nữa. Cô đã ngủ, và mơ thấy mình là một đứa trẻ đang chơi đùa trong tuyết, tuyết lạnh.

Sa mạc!

Không có bất cứ sinh vật nào trong tầm nhìn cả, dù họ chỉ mới đến bên sườn của một đồi cát, nhưng Cole nghĩ mình biết cái gì tồn tại ở khu Hai này. Trước khi John hoặc Leon kịp tiến thêm, trước khi những tiếng rít kinh hoàng của lũ Dac tắt đi trong tai Cole, anh đã bắt đầu cảnh báo họ.

"Sa mạc, khu Hai là sa mạc nên sẽ có bọn Scorp, tức là những con bò cạp."

John đang lôi một ổ đạn mới trong túi ra, liếc nhìn ánh sáng nhân tạo rọi xuống từ phía trên. Căn phòng chắc nóng lên đến cả trăm độ, việc bị bao bọc giữa vách tường trắng và ánh sáng chói lòa càng làm tăng thêm cảm giác nóng bức. Leon quét mắt vào đụn cát sáng chói phía trước rồi quay qua Cole, trông anh ta y như vừa ăn trúng thứ gì đó chua ngoét.

"Hay thật, tuyệt hết chỗ nói. 'Scorp'? Scorp và Dac.... còn gì nữa, Henry, cậu có nhớ hết không?"

Tâm trí của Cole tối sầm lại trong phút chốc, anh gật đầu một cách tuyệt vọng, tất cả mồ hôi trên người đều đã bốc hơi dưới cái nóng thiêu đốt.

"Ừm – chúng là, là tên đặt riêng, Dac, Scorp,... Hunter! Hunter và Spitter, tất cả các vật thí nghiệm đều có những cái tên riêng..."

"Hay đấy. Giống như mấy cái tên Fluffy hay Sweat Pea chứ gì", John ngắt lời, dùng lưng bàn tay lau trán. "Thế chúng đâu rồi?"

Cả ba nhìn qua khu Hai, về phía đụn cát khổng lồ sừng sững giữa phòng, sáng lấp lánh dưới hệ thống đèn chiếu cực mạnh phía trên đầu. Nó cao chừng hai mươi lăm đến ba mươi feet, chắn mất cả bức tường phía nam lẫn cánh cửa ở góc xa bên phải. Chẳng còn gì khác để nhìn.

Cole lắc đầu, không nói thêm được gì khác; đám Scorp đang ẩn nấp đâu đó, và họ phải băng qua đụn cát sáng lóa nóng bỏng để đến lối ra.

"Những khu khác là núi và thành phố ư? Anh có thấy nó chưa?", Leon hỏi

"Khu Ba giống như một, không biết gọi là gì nữa, một vực thẳm, bên trên là một chòm núi. Giống như hẻm núi với đá thật. Khu Bốn là một thành phố - với một vài dãy phố vuông vức. Tôi đã từng làm công đoạn kiểm tra hệ thống thu hình của tất cả các khu lúc tới đây lần đầu..."

John ngược lên nhìn xung quanh, mắt nheo lại vì bị chói:

"Được đấy, thu hình... cậu có nhớ chúng ở đâu không? Máy quay ấy?"

"Sao anh ta lại cần biết chuyện đó?", Cole trở vào cái kính nhỏ gắn trên vách tường trắng bên trái, cách chừng mười feet phía trên. "Có năm cái ở đây, đó là cái gần nhất."

Với một nụ cười toa toét, John nắm cả hai tay lại và chĩa ngón về phía kính. "Ngon thì cần đi nè, Reston", anh nói lớn, và Cole thấy mình thực sự ưa thích anh chàng John này, nhiều nữa là khác. Leon cũng vậy, không chỉ vì họ là những kẻ duy nhất ở đây còn sống sót. Cho dù động cơ thúc đẩy có là gì thì họ rõ ràng vẫn đang ở cùng chiến tuyến; thực tế là họ vẫn có thể đùa cợt vào những lúc như thế này...

"Vậy chúng ta có kế hoạch gì đây?", Leon hỏi, vẫn nhìn vào bức tường cát vàng - trắng đang hiện ra lơ mờ phía trước.

"Thẳng hướng đó", John nói, đang chỉ phía bên phải, "rồi leo lên, bắn bất cứ cái gì cậu thấy."

"Hay đẩy John. Cần phải viết điều đó xuống. Anh biết đó, tôi..."

Leon thành linh ngưng bật, và rồi Cole nghe thấy nó. Một thứ âm thanh lập cập giống như những cái móng đang khoan thủng những khúc gỗ rỗng, cái âm thanh mà anh đã nghe lúc lắp đặt một trong những máy quay hồi tuần trước.

"Tiếng những cái móng vuốt thụt vào rồi duỗi ra. Giống như cơ hàm đang nhấp..."

"Scorp", John khẽ nói. "Không phải bò cạp chỉ hoạt động về đêm thôi sao?"

"Đây là Umbrella, nhớ chứ?", Leon nói. "Anh có hai quả lựu đạn và tôi có một..."

John gật đầu rồi nói: "Cậu đã biết cách sử dụng súng bán tự động chưa?"

John đang nhìn chăm chăm vào đụn cát, nên Cole mất cả giây mới nhận ra anh ta đang nói chuyện với mình.

"Ồ. Vâng. Tôi chưa hề dùng nó, nhưng đã từng tập bắn với anh tôi một đôi lần cách đây sáu hoặc bảy năm...", anh thấp giọng xuống giống như hai người bạn đồng hành, tai dỏng lên nghe ngóng những tiếng động lạ.

John nhìn thẳng vào anh ta như thể để cân nhắc - sau đó gật đầu và lôi khẩu súng lục trông khá nặng nề ra khỏi cái bao bên hông, đưa nó cho Cole, báng súng hướng ra trước.

"Một khẩu 9 ly, mười tám viên. Tôi có sẵn băng đạn dự trữ nếu cậu hết đạn. Cậu biết cách mở khóa an toàn chứ? Đừng có chĩa vào bất cứ ai trừ khi cậu muốn giết họ, đừng có bắn tôi hay Leon đấy, rõ chưa?"

Cole gật đầu, nhận lấy khẩu súng khá nặng nề. Mặc dù anh chưa bao giờ bị hoảng sợ thế này suốt ba mươi bốn năm qua, nhưng sức nặng của vật rắn trong tay anh lại có tác dụng làm dịu đi đến không ngờ. Anh nhớ lại những điều anh mình đã dặn về khóa an toàn và lóng ngóng kiểm tra trạng thái nạp đạn của khẩu súng, trước khi nhìn John lần nữa.

"Cám ơn", anh nói, thật sự là vậy. Anh đã làm hai người bạn của mình bị mắc bẫy, thế mà họ lại đưa súng cho anh; cho anh một cơ may.

"Quên đi. Chẳng qua là bọn tôi không muốn mắc công để mắt tới cậu thôi", John nói với một nụ cười phớt qua. "Nào, đi thôi."

John đi đầu và Leon theo sát phía sau, họ tiến sang phía đông, chậm chậm di chuyển qua cái môi trường bất biến này. Cát ở đây đúng là cát; nó dịch chuyển dưới chân, và với sức nóng như thiêu đốt, nó quả là một thử thách thật sự. Họ chỉ đi được một khoảng ngắn thì Leon dừng bước.

"Áo trong nóng quá", anh càu nhàu, đỡ lấy khẩu súng ngắn trước khi tuột chiếc áo lạnh đen ngắn tay ra và cột quanh thắt lưng. Bên trong là một cái áo vải khá dày. "Tôi ngờ là chúng ta đang ở sa mạc Sahara..."

Và cả ba cùng nghe thấy, chỉ một giây trước khi trông thấy chúng, ba con tất cả, đang dàn hàng ngang trên đỉnh đụn cát. Cát chảy thành dòng từ bên dưới những cẳng chân to và chắc nịch như gậy bóng chày. Chúng có móng vuốt, những cái vuốt to đen khẳm khiu, dài và có răng cưa ở mặt trong, phần thân chia đốt nhỏ dần về phía cái đuôi xoắn lên trên lưng – phần đầu mút có vòi. Những cái vòi rỉ nước độc dài ít nhất một foot.

Một bộ ba sinh vật có màu của cát, mỗi con dài chừng năm hoặc sáu feet, cao khoảng ba feet, bắt đầu khua lập cập – mấy cái răng mấu mảnh khảnh nhọn hoắc nhô ra dưới con mắt nhện tròn xoe đang đập vào nhau càn cạch, tạo nên những âm thanh gõ nhịp mà họ đã nghe lúc nãy...

...và rồi cả ba sinh vật, những con quái vật, trượt về phía họ, giữ thăng bằng một cách hoàn hảo, lướt qua lớp cát di động một cách dễ dàng.

Và trên đỉnh của đụn cát, thêm ba con nữa xuất hiện.

Chương 14

"Khốn thật", John thở mạnh, thậm chí không kịp nhận ra mình đang nói gì khi nâng khẩu M-16 lên và siết cò.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng!

Và sinh vật giống như bò cạp đi đầu phát ra tiếng xì khô khan quái gở, nghe như không khí đang thoát ra khỏi một cái lốp xe khổng lồ, trong lúc đạn cắm thẳng vào thân hình cong vẹo của nó. Một chất lỏng màu trắng đậm đặc phun ra khỏi những vết thương lỗ chỗ trên bộ mặt

của loài sâu bọ, một bộ mặt có răng máu kỳ quái và những con mắt nhện, cùng một cái lỗ miệng dị hình đen ngòm. Nó đang quần quai, vung vẩy những cái càng, rồi ngã lăn quay sang một bên, tự đào mồ chôn xác dưới lớp cát nóng bỏng.

Leon và Cole cùng bắn, những phát đạn 9 ly vang rền nhấn chìm tiếng xùy xùy của lũ bò cạp, những tia máu trông như mủ liên tiếp phụt ra từ con thứ hai và thứ ba. Chất lỏng màu trắng tuôn trào thành dòng, và vẫn còn ba con nữa đang trườn xuống...

...và con đầu tiên bị John bắn thủng lỗ chỗ lại đang ngoi lên. Mặc dù có lão đảo, nhưng toàn thân của nó vẫn cứ bật dậy. Những lỗ đạn đang rỉ ra một thứ chất nhầy sền sệt trắng trắng – và khi nó tiến về phía họ, John thấy là chất lỏng đó đã rắn lại. Vết thương được bịt kín một cách hiệu quả chẳng khác gì người ta dùng vữa để vá chỗ thủng trên tường.

“Chạy thôi!”, John la lên, cùng lúc hai sinh vật bị Leon và Cole bắn ngã đang vùng dậy, các vết thương đều đã đóng vảy. Bộ ba lũ bò cạp thứ hai thì đã tiến được nửa đường xuống đồi cát, chúng đang đến gần rất nhanh.

“Phải chuồn cho nhanh”.

Vẫn còn hai “môi trường” nữa, và họ đã tiêu tốn có đến một phần ba số đạn; ý nghĩ này lướt qua đầu John trong khoảnh khắc khi anh trút một loạt đạn về phía đám bò cạp, cùng lúc Leon và Cole lao về phía đông.

Thực sự anh không có ý định cố hạ con nào trong số sáu con bò cạp cả, vì điều đó hoàn toàn vô dụng. Làn đạn chỉ để đẩy chúng ra sau đến khi hai đồng đội của anh kịp rút lui, đầu óc căng ra tìm một giải pháp trong lúc những sinh vật bất thường kia vung vẩy càng, cào bới trên lớp cát và phun phì phì.

- “lựu đạn, nhưng làm cách nào để hạ hết bọn chúng đây, làm sao để mọi người không bị văng miểng” -

Con bò cạp gần nhất cách anh chừng mười hai bước khi anh quay lưng bỏ chạy, lao nhanh hết mức có thể dưới bầu không khí nóng hừng hực, khẩn trương đến tột độ. Leon và Cole đang cách năm mươi mét đằng trước, chân ngập trong cát, Leon vừa chạy vừa nhìn trước ngó sau, khẩu bán tự động không ngừng rà quét.

John đánh liều liếc nhìn ra sau, thấy những con bò cạp vẫn đang xông tới. Chậm hơn trước nhưng không hề nao núng, phần thân góm ghiếc đang nhểu nước trắng, những móng vuốt dài xọc giơ lên quật xuống không ngừng. Chúng đang tăng tốc độ và nhanh dần lên sau mỗi bước tiến, xếp thành một bầy sinh vật undead đang nhao nhao săn lùng bữa trưa –

-“bầy, thành một bầy” -

Họ khó mà kiếm được cơ hội nào tốt hơn thế này. John hạ súng trường, luống cuống tháo dải dây đeo súng quanh cổ, và lùa tay vào bọc trong lúc vẫn chạy không ngừng. Anh móc ra một quả lựu đạn, mở chốt an toàn rồi quay lại, cố ước lượng khoảng cách và duyệt lại trong đầu tiến trình phát nổ của quả M68. Lũ bò cạp hiện đang cách năm mươi đến sáu mươi bước đằng sau.

“Giật chốt, hai giây chuẩn bị sau khi ném, sáu giây trước khi nổ”

“Lựu đạn!”. Anh hét lớn và quăng nó lên, cầu nguyện rằng mình đã có quyết định chuẩn xác, đồng thời quay lưng và lấy một hơi đầy phổi, quả lựu đạn vẫn đang bay lên khi anh đâm bổ xuống bên sườn đồi cát.

John vùi mình vào đó, ráng đẩy tới bằng tất cả sức mạnh của cơ bắp, đến khi không thể thấy gì và không thể thở giữa những tiếng kêu sào sạo. Dưới bề mặt cát thì lạnh hơn, và rồi một lớp vật chất bung trào tràn lên mặt anh, chen nhau chui vào mũi và miệng, nhưng anh không nghĩ gì khác hơn ngoài việc cố nhét chân mình xuống cát – và về những tác động của miếng kim loại bị nổ đối với xương thịt con người.

Một phát ra chân cuối hết sức liều lĩnh, và –

- ẦM -

- xung quanh anh đang lún xuống, một áp lực khó tin đè lên John và bức tường cát mà anh đang chui vào. Anh cảm thấy một lực ép xuống từ bên trên, rút cạn không khí xung quanh, kể cả chút ít dưỡng khí mà anh có được nhờ dùng tay bịt miệng cũng không còn. John thở hắt ra, anh bắt đầu cựa quậy để chui lên, vừa vật lộn vừa luồn lách.

“Leon, tụi nó tiêu chưa, có kết quả không vậy?”

Anh cố chống chọi lại những hạt cát nhỏ đang trượt xuống, hít một hơi sâu trước khi chỗi tay như điên vào lớp cát nặng nề. Lúc ngoi lên được, những hạt cát rơi ào ào khỏi người anh và hai mắt thì đau rát. John phúi hết chúng xuống, nhắc khẩu M-16 lên, nhìn về phía những mối đe dọa...

...giờ đã không còn khả năng đe dọa nữa. Quả lựu đạn hắc đã rơi ngay trước mặt sáu con bò cạp đột biến đang săn lùng họ, bốn trong số chúng đã văng ra từng mảnh. John thấy một cái vuốt còn co giắt nằm trên bãi cát giữa một vũng nước trắng, một cái đuôi cắm xuống đồi cát, một cái chân, rồi một cái chân nữa; những phần còn lại thì không thể nhận ra, từng mảnh cơ thể ướt đẫm rơi lộp bộp rải rác thành một hình gần giống bán nguyệt.

Hai con bò cạp ở góc rìa của cả bầy vẫn còn nguyên vẹn, nhưng đã không thể trời dậy được nữa; phần thân không hề suy suyển, nhưng mắt, miệng, cái hàm khác thường và bộ mặt đã văng mất.

“Cho tụi mày chết. Cái thứ trắng trắng đó có nhiều bao nhiêu cũng không giúp tụi mày ngoi lên nữa đâu...”

”John!”

Anh quay lại, thấy Leon và Cole sai bước chạy đến, vẻ sững sốt lộ rõ trên mặt. Trong một chốc, John tự cho phép mình tận hưởng cái cảm giác hoàn toàn kiêu hãnh ra mặt, trong lúc nhìn hai người đồng đội đến gần; anh thiệt là xuất sắc - cách tính toán thời điểm, nhắm mục tiêu, mọi thứ.

“Coi nào. Một người lính chân chính không được phép nhận sự cảm kích khi hoàn thành nhiệm vụ; chỉ mình mình biết thôi...”

Lúc họ đến nơi, John đã khống chế lại cảm xúc của mình; suy nghĩ về tình trạng của bọn chúng như thế là đủ rồi. Chúng là những bài trắc nghiệm được gửi đến ngáng đường của họ, theo lệnh của bọn Umbrella điên khùng; nhóm của họ đã phải tách làm hai, đạn thì có giới hạn, và không có lối thoát nào thật sự rõ ràng.

“Nhiều thứ đến độ nhức cả đầu. Tự khen mình sau lưng lúc này chẳng khác gì đưa thuốc an thần cho một xác chết, thật vô nghĩa.”

Hy vọng có thể dẫn đến sự lầm lẫn, nhưng dẫu sao, nhìn thấy niềm hy vọng thoáng qua trên khuôn mặt xúc động mướt mồ hôi của các bạn mình cũng không phải là điều gì đáng phàn nàn.

“Có thể tụi nó còn nữa đấy”, anh nói, phúi sạch cát trên khẩu M-16. “Đi khỏi đây thôi.”

- Kịch kịch kịch -

Tiếng động đó. Cả ba người nhìn nhau chết lặng. Nó không quá gần, nhưng vẫn ở đâu đó trên đồi cát, vẫn còn ít nhất một con bò cạp nữa.

David nhận thấy một luồng sáng di động cách chỗ họ chừng một phần tư dặm về phía tây nam, nhưng nó không tiến đến gần; điều đó hẳn đã khiến Claire cảm thấy thoải mái hơn nếu như cô không đang bị lạnh cóng. Khả năng tìm thấy bọn cô trong bóng đêm vô tận kéo dài hàng dặm là gần như bằng không, trừ khi đám người của Umbrella lật tung màn đêm lên. Kể cả khi dùng đèn quét trực thăng – mà bọn họ dường như sẽ không xài tới – thì bọn chúng cũng phải hết sức may mắn mới mong quét trúng ba người.

“...mà có khi bị tìm thấy lại may. Có khi tụi nó còn có mền ấm với cà phê, sô cô la nóng, rượu táo,...”

“Em thấy sao rồi, Claire?”

Cô cố gắng không để cho hai hàm răng mình đánh bò cạp, nhưng vô dụng. Ít nhất cũng một giờ rồi, có khi còn hơn.

“Lạnh phát khiếp, David, còn anh?”

“Cũng vậy. May mà chúng ta đã mặc đồ ấm rồi đấy.”

Chỉ là đùa cho vui thôi, có điều Claire không thể cười nổi. Cô xích lại gần Rebecca, tự hỏi liệu khi nào thì tứ chi sẽ mất hết cảm giác; tới lúc này hai tay cô đã tê cứng, khuôn mặt gần bị đông cứng như đeo mặt nạ, bất chấp việc đã liên tục thay đổi tư thế. David đang ở bên cạnh Rebecca, ba người túm tụm lại sát hết mức có thể. Rebecca vẫn chưa tỉnh, nhưng hơi thở của cô thì chậm chậm; có lẽ ít nhất cô ta cũng đang nghỉ ngơi một cách thoải mái.

“Cô ấy là một thành viên trong chúng ta...”

“Sẽ không quá lâu đâu”, David nói. “Chừng hai mươi, hai mươi lăm phút. Chúng sẽ cắt cử một hoặc hai tên canh gác, rồi đi hết.”

“Hy vọng là vậy”, Claire nói. “Nhưng làm sao mà anh tính ra được thời gian?”

Cô có cảm giác môi của mình sắp sửa bị đông đá rồi.

“Để tìm kiếm trong một vành đai chừng một phần tư dặm – chúng sẽ cần chừng sáu người khỏe mạnh đổ lại, anh ước tính là bốn.”

“Tại sao?”

Giọng David run lên vì lạnh:

“Ba tên được cử đến cửa sau của khu nhà, hai tên ở bên trong, và từ tiếng động nghe được, anh cho là có ba đến bảy tên phía trước. Nghĩa là tổng cộng tám đến mười hai tên; không thể nhiều hơn, vì chúng không leo đầy trên trục thẳng được. Cũng không thể ít hơn, vì chúng còn phải dàn trải trên các cửa ngõ.”

Claire bị ấn tượng: “Vậy tại sao lại là hai mươi đến hai mươi lăm phút?”

“Như đã nói, chúng sẽ dàn trải trên một cự ly nhất định khắp các ngã đường quanh khu nhà trước khi từ bỏ ý định lùng sục chúng ta. Phạm vi khu nhà, cộng thêm một phần tư đến nửa dặm, và thời gian trung bình cần thiết để một người đi bộ hết một phần tư quãng đường này. Chúng ta đã thấy luồng sáng một tiếng trước, từ lúc đó tới giờ, chúng ắt hẳn đã chia nhau lần theo các hướng và lùng sục những phân khu riêng lẻ... hai mươi tới hai mươi lăm phút, bao gồm cả thời gian quan sát chỗ xe tải. Đây là suy đoán của anh về tình huống sẽ xảy ra.”

Claire cảm thấy đôi môi đông cứng của mình nở một nụ cười: “Anh định lừa phỉnh em phải

không?”

Giọng David chuyển sang căng thẳng: “Anh không có. Anh đã quen với cách suy luận như thế lâu rồi, và anh nghĩ...”

“Em chỉ đùa thôi mà”, Claire ngắt lời. “Thiệt đó.”

Một thoáng im lặng, và David cười thầm, giọng nói thì thảo nhẹ nhõm trong màn đêm buốt giá:

“Tất nhiên rồi. Anh xin lỗi. Có lẽ nhiệt độ đã tác động đến khả năng hài hước của anh.”

Claire đổi tư thế, cô kéo cánh tay phải đang đặt dưới hông Rebecca ra và thay bằng tay trái.

“Không, em xin lỗi mới đúng. Em không nên ngắt ngang. Anh tiếp đi, suy luận của anh hay thật đấy.”

“Cũng không còn gì nhiều lắm”, David nói, và Claire nghe có tiếng lập cập khe khẽ phát ra từ hàm răng của anh. “Chúng sẽ cần gọi cứu hộ y tế để giải quyết những thương tổn, và anh cho là Umbrella muốn một trong số các trực thăng đưa thêm quân đến trước khi trời sáng; đó đó chúng sẽ để lại một tên canh gác rồi đi hết.”

Claire nghe thấy tiếng David trở mình, đồng thời cảm thấy cơ thể Rebecca dịch chuyển khi anh sửa lại tư thế.

“Dù thế nào đi nữa, đó là lúc chúng ta hành động. Trước hết hãy quay lại khu nhà, phá hủy vài thứ - sau đó chỉ còn việc chờ xem cái gì sẽ đến...”

Cái cách bỏ lửng cuối câu cùng với một chút gì đó cố ra vẻ hài hước trong ngữ điệu cho thấy anh đang cố che dấu nỗi tuyệt vọng – cô hiểu rõ anh đang nghĩ gì.

“Điều mà cả hai đều đang nghĩ.”

“Còn Rebecca?”. Cô khẽ hỏi. Họ không thể bỏ Rebecca ấy lại, cô ấy sẽ chết còng mắt, và họ phải tìm cách tái xâm nhập khu nhà, cố gắng dẫn dụ vài tên lính canh có vũ trang trong khi mang theo một người bất tỉnh...

“Anh không biết”, David đáp. “Rebecca đã... đã nói là sẽ tỉnh lại sau vài giờ, khi đã được nghỉ ngơi.”

Claire không trả lời. Nhấn mạnh một chuyện hiển nhiên đúng thì chẳng có ích gì.

Họ rơi vào im lặng, Claire lắng nghe hơi thở nhẹ nhàng của Rebecca trong lúc miên man nghĩ về Chris. Cách ứng xử của David với Rebecca không có gì là khó hiểu; nó giống như tình cảm giữa hai cha con. Hoặc anh em. Nghĩ về anh Chris dù sao cũng sẽ giúp cô giết thời gian.

“Lúc này anh đang làm gì, Chris? Trent nói anh an toàn, nhưng được bao lâu? Phải chi mà

anh đừng bị cuốn vào những chuyện rắc rối ở biệt thự Spencer hay Raccoon. Cái giá phải trả cho việc chiến đấu vì công bằng và lẽ phải không rẻ chút nào...”

“Em không ngủ quên đó chứ?”, David hỏi. Cứ mỗi lần họ ngưng trò chuyện được hơn một phút là anh lại hỏi cô câu đó.

“Không, chỉ đang nghĩ tới anh Chris”, cô đáp. Tìm chuyện để nói thật là mệt, nhưng cô nghĩ còn hơn là để cho môi bị đóng băng. “Và em nghĩ anh đang bắt đầu mong muốn chúng ta đi châu Âu sau khi xong những chuyện này.”

“Em cũng vậy”, Rebecca cất tiếng yếu ớt. “Thời tiết thật là đáng ghét...”

“Rebecca!”

Claire cười thật tươi, cô không nhận ra mình đang cười mà cũng không cần quan tâm. Cô ôm chầm lấy cô gái trong lúc David ngồi lên, bới tìm cái đèn pin – mặc dù Claire vẫn còn tê cóng, mặc dù họ đang bị cô lập khỏi các đồng đội, không đường thoái lui và đối đầu với một sự chênh lệch lực lượng không biết trước, nhưng cô vẫn cảm thấy mọi chuyện đang dần sáng sủa hơn.

Cuộc gọi phát sinh ngay sau khi John cho nổ tung sáu con Arl2.

Lúc đó Reston đang mơ màng đến việc tự thưởng cho mình một gói bắp rang, khi mà hệ thống phòng vệ của lũ bò cạp đã hoạt động theo đúng những chỉ số được vạch ra, tốc độ tái sửa chữa của chúng đúng như mong đợi. Họ chỉ còn nghi ngại về một việc, đó là chuỗi liên kết các thành tố của đám bò cạp tương đối dễ đứt đoạn.

“Trái lựu đạn. Trái lựu đạn chết tiệt.”

Cơn thèm thường bắp rang đã tắt ngấm theo lũ Arl2. Vẫn còn hai con đang nấp quanh góc tây nam, nhưng Reston đã mất hết tin tưởng vào cái đám mang tên mã 12 này rồi – và mặc dù đây là thông tin quan trọng, nhưng hẳn không nghĩ Jackson sẽ tiếp nhận nó một cách hài lòng.

“Lão sẽ muốn biết tại sao mình lại không tước hết những chất nổ của bọn nó ngay từ đầu. Tại sao mình phóng thích những đối tượng thí nghiệm. Tại sao không gọi Sidney, ít ra là để hỏi ý kiến. Sẽ không câu trả lời nào của mình thỏa mãn lão...”

Khi chuông điện thoại reo, Reston nháy nhồm khỏi ghế, tự nhiên nghĩ ngay tới Jackson. Ý nghĩ lơ bịch đó biến mất khi hắn nhắc ống nghe, nhưng nó cũng làm hắn ngập ngừng giây lát – và hắn lấy làm vui thích rằng những đối tượng thí nghiệm kia đừng hòng sống sót qua được Khu Ba.

“Reston nghe.”

“Ngài Reston – đây là Trung sĩ Hawkinson, đội Một-Bảy Khu Trắng.”

“Nghe rõ”, Reston thở ra, vẫn theo dõi Cole và hai người bạn đồng hành đang tụm lại. “Trên đó có chuyện gì?”

“Chúng tôi...”, Hawkinson lấy một hơi dài. “Thưa ngài, chúng tôi rất lấy làm tiếc thông báo rằng đã có đụng độ với những kẻ xâm nhập, và chúng đã tẩu thoát khỏi phạm vi khu nhà”. Anh ta nói luôn một hơi, hiển nhiên là không mấy thoải mái.

“Cái gì?”, Reston bật dậy, suýt lật ngã cái ghế. “Sao? Sao lại có chuyện đó?”

“Thưa ngài, chúng tôi đã bao vây bọn chúng trong khu chứa hàng, nhưng có một vụ nổ, hai người của tôi bị bắn và ba người bị thương nặng...”

“Tôi không muốn nghe chuyện đó”, Reston giận dữ, hẳn không thể tin nổi khi những kẻ làm việc cho mình chỉ toàn thứ bất tài. “Thứ tôi cần nghe là các anh không bị thất thủ, anh không được phép để cho ba đứa nào đó qua mặt anh và cái nhóm ‘hết hơi’ của anh, và đừng có gọi tôi chỉ để thông báo là không thể kiểm ra tụi nó.”

Một thoáng im lặng ở đầu kia, và Reston chờ đợi một lời phản ứng, một lý do đủ để hẳn khiến tay bảo vệ phải khốn khổ.

Tuy nhiên, Hawkinson đã cất giọng đầy vẻ hối lỗi:

“Ngài nói đúng. Tôi thành thật xin lỗi. Tôi sẽ lấy trực thăng quay về trung tâm và đưa đến thêm một số nhân sự nữa để mở rộng phạm vi tìm kiếm. Tôi sẽ để lại ba người để canh gác, hai người ở khu nhà phía đông và tây, người thứ ba ở chỗ phương tiện di chuyển. Tôi sẽ trở lại trong vòng chín mươi phút, và chúng ta sẽ tìm ra những kẻ đó, thưa ngài.”

Reston cong môi lên:

“Tôi sẽ chờ tin tốt của anh, Trung sĩ. Nếu anh làm không được, hãy lo mà giữ lấy thân.”

Hắn dập máy và ném điện thoại trở lại bàn, cảm thấy ít nhất thì mình cũng có làm điều gì đó thúc đẩy tiến trình được trôi chảy. Một cách gây áp lực thật hiệu nghiệm; Hawkinson sẽ phải lăn lê bò toài hòng thu được kết quả khả quan, và trước sau gì gã cũng phải làm chuyện đó.

Reston lại ngồi xuống, quan sát những đối tượng thí nghiệm khi họ vất vả leo lên đồi cát. Lúc này Cole đã có súng, và đang dẫn cả bọn về phía cửa tiếp nối. Reston tự hỏi John và Red có nhận thấy là Cole vô dụng đến mức nào không. Chắc là không, vì họ đã trao vũ khí cho anh ta...

Khi bọn họ lên tới đỉnh đồi cát và thả dốc xuống sườn đối diện, hai con bò cạp bắt đầu di chuyển. Bất chấp quyết định đã đưa ra lúc này, Reston vẫn theo dõi thật gần và bầu víu vào một hy vọng mong manh – rằng mọi chuyện sẽ chấm dứt ở đây, ba gã đó sẽ bị kết liễu – không

phải là hẩn nghi ngờ gì về đám Ca6 ở Khu Ba, vì những kẻ bị đem ra thí nghiệm không thể nào sống sót ở đó được...

“...Nhưng nếu tụi nó sống được thì sao? Nếu được, rồi tiến vào Khu Bốn, và tìm được lối thoát? Mình sẽ nói gì với Jackson, nói gì trong cuộc trình diễn khi mà chẳng còn đối tượng thí nghiệm nào nữa? Quỷ tha ma bắt mày đi.”

Reston thôi không đếm xỉa tới giọng nói thì thầm đó nữa, quyết định chỉ tập trung vào màn hình. Hai con bò cạp đang di chuyển nhanh, vuốt và đuôi gương cao, cơ thể uốn cong sẵn sàng tấn công -

- và ba người cùng nổ súng, một trận chiến lặng lẽ, lũ 12 tránh né và nhử mồi, rồi sụm xuống dưới làn mưa đạn. Reston thậm chí không nhận ra tay mình đã nắm lại thành đấm; mọi chú ý của hẩn đổ dồn vào hai con bò cạp đang nằm, chờ đợi chúng tiếp tục tấn công trước khi đám người kia đến được cửa ra -

- có điều John và Red lại đang xông đến, vũ khí lăm lăm -

- và bắn vào mắt chúng. Họ làm rất nhanh gọn và hiệu quả, và mặc dù lũ bò cạp đã lại di chuyển khi họ hướng về phía cửa, nhưng chúng chỉ có thể quay mòng mòng trong cát. Một con cố gắng định vị mục tiêu bằng những cái càng cong vẹo, và nó cắm cái đuôi đầy nọc độc vào lưng con kia. Con 12 bị trúng độc quất bừa tứ phía và đâm xuyên qua bụng con thứ nhất bằng một cái vuốt lỏm chỏm; nó giãy giụa yếu ớt, vẫn sống nhưng không thể di động và cũng không thấy đường – bị ghìim chặt, chết dần, giống như đồng loại của nó.

Reston khẽ lắc đầu, thấy chán ngấy vì đã phí phạm thì giờ và tiền bạc, hàng triệu đô la cùng cả đồng công sức phát triển sự sống cho Khu Một và Khu Hai đã trôi theo dòng nước.

“Và Jackson sẽ muốn có thông tin này. Một khi những đối tượng thí nghiệm đã chết và bạn bè của chúng bị bắt, ta sẽ đưa mọi thứ về đúng quỹ đạo; với những nguồn tài trợ đang đổ về thì một ít tổn thất gây ra bởi chúng có đáng gì. Rồi tụi bay sẽ thấy...”

Đúng thế, hẩn sẽ thắng. Lúc này gã Red đang mở khóa cánh cửa dẫn đến Khu Ba; nơi mà bọn chúng nhất định tiêu đời trong vài phút, trừ khi có được một thùng lựu đạn.

Reston hít một hơi dài, dù sao thì hẩn vẫn đang kiểm soát tình hình và là người ra mệnh lệnh ở đây. Hawkinson sẽ xử lý tình huống trên mặt đất, Jackson rồi sẽ hài lòng, ba chàng lính ngự lâm kia rồi sẽ bị mù, bị giẫm nát và bị ăn sống. Chẳng có gì phải lo lắng hết.

Reston nặng nề thở ra, hẩn nở một nụ cười gượng gạo và tự ép mình thư giãn trên ghế, hướng đến màn hình nơi có màn trình diễn của bọn Ca6.

“Tụi bay nói lời tạm biệt đi thôi”, hẩn nói, và tự thưởng cho mình một ly rượu mạnh.

Chương 15

Từ cái nóng khủng khiếp như thiêu đốt của sa mạc, nơi có những con bò cạp bị mù, họ bước vào dưới bóng râm mát mẻ của chỏm núi. Tất cả dừng lại trước cánh cửa, nghiên cứu cẩn thận địa thế hiện tại, Leon tự hỏi liệu họ có phải đối mặt với lũ Hunter hoặc Spitter trong căn phòng toàn một màu xám này chẳng.

Màu xám của ngọn núi lởm chởm đá sắc nhọn như vuốt chim ưng lù lù trước mặt. Màu xám của vách tường và trần nhà, và của lối đi uốn khúc về phía tây, tiếp giáp với “đỉnh núi.” Thậm chí những túm cỏ bình thường mọc trong và xung quanh những tảng đá méo mó cũng có màu xám. Ngọn núi trông rất thật, với những mảnh đá granít thô kệch trộn lẫn với xi măng rất hợp màu, và được khảm vào vách đá lởm chởm. Cách bố cục tạo ra một cảm giác cô độc, một ngọn núi hoang vu với phần đỉnh phơi mình trước gió.

“Có điều chẳng có miếng gió nào và cũng chẳng có mùi. Giống như hai khu kia vậy, không một chút mùi.”

“Có lẽ nên đặt cái áo sơ mi của cậu vào chỗ cũ đi thôi”, John nói, nhưng Leon đã tháo rời nó ra khỏi thắt lưng rồi. Nhiệt độ đã hạ xuống ít nhất sáu mươi độ, đóng băng luôn những giọt mồ hôi mà anh đã đổ ra khi vượt qua Khu Hai.

“Chúng ta đi đâu đây?”, Cole hỏi, hai mắt mở to đầy vẻ bồn chồn.
John trở xéo ngang qua căn phòng, hướng tây nam: “Cửa ở đó mà?”

“Tôi nghĩ anh ta muốn nói là đi đường nào”, Leon đáp, thấp giọng xuống như những người khác. Chẳng hay ho gì nếu đánh động cho các cư dân ở đây biết vị trí của họ; chúng nhất định sẽ sớm tụ tập đến cho xem.

Ba người đánh giá lại những lựa chọn có thể, chỉ có hai đường thôi: theo lối đi màu xám hoặc leo lên ngọn núi xám. Lũ Hunter hoặc Spitter... Leon thầm thở dài, bụng dạ rối beng, bắt đầu thấy hoảng khi nghĩ đến những chuyện sắp xảy ra. Nếu họ qua được, nếu tìm thấy Reston, anh nhất định phải cho gã Blue già khản này một đá vào mông. Việc này đi ngược lại những quy tắc đã hướng anh vào nghề cảnh sát, nhưng chỉ có thể mới chạm đến được sự tồn tại của tổ chức White Umbrella.

“Xét trên khía cạnh an toàn, tôi cho là nên theo lối đi này”, John nói, nhìn lên bề mặt gồ ghề và đoạn dốc. “Chúng ta có thể bị mắc bẫy nếu leo lên.”

“Tôi nghĩ có một cây cầu”, Cole lên tiếng. “Tôi chỉ phụ trách gắn một trong số những máy quay ở đây thôi, cái này...”

Anh chỉ vào góc phải bên trên. Leon thậm chí còn không thấy được nó – bởi những vách tường cao đến năm mươi feet có màu tiếp với trần nhà, gây ra một thứ ảo giác là căn phòng rộng vô tận.

“...và tôi đã đứng ở trên thang, nhìn thấy một phần nào đó toàn cảnh”, Cole tiếp tục. “Có một ngõ hẻm phía bên kia, và có cầu treo dây chảo bắc ngang qua.”

Leon mở túi hành trang trong lúc Cole nói, kiểm lại tình hình đạn dược.

“Đạn M-16 thế nào?”

“Có lẽ còn chừng mười lăm viên trong này”, John đáp, vỗ nhẹ lên ổ đạn. “Thêm hai băng cỡ ba mươi viên đầy đạn... hai băng nữa cho khẩu H&K, và một quả lựu đạn. Còn cậu?”

“Bảy viên, ba băng đạn, một lựu đạn. Henry, anh thì sao?”

Anh nhân viên Umbrella gật đầu: “Tôi nghĩ là năm phát. Tôi đã bắn năm phát.”

Có vẻ Cole muốn nói thêm điều gì khác, ánh mắt anh ta hết nhìn Leon rồi đến John, sau đó thì lại ngó xuống đôi ủng lấm lem. John nhìn Leon, cả hai cùng nhún vai; thật sự là họ không biết gì về Henry Cole cả, ngoại trừ việc anh ta không phải là một thành viên ở nơi này, cũng giống như họ vậy.

“Nghe này... Tôi biết là không đúng lúc đúng chỗ, nhưng tôi muốn nói xin lỗi với hai bạn. Ý tôi là, tôi biết một điều gì đó không bình thường về tất cả những chuyện này. Về Umbrella. Và tôi còn biết Reston là một kẻ cực kỳ xấu xa, lẽ ra tôi không nên đưa các bạn vào tình thế này nếu không quá tham lam và ngu ngốc.”

“Henry”, Leon nói. “Anh đã không biết, được chứ? Tin tôi đi, anh không phải là người đầu tiên bị lừa dối...”

“Đừng hoài nghi gì nữa”, John ngắt lời. “Thật đấy. Quần áo mới là vấn đề lúc này chứ không phải chuyện của cậu.”

Cole vẫn không ngược lên, nhưng khẽ gật đầu, hai vai anh ta rũ xuống như thể đã trút bỏ được một gánh nặng vô hình. John đưa cho anh ta một băng đạn khác, nhìn về phía lối đi trong lúc Cole đút nó vào túi đeo sau lưng.

“Tiến lên thôi”, John nói, mặc dù là với cả hai nhưng lại hướng về Cole. Leon nghe thấy trong giọng nói của anh có một chút gì đó khích lệ, có vẻ John đã bắt đầu thích tay nhân viên Umbrella này rồi.

“Chúng ta có thể rút lui về Khu Hai nếu tình hình chuyển từ tệ hại sang không thể tệ hơn. Di

chuyển gần nhau, giữ im lặng, và ráng bắn cho trúng đầu hoặc mắt - ấy là nếu tụi nó có mắt.”

Cole nở một nụ cười yếu ớt.

“Tôi mở cửa đây”, Leon nói, và John gật đầu trước khi bước tránh khỏi chốt cửa rồi quay sang trái.

Không khí lạnh lẽo im lìm khi họ tiến vào phòng, không một tiếng động nào ngoài tiếng của chính họ. Leon đoạn hậu, còn Cole đang đi chậm chậm ngay trước anh.

Lối đi này có những cái rãnh, giống như có ai đó đã cào dọc lên lớp xi măng trước khi nó khô lại. Phần “đỉnh” đang nằm chệch bên tay phải của họ, lối đi kéo dài chừng bảy mươi feet và rẽ ngoặt thành hình vòng về phía nam, biến mất đằng sau ngọn đồi hiểm trở.

Họ đi được năm mươi feet thì Leon nghe thấy tiếng đá lăn phía sau lưng, những hòn sỏi nhỏ đang tuôn xuống con đường dốc.

Anh quay lại, kinh ngạc nhìn con vật gần chỗ đỉnh đồi, ba mươi feet trên cao. Nhìn mà không biết mình đang chứng kiến cái gì, khi nó lững thững đi xuống bằng bốn cái chân vững chãi, trông như một con dê núi.

“Như một con dê bị lột da. Giống như... giống như...”

Giống như một thứ anh chưa từng thấy, và khi nó sắp sửa xuống tới con đường thì họ nghe một âm thanh lộp độp ướt át phát ra đâu đó bên trên, âm thanh của một cái cổ họng đang khẹt khẹt vì nghẹt mũi, hoặc một con chó đang gừ gừ với cái mõm nhuộm máu – họ đã bị mất kết, vô phương đào tẩu, những tiếng động kinh khủng tiến về phía họ từ cả hai bên.

Trở lại tòa nhà có vẻ dễ hơn mong đợi. Rebecca sẽ phải cần đến trợ giúp để vượt qua hàng rào, nhưng tình trạng của cô đã dần dần cải thiện tốt hơn sau từng phút, khả năng phối hợp và giữ thăng bằng đang sắc sảo trở lại. Mối lo của David đã nhường chỗ cho sự thoải mái, và hầu như hài lòng với sự phòng vệ của Umbrella, nếu không muốn nói là chẳng có phòng vệ gì cả. Ba tên, hai ở chỗ hàng rào và một chỗ xe tải; chẳng tương xứng chút nào.

Họ đã trở lại ngay lúc trục thăng cất cánh và hướng về phía nam, cơ bắp căng cứng khi di chuyển lặng lẽ trong đêm. Lúc còn cách chừng một trăm bước, David để những người khác ở lại để trinh sát nhanh một lượt, rồi quay lại và giúp hai cô gái đang run rẩy leo qua hàng rào, tiến vào khu nhà. Trước khi có thể dẫn dụ tên bảo vệ, David nghĩ là họ cần một nơi an toàn tránh xa cái lạnh, để đánh giá lại các kế hoạch và đồng thời xem xét tình trạng của Rebecca cẩn thận

hơn; và anh đã chọn tòa nhà hiển nhiên nhất; cái ở giữa. Nó có hai vệ tinh chảo và một chuỗi ăng ten, cộng thêm đường dây cáp được che chắn cẩn thận chạy dọc một bên. Nếu anh không lầm thì đây là trung tâm truyền thông, nơi mà họ đang muốn tìm đến.

“Nếu mình nhầm thì vẫn còn hai tòa nhà nữa để kiểm tra, một cái dường như là khu phát điện với những thiết bị chắc là để điều khiển nhiệt độ. Mình có thể để họ lại đó và phá hủy chúng một mình...”

Ba người xâm nhập hàng rào từ phía nam. David lấy làm ngạc nhiên khi Umbrella đón tiếp sự trở lại của họ một cách hờ hênh như thế. Có hai tên tuần tra vòng ngoài ở đằng trước và đằng sau, làm như thể người ta không còn đường nào khác để đột nhập vậy. Ngay lúc bọn chúng vừa quay lưng, David dẫn nhóm tiến về góc xa của tòa nhà cuối cùng và ra hiệu cho tất cả cùng hội ý.

“Tòa nhà giữa”, anh thì thầm. “Ắt là không khóa, nếu nó đúng là nơi ta đang tìm. Có thể sẽ có ánh đèn khi mở cửa. Anh sẽ vào trong, ra hiệu cho hai người theo sau; nếu nghe tiếng súng thì hãy vào càng nhanh càng tốt. Tiếp cận tòa nhà và cúi thấp xuống khi băng ngang. Rõ chứ?”

Cả Claire và Rebecca cùng gật đầu. Rebecca đang tựa vào Claire, toàn thân mềm rũ, cô sẽ phải gắng sức mới làm được việc này. Cô cho biết mình vẫn còn choáng váng do chấn thương đầu, nhưng những suy nghĩ nản chí và lộn xộn làm anh hốt hoảng lúc này giờ đã qua rồi.

David xoay người, dán mình sát vào vách tường gần chỗ hàng rào, lẩn trong bóng tối, chốc chốc lại nhìn ra sau để trông chừng hai cô gái. Họ đã tiến đến sát góc phía tây và len lén vòng qua, David đi trước, quan sát vị trí của tay bảo vệ góc phía tây. Khó mà nhìn thấy gì trong đêm đen thế này, nhưng sự tương phản giữa bóng tối và ánh kim loại đã giúp anh định vị được hẳn. David nâng khẩu M-16 lên và nhắm về phía đó, sẵn sàng bóp cò nếu bị phát hiện.

“Tệ nhất là chưa thể hạ hẳn lúc này được...”, phát súng sẽ đánh động những tên khác, và ngay cả khi anh không bận tâm tới tay bảo vệ chỗ hàng rào thì tên ở chỗ xe tải vẫn là một chướng ngại đáng kể; hẳn cách đây khá xa, đủ để gọi hỗ trợ trước khi đến gần kiểm tra tình hình.

“Hai tên này tương đối dễ dàng, nhưng làm sao tiếp cận tên chỗ xe tải được bây giờ?”. Không có chỗ nào để ẩn nấp trong trường hợp hẳn phát hiện ra họ...

Chuyện đó để sau vậy; lúc này họ có việc phải làm hơn là để tâm tới những tên bảo vệ. Vẫn khom người, David vẫy Claire và Rebecca băng ngang qua, khẩu M-16 vẫn hướng về cái bóng chỗ hàng rào. Anh gần như nín thở lúc cả hai lẩn qua khoảng sân trống, nhưng họ đã thực hiện việc đó rất tốt và không để phát ra âm thanh nào.

David theo sau ngay khi cả hai vừa tới nơi, những năm được huấn luyện đã giúp anh có thể

di chuyển lặng lẽ như một bóng ma. Khi tất cả đã ẩn mình dưới bóng khuất của tòa nhà, David thấy thoải mái được một chút, công đoạn khó khăn nhất giờ đã qua rồi. Họ có thể băng vào khu giữa nhờ cái hành lang tối đen như mực chạy dọc theo các tòa nhà.

Không đầy một phút sau, họ đã đến được vị trí sẵn sàng băng qua khu giữa. David ra hiệu cho hai cô gái chờ ở đây rồi băng qua trước, dừng lại bên ngoài cánh cửa đang đóng. Anh rờ vào cái tay cầm lạnh ngắt và kéo nó xuống, gạt gù khi nghe thấy một tiếng cách nhỏ chứng tỏ cửa không khóa.

“Chính là khu truyền thông; tay trưởng nhóm hẳn đã không khóa cửa để những tên bảo vệ có thể gửi tín hiệu vệ tinh, trong trường hợp bọn ta quay lại”. Một dự báo có tính toán không tồi.

Bây giờ là lúc cầu nguyện để được may mắn; nếu đèn đang bật, việc mở cửa sẽ đánh động bất cứ ai trông thấy, thậm chí chỉ cần nhìn thoáng qua cũng phát hiện ngay. Cho dù lần trinh sát khi nãy của anh cho thấy đa số những tay bảo vệ đang ở cách xa khu nhà, nhưng nó cũng không mang ý nghĩa gì nhiều trong chuyện này.

David hít một hơi sâu rồi mở cửa, nhận thấy ánh đèn hắt ra yếu ớt khi lẩn vào trong và khép cửa lại. Anh dựa lưng vào cửa và đếm tới mười, thả lỏng, thưởng thức bầu không khí ấm áp trong lúc làm quen với căn phòng. Khu nhà theo kiểu kho chứa hàng này được chia thành nhiều phòng – và anh đang đứng trong một nơi đầy thiết bị máy tính, những dây cáp to bản vắt ngang qua sàn và leo lên tường, những đầu nối,...

“...tất cả những thứ cần thiết để kết nối trung tâm này với thế giới bên ngoài...”

David chạm tay vào công tắc trên tường, tắt ngọn đèn trần duy nhất. Anh cười hài lòng rồi mở cửa để Claire và Rebecca cùng tiến vào.

“Dựa vô tường!”, Leon hét lớn, và Cole làm y như lời mà không kịp suy nghĩ, tiếng khọt khẹt dường như phát ra đâu đó trên cao -

- và anh nhìn thấy cái sinh vật đang tiến uể oải về phía họ từ đằng sau, tạo nên một cảm giác không còn đường lùi, đồng thời cố ghìm lại tiếng la hoảng. Nó dừng lại cách chừng mười lăm hoặc hai mươi bước gì đó, và Cole vẫn không sao nhìn ra nó giống cái gì; thật là hết sức quái gở.

“Lạy Chúa, cái giống gì đây?”

Nó có bốn chân với những cái móng chẻ ra, tương tự móng cừu hoặc dê với cùng kích thước – nhưng không lông, không sừng, không có thứ gì mang dáng dấp của sự tiến hóa tự nhiên, một chút xíu cũng không. Cơ thể mảnh khảnh của nó bọc đầy một lớp vảy nhỏ màu nâu đỏ y như da rắn, có điều là mờ đục chứ không bóng láng; mới nhìn qua thì có cảm giác đó là một lớp máu khô. Cái đầu có vẻ giống loài lưỡng cư, kiểu như đầu ếch – bộ mặt phẳng lì không có lỗ tai, mấy con mắt nhỏ xíu đen thui lồi ra hai bên, miệng rộng hoác - răng dựng đứng lồm chồm trên cái hàm dưới trề ra, thứ hàm của giống chó bun, nguyên cả đầu cũng phủ một lớp vảy màu máu khô.

Sinh vật đó há mồm, lộ ra vài cái nanh sắc nhọn cả hàm trên lẫn dưới – một âm thanh ưt át phát ra từ cái hốc miệng tối thui, hòa nhịp với những tiếng động khác đang vang lên đâu đó ở rìa bên kia của đỉnh núi nhân tạo.

Âm thanh lớn dần và sâu dần khi nó ngẩng đầu lên, hướng bộ mặt góm ghiếc về phía trần –
- và với một động tác đầy bất ngờ, nó gục đầu xuống rồi phun mạnh về phía trước, một đốm đỏ đặc sệt như nhựa bay vọt về phía họ, nhắm vào Leon, lướt qua khoảng không rộng mở -
- và Leon vung tay lên chặn lại cùng lúc John bắt đầu khai hỏa, vừa tách khỏi vách tường vừa trút đạn vào con quái vật có tên Spitter. Thứ chất nhầy đó đập vào tay Leon, rất có thể nó đã bám vào mặt nếu anh không kịp chặn lại. Đáp lại trận mưa đạn, con Spitter lao vọt lên vách núi với những cú nhảy rất xa và nhanh nhẹn, trong phút chốc nó đã lên tới đỉnh mà chẳng tỏ vẻ gì sợ hãi, đau đớn hay gắng sức cả. Rồi nó lộn lại chừng hai chục bước và nhảy ào xuống đất, dừng ngay phía trước cánh cửa. Làm như nó biết đây là đường rút lui của họ vậy.

“Nó chẳng tỏ ra nao núng chút nào, chết tiệt thật...”

Những tiếng tru phát ra đâu đó ngoài tầm nhìn thì không tăng thêm cường độ, nhưng chúng cũng không hề rút lui. Rồi không hiểu sao những tiếng òng ọc dừng lại một lượt; mọi thứ thành linh trở nên im lìm lặng lẽ như lúc họ vừa bước vào.

“Chuyện chết tiệt gì nữa đây?”, John nói, lấy thêm ổ đạn khác từ trong túi, dáng vẻ đầy nghi hoặc.

“Thậm chí chúng chẳng hề tổn thương”, Cole thì thầm, bóp chặt khẩu súng 9 ly đến nỗi gần tê cóng mấy ngón tay. Đúng lúc đó, Leon rờ vào đốm sẫm ưt sệt trên tay áo và hét lên đau đớn, giật tay ra sau như phải bỏng.

“Chất độc”, anh nói, lập tức chà tay vào áo và miết chặt. Đầu ngón trỏ và ngón giữa của anh đã đỏ tấy lên và nhức nhối. Anh lôi khẩu súng ra khỏi thắt lưng và cởi áo ra, cẩn thận tránh không tiếp xúc với chất axit, rồi ném xuống nền đá.

Cole kinh hoảng, thầm nghĩ nếu Leon không dùng tay chặn lại...

“Nào nào”, John thở ra, nhú mày. “Tình hình rất khẩn cấp, chúng ta phải ra khỏi đây càng nhanh càng tốt... cậu nói là có một cây cầu phải không?”

“Đúng, nó bắc ngang, ừm, một đoạn hào”, Cole nhanh chóng trả lời. “Dài chừng hai mươi feet, tôi không biết nó sâu cỡ nào.”

“Đi thôi”, John nói, bắt đầu tiến về góc rẽ khuất ngoài tầm nhìn của con đường với những sỏi chân vội vã. Cole theo sau, Leon ngay bên cạnh. John dừng lại cách chỗ rẽ chừng mười bước và tựa vào tường, nhìn lướt qua Leon.

“Anh yểm trợ, hay là tôi?”, Leon khẽ hỏi.

“Tôi”, John đáp. “Tôi sẽ ra trước để dẫn dụ bọn chúng. Henry, cậu bám sát anh ta – nhớ cúi thấp đầu nhé? Băng qua cầu, hướng tới cánh cửa – nếu có thể thì hãy giúp tôi thoát qua –”

Vẻ mặt John nghiêm lại: “ – nếu không thể, đừng quay lại.”

Cole có cảm giác xấu hổ vô cùng.

“Họ đã bảo vệ mình mặc dù chẳng hề quen biết, và mình thì dẫn họ vào tình thế này...”

Anh nhất định sẽ làm bất cứ chuyện để báo đáp họ, mặc dù anh biết là mình chẳng bao giờ có thể đền đủ; anh nợ họ mạng sống, có đến mấy lần rồi.

“Sẵn sàng chưa?”, John hỏi.

“Khoan...”. Leon quay trở lại nơi anh đã ném cái áo. Con Spitter chỗ cửa vẫn đứng im lìm và bất động như tượng đá, dõi theo từng hành động của họ. Leon nhặt nó lên rồi nhanh chóng quay về chỗ cũ, lôi con dao nhíp trong túi xách ra. Anh cắt bỏ phần tay áo bị ố, và đưa phần còn lại cho John.

“Nếu anh phải cố thủ, hãy che mặt lại.” Leon nói. “Có vẻ chúng không sợ đạn, nên anh cũng không cần nhìn để bắn. Một khi băng qua được, tôi sẽ thông báo ngay. Nếu thấy không an toàn, tôi sẽ...”

Tiếng tru dồn dập đã lại cất lên làm Cole liên tưởng đến những con ve sầu, đến những âm thanh rỉ rả lặp lại của chúng vào những đêm mùa hè nóng bức. Anh nuốt nước bọt một cách khó nhọc, cố gắng tỏ vẻ mình đã sẵn sàng.

“Không còn thời gian đâu”, John nói. “Đi thôi...”

Anh ta nhắc chiếc áo lên, và toét miệng cười với Leon:

“Cậu phải lo mà kiếm thứ nào khử mùi cho ra trò một chút; người cậu bốc mùi như một con chó chết đó.”

Không chờ trả lời, John tròng cái áo lên đầu, giữ nó hờ ra bên dưới để thấy đường đi. Anh dẫn bước ra ngoài chỗ trống, mặt cúi xuống, Cole và Leon căng thẳng nhìn theo...

...và có tiếng phần phật rất nhanh, lớp vải đen che mặt John thành linh bị bám đầy một thứ chất độc nhầy nhụa màu đỏ, và anh khoát tay về phía họ...

..và Leon nói, “Đi thôi!”.Cole chạy, đầu cúi thấp, chỉ thấy đôi giày của Leon đang tăng tốc ngay phía trước, nền đá vụn qua thành một vệt xám, thấy chính đôi chân khẳng khiu của anh đang chạy nước rút. Anh nghe thấy một tiếng kêu òng ọc bên trái, và cúi thấp hơn nữa, khiếp đảm –

- và có tiếng dội của gỗ đằng trước, anh đã lên cầu, những thanh gỗ phẳng lý xoắn vào nhau đang lay động dưới chân. Anh thấy đoạn hào hình chữ V khá sâu phía dưới, được đào sâu vào lòng đất chừng bốn mươi feet...

...và anh đã kịp dậm bước trên trên nền đất xám trước khi bị chóng mặt hoa mắt. Cole lại chạy, những ý nghĩ hay ho nhất lúc này của anh chính là về đôi giày của Leon, trái tim anh đập thình thịch trong lồng ngực.

Sau vài giây hay vài phút gì đó, anh cũng không rõ, đôi giày phía trước đã chậm lại, Cole lấy hết can đảm nhìn lên. Tường, vách tường, và có cửa sập! Họ đã làm được!

“Qua đi, John!”,Leon gào lên, hướng về phía con đường họ vừa lao qua, súng hờm sẵn trong tay. “Đi thôi!”

Cole quay lại, thấy John giật cái mũ trùm đầu ra, thấy một nhóm lũ Spitter tụ tập rải rác đằng trước anh ấy, sáu hoặc bảy con đang cất tiếng tru một lượt. John vòng qua bọn chúng, và có ít nhất hai con đã phun chất độc, nhưng John chạy khá nhanh, đủ nhanh để chỉ bị phớt qua vai, đối với Cole thì như vậy cũng đủ xa rồi. Những sinh vật gớm ghiếc ấy đang theo sát John với những cú nhảy, những bước di chuyển đan chéo nhau, không nhanh nhưng khá gần.

“Mau mau mau!”

Cole chĩa khẩu súng 9 ly về hướng bọn Spitter, chuẩn bị bắn khi đã ngắm cẩn thận và John thì đã lên cầu...

...và biến mất. Cây cầu đổ sụp, và John biến mất.

Chương 16

John cảm thấy cây cầu tuột đi một hoặc hai inch, trước khi những đoạn dây cáp treo đứt tung sau đó không đầy nửa giây. Anh vẫn chạy, hai bàn tay theo bản năng vẫn vung lên, ngỡ rằng mình đã thoát nạn –

- và anh rơi tòm xuống, hai đầu gối va vào một bức tường gỗ di động, bàn tay ôm chặt lấy thanh gỗ rắn chắc -

- và anh nghe đánh vụt một cái, khớp tay phải đập mạnh vào đá, rồi thấy mình đang đu đưa trên rìa vực thẳm sâu hoắm, một khúc gỗ lòng thông nằm gọn trong lòng bàn tay trái. Anh đang cố bám lấy một trong những phần còn lại của cây cầu; những đoạn dây treo đang giữ chặt nó ở đầu phía nam của đoạn hào bên dưới.

John thả khúc gỗ vô dụng ra, bên tai vang lên tiếng lịch kịch khi nó rơi xuống vực cùng với hàng loạt những mẩu gỗ bị đứt ra khác. Anh vớ tay lên để tìm một chỗ nắm vững chắc hơn...

...và giật nảy mình, một cục chất nhầy đỏ lôm thình lình xuất hiện ngay phía trước anh, cách mặt phải không đầy một foot và chảy dọc xuống vách đá.

-“ khốn kiếp” -

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Khẩu 9 ly của ai đó đang khạc đạn, và tiếng òng ọc của lũ Spitter đang chuẩn bị phun độc cho anh biết là phải rời khỏi đây lập tức.

John rướn tới lần nữa, bắp tay căng phồng như muốn xé toạc cả lớp vải của chiếc áo lạnh ngắn tay, anh chộp lấy một thanh gỗ bên trên và trườn lên. Thêm nhiều tiếng súng nữa, gần hơn, và tiếng hét của Leon ngắt quãng giữa những loạt đạn vang rền.

“Cố lên các cậu, tôi tới đây...”

Đổi tay lúc này thật là khó khăn, nhất là với những khớp ngón đang rỉ máu và khẩu súng trường lủng lẳng quanh cổ, nhưng rồi anh cũng xoay sở để bám được vào chỗ đặt tay kế tiếp...

- và một thứ ướt nóng rực đập trúng lưng bàn tay phải, nó đốt cháy và làm tổn thương y như axít...

- và anh vẩy chất axít rất buốt đó đi, chùi tay như điên vào áo. Một cơn đau như phải bồng bồng lên trong lúc tay trái đang níu chặt lấy cây cầu lung lay. Anh chỉ làm được nhiều đó để cưỡng lại phản xạ tự nhiên, và làm dịu bớt vết thương đang đau rát. Nhưng những ngón tay bắt đầu ngứa ran đã báo động cho anh biết rằng mình không có dư thời gian để lo lắng nữa.

“Anh ấy đây rồi!”

Một tiếng la kích động phát ra bên trên. John nghiêng đầu, nhìn thấy Cole đang cúi mình xuống mép vực, áo kéo lên tận mũi, ánh mắt thất thần và hoảng sợ.

“John, đưa tay đây!”. Anh ta hét lên, thông tay xuống sâu hết mức có thể, từng mảng bê tông

rơi xuống dưới gót giày. Anh ta có nói thêm gì đó nữa, nhưng nó bị nhấn chìm giữa một loạt đạn nổ khi Leon ra sức ghì chân lên Spitter ở nhịp cầu bên kia.

John chỉ mất không đầy một giây để phản ứng lại lời gọi của Cole, và anh biết rằng mình phải thoát khỏi đây ngay lập tức. Cole cao chừng năm foot tám và nặng khoảng một trăm năm mươi pound, tính cả quần áo. Trông anh ta lúc này chẳng khác gì một con rùa đang chúc đầu xuống, với chiếc áo trùm lên thành hình cái mu.

“Quá sức tếu”. Nhìn anh ta thật buồn cười, nhất là cái kiểu vờ tay xuống một cách ngốc nghếch, đến nỗi John gần như quên mất cảm giác đau rát trên tay trong vài giây.

Anh nhe răng cười, và tự nâng mình lên bằng bàn tay đang bị thương thay vì níu lấy tay của Cole. Vẫn còn những tiếng òng ọc sau lưng anh, nhưng chưa thấy có thêm trận mưa axit nào nữa.

“Bảo Leon dùng lựu đạn”, anh nói hỗn hển, và Cole quay lại cất tiếng hét át đi âm thanh vang rền phát ra từ khẩu bán tự động của Leon.

“...lựu đạn! John bảo là dùng lựu đạn!”

“Chưa được!”. Leon đáp lại. “Chùng nào an toàn đã!”

Phập! Phập! Hai giọt chất nhầy nữa bắn ngang qua vệt, một cái trúng giày của Cole, cái kia cách khuôn mặt đầm mồ hôi của John chừng một inch.

“Nỗ lực lên nào, John”. Một tiếng hự cuối, và John chộp lấy thanh gỗ trên cùng để nhắc bổng cả người, hai khuỷu tay tỳ sát vào để leo lên.

“Tôi ổn rồi, đi mau!”

Con rùa Cole không chờ nhắc lại đến lần thứ hai, anh ta cất bước chạy trong lúc Leon tiếp tục bắn yểm trợ cho John. John đang chạy lom khom tới trước, luồn bàn tay bị thương vào túi và móc ra quả lựu đạn cuối cùng mà anh đã rút chốt, cùng lúc Leon cũng lôi một quả khác cầm trên tay.

“Ném đi!”, John hét về phía Leon, Leon nhảy lùi lại rồi ném khối chất nổ trong tay lên cao, nhắm vào bọn Spitter. Cả hai cùng vọt chạy, Leon liếc nhanh ra sau và thấy có đến ba, bốn con đã nhảy vọt qua bờ vực.

Không có thì giờ để đắn đo. John ném xuống dưới mạnh hết mức, quả lựu đạn biến mất ở rãnh nứt cùng lúc bọn chúng tiếp đất ngay phía trước Leon –

- và họ cùng chúi người xuống, lăn tròn trên đất, ánh chớp lóe lên hầu như đồng thời, ẦM! ẦM!, tiếng đá vỡ vụn rơi xuống như mưa, một tiếng reo vui mừng đầy thán phục phát ra đâu đó.

“Các anh diệt được nó rồi! Các anh diệt được nó rồi!”

Cole đang đứng trước họ, vẻ hân hoan không chút sợ sệt lộ rõ trên khuôn mặt. John đứng đây, Leon kể bên, cả hai quay đầu lại để nhìn.

Họ chưa giết hết được chúng. Hai trong số bốn con ở đầu bên kia bờ vực vẫn sống và có vẻ còn nguyên vẹn, nhưng chúng đã mù và bốn chân thì gãy ra từng khúc, những gì còn lại của bộ mặt đã bị che phủ bởi một thứ chất lỏng màu đen. Chúng tru lên giận dữ, nghe như tiếng loài chuột thí nghiệm bị người ta dẫm lên. Hai con khác tiếp xúc trực tiếp với điểm nổ; chúng đang chảy đầy máu, tứ chi gãy vụn, những khúc xương dựng đứng lên giữa một đồng chất lỏng y như – y như xương bị gãy. Từ bên dưới đoạn hào nhân tạo vọng lên những tiếng tru khác, và không con nào nhảy qua để tấn công nữa. Có thể nói là mọi chuyện đã xong.

John nặng nề lê bước, ngắm soi cái lưng bàn tay của mình. Lốp da vẫn còn nguyên chứ chưa bị đốt cháy, trái ngược hẳn với những cảm giác ban nãy. Có một vết phỏng rộp nhỏ và phần thịt có vẻ cháy sém, nhưng anh không bị chảy máu.

“Anh không sao chứ?”, Leon hỏi, vừa đứng đó vừa phúi quần áo, vẻ ngoài trẻ măng của cậu ta có vẻ không còn quá non với John nữa.

“Mình không thể gọi anh chàng này là tân binh nữa.”

John nhún vai: “Giống như vừa bị gãy một cái móng vậy, nhưng mà vẫn còn sống.”

Anh thấy Cole đang cười rạng rỡ với họ, toàn thân run rẩy vì quá phấn khích; có vẻ cậu ta không biết nói gì lúc này, và John thành linh thấy mình nhớ lại rõ mồn một cái cách cậu ta cảm nhận sau trận chiến đầu tiên, bằng một lối ứng xử đầy quả cảm. Cậu ta mới hân hoan làm sao. Cực kỳ yêu đời làm sao.

“Henry, cậu là một anh chàng thật khôi hài đấy”, John nói, vỗ vai anh chàng nhỏ con và mỉm cười.

Chàng kỹ sư điện ngập ngừng cười đáp lại, và ba người bọn họ bắt đầu dẫn vào khu Bốn, bỏ lại sau lưng tiếng tru của những sinh vật đang giãy chết.

Khi màn khói đã tản đi và nhìn thấy ba gã đàn ông vẫn sống nhăn, Reston nện nắm đấm vào bảng điều khiển một cách giận dữ và khiếp hãi, ruột gan quặn thắt lại, hai mắt trợn trừng đầy nghi hoặc.

“Không, không, không, lũ khốn kiếp chúng mày, chúng mày chết rồi mới phải!”

Giọng nói của hắn hơi lắp bắp, nhưng Reston không nhận ra điều đó bởi hắn đang cực kỳ sốc và bối rối. Bọn họ sẽ không thể sống sót khi đối đầu với lũ Hunter, hắn tin là vậy –

- “nhưng tại nó đáng lý không thể sống sót với đám Ca6” -

Reston không tin nổi là họ có thể tiến xa đến vậy; không thể tin được khi trong số hai mươi bốn mẫu vật thí nghiệm mà họ đựng độ, ngoài một con Dac ra thì số còn lại hoặc đã chết, hoặc đang giãy chết. Trên hết, hắn không thể tin là mình lại để chuyện này tiếp diễn, lòng kiêu ngạo và tham vọng đã khiến hắn không làm cái việc mà lẽ ra phải làm từ đầu. Mặc dù đang cách ly với nhóm bảo vệ, nhưng hắn hãy còn nắm quyền kiểm soát, và cũng đã từng vượt qua những tình huống bấp bênh tương tự, có điều ít nhất vẫn nên gọi cho Sidney một tiếng, hay Duvan cũng được; không phải để xin ý kiến mà là để yêu cầu phong tỏa toàn bộ căn cứ này. Suy cho cùng, hắn không muốn gánh hết trách nhiệm về mình nếu bị khiển trách bởi một người khác, một trong những thành viên già dặn...

Còn chưa quá muộn. Hắn sẽ gọi điện thoại, giải thích tình hình, giải thích rằng đang có một chút trở ngại – hắn có thể bảo rằng những kẻ xâm nhập chỉ đang ở khu Hai, rằng cần hỗ trợ, việc chỉnh sửa băng ghi hình có thể để sau... và rằng bọn Hunter đã được kiểm nghiệm sau khi tạo hình, không phải cái đám 3K mà là 121. Dựa vào một số dữ liệu khôi phục được từ vụ rò rỉ ở biệt thự Spencer, hắn tin chắc ba tên này phải bỏ mạng ở khu Bốn. Cho dù không chết thì tại nó cũng đừng hòng thoát thân, vì hắn sẽ quét sạch tất cả với sự hỗ trợ từ trụ sở chính.

Đầy hài lòng với quyết định của mình, Reston với tay lên bảng điều khiển để nhắc điện thoại.

“Umbrella, Đơn vị đặc biệt và...”

...và im lặng. Cái giọng nữ dịu dàng ở đầu bên kia đứt ngang giữa câu, thậm chí không có lấy một dấu hiệu nào của tín hiệu bị nhiễu.

“Reston đây”, hắn gắt lên, cảm giác như có một bàn tay băng giá đang chạm vào tim, siết chặt nó lại. “Alô? Reston đây!”

Không có tín hiệu; thành linh hắn nhận thấy cường độ sáng của những ngọn đèn trong phòng đang thay đổi, chúng sáng bừng lên. Hắn thả mình xuống ghế, cầu mong sao những chuyện này không hề xảy ra...

...và dãy màn hình dùng để giám sát các khu vực đang xuất hiện đầy những đốm lấm tấm như tuyết. Cả bảy cái – và chỉ vài giây sau, trước khi Reston kịp hiểu sự việc, chúng chuyển thành màu đen thui.

“Alô?”. Hắn thì thảo vào cái điện thoại im lìm, hơi thở nóng hổi nồng nặc mùi rượu chua

ngóét phả vào ống nghe. Hoàn toàn câm lặng.

Hắn chỉ còn một mình.

“Sát thủ” Andrew Berman vừa lạnh run vừa chán ngấy, và tự hỏi sao gã Trung sĩ không thấy chán với việc cử người đứng canh chỗ xe tải. Những kẻ xâm nhập không quay lại, chúng đi xa rồi – mà cho dù có quay lại, chúng cũng dư biết là không nên tính chuyện cướp phương tiện đi lại. Làm thế chẳng khác nào tự sát.

“Hoặc bọn chúng có phương tiện di chuyển chờ sẵn, hoặc chúng đã chết còng đầu đó ngoài kia rồi. Thật ngu ngốc khi phải đứng ở đây.”

Andy kéo khăn choàng lên quá tai và xoắn lại khẩu M41. Nặng mười lăm pao, nghe có vẻ nhẹ thiệt, có điều gã đứng đó đã rất lâu rồi. Nếu Trung sĩ không sớm quay lại, chắc gã phải chui vào trong xe một lúc để nghỉ chân và trốn cái lạnh; tiền công bọn họ trả không đáng để gã chịu chết còng ngoài trời tối.

Gã tựa mình vào thanh chắn sau xe và lại thắc mắc không biết Rick có làm sao không; trong số những kẻ bị trúng miểng lựu đạn, chỉ có Rick là người hắn thân nhất, và toàn thân gã ta đã nhuốm đầy máu lúc được chở lên trực thăng.

“Lũ khốn kiếp đó mà dám quay lại, mình sẽ cho tụi nó nếm mùi khốn khổ...”

Andy nhếch mép cười khẩy, cái danh hiệu “Sát thủ” mà gã được người ta gán đầu phải là hư danh. Gã là tay súng thiện chiến nhất trong đội, kết quả của một thời gian dài làm thợ săn nai.

Lạnh run, chán ngán, mệt mỏi, cáu kỉnh. Trách nhiệm cái quái gì. Nếu ba kẻ đó mà lộ mặt ra thì hắn thề sẽ lấy mũ của mình làm đồ ăn cho rồi.

Trong lúc đang nghĩ như thế thì hắn nghe một thanh âm van nài khe khẽ trong bóng tối.

“Giúp tôi với, làm ơn – đừng bắn, làm ơn giúp tôi, tôi bị bắn...”

Một giọng nói thều thào yếu ớt của phụ nữ. Nghe thật kêu gọi, Andy lia ánh đèn chớp về phía bóng tối, tìm kiếm người vừa lên tiếng trong khoảng cách chừng ba chục bước đằng trước.

Một cô gái mặc đồ đen bó sát người, đang lao đảo phía trước hắn. Cô ta không có vũ khí và đang bị thương, một chân khập khiễng, khuôn mặt tái nhợt đầy vẻ thất thần và đau đớn lộ ra dưới ánh đèn.

“Này, ở yên đấy”, Andy lên tiếng. Cô ta còn trẻ, hắn hiện đang ở tuổi hai mươi ba nhưng cô ta

còn trẻ hơn hẳn nữa, có lẽ đúng tuổi thành niên. Một thiếu nữ kêu gọi hấp dẫn.

Andy hạ thấp mũi súng, thầm nghĩ thật thú vị khi được giúp đỡ một quý cô đang gặp rắc rối. Cô ta có thể là một trong ba kẻ xâm nhập, gần như vậy, nhưng hiển nhiên là không thể gây nguy hại gì đến hắn; hắn có thể chỉ việc canh chừng cô ta đến khi trực thăng quay lại. Có khi cô ta lại biết ơn mình vì đã giúp đỡ nữa...

“...đúng lúc quá, đóng vai người hùng là cách hay nhất để ghi điểm đây. Những gã tử tế ắt là không vội vồ vập, nhưng dĩ nhiên là phần thưởng chúng nhận được cũng chẳng ra gì.”

Cô gái tập tễnh bước lại gần và Andy chuyển hướng cây đèn nháy khỏi mặt cô, kéo nó làm mù mắt cô ta mất. Cố gắng giữ cho giọng nói có vẻ chân thành – đến là một với mấy ả đàn bà - hắn tiến một bước về phía cô, một tay chìa ra...

“Có chuyện gì thế? Để anh giúp nhé...”

Một vật đen ngòm nặng nề đập vào hông, làn hắn ngã xuống đất và bị ngộp thở. Trước khi hắn kịp hiểu chuyện gì xảy ra, một luồng sáng đã rơi lên mặt, và khẩu M41 bị lôi khỏi tay trong lúc hắn đang cố gắng lấy hơi.

“Muốn tao không bắn thì đừng có cử động,” giọng đàn ông, một gã người Anh, và Andy cảm thấy mũi súng lạnh ngắt đang dí vào cổ hắn. Hắn chết điếng người, không dám kháng cự.

“Chết tiệt!”

Andy nhìn lên, thấy cô gái đang cầm khẩu súng trường, súng của hắn, ánh mắt nhìn hắn đăm đăm. Lúc này cô ta chẳng có vẻ gì là cần giúp đỡ hết.

“Đồ chó cái”, hắn gầm gừ, và cô ta mỉm cười, nhún vai. “Xin lỗi nhé. Anh cũng có thể tự an ủi là hai tên đồng bọn còn lại cũng cảm thấy y như vậy.”

Hắn nghe một giọng nữ khác cất lên từ phía sau, êm ái và thích thú:

“Anh cũng cần làm nóng người một chút chứ. Phòng máy rất thích hợp và ấm áp đấy.”

“Sát thủ” thì chẳng thấy thích thú tí nào, lúc họ áp tải hắn về phía khu nhà, hắn thề rằng đây là lần cuối cùng dám đánh giá thấp bọn đàn bà - và bởi vì không tính sẽ ăn cái mũ của mình, nên hắn chần chừ phải khắc ghi chuyện này nếu lần sau có cảm thấy buồn chán.

Chương 17

Khu Bốn là một thành phố hẻo lánh, và Leon dễ dàng nhận ra đây là thứ khác thường nhất mà

anh từng được chứng kiến. Ba khu đầu tiên cũng kỳ lạ khác thường, nhưng hiển nhiên đây chỉ là giả tạo – cánh rừng nghèo nàn, những bức tường trắng bao quanh sa mạc, ngọn núi được chạm trổ. Những đặc điểm đủ để anh ghi nhận rằng chúng được tạo ra bởi bàn tay con người.

“Còn nơi này... nó là một môi trường sống thật sự chứ không phải là mô phỏng nữa.”

Khu Bốn là một tập hợp những dãy nhà vuông vức trong thành phố về đêm. Một thành phố, tuy không có tòa nhà nào quá ba tầng nhưng vẫn là một thành phố thực sự - đèn đường, vỉa hè, cửa hiệu, những căn hộ, bãi đậu xe, và đường nhựa. Họ đã rời khỏi vùng núi để tiến vào một thành thị của nước Mỹ.

Ít ra vẫn có hai thứ không đúng khi nhìn lướt qua – đó là màu sắc và không khí. Những căn nhà có màu đỏ gạch hoặc nâu sậm gì đó; trông như chưa làm xong, còn mấy bãi đậu xe Leon trông thấy hình như có màu đen; thật khó mô tả chính xác được trong bóng tối dày đặc thế này.

“Và còn không khí...”

“Như bị ám vậy”, John lặng lẽ nói, cả Leon và Cole cùng gật đầu. Họ tựa lưng vào cửa trong lúc quan sát cái thành phố im ắng, cảm thấy hết sức mệt mỏi.

“Y như một cơn ác mộng, một nơi mà anh bị lạc và không tìm được ai hết, rồi mọi chuyện xấu đi...”

Nó không giống một thành phố ma, cũng không phải là một nơi bị bỏ hoang hay hết giá trị sử dụng; bởi lẽ cho tới giờ chưa có ai sống ở đây cả, sau này cũng không. Không xe cộ lưu thông trên đường, không có trẻ em vui đùa nơi góc phố, không một sự sống nào để có thể gọi nó là thành thị... và sự trống vắng, không một chút sinh khí ấy tạo nên cảm giác như... bị ám.

Cánh cửa hướng ra một con đường chạy dài từ đông sang tây và rẽ trái, khuất sau một bức tường có màu xanh lục. Từ vị trí đứng, họ có thể thấy tất cả những lối đi đều dẫn tới một con lộ rộng rãi lát đá nằm phía nam, với hàng loạt những giao lộ đan xen lẫn nhau. Ánh sáng dịu dịu từ những ngọn đèn đường soi rọi màn đêm, chúng đủ sáng để nhìn ra trước nhưng quá tối để nhìn được rõ ràng.

Có một chiếc xe đậu đằng trước họ, bên ngoài một căn nhà hai tầng màu nâu sậm. John đi ngang qua nó và đưa tay gõ lên mũi xe. Leon nghe thấy âm thanh rỗng phát ra bên dưới; nó chỉ là một cái vỏ không. John quay lại, thận trọng quan sát bóng tối.

“VẬY... bọn Hunter”, anh nói, và Leon bắt giác nhận ra cái không khí im lìm của những dãy nhà đằng trước mới kỳ quái làm sao.

“Những cái tên này mang tính gợi tả”, anh nói, đồng thời tháo băng đạn khẩu bán tự động ra

để kiểm lại. Năm viên, và chỉ còn một băng đầy nữa, mặc dù John thì có hai băng - ồ không, một thôi, Cole có một nữa.

Và nếu Leon không nhầm, thì John chỉ còn một băng đạn ba mươi viên cho khẩu M-16, cùng với những gì còn lại trong khẩu súng trường.

“Không còn lựu đạn, gần hết đạn...”

“Giờ sao?”, Cole hỏi, và John trả lời, trông mắt thu hẹp lại trong lúc cất giọng. Dáng điệu anh hết sức thận trọng trong lúc liếc qua từng góc tối mịt, từng cái cửa sổ.

“Nghĩ lại mà xem”, John nói. “Thần lẩn ngón cánh, bò cạp, đám phun độc... rồi Hunter.”

“Tôi... ôi”, Cole chớp mắt nhìn quanh một cách sợ sệt. “Không hay rồi.”

“Cậu nói là cửa ra đã bị cài chốt?”, Leon hỏi. Cole gật đầu, và John lắc đầu cùng lúc.

“Thật điên rồ, tôi đã xài quả lựu đạn cuối cùng rồi”, anh khẽ nói. “Không còn gì để phá cửa nữa.”

“Nếu anh không làm vậy thì chúng ta toi hết rồi”, Leon đáp. “Và nếu còn thì cũng chưa chắc là phá được, nếu nó có cùng kết cấu như cửa vào,”

John thở dài ảo não, nhưng cũng gật đầu: “Chắc bọn mình sẽ đốt trụ nó một khi tới nơi.”

Không gian trở nên yên ắng một cách khó chịu khi mọi người trầm ngâm không thốt nên lời, và rồi Cole lên tiếng.

“VẬY... tốt nhất là hãy cảnh giác cao độ và đi sát bên nhau”, anh ngập ngừng nói, nghe như một câu hỏi hơn là một lời trình bày.

John nhướn mày và cười: “Ý kiến hay. Nay, cậu sẽ làm gì một khi ra khỏi chỗ này? Có muốn gia nhập hàng ngũ những người chống lại Umbrella không?”

Cole cười một cách bồn chồn: “Chừng nào ra được rồi hãy nói.”

Họ tiến về phía nam sau khi đã chuẩn bị sẵn sàng, di chuyển một cách chậm chạp chính giữa đường lộ. Những tòa nhà tối tăm đang dõi theo từng bước chân của họ bằng những con mắt bọc kính ám đạm. Mặc dù họ đã cố đi hết sức rón rén, nhưng giữa một thành phố im phăng phắc thế này, tiếng giày đạp trên đường nhựa cứ nghe rõ mồn một, thậm chí nghe cả hơi thở của họ nữa. Không một tòa nhà nào có ký hiệu hay trang hoàng gì cả, và Leon có thể khẳng định là chẳng thấy một chút ánh sáng nào trong đó. Cái cảm giác trống trải ngột ngạt này gọi lên trong anh một ký ức không mấy dễ chịu, ký ức về cái đêm anh lái xe đến Raccoon trong ngày làm việc đầu tiên cho RPD, sau khi Umbrella để cho virus phát tán.

“Chỉ khác một điều, con đường ở đó bốc mùi tử khí và bọn ăn thịt sống thì đi loăng quăng

trong bóng tối, lũ quạ dùng bữa trên xác người, một thành phố chết từ trong ra ngoài...”

Đã qua được một nửa khu nhà, và Leon trở về thực tại khi thấy John giơ tay lên.

“Chờ đã”, anh nói, rồi tiến tới cái “cửa hàng” bên trái, một kiến trúc bọc kính bên ngoài làm Leon nghĩ tới cửa hiệu bán bánh ngọt, một nơi luôn trưng bày những cái bánh cưới bên cửa sổ. John sầm soi nhìn qua lớp kính, rồi thử mở cửa. Nó mở ra trước sự ngạc nhiên của Leon. John ngó nghiêng bên trong chừng hơn một giây, rồi đóng lại và quay trở ra.

“Không có quầy thu tiền gì hết, nhưng là một căn phòng thật sự”, anh hạ thấp giọng. “Có trần nhà và một bức tường đằng sau.”

“Có lẽ bọn Hunter đang núp trong mấy công trình này”, Leon nói.

“Phải, bọn nó sợ chúng ta hơn là chúng ta sợ nó, nghe hay đấy chứ. Chúng ta phải may mắn lắm...”

“Đúng rồi!”, Cole buột miệng la lớn, rồi hạ giọng xuống với vẻ phẫn khởi. “Có lẽ có cách để thoát khỏi đây. Các vật nuôi được nhốt trong lồng hoặc cũi gì đó đằng sau bức tường. Tôi không biết mấy khu khác thì sao, nhưng có một hành lang bao quanh khu Bốn này, tôi đã thấy cửa vào của nó, cách góc tây nam chừng hai mươi feet. Nó dễ xử lý hơn cửa ra; ý tôi là tuy có bị khóa, nhưng nó không phải làm bằng thép luyện.”

John gật đầu, và Leon nghĩ cách này coi bộ khả thi hơn là cố lọt qua một cách cửa bị chốt từ bên ngoài.

“Được”, John nói, “phương án hay đó. Chúng ta sẽ thử xem...”

Có gì đó vừa di chuyển. Thứ gì đó trong bóng khuất của căn nhà hai tầng bên phải, khiến John im bật và tất cả cùng chĩa súng vào màn đêm, vừa căng thẳng vừa cảnh giác cao độ. Mười giây, rồi hai mươi giây – dù là gì thì coi bộ nó cũng kiên nhẫn ra phết. Hoặc...

“...Hoặc là chúng ta đã nhìn nhầm.”

“Không có gì hết”, Cole thì thầm, Leon do dự hạ mũi súng xuống, thầm nghĩ hình như có gì đang di động thì phải. Và rồi có tiếng rống của một thứ gì đó anh không thấy được, tiếng tru nhưc óc của một giống chim kinh khủng, như thể một con thú hoang đang nổi cơn thịnh nộ, và bóng tối đang tự nó di động. Leon không thể thấy một cách rõ ràng, nó như là một cái bóng, như là một phần của căn nhà đang di động, nhưng anh đã thấy những con mắt ti hí nhấp nháy có màu sáng, cách mặt đường ít nhất bảy feet, rồi đến những cái vuốt đen lốm chớm bám trên đường nhựa. Một con tắc kè hoa vừa găm gù vừa lao tới chỗ họ.

Reston tức tốc quay lại phòng điều khiển, sức nặng của bao súng đeo bên hông khiến hắn thấy khỏe khoắn hẳn ra. Hắn sẽ còn khoái hơn nữa nếu được chứng kiến cảnh bọn Hunter săn lùng ba gã đàn ông, mặc dù hắn tin chắc rằng chỉ còn kịp thấy những thi thể.

“Nhất định là một màn hoàn hảo, bất chấp việc bọn nó mất bao lâu mới chết.”

Reston muốn uống chút gì đó, muốn trở về phòng điều khiển, tự nhốt mình bên trong và chờ Hawkinson quay lại. Hắn đã suýt phát điên lên khi thấy hệ thống truyền thông bị vô hiệu hóa, nhưng sau đó lại chẳng có gì xảy ra cả. Thang máy vẫn đang ngưng hoạt động, còn gã Trung sĩ bắt tài kia sẽ trở lại bằng trực thăng bất cứ lúc nào; và nếu ba tên xâm nhập trên mặt đất là thủ phạm của vụ phá hoại đường dây này – hắn không mấy may nghi ngờ điều đó – Hawkinson sẽ lo liệu chúng. Với một chút may mắn thì đây chỉ là vấn đề của hệ thống điện, và một tay thợ điện mới sẽ sửa xong nó khi hắn hoàn tất bản báo cáo buổi sáng.

Quả là đáng ngại khi không liên lạc được với các cộng sự, nhưng hắn cho là mọi chuyện sẽ ổn với những thuận lợi đang có được; có ai mà không ấn tượng trước cái cách hắn kiểm soát tình thế trong một hoàn cảnh ngặt nghèo thế này chứ? Tính toán mọi chuyện, lừa bọn xâm nhập vào khu vực thử nghiệm, tất cả đều là chiến tích của hắn. Sẽ không ai cản nhằn hắn, mà nếu có cũng không đáng kể.

Thật thoải mái khi tìm được khẩu súng lục cỡ .38 trong phòng riêng; hắn đã đem theo nó đến Planet bởi lẽ đó là món quà của Jackson, và mặc dù kiến thức về súng là rất ít ỏi, nhưng hắn vẫn biết cách để siết cò súng. Thực tế là khẩu súng nặng nề này có thể bị cướp cò, vì nó chẳng có khóa an toàn gì hết...

Khi Reston đi được nửa đường trở lại phòng điều khiển, hắn chợt nghĩ tới việc giải thoát cho đám nhân viên ở nhà ăn; rồi hắn đi qua đi lại trước cánh cửa bị khóa hai lần, và lại nghĩ thôi không làm nữa. Có lẽ do đã uống khá nhiều rượu. Sau một thoáng chần chừ, hắn liền quay gót, quyết định là cứ để cái bọn hâm kia chờ đó; màn trình diễn của bọn 3K quan trọng hơn nhiều. Bên cạnh đó, hắn muốn kiểm chuyện đăng trút hết bực dọc trong khi chờ kết nối lại được với văn phòng chính; chả ai trong đám ấy có hành động gì để bảo vệ cho Planet và ông chủ của tụi nó cả.

Phòng điều khiển ở đằng trước bên phải. Reston chạy vòng qua góc, rẽ vào và lao qua cánh cửa. Có chuyển động trên một màn hình, và hắn quăng mình xuống ghế, vừa hứng chí vừa tò mò chờ xem bọn kia tiêu tủng như thế nào. Bọn nó nhất định là đang đi chệch hướng – có điều vẫn chưa đưa nào tiêu đời, nhưng với Reston thì đó chỉ là vấn đề thời gian. Cả ba đang ngắm bắn một con Hunter, và hắn nhận thấy con thứ hai đang xuất hiện trên màn hình, tiếp một màu

đen với chiếc xe đang đậu gần đó.

Red hướng súng sang phải, nhắm vào đối thủ mới đến, nhưng bọn 3K không thể bị chùn chân với vài viên đạn yếu ớt như thế; và con Hunter thu hẹp khoảng cách lại bằng một cú nhảy đầy uy lực có chiều dài hai mươi feet. Theo dữ liệu Reston có được, thì chúng có thể nhảy xa tới ba mươi lặn -

- và giờ thì Cole cũng đã bắt đầu bắn, trong lúc John tiếp tục xả súng vào con thứ nhất, lúc này đã đổi sang màu xám của nhựa đường. Theo như Reston thấy thì con này đã dính phải khá nhiều đạn của cả ba, nên nó quay lui rồi nhảy vọt ra khỏi tầm nhìn của màn hình.

Con thứ hai vẫn còn khoác một lớp vỏ màu đen, trông nó thật hoàn hảo khi giờ bàn tay lực lưỡng ra quạt vào những viên đạn đang bay tới phần thân. Một giống loài vô tính có cơ thể trần trụi đồ sộ, với vẻ ngoài gần như người, một thứ sinh vật cao ngẩng với cái đầu bò sát đang chảy nước dãi, những móng vuốt dài tới ba inch. Nó đang ngẩng đầu lên cất tiếng tru. Reston biết cái tiếng này, không có âm thanh nên hẳn chỉ có thể tưởng tượng trong đầu khi con vật tru lên. Nó vừa biến mất vào mặt đường, sự kết hợp mới hoàn hảo làm sao, lại một cú vung tay nữa và Red bị đánh ngã lặn ra.

“Có thể chứ!”

John lao ra chắn cho tên đồng bọn vừa ngã và xả đạn vào con vật đang dán xuống đường, trong lúc Cole kéo Red đứng dậy, cả hai lui ra sau. Chúng trao đổi điều gì đó -

- và cả hai chạy ra ngoài tầm nhìn, hướng tới phía nam... con vật đã bị hạ rồi chẳng? John đã ngừng bắn, có máu tuôn ra từ đầu đó, loang lổ trên mặt, trên ngực con 3K -

- "mất, hẳn là tụi nó bắn vào mắt. Khốn kiếp!". Nó đang quay mòng mòng và ngã nhào. Mặc dù đó không phải là vết thương chí mạng, nhưng cũng khiến nó bị mất phương hướng mất một lúc.

John quay lưng chạy theo sau những tên đồng bọn, không có con Hunter nào nữa trong tầm nhìn - ít nhất là theo Reston thấy. Chẳng nhằm nhò gì, bọn nó có giỏi đến đâu thì cũng phải chết thôi; không có đường nào để vào thành phố mà không bị tấn công, cũng không có chỗ nào có thể ẩn nấp - chỉ trừ một nơi còn an toàn, và Reston ấn nút khóa cánh cửa dẫn trở về khu Ba.

“Hết đường lui nhé, các quý ông...”

Bọn họ vẫn chưa thấy xuất hiện trên góc máy quay đầu tiên của con đường phía nam; Reston cau mày, chuyển sang góc khác, chọn một cái phía trước tòa nhà -

- và thấy một cái cửa vừa đóng lại, chứng tỏ bọn họ đang ẩn vào một trong những cửa hiệu. Reston gật gù, làm thế cũng chỉ trốn được trong chừng năm phút mà thôi. Bọn 3K dư sức lùng

khắp thành phố, nếu muốn, chúng có thể săn mồi bằng cách ngửi mùi. Chúng sẽ lần theo dấu những con mồi, truy đuổi, và kết liễu trò chơi trốn tìm. Những sinh mệnh vô vọng.

Không có máy quay nào trong căn nhà đó, nên hẳn đành phải chờ đến khi họ lộ dạng, hoặc khi bọn Hunter rượt họ chạy ra. Reston ngoác miệng cười nhả nhổ, thấy hết sức bồn chồn, lòng tự hỏi sao mà bọn 3K lâu xuất hiện quá vậy. Đã đến lúc kết thúc cuộc thử nghiệm và khôi phục trật tự cho Planet. Bọn Hunter nhất định sẽ không phụ lòng hẳn. Chỉ vài phút nữa thôi.

Họ tìm thấy lối đi đằng sau tòa nhà ở giữa, sau khi đã băng ngang phòng chứa máy phát điện và nhốt ba tên lính canh vào trong đó. Thật là may mắn làm sao, họ chỉ tính tìm công tắc để mở khóa cái thang máy kẹt ở chỗ lối vào khi này, thế mà lại thấy luôn một dãy bốn cái thang máy, được bao bọc trong lớp tấm nằm sát bức tường phía tây. Chúng chưa được vận hành, nhưng khi mở cái đầu tiên ra, họ thấy có một cái sàn đẩy đủ chỗ cho hai người đứng, David và Claire cạy cửa mà không tốn chút sức nào. Mặc dù khá mệt mỏi và khó ở, nhưng khi thấy cái sàn hẹp té nối liền với hệ thống ròng rọc, Rebecca chỉ muốn cười phá lên.

“Chúng không ngờ rằng bọn mình quay lại, bọn mình sẽ đột nhập như những bóng ma.”

“Có vẻ ai đó đã quên khóa cổng hậu”, David nói, vẻ hân hoan lộ rõ trên khuôn mặt mệt mỏi.

Claire ngó cái sàn kim loại vuông một cách nghi ngại: “Chúng ta có vô hết được không?”

David không trả lời mà nhìn Rebecca. Cô biết ngay là anh chàng lại đang lục lọi trong đầu để tìm cách diễn đạt cho êm thấm trước khi mở miệng.

“Trực thăng ắt sẽ quay lại, anh sẽ cần có em nếu những người kia bị thương, nhưng nếu những tên lính canh thoát ra được...”

“Rebecca... nói cho anh biết tình trạng của em đi, đừng giấu diếm”, anh nói, cố gắng không lộ ra vẻ gì khác lạ trên mặt.

“Em mệt, đau đầu, và đang đi khắp khiêng – nhưng anh cần có em xuống cùng, David, thể trạng của em không đủ hoàn hảo, nhưng chưa đến mức bị ngã gục đâu, với lại, anh đã nói là sẽ có một nhóm nữa đến đây đó thôi.”

David mỉm cười, giơ tay lên: “Được rồi, tất cả chúng ta sẽ xuống. Khá chật chội đấy, nhưng trọng lượng thì chắc không sao, cả hai cô đều nhỏ con mà...”

Anh bước vào trong, rọi đèn pin qua những sợi cáp treo, rồi đến hộp phím bấm đơn giản gắn trong thang máy. “...Anh nghĩ chúng ta có thể vận hành nó dễ dàng. Đi chứ?”

Rebecca và Claire bước vào buồng, cái sàn tạm bợ này chỉ chiếm có một phần tư khoảng không tối đen như mực. Trời lạnh, trên đầu và dưới chân đều trống trải, còn tay vịn thì chỉ có một bên. Claire ngần ngại tựa vào thanh kim loại, cả ba người túm tụm sát vào nhau.

“Ước gì mình có kẹo bạc hà”, Claire lẩm bẩm.

“Ước gì chị có kẹo bạc hà”, Rebecca nói, và Claire cười khúc khích. Rebecca có thể cảm thấy khuôn ngực của Claire đang đập phồng dưới tay mình; họ đang bị nhồi nhét quá khít.

“Đi thôi”, David nói và nhấn nút. Thang máy hạ xuống với một tiếng ù ù khá lớn, và nó khiến Rebecca bắt đầu nghĩ ngợi về đợt tập kích này. Tốc độ di chuyển khá chậm chạp, chậm hơn một nửa so với thang bình thường.

“Chúa ơi, dám nó kéo dài vô tận lắm...”

Chỉ nghĩ thôi cũng đã khiến Rebecca thấy mệt quá cỡ rồi, còn tiếng động cơ ồn ào chỉ làm cô thêm đau đầu hơn, tư thế đứng làm cho cô nhận ra sức khỏe của mình đang rất tệ. Khi cái khung cửa vuông vức màu sáng đã trôi đi, cả buồng thang máy chìm trong bóng tối, Rebecca bất chợt thấy vui mừng vì họ đã túm tụm như vậy; nó cho phép cô có thể thoải mái tựa mình vào David, mắt nhắm lại, cố gắng chịu đựng thêm một lúc nữa.

Chương 18

Họ đang gặp rắc rối, phải nấp vào căn nhà và di chuyển tới bức tường phía sau trong bóng đêm, mồ hôi đầm đìa, hơi thở dồn dập, Cole cứ lo ngại rằng cánh cửa mỏng manh của căn nhà sẽ bật ra bất cứ lúc nào.

- “rầm, và bọn nó xuất hiện, gào rú, phanh thây cả đám trước khi chúng ta kịp nhìn thấy chúng.”

“Tôi có ý này,” John thở hào hển, và Cole cảm thấy lóe lên một tia hy vọng, trước khi nó tắt ngấm theo câu nói kế tiếp của John.

“Bọn mình chạy luôn một mạch tới chỗ bức tường”, anh nói một cách quả quyết.

“Anh bị ầm đầu hả?”, Leon vật lại. “Anh không thấy bọn nó nhảy à, làm sao mà tụi mình đưa lại chúng nó chứ.”

John hít một hơi sâu rồi nói nhanh, giọng thấp xuống:

“Đúng, nhưng cả hai ta đều là những tay thiện xạ, chúng ta có thể bắn hạ những ngọn đèn

đường trong lúc di chuyển. Cho dù chúng nhìn được trong bóng tối, nhưng điều đó cũng sẽ làm chúng bị phân tâm và bối rối.”

Leon không nói gì cả, và mặc dù không thể nhìn rõ mặt anh ta, nhưng Cole vẫn thấy được Leon đang cọ cọ vào bên vai bị đập trúng hồi nãy. Cử chỉ chậm chạp, chứng tỏ anh ta đang cân nhắc ý tưởng của John.

“Hai ông này ầm đầu hết rồi!”

Cole cố giữ cho giọng mình không quá hoảng hốt: “Còn cách nào khác hơn không? Ý tôi là, chúng ta có thể... có thể leo lên, đi trên những mái nhà.”

“Những tòa nhà có độ cao khác nhau”, John đáp. “Và tôi nghĩ kiến trúc của chúng không gánh nổi trọng lượng lớn.”

“Nếu chúng ta...”

Leon nhẹ nhàng ngắt lời: “Chúng ta không đủ đạn, Henry.”

“Hay là mình quay lại khu Ba...”

“Bọn mình gần góc tây nam hơn”, John lên tiếng. Cole biết họ nói đúng và thấy hết sức bức bối với điều đó. Anh vẫn muốn tìm một giải pháp khác, một con đường nào khác khả dĩ hơn. Bọn Hunter thật sự là kinh khủng, một thứ kinh hoàng nhất mà Cole từng thấy – và rồi một con đang cất tiếng tru đầu đó bên ngoài, âm thanh điên tiết đi xuyên qua lớp tường mỏng. Cole nhận ra rằng họ không có thì giờ để tìm được một phương án hay ho hơn.

“Thôi cứ vậy đi”, anh nói, thầm nghĩ cách duy nhất để vượt qua nỗi sợ là hãy mạnh dạn đối mặt với nó.

“Mình sẽ không đè nén được nó”, anh vừa nghĩ vừa hít thật sâu, thả lỏng hai vai một chút. Nếu phải chọn con đường này, anh sẽ không đời nào tự hạ thấp mình bằng cách co đầu rút cổ – và anh nhất định không để họ cảm thấy mình là một gánh nặng.

Cole lôi băng đạn mà John đã đưa cho anh ra khỏi túi, lóng ngóng lắp nó vào khẩu súng, tìm đập thành thịch – và hơi ngạc nhiên thấy mình khá là tập trung, có lẽ người ta thường trở nên mạnh mẽ hơn, can đảm hơn một khi đã suy nghĩ thông suốt vấn đề.

“Có chết cũng cho ra chết”, anh tự nhủ thầm và chờ đợi một nỗi hoảng sợ dâng lên trong lòng – nhưng chẳng thấy gì cả. Đáng lý anh đã chết rồi nếu không có John và Leon, và bây giờ có lẽ là cơ hội để anh hy sinh bản thân vì sự an toàn của họ.

Ba người lẳng lặng tiến về phía cửa nhà. Cole thầm nghĩ, hình như trong vài giờ qua, cuộc đời của anh đã thay đổi còn nhiều hơn cả mười năm trước đó, và cho dù chuyện gì có xảy đến đi nữa, anh vẫn rất hài lòng về nó. Thật sự là vậy.

“Chuẩn bị...”, John nói, Cole hít một hơi, còn Leon cười với anh ta dưới ánh đèn nhợt nhạt từ cửa sổ.

“...Chạy!”

John đá tung cánh cửa và cả ba lao ra ngoài, màn đêm dường như bị xé toạc bởi những tiếng tru của lũ Hunter.

Reston hấp háy đôi mắt. Hắn tựa người ra sau, mắt nhìn chăm chú vào màn hình, khoái trá với cái quyết định tự sát đó. Cả ba đưa phóng ra bóng tối như một lũ điên. Chỉ có người muốn chết mới làm cái chuyện chạy bừa như thế.

Họ chạy về hướng nam, John dẫn đầu, Red và Cole theo sau. Từ lề đường bên phải, một con Hunter đang nhảy chồm tới ...

...và có tia lửa lóe lên, một chùm ánh sáng rực rỡ màu trắng cam nổ tung trên cao, thủy tinh vỡ rơi như mưa xuống đường. Bọn họ đã bắn vào một ngọn đèn đường, và đám 3K dường như bối rối trước trận mưa thủy tinh đang trút xuống. Con Hunter đổi màu từ đỏ sang xám đang quay mòng mòng, gào rống như điên, tìm kiếm xem kẻ nào đã tấn công...

...và hoàn toàn quên mất ba gã đàn ông. Cả ba chạy nước rút, vũ khí giương cao nhằm vào không trung. Thêm nhiều phát súng nhắm vào đèn đường, và Reston thấy một con Hunter khác trời lên khỏi mặt đường, gần như mất phương hướng trong bóng tối xung quanh...

...và Cole, Henry Cole đang giả vờ ngoặt sang trái rồi sang phải, nện mạnh báng súng vào cái đầu vừa chồm lên của con 3K...

...và một bãi chất lỏng vừa máu vào óc tóe ra từ thái dương của nó, còn tay thợ điện nổ súng vào một khoảng đen bên cạnh. Tay chân con Hunter gãy lên, nhưng nó đã chết rồi. Cole nhảy qua và bám theo những người khác, trong lúc đèn đường tiếp tục nổ tung, thủy tinh văng ra từ những chùm ánh sáng trắng.

“Không!”, Reston thì thầm, không nhận ra là mình vừa mở miệng, hắn chỉ biết một điều là diễn tiến đang vượt khỏi tầm kiểm soát.

John chạy, dừng để bắn, lại chạy tiếp. Những tiếng tru rượt theo sát họ, những trận mưa thủy tinh và mùi kim loại bị cháy tràn ngập xung quanh...

...và anh thấy có một con đang chờ sẵn phía trước, ngay chỗ giao lộ dẫn đến chuồng nhốt thú, nhìn thấy những con mắt nhấp nháy kỳ quặc và khoảng trống đen ngòm chỗ cái miệng

đang gào lên –

- “cầu Chúa cho mình có đủ đạn, trông nó chẳng khác gì mặt đường cả” -

- và anh chạy thẳng tới trước, vũ khí hờm sẵn, tiếng đạn 9 ly nổ vang rền phía sau, khi con quái vật gầm gừ kia còn cách mười feet thì anh khai hỏa.

“Coi nè!”

Một tia lửa ngắn bay thẳng vào bộ mặt đang gầm gừ của nó –

- và nó chẳng hề gục ngã. Mặc dù anh đã đảo người qua để tránh nhưng khoảng cách là không đủ xa. Anh thấy bộ mặt đầy máu của con vật chỉ cách mình có vài inch, trước khi bị nó vung cánh tay dài ngoằng ra nện vào ngực.

Cú đánh hướng thẳng vào ngực trái, và John đã nghĩ là mình sẽ bị nó đánh cho vỡ cả ngực, sẽ bị hất tung trong không khí, xương cốt nát nhừ. Nhưng dường như những viên đạn đã làm nó yếu đi đáng kể và mất phương hướng, bởi lẽ mặc dù cảm thấy lồng ngực đau như xé trước đòn tấn công cực mạnh, nhưng thực sự anh còn chịu được những cú đấm mạnh hơn thế nữa kia. Anh loạng choạng nhưng vẫn không ngã xuống, rồi chạy thẳng qua trước khi quẹo trái, hướng về phía tây. Anh bắn một tia nhìn lại đằng sau, thấy hai người còn lại vẫn đang theo sát, rồi nhìn ra trước.

- “kia rồi!”

Chì còn không đầy một dãy nhà nữa là đến cuối con đường, chỗ tiếp giáp với bức tường sơn phết. Cách mặt đất chừng hai feet là một cái lỗ rộng tám feet và cao ít nhất mười feet...

...và có tiếng tru cất lên ngay bên phải. John không sao thấy được con Hunter đang nguy trang, nhưng đã có tiếng đoàng đoàng vang lên, chẳng biết Leon hay Cole vừa bắn, tiếng tru chuyển sang tông điên tiết và giận dữ. John nâng súng lên hạ tiếp một ngọn đèn đường, họ sẽ đến đó trong mười giây thôi...

...và một mảng tường xanh lục đang trượt xuống che lấp lỗ hổng, tuy chậm chạp nhưng chắc chắn. Họ sắp lâm vào đường cùng trong vài giây nữa.

Reston ấn như điên vào công tắc khóa, nguyên rửa cái cửa chuồng đang trượt xuống chậm rì như sên, hai tay ướt mồ hôi, cái đầu chúi choáng hơi men đang tràn ngập nỗi nghi hoặc.

“Không!”

Hắn vốn đã đóng cửa chuồng ở khu Hai và Ba rồi. Hắn mở cửa ở khu Bốn chỉ vì còn một con

Hunter bên trong, để rồi quên mất khi nó chui ra, và bây giờ ba gã đàn ông đang sắp sửa trốn thoát. Thoát khỏi bàn tay của hắn, thoát khỏi cái chết đang treo lơ lửng trên đầu chúng.

“Mau lên coi!”, John nhìn lại và gào lớn, Red còn đang chạy đằng sau, Cole ngay kế bên –

- và có một con Hunter cách phía sau không đầy hai mươi feet đang rùn mình xuống lấy đà, phần thân lấp lánh màu nâu nhạt lẫn màu nhựa đường, móng vuốt bầu xuống đất.

“Giết chúng nó mau, nhảy đi, giết đi!”

John lao tới lỗ hổng, chống tay xuống và quăng mình vào trong một cách gọn ghẽ. Red lao đến, chộp lấy cánh tay chìa ra của John và chui tọt vào ngay tức khắc –

- Cole cũng sắp sửa đến nơi, và những bàn tay đang chìa ra đón lấy anh ta trong lúc cánh cổng vẫn chưa sập xuống hết -

- rồi con Hunter đằng sau vụt cánh tay xuống, móng vuốt rạch xuyên qua lớp áo và da lưng của Cole, xuyên qua các thớ thịt, sâu đến tận xương. Hai gã kia đã kịp kéo Cole lên trước khi cánh cửa đóng kín.

Cole không hề rên la khi họ đỡ anh nằm xuống, mặc dù đang hết sức đau đớn. Cả hai đặt anh nằm sấp thật nhẹ nhàng, và Leon thấy bàng hoàng lẫn khổ sở khi nhìn cái lưng tan nát của Cole.

“Cậu ấy đang chết.”

Máu anh ta đã chảy thành vũng chỉ trong phút chốc. Bên dưới lớp vải rách bươm đẫm máu, Leon thậm chí có thể nhìn thấy những mảnh thịt tươi tắn, những sợi cơ bị xé toạc và màu trắng trắng của xương lộ ra bên trong. Ngay cả xương cũng đã gãy. Thương tích gây ra bởi hai nhát cắt kéo dài từ xương bả vai xuống tận eo lưng. Vết thương chí mạng.

Hơi thở của Cole rất ngắn và suy nhược, hai mắt nhắm nghiền, tay run lấy bầy. Hầu như bất tỉnh. Leon nhìn sang John, thấy biểu hiện của anh ta chẳng khác gì mình, rồi nhìn ra chỗ khác; họ chẳng thể làm gì được cho Cole nữa rồi.

Cả ba đang ở đoạn cuối của một cái chuồng khung lưới rất lớn, một dạng hành lang trải xi măng chạy suốt chiều dài của bốn khu thử nghiệm. Nó khá là tối khi chỉ được soi rọi bởi vài ngọn đèn; cái chuồng được ngăn ra bởi những bức tường phân cách có cửa sổ khá lớn, nên Leon chỉ có thể thấy được gian kế bên, chính là hang ổ của lũ Spitter. Chung quanh được bao bọc bằng một lớp nhựa trong suốt dày đặc, còn dưới sàn đầy những khúc xương.

Cái chuồng của bọn Hunter trống không, nó rộng ít nhất ba mươi feet và chiều dài gấp đôi,

có những cái máng ăn đặt dưới những mắt lưới của tấm vách. Thật là một chỗ cô đơn và lạnh lẽo để chết, nhưng dầu sao anh ta cũng sẽ không cảm thấy gì nữa khi đã ra đi...

“Để tôi... nằm ngửa”, Cole phều phào và mở mắt ra, môi run run.

“Đừng, cứ nằm vậy cho thoải mái”, John nói nhẹ nhàng. “Cậu sẽ ổn thôi, Henry, chỉ cần nằm yên đấy và đừng cử động, được chứ?”

“Đừng dối tôi”, Cole đáp. “Để tôi nằm ngửa lên đi, tôi, đang chết...”

John bắt gặp ánh mắt của Leon, miễn cưỡng gật đầu. Anh không muốn Cole đau đớn thêm, nhưng cũng không muốn từ chối; cậu ấy đang chết, họ nên giúp cậu ấy bất cứ điều gì có thể.

Thận trọng và từ tốn, John nâng Cole lên và lật anh ta lại. Cole rên rỉ khi chạm lưng xuống sàn, hai mắt mở trừng trừng, nhưng sau một chốc thì đã có phần dễ chịu hơn. Có lẽ do hơi lạnh... hoặc là anh ta đã vượt qua giới hạn của đau đớn và đang tê liệt dần.

“Cám ơn”, anh thì thào, một bong bóng máu sủi ra trên cặp môi tái nhợt.

“Henry, bây giờ cậu hãy cố nghỉ đi nhé”, Leon khẽ nói, chỉ muốn bật khóc thành tiếng. Cậu ấy đã rất nỗ lực để trở nên can đảm, để có thể theo kịp họ...

“Fossil”, Cole nói, mắt nhìn Leon đăm đăm. “Trong... ống nghiệm. Họ nói... nếu nó ra được, nó... hủy diệt mọi thứ. Nó. Trong... phòng thí nghiệm. Phía tây. Hiểu không?”

Leon gật đầu, hoàn toàn hiểu ý của Cole: “Một sinh vật của Umbrella trong phòng thí nghiệm. Fossil. Cậu muốn bọn mình thả nó ra.”

Cole nhắm mắt lại, khuôn mặt trắng bệch đi khiến Leon nghĩ chắc anh ta đã yên nghỉ, nhưng anh ta lại cất tiếng, nhỏ đến nỗi họ phải kê sát tai vào mới nghe được.

“Phải”, anh ta thở hắt ra. “Tốt.”

Cole trút hơi thở cuối cùng, và ngực anh không còn động đập gì nữa.

Trong vòng vài phút, Cole đã chết, hai gã đàn ông thì tìm cách thoát khỏi chuồng của lũ Hunter. Reston ngó lên màn hình và trơ ra không một chút cảm xúc, ngạc nhiên cũng không. Cái bọn này thật ra đâu có phải là người; một khi đã nghĩ như vậy thì chẳng còn gì để mà ngạc nhiên nữa cả.

Những cái máng đựng thức ăn được bắt chặt vào những mắt lưới thép, nhờ vậy mà những người phụ trách có thể cho lũ vật nuôi ăn mà không cần bước vào chuồng; phần máng đưa ra

ngoài đủ để họ thả thức ăn vào, và những vật nuôi sẽ đón lấy từ phía bên này. Dù cho bọn 3K có tính chuyện kéo tuột máng ăn vào trong hay đẩy hẳn ra ngoài cũng chẳng hề gì, vì chỗ trống đó quá hẹp so với thân thể của chúng.

“Nhưng không hề hẹp với thân người thường... hay thân người của tụi nó, đại loại thế.”

John và Red đang đá vào thân máng, và khi nó bắt đầu thụt ra ngoài, Reston chộp khẩu súng lục rồi đứng dậy, quay lưng lại dãy màn hình. Chẳng còn gì mà xem nữa. Hẳn đã thất bại, khu thử nghiệm Planet đã dễ dàng bị đánh sụp, hẳn sẽ bị trưng trị ra trò vì những gì đã làm, không chừng còn bị giết nữa. Nhưng hẳn chưa muốn chết đâu – nhất là chết trong tay bọn chúng.

“Nhưng còn thang máy, bọn người trên mặt đất...”

Lên trên đó cũng chẳng an toàn. Toàn khu vực hẳn đã bị bọn S.T.A.R.S. này kiểm soát rồi, chúng đã phong tỏa hẳn và giờ đang chờ hai thằng lỏi kia lòi đầu hẳn ra...

“Không thể lên đó, không thể giết chúng, không đủ thì giờ... nhà ăn.”

Bọn nhân viên sẽ giúp hẳn. Một khi hẳn phóng thích họ, giải thích mọi chuyện, họ sẽ vây quanh và che chắn cho hẳn khỏi những mối nguy. Tất nhiên hành động cụ thể ra sao thì phải xem lại, nhưng hẳn có thể suy tính trên đường tới đó.

“Phải đi mau thôi, bọn nó sẽ sớm thoát ra, sẽ lùng sục mình. Có lẽ để báo thù cho Cole. Để bắt mình trả giá, trong khi mình chỉ làm cái việc phải làm, làm điều mà bất cứ kẻ nào khác cũng sẽ làm như vậy...”

Có điều hẳn ngờ là bọn họ chẳng đời nào tin điều đó. Reston bước ra ngoài, trong đầu bắt đầu sắp đặt bước kế tiếp, và tự hỏi liệu mọi chuyện sẽ còn tệ hại ngoài ý muốn tới đâu nữa.

Chương 19

Họ rời khỏi cái chuồng, bước vào một lối đi sạch sẽ và trống trải trước khi rẽ trái về phía tây – đi nhanh qua một hành lang vắng tanh. Không một ai lên tiếng; chẳng có gì để nói cho tới khi tìm thấy cái thứ mà Cole gọi là Fossil, tới khi họ chứng thực được những gì cậu ấy nói là chính xác.

Kể từ lúc đặt chân vào Planet tới giờ mới thấy John không tìm cách pha trò. Cole là một người tốt bụng, cậu ấy đã làm tất cả những gì có thể để chuộc lại sai lầm khi đẩy họ vào khu thử nghiệm, đã làm mọi thứ theo lời họ - và giờ cậu ấy đã ra đi vĩnh viễn, bị tấn công một cách tàn

khốc, phải chết một cách đau đớn giữa vũng máu dưới sàn một cái chuồng.

Reston. Lão Reston sẽ phải trả giá cho chuyện này, và nếu biện pháp hay ho nhất dành cho lão là giải phóng con quái vật của Umbrella, thì nên làm nó ngay. Gieo gió thì phải gặt bão.

“Mặc xác quyền sách. Nếu Fossil đúng là nỗi kinh hoàng như Cole nghĩ, bọn mình sẽ giải phóng nó rồi thả các nhân viên ra, và biến khỏi chỗ này. Mặc cho nó xé nát chỗ này ra, cho nó xử lão Reston...”

Hàng lang uốn khúc sang phải, rồi kéo dài thẳng về phía tây. Họ thấy một cánh cửa bên tay phải khi vòng qua góc, và không hiểu sao, John nghĩ ngay đây chính là phòng thí nghiệm mà Cole đề cập. Anh cảm thấy vậy.

Anh đã đứng sau khi họ làm một loạt thứ. Cánh cửa kim loại bật mở - sau khi họ lấy một viên đạn 9 ly làm chìa - dẫn vào một phòng thí nghiệm nhỏ với những bộ đếm giờ và máy tính, rồi đến một phòng phẫu thuật, tất cả đều bằng thép và bằng sứ. Cánh cửa nằm sát vách tường phía cuối phòng phẫu thuật chính là nơi mà Cole đã nói - và khi trông thấy sinh vật đó, John hiểu ra tại sao Cole cứ khẳng khẳng muốn đề cập về chuyện này, cho đến tận hơi thở cuối cùng. Chỉ cần nó dữ dằn bằng một nửa đáng bề ngoài thôi cũng đủ để san bằng cả khu Planet này rồi.

“Chúa ơi!”, Leon nói, còn John thì chẳng có từ nào để diễn tả thêm. Họ từ từ di chuyển về phía cái ống trụ khổng lồ nằm trong góc căn phòng rộng lớn, qua một cái bàn mổ bằng thép và những cái khay y cụ sáng loáng, rồi dừng bước trước cái ống trụ. Phòng không bật đèn, nhưng có một luồng ánh sáng từ trên trần đang rọi thẳng vào cái thứ có tên Fossil.

Ống trụ cao mười lăm feet với đường kính ít nhất mười feet, chứa đầy một thứ chất lỏng màu đỏ - và cái thứ ngập trong chất lỏng, được gắn liền với cái hình trụ cùng những dây thép chạy dọc lên cao, chính là con quái vật. Một cơn ác mộng.

John nghĩ cái tên Fossil có lẽ là do đáng vẻ bề ngoài, một phần nào đó của nó trông như loài khủng long, mặc dù tất nhiên là chẳng có cái giống khủng long nào như nó từng hiện thân trên Trái Đất. Một sinh vật cao mười feet với màu da tái nhợt, những sớ thịt cuộn lên có màu hồng do tác động của chất lỏng đỏ bao quanh. Nó không có đuôi, nhưng có một lớp da dày và đôi chân hộ pháp của loài khủng long. Nó được thiết kế để có thể đứng thẳng bằng hai chân, với đôi mắt nhỏ tí cùng cái mõm tròn dài của loài khủng long ăn thịt, kiểu như giống T-Rex hoặc velociraptor, những cánh tay dài xọc cuộn cuộn cơ bắp, còn bàn tay thì khoằm lại với những ngón khằng khiu. Tất cả những đặc điểm không thể tin nổi đó khiến nó trông như một thực thể đột biến lai giữa người và khủng long.

“Bọn chúng nghĩ gì không biết? Tại sao - tại sao lại tạo ra một thứ như vậy?”

Nó đang ngủ, chính xác là đang trong trạng thái hôn mê, nhưng hoàn toàn còn sống sờ sờ ra

đỏ. Chụp lên sống mũi là một cái mặt nạ nhỏ trong suốt, nối liền với với một sợi dây mảnh dẻ, và có một dải plastic buộc quanh cái mõm bự chẳng nhằm giữ cho khung hàm đồ sộ khép kín. John không thấy được chúng, nhưng anh dám cá rằng trong cái miệng cong queo to tướng đó là cả một bộ răng tua tủa. Đôi mắt nhỏ mà tròn bị bao phủ bởi mi mắt và một lớp da màu tím, và họ có thể thấy bộ ngực của nó đang phồng lên xẹp xuống chậm rãi, tạo nên một thứ chuyển động uyển chuyển nhịp nhàng trên cái cơ thể đồ sộ đang ngập trong chất lỏng đỏ.

Có một tập hồ sơ nhét trên tường bên cạnh Fossil, phía trên một màn hình có những vạch xanh lá chớp chớp theo chiều ngang trong một chu kỳ yếu ớt. Leon với lấy hồ sơ, lật qua các trang trong lúc John nhìn nó chằm chằm, vừa ghê tởm vừa phẫn nộ. Một bàn tay khẳng khiu của nó vừa giật giật, những ngón tay dài tám inch co lại thành động tác nắm hờ.

“Trong này nói là nó được chọn ra để mổ xẻ trong ba tuần rưỡi”, Leon đọc lướt qua. “Vật thí nghiệm sẽ được đặt trong trạng thái ngủ đông, ‘vâng vâng...’, khi nó được tiêm một liều Hyptheion gây chết người để đem ra giải phẫu”.

John ngó lại cái bàn giải phẫu, thấy có những khóa thép hai bên mép và ba lưỡi cưa nằm bên dưới. Cái bàn có vẻ đã được kiến tạo cho vừa với những sinh vật to lớn.

“Tại sao phải giữ cho nó sống?”, John hỏi và quay lại phía con Fossil đang ngủ. Thật khó mà rời mắt khỏi nó được; một sinh vật vừa lôi cuốn, lại vừa kinh dị và phi thường, một thứ lập dị đến độ buộc người ta phải để mắt đến.

“Có lẽ để giữ cho các bộ phận còn tươi”, Leon vừa nói vừa thở ra. “VẬY... chúng ta làm chứ?”

“Thật là một câu hỏi đáng giá cả triệu đô. Chúng ta sẽ không lấy được cuốn sách có mặt mã nữa – nhưng đối lại bọn Umbrella sẽ mất thêm một cơ sở khoa học bắn thủ dưới lòng đất. Thậm chí mất thêm một nhân vật chớp bu.”

“Ừ,” John đáp. “Chúng ta làm thôi.”

Họ im lặng nghe hấn giải bày, những khuôn mặt lộ vẻ trầm tư khi tiếp nhận thông tin về chuyện hãi hùng đã xảy ra ở Planet. Đợt xâm nhập trên mặt đất, cú điện thoại khẩn xin hỗ trợ, hai gã đàn ông đã hạ gục hấn như thế nào sau khi giết chết Henry. Không ai hỏi han gì, chỉ ngồi đó và dùng cà phê – chả biết là do ai pha – và ngó hấn diễn thuyết. Chẳng ai thèm đưa cho hấn lấy một cốc.

“...và khi tỉnh lại, tôi đến đây ngay”, Reston nói, tay run rẩy xoa lên mái tóc, bộ mặt nhăn

nhóm theo đúng kiểu thích hợp. Hẳn vốn không cần phải dấu giếm vẻ hoảng hốt.

“Tôi... bọn họ vẫn còn ngoài đó, đâu đó, có lẽ đang đặt chất nổ, tôi cũng không biết nữa... nhưng chúng ta có thể chặn được bọn nó nếu hợp sức lại.”

Hắn đọc thấy vẻ dửng dưng trong những đôi mắt đen láy, xem ra họ chẳng có chút hứng thú nào để làm theo lời hắn cả. Hắn không phải là chuyên gia tâm lý, nhưng cũng chẳng khó gì để nhận ra điều đó.

“Bọn họ không bị lừa phỉnh như Henry đã...”

Reston chùn vai xuống, cất giọng run run. “Bọn nó đã bắn cậu ấy”, hắn nói, mắt sụp xuống ra vẻ đau khổ đến choáng váng. “Cậu ấy đã van nài bọn chúng tha mạng, và rồi bọn nó – bọn nó bắn cậu ta.”

“Xác cậu ấy ở đâu?”

Reston ngó lên, thấy người vừa nói là Leo Yan, một trong những tay phụ trách bọn 3K. Yan chẳng lộ vẻ gì khác biệt cả, chỉ tựa mình vào cạnh bàn và tay khoanh trước ngực.

“Sao?”, Reston bối rối hỏi lại, kỳ thực hắn biết quá rõ Yan đang nói về cái gì. “Khốn kiếp, đáng lẽ mình phải nghĩ tới chuyện này từ trước chứ...”

“Henry...”, một người nữa lên tiếng, Reston nhận ra là Tom hay gì đó ở nhóm xây dựng. Cái giọng cộc lốc của anh ta đầy vẻ nghi ngờ: “Bọn họ bắn cậu ta, đánh gục ông – nghĩa là cậu ta vẫn ở chỗ mấy gian phòng nhỏ, phải không?”

“Tôi... tôi không rõ”, Reston nói, cảm thấy nóng bừng và khát nước do đã uống khá nhiều rượu. Cảm thấy mình sắp sửa lộ tẩy vì một câu hỏi không ngờ tới.

“À phải, cậu ấy ở đó, trừ khi bọn nó đã dịch chuyển đi nơi khác vì lý do nào đó. Tôi tỉnh dậy trong tình trạng chóng mặt hoa mắt, và chỉ muốn đến cứu các anh ra ngay lập tức, để biết chắc là không ai khác bị thương vong. Tôi đã không ngó coi cậu ấy có còn đó không...”

Bọn họ nhìn hắn chằm chằm, tạo thành một đám đông những khuôn mặt đầy vẻ kích động chứ không còn thản nhiên như trước. Reston thấy được những sự hồ nghi, giận dữ và vẻ khinh miệt. Trong mắt của vài người, hắn còn thấy thấp thoáng sự căm hờn nữa.

“Sao lại vậy, ta đã làm gì khiến cho bọn bây khinh miệt? Ta là thượng cấp, là ông chủ, chính ta trả lương cho lũ khốn tụi bay mà...”

Một tay nhân viên đứng dậy và nhìn những người còn lại, chẳng thềm để mắt tới Reston. Nick Frewer, kẻ có vẻ là người được cả nể nhất trong đám.

“Ai muốn biến khỏi chỗ này?”, Nick nói. “Tommy, cậu có chìa khóa xe tải chứ?”

Tom gật đầu: “Có. Nhưng không có chìa khóa cổng và nhà để xe.”

“Tôi có”, Đầu bếp Ken Carson lên tiếng. Anh ta cũng đã đứng dậy, tất cả đều đứng dậy, vươn vai ngáp dài và uống nốt tách cà phê.

Nick gật đầu: “Tốt. Mọi người thu dọn đi, gặp ở thang máy trong năm...”

“Khoan đã!”, Reston la lên, không tin nổi những điều vừa nghe, không tin nổi bọn họ lại có thể trốn tránh trách nhiệm và nghĩa vụ như vậy. Sao bọn họ có thể phớt lờ hắn được. “Còn nhiều tên ở trên mặt đất, bọn nó sẽ giết các anh! Các anh phải giúp tôi!”

Nick quay lại nhìn thẳng vào hắn, ánh mắt thản nhiên và trân tráo không chịu nổi: “Ông Reston, bọn tôi chả có gì phải làm cả. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng tôi dư biết ông là một kẻ dối trá – có lẽ lời tôi nói không phải là đại biểu cho số đông, nhưng tôi cứ phải nói cho ông biết một chuyện, đó là tôi làm vệ sĩ cho ông nhiều đó đủ lắm rồi.”

Anh ta thình lình cười mỉa mai, hai mắt hấp háy: “Vớ lại, bọn họ đâu có kiếm tui tôi.”

Nick quay lại đi thẳng một mạch, và Reston cân nhắc một thoáng xem có nên bắn gã ta không– nhưng hắn lại chỉ có vỏn vẹn sáu viên đạn, mà họ thể nào cũng bóp chết hắn nếu hắn dám gây thương tích cho bất cứ ai trong đám giai-cấp-lao-động này. Hắn cân nhắc đến việc nói cho bọn họ biết, rằng bọn bây hết đời rồi, rằng tao sẽ không quên mối nhục này, nhưng hắn không muốn tổn hơi. Và cũng chả có thì giờ nữa.

“Trốn.”

Đó là tất cả những gì cần làm lúc này.

Reston quay lưng lại phía những kẻ bắt phục kia và chạy mau ra ngoài, đầu óc căng ra tìm một nơi ẩn náu, loại bỏ những chỗ quá trống trải hay lộ thiên...

...và hắn đã nghĩ ra: “Dãy thang máy, vòng qua góc chỗ khu y khoa”. Tuyệt vời. Chẳng ai tính tới chuyện ngó vô cái buồng thang máy còn chưa được vận hành. Hắn sẽ cạy cửa một cái ra và nấp vào trong. Ít nhất cũng được một lát, đến lúc hắn nghĩ ra những gì cần làm tiếp theo.

Mồ hôi rịn ra bắt chập cái lạnh trong hành lang xám xịt vắng ngắt, Reston quẹo phải và bắt đầu chạy.

Sau một lúc tưởng như hàng giờ đồng hồ phải đi xuống trong bóng tối, giữa một mớ hỗn độn khó chịu và rét buốt, thang máy phát ra tiếng rít đến chói tai, họ đã xuống đến khu vực bên dưới.

“Hoặc bên trên, tùy theo cách nhìn thôi”. Claire suy nghĩ băng quơ, nhìn qua tấm chắn đã mở trong lúc David chiếu đèn pin ra xung quanh, tiếng động cơ thang máy âm ỉ từ từ im lặng. Họ đang đứng trên nóc một buồng thang máy trống rỗng, chỉ có một cái thang treo dựng kế bên.

Cả ba rời khỏi lớp sàn kim loại, Claire thấy thoải mái hẳn khi được đứng trở lại trên một mặt phẳng rắn chắc bình thường. Di chuyển trên một cái trục chênh vênh mà bất cứ cử động sai lệch nào cũng có thể trả giá bằng mạng sống, coi bộ không phải là một ý tưởng hay ho cho lắm.

“Liệu có ai nghe thấy chúng ta chẳng?”, Claire hỏi, và thấy cái bóng của David nhún vai.

“Đương nhiên là nghe, nếu họ cách cái này một ngàn feet trở lại”, anh nói. “Chờ đã, để anh tìm một chỗ đặt chân...”

Claire bật đèn lên trong lúc David cúi người, nắm lấy phần rìa của tấm chắn và tự leo xuống. Trong lúc anh dịch chuyển cái thang leo vào vị trí, Rebecca mở đèn pin lên, và Claire thoáng thấy khuôn mặt của cô.

“Không sao chứ?”. Cô lo lắng hỏi. Trông Rebecca tái nhợt và bệnh hoạn, nửa quầng mắt tím đen hẳn lại.

“Ừm, em thấy khá hơn rồi, vẫn còn sống được”, cô nói khẽ.

Claire không tin lắm, nhưng cô chưa kịp truy vấn thêm thì David đã gọi với lên:

“Được rồi, em thông chân xuống đi. Anh sẽ kê những nấc thang vô và đưa em xuống.”

Claire ra hiệu cho Rebecca đi trước, đoán là cô ấy sẽ lên tiếng nếu không làm nổi. Và khi David giúp Rebecca leo xuống, Claire bất chợt nghĩ ra là cô ta sẽ không thể nào thốt nên lời được.

“Em muốn được giúp sức chứ không muốn bị bỏ lại phía sau; em sẽ đi cho dù phải chết...”

Claire gạt những ý nghĩ đó đi, tự mình leo xuống khỏi nóc thang máy. Thật ra Rebecca đâu phải loại người ương bướng, cô ấy là một nữ quân y. Và bây giờ cô ấy có vẻ ổn.

David gạt đầu với Claire khi cô xuống tới nơi, cả hai cùng kéo cánh cửa kim loại lạnh ngắt ra. Rebecca hờm mũi súng về phía khoảng trống đang lộ dần. Sau khi đã kéo rộng nó ra một khoảng đủ lớn, David tiến ra trước, rồi ra hiệu cho họ theo sau.

“Wow”.

Cô không biết trước mình sẽ gặp cái gì, nhưng đương nhiên là không hề ngờ tới một cái hành lang màu xám bằng bê tông tinh xảo thế này. Nó mở sang phải, nơi có một cánh cửa, bên trái là một cửa quẹo rất gắt, cách thang máy chừng hai mươi feet và thẳng về phía đông. Claire không rõ phương hướng lắm, nhưng cô biết cái thang máy mà Leon và John mắc kẹt ở gần phía

đông nam- ấy là nếu nó đi thẳng một đường.

Im lặng, tuyệt đối im lặng. David hất đầu sang trái, ngụ ý muốn đi đường này, Claire và Rebecca cùng gật đầu.

“Tốt nhất là bắt đầu từ chỗ cái thang máy đó, rồi sẽ đoán xem họ đã đi đường nào...”

Claire ngó lướt qua Rebecca chứ không dám nhìn chăm chăm, thấy lo cho sức khỏe của cô; thật sự cô ta không khỏe cho lắm, và khi Rebecca vòng qua góc hành lang, Claire do dự một chốc. Cô bắt gặp ánh mắt của David, rồi hất đầu về phía Rebecca với vẻ lo ngại. David ngập ngừng, rồi gật đầu theo, và cô hiểu là anh cũng đã biết tình trạng của cô ta.

Và có tiếng la kinh hãi của Rebecca vang lên, một gã mặc đồ xanh lục nhảy xổ ra ngay góc hành lang và chụp lấy cô. Hắn đánh bật khẩu súng của Rebecca khỏi tay và dí súng vào sát đầu. Một tay hắn siết chặt quanh cổ, đôi mắt hoang dại nhìn họ trừng trừng, ngón tay ấn lên cò súng, nụ cười hân hoan lộ ra trên mặt.

“Tao sẽ giết nó! Tao nói là làm! Đừng có ép tao!”

Rebecca níu lấy cánh tay của hắn, và hắn siết chặt hơn nữa, bàn tay run run, cặp mắt màu xanh đảo qua đảo lại giữa David và Claire. Mắt Rebecca đã hơi khép lại, những ngón tay buông xuôi, và Claire nhận ra cô ấy quá yếu, cô ấy sắp ngã gục đến nơi rồi.

“Người của tụi bây đừng hòng giết được tao, tránh ra! Tránh ra bằng không tao giết nó!”

Khẩu súng lục đang ấn mạnh vào đầu cô khiến David và Claire không dám cử động...

Họ bắt lực chứng kiến cái gã điên ấy thối lui, kéo theo Rebecca về phía cánh cửa cuối hành lang.

Chương 20

Quá dễ dàng để giải phóng mẫu vật Fossil ra khỏi trạng thái ngủ đông. Leon mất một lúc nghiên cứu phần chương trình giám sát, và đã biết cách để rút cạn cái ống trụ. Căn cứ theo bộ đếm giờ hiển thị trên màn hình, tiến trình sẽ chỉ mất năm phút tính từ lúc anh ra lệnh.

“Ôi trời, bất cứ ai làm việc ở đây đều có thể làm được chuyện này, vào bất cứ lúc nào. Cái bọn Umbrella thật là bệnh hoạn hết chỗ nói...”

“Nhìn này”, John lên tiếng, Leon rời mắt khỏi máy tính và thận trọng quan sát con quái vật. Cho dù đã trải qua cái địa ngục ở Raccoon, đã giáp mặt từ zombie đến nhện khổng lồ, cá sấu

khổng lồ nữa, nhưng đây vẫn là thứ kỳ quái nhất anh đã từng thấy.

John đang đứng trước bức tường chạy dọc căn phòng, nhìn lên một bức hình dát mỏng. Khi Leon đến gần, anh nhận ra đó là bản đồ của Planet, mỗi một khu vực đều có đánh nhãn rõ ràng. Khu thử nghiệm được thiết kế một cách đơn giản gọn gàng, chỉ có một hành lang lớn bao quanh bốn khu, phần lớn phòng ốc là các nhánh của hành lang chính.

John trở vào hình vuông nhỏ phía đông, cắt ngang chỗ vận hành thang máy.

“Nó ghi là phòng giám sát/điều khiển xét nghiệm”, anh nói, “và nằm trên lối ra.”

”Anh nghĩ Reston nấp trong đó?”, Leon hỏi.

John nhún vai:

“Nếu hắn đang giám sát chúng ta, ắt là hắn phải ở chỗ đó – nhưng cái tôi quan tâm là biết đầu hắn vô ý để cái cuốn sách đen bé nhỏ nằm đâu đó.”

“Cứ kiểm tra thử xem, chắc không có vấn đề gì đâu”, Leon nói. “Mất khoảng năm phút để rút cạn ống trụ, nên chúng ta có đủ thì giờ - tất nhiên nếu thang máy không gặp trục trặc.”

John quay lại nhìn mẫu vật Fossil, đang say ngủ trong cái kén của nó: “Cậu nghĩ nó sẽ thức giấc chứ?”

Leon gật đầu. Những tình trạng liệt kê trong chương trình giám sát cho thấy mọi thứ đều ăn khớp, nhịp tim và hô hấp cho thấy nó đang ngủ say, nên chẳng có lý do gì để nó không tỉnh giấc một khi cái bồn tắm ấm áp đầy chất dinh dưỡng ấy bị rút cạn.

“Ắt là nó cũng cảm thấy lạnh, bí tiểu, và đói khát nữa...”

“Ừ”, anh nói. “Và chúng ta nên biến ngay trước khi nó thức.”

John cười nhẹ, tuy không nhe răng ra như thường lệ nhưng dù sao cũng là cười. “Vây đi thôi”, anh nói khẽ.

Leon trở lại chỗ máy tính, ánh sáng đỏ nhạt từ ống trụ rọi lên người anh. Fossil đang lững lơ một cách vô hại, một gã khổng lồ say ngủ. Một thứ quái đản, được tạo ra bởi những kẻ biến thái và sống một cuộc sống vô nghĩa trong một nơi ngập tràn tử khí.

“Đưa nó xuống thôi”, Leon thầm nghĩ, và nhấn phím “Enter”. Đồng hồ bắt đầu đếm, và họ có năm phút.

David nghĩ đó là Reston, mặc dù không có gì bảo đảm điều đó là đúng. Mà cũng chẳng sao,

tất cả những gì anh quan tâm lúc này là đưa Rebecca thoát khỏi bàn tay của hắn, và khi cái gã loạn óc mặc đồ xanh ấy lùi lại chỗ cánh cửa, David nhận ra mình chẳng thể làm gì được gì hơn.

“Chưa đâu.”

“Cút ngay! Đừng có theo ta!”. Gã đàn ông – Reston – hét lên, và hắn biến mất. Rebecca đã biến mất, và ánh mắt bơ phờ bạc nhược khi cô nhìn họ trước lúc cửa đóng khiến David hết sức hoảng sợ.

“Chúng ta làm gì bây giờ?”

Anh nhìn thấy nỗi lo lắng lẫn sợ hãi tràn ngập trên mặt Claire, và cố gắng hít một hơi thật sâu, thở ra chậm chậm. Họ không thể làm nên trò trống gì trong tình trạng hoảng loạn –

– “và còn khiến cho cô ấy bị giết nữa”.

“Bình tĩnh”, anh nói, mặc dù trong thâm tâm bắn loạn cả lên. “Chúng ta không nắm được sơ đồ tầng này, chúng ta không thể đi vòng sau lưng hắn... mà phải đi theo.”

“Nhưng hắn...”

“Ừ, anh biết hắn nói gì”, David ngắt lời. “Nhưng ta không có quyền chọn lựa. Chúng ta sẽ chờ khi hắn đến một cự ly an toàn, rồi bám đuôi, chờ cơ hội. Hy vọng hắn không quá mất tự chủ như vẻ bề ngoài. Claire – chúng ta buộc phải rình rập trong bóng tối, vì vậy không được để lộ thanh âm. Có lẽ tốt hơn là em ở lại đây...”

Claire lắc đầu, vẻ quả quyết lộ rõ trong ánh mắt. “Em làm được mà”, cô nói một cách điềm tĩnh và rõ ràng, không chút lưỡng lự. Mặc dù chưa hề trải qua huấn luyện, nhưng cô vẫn cho thấy mình là một người nhanh nhạy và kiên định.

David gật đầu, cả hai dò dẫm về phía cửa và đợi, “hai phút để bảo đảm là hắn đã đi khỏi, rồi phá cửa.”

Anh hít một hơi dài nữa, tự nguyện rửa mình vì đã lôi Rebecca vào vụ này. Cô ấy đã kiệt sức, bị thương, và sẽ không còn chiến đấu được nếu hắn ép mạnh thêm chút nữa cánh tay đang siết quanh cổ cô ấy.

“Ôi không. Cố lên, Rebecca. Bọn anh đến đây, và sẵn sàng bỏ ra cả đêm để rình rập, để chờ cơ hội.”

Họ chờ đợi, David cầu mong Reston đừng làm tổn thương Rebecca, và thề là sẽ moi gan hắn ra nhét vào miệng nếu hắn dám làm chuyện đó.

Họ tìm kiếm thang máy, mặc dù không đến mức phải chạy nước rút trong cái hành lang dài vô tận màu xám, nhưng cũng không dám lơ đãng chút nào. Nhà ăn hoàn toàn trống rỗng, và nửa phút kiểm tra phòng ngủ đã khiến John hài lòng khi thấy các nhân viên đều đã đi hết. Những dấu vết rành rành cho thấy họ đã hấp tấp thu dọn và chuồn khỏi đây.

“Mong là Reston vẫn ở đây...”

Trong lúc di chuyển xuống phía nam hành lang, John cả quyết là sẽ nện cho cái gã mặc đồ xanh bất tỉnh, nếu hắn vẫn còn trong phòng điều khiển. Một cú đâm vào thái dương là tốt nhất, và hắn sẽ không thể tỉnh lại trước khi con Fossil bắt đầu đi rong.

Họ chạy qua phần nhánh nhỏ nối giữa phòng điều khiển với hành lang chính, thở hổn hển, và nhận thấy rằng mình cần một cái thang máy hơn là nghĩ tới việc xử lý gã Reston như thế nào. Nói theo cách Leon, họ chẳng muốn quanh quẩn ở đây vào giây phút cáo chung của Planet.

Tấm bảng dính trên tường và một cái đèn nhỏ báo hiệu “Đang sử dụng” đủ khiến John cười toe toét như con nít, một cảm giác khuây khỏa và mát mẻ tràn ngập khắp châu thân; họ đã quá liều lĩnh khi giải phóng con Fossil trong lúc chưa bảo đảm được đường rút lui.

Leon nhấn nút gọi, trông anh đã bớt căng thẳng. “Hai, hai phút rưỡi”, anh nói, và John gật đầu.

“Nhìn qua một chút nhé”, anh nói, và quay trở lại cái lối đi nhỏ bằng qua hành lang. Leon đã hết đạn nhưng John vẫn còn một ít trong khẩu M-16, phòng trường hợp Reston tính làm chuyện ngu ngốc gì đó.

Họ chạy nhanh về chỗ cánh cửa cuối hành lang, thấy nó không bị khóa. John vào trước, súng chĩa một vòng quanh căn phòng rộng lớn, và huýt sáo kinh hãi trước cách thiết lập ở đây.

“Chết tiệt”, anh khẽ nói. Một hàng ghế bọc da màu đen đối diện với một dãy màn hình. Thảm lông đỏ thẫm. Bảng điều khiển màu bạc bóng láng và cực kỳ tối tân, đằng sau là một cái bàn trông như bằng đá cẩm thạch trắng hết sức vững chắc.

“Ít ra mình cũng không cần phải bới tung mọi thứ lên”.

Ngoài một vại cà phê và một cái bình bằng bạc trên bàn điều khiển, không có gì khác nữa. Không giấy hay vật dụng văn phòng, không đồ dùng cá nhân, không cuốn sách đen bí mật.

“Có lẽ mình nên đi thôi”, Leon nói. “Tôi e là mình đang phí thời gian ở đây.”

“Ừ. Chúng ta nên...”

Có sự chuyển động trên một trong những màn hình, cái nằm giữa ở hàng thứ hai trên cùng. John bước lại gần, tự hỏi không biết là ai đây, “các nhân viên đã chuồn hết, còn có hai đứa này

thôi, không lẽ...”

“Ôi, khốn kiếp”, John la lên, cảm thấy bao tử quặn thắt lại, giống như vừa bị dìm cho ngộp thở, ánh mắt anh nhìn trân trân vào màn hình.

Reston với một khẩu súng. Đang kéo Rebecca đi trong một hành lang nào đó, tay siết quanh cổ. Chân Rebecca kéo lê một nửa dưới sàn, đầu và tay rũ xuống.

“Claire!”

John ngó ra xa, thấy Leon đang nhìn vào một màn hình khác, thấy David và Claire, tay lăm lăm súng, đang di chuyển thật nhanh xuống một hành lang nào đó không rõ.

“Làm đầy lại cái ống trụ được không?”, John hét, ruột gan thiếu điều muốn lộn ngược, nhìn thấy tình cảnh của những người bạn đã khiến anh kinh hoàng hơn tất cả những gì đã gặp phải tối nay, “thằng khốn kiếp đó đang bắt giữ Rebecca...”

“Không biết nữa”, Leon nói nhanh, “Để thử coi, nhưng phải đi ngay...”

John lùi lại chỗ tường, lục tìm sơ đồ phòng thí nghiệm, cảm giác mệt mỏi đã biến mất để nhường chỗ cho sự khẩn trương đến tột độ.

Nơi đó, trong căn phòng tắm tối, ngọn đèn duy nhất ở góc đang chiếu lên ống trụ, lên vật thể lập lờ bên trong. Trong vòng vài giây, những cánh tay nhều nước đã thọc xuyên qua thứ vật chất trong suốt, xé toạc ra, phá hủy nó, cẳng chân vạm vỡ xanh xao của loài bò sát đang bước ra ngoài.

Quá muộn: Fossil đã được tự do.

Chương 21

Sinh vật bạo chúa được thiết kế theo dòng ReH1a, còn gọi là Fossil, hoàn toàn bị thúc đẩy bởi bản năng để làm một việc duy nhất: ăn. Mọi hành động của nó chỉ phục vụ cho mục tiêu đơn giản và nguyên thủy này. Nếu có thứ gì chắn giữa nó và thức ăn, Fossil tiêu diệt ngay. Nếu có ai tấn công nhằm ngăn cản việc ăn, Fossil giết kẻ đó ngay. Nó không có nhu cầu sinh sản, vì Fossil là thành viên duy nhất của dòng họ.

Fossil đã thức giấc và đang đói. Nó cảm nhận thấy có thức ăn đâu đây, căn cứ theo mùi và thân nhiệt – và phá hủy mọi thứ chắn đường. Môi trường này không thân thiện với Fossil, nhưng chẳng sao cả; quan trọng là có thức ăn, và nó thì đang đói.

Dù cao tới mười feet và nặng gần một ngàn pound, nhưng vách tường chắn giữa Fossil và bữa ăn không cản trở được lâu. Vượt qua một bức tường khác, rồi một cái nữa – và có cảm giác mùi thức ăn nồng nặc đang ở rất gần, gần đến mức Fossil cảm thấy hết sức thèm thuồng, một sức mạnh bộc phát theo bản năng thúc đẩy nó đi nhanh hơn nữa. Fossil có thể ăn bất cứ thứ gì, nhưng thịt sống thì luôn làm nó phát thèm.

Bức tường chắn giữa nó và bữa ăn thì dày và chắc hơn những cái trước, nhưng cũng chẳng ngăn được bao lâu. Nó đi xuyên qua lớp vật chất đó và lọt vào một nơi lạ lẫm, không có vật thể nào ngoài những thức ăn đang di chuyển và gặm gù.

Thức ăn lao tới nó, không thấy rõ lắm nhưng mùi thì nồng nặc. Thức ăn giờ móng vuốt lên vụt vào người Fossil, đồng thời gào lớn, khao khát tấn công và giết chóc; Fossil biết rõ điều đó qua mùi vị. Chỉ trong vài giây, Fossil đã bị bao vây bởi những thức ăn, và nó lại thấy thèm thuồng. Những sinh vật làm đồ ăn cho nó đang bò và gặm gù, đang nhảy nhót và lắc lư, Fossil vươn tay ra chụp lấy con gần nhất.

Thức ăn có vuốt sắc, nhưng Fossil lại có da dày. Fossil cắn vào món ăn, giật ra một miếng thịt lớn từ cơ thể quần quai, thấy đầy thỏa mãn. Cảm giác thật toại nguyện khi nhai và nuốt, máu nóng nhỏ xuống cổ họng, thịt nóng tưa ra giữa hàm răng.

Những món ăn khác tiếp tục tấn công, và Fossil dễ dàng ăn sạch chúng. Nó ăn sạch tất cả chỉ trong một chốc, và tiêu hóa thức ăn cũng thật nhanh, giờ nó phải tìm thêm nguồn thực phẩm khác. Đó là một tiến trình vô cùng đơn giản, một mục tiêu tiếp diễn tới chừng nào Fossil còn thức.

Đã xong việc với căn phòng tối om nhiều ngõ ngách chứa đầy thức ăn, Fossil liếm máu trên những ngón tay, và lại tiếp tục dò tìm bữa ăn kế tiếp. Trong vài giây, nó nhận ra còn nhiều thức ăn nữa, còn sống và đang di chuyển rất gần.

Fossil thèm thuồng. Fossil đang đói.

Chương 22

Tình trạng cô gái đang rất tồi tệ, làn da lạnh ngắt, cô nỗ lực vùng thoát khỏi tay hắc một cách yếu ớt và vô vọng. Reston ước gì có thể bỏ mặc cô, chỉ việc buông cô ta xuống rồi chạy đi cho xong, nhưng hắc không thể. Cô ta chính là tấm lá chắn giúp hắc qua được nhóm người ở trên mặt đất, bởi lẽ họ sẽ không dám làm tổn hại đến một người trong cùng bọn.

Dù vậy, hắn vẫn ước gì con nhãi ngu ngốc này đừng có yếu như thế; nó đang khiến hắn chậm lại đáng kể, thậm chí là rất khó để lê bước, và hắn chẳng còn cách nào khác hơn là tiếp tục lôi cô ta đi về phía nam, qua hàng lang đằng sau, rồi ngoặt sang góc xa phía đông của khu vực, hướng tới cánh cửa dẫn vào những gian phòng nhỏ. Từ chỗ đó tới thang máy mất khoảng hai phút đi bộ nữa.

“Gần tới rồi, sắp xong một đêm không tin nổi, không lâu nữa đâu...”

Hắn là một nhân vật then chốt, là thành viên danh dự của một nhóm người có tiền bạc và thế lực trải khắp nhiều quốc gia, hắn là John Wallingford Reston – và giờ hắn lại bị săn lùng trong chính lãnh địa của mình, buộc phải cầm giữ một con tin, phải ghì súng vào đầu một con nhãi và trốn chui trốn nhủi như một kẻ tội phạm; thật là lố bịch và không thể tin nổi.

“Chật quá”, cô gái thều thào, giọng nói nghe lạ lẫm và yếu ớt.

“Tồi quá”, hắn đáp lại, vẫn tiếp tục ghì chặt lấy cổ và kéo lê cô đi, dúi đầu cô vào dưới cánh tay của hắn; lẽ ra cô ta phải nghĩ tới cảnh này trước khi quyết định xâm nhập Planet.

Hắn lôi cô qua cánh cửa và tiến vào những gian phòng, cảm thấy tình hình đã sáng sủa lên theo mỗi bước chân. Hắn đang tiến dần đến lối thoát, đến sinh lộ. Hắn sẽ không còn bị săn lùng bởi một nhóm tội phạm thiện cận, cứ luôn ra vẻ chính nghĩa đạo đức.

Vượt qua những gian phòng, tiến sát tới cửa – và cô gái vấp chân, đổ sụm vào người hắn, khiến hắn suýt nữa ngã theo. Cô bấu chặt lấy hắn, cố lấy lại thăng bằng, và Reston thỉnh thoảng cảm thấy một cơn thịnh nộ dữ dội bùng lên.

“Đồ chó cái ngu ngốc, đồ sát thủ, gián điệp, tao sẽ bắn mày, ngay bây giờ, bắn văng cái đầu bạc nhược ngu xuẩn của mày vô tường...”

Hắn kịp kiểm soát lại cảm xúc trước khi siết cò súng, nhưng việc mất bình tĩnh đã khiến hắn hơi hoảng. Súyt nữa thì hắn đã phạm sai lầm, một sai lầm đắt giá.

“Làm vậy lần nữa thì mày chết với tao”, hắn lạnh lùng cất tiếng, rồi đá bật cánh cửa dẫn ra hành lang chính, hết sức hài lòng với sự tàn nhẫn vừa thể hiện. Hắn đã phát ngôn một cách rần rỏi, đúng với phong cách của một kẻ vì mục tiêu bất chấp thủ đoạn – thật sự hắn cũng vừa khám phá ra điều này thôi.

Qua cánh cửa và ra ngoài hành lang...

“Thả cô ấy ra, Reston!”

John và Red đã chờ sẵn ở góc, vũ khí chĩa thẳng vào hắn. Lối đi tới thang máy đã bị chặn mất.

Reston ghì sát cô gái vào mình ngay tức khắc, hắn định lui về chỗ những gian phòng trong

lúc suy tính cách đối phó...

“Thôi đi”, Red hầm hầm. “Họ đang ở ngay sau lưng mày đó, bọn tao đã thấy họ bám theo mày. Mày hết đường rồi.”

Reston đánh liều kê súng vào đầu cô gái, “mình đang có con tin, bọn nó thì chẳng có gì, bọn nó sẽ phải nhượng bộ”.

“Tao sẽ giết nó!”. Hắn tiếp tục lùi lại, di chuyển về phía căn phòng nối tiếp với khu thử nghiệm, cô gái đang trì kéo một cách vô vọng.

“Và bọn tao sẽ giết mày!”, John đáp trả, không chút đắn đo. “Nếu mày làm tổn thương cô ấy, bọn tao sẽ làm mày tổn thương. Thả cô ta ra và bọn ta sẽ đi.”

Reston tựa vào cánh cửa kim loại đóng kín, hắn sờ soạng tìm bảng điều khiển, và nhấn cái nút sẽ mở cửa vào khu Một.

“Mày nghĩ tao tin lời mày nói à”, hắn cười khẩy khi phiến kim loại trượt lên trên; chỉ còn một con Dac sống sót, và hắn sẽ rời khỏi cái chốn địa ngục này – “mình leo được, mình có thể tránh xa bọn nó, vẫn chưa quá muộn!”

Đúng lúc đó, cánh cửa dẫn vào những gian phòng bật mở, hai tên kia xông vào – chặn ngang hắn và hai tay súng, và hắn hành động ngay mà không cần suy nghĩ, để nắm lấy cơ hội.

Reston xô mạnh cô gái ra, ném cô về phía bốn tên đó đồng thời nhảy sang trái, vai tỳ vào cái cửa sập. Cánh cửa vào khu Một đã mở toang, hắn lao qua đó, đóng sầm nó lại. Có một cái chốt cửa và hắn quăng nó đi luôn, tiếng kim loại kêu vang nghe như tiếng nhạc.

Một khi đã qua khỏi khoảng đất trống, hắn sẽ an toàn. Bọn nó không thể đụng tới hắn được nữa.

Những bàn tay mạnh mẽ giữ lấy Rebecca, trước khi cô ngã nhào xuống sàn – và cô đã thở lại được – John và Leon vẫn sống... cảm giác khuây khỏa ấm áp tràn ngập châu thân, khiến cô thấy mình yếu hơn cả khi nãy. Việc bị thít chặt cổ họng đã rút cạn những hơi sức cuối cùng của cô. Thật sự, vào lúc này, khi nghĩ lại những gì đã trải qua, Rebecca tưởng như mình vừa trở về từ cõi chết.

Claire đón lấy cô bằng những cánh tay vững chãi, mọi người vây lại xung quanh, và John dễ dàng bế cô lên. Rebecca nhắm chặt hai mắt, thả lỏng toàn thân trong cơn kiệt sức.

“Em ổn chứ?”, David hỏi. Cô gật đầu, yên lòng và vui mừng khi tất cả rồi cũng đã lại ở bên nhau, không ai bị tổn thương –

- “trừ mình ra, tất nhiên” -

- và cô biết mình đã có thể ngơi nghỉ, mình đã an toàn.

“Chúng ta phải ra khỏi đây lập tức”, Leon nói một cách khẩn cấp, khiến Rebecca phải mở bừng hai mắt, cảm giác ấm áp và buồn ngủ vụt biến mất.

“Chuyện gì vậy?”, David hỏi, có phần hơi gay gắt.

John quay lại và nhanh chóng bế cô ra phía hành lang, nói với qua vai:

“Bọn tôi sẽ nói cho anh biết trên đường ra, nhưng chúng ta cần đi càng nhanh càng tốt, không đùa đâu.”

“John?”. Cô gọi, và anh vừa nhìn xuống vừa cười nhẹ, đôi mắt đen láy nói lên một điều hoàn toàn khác.

“Chúng ta sẽ ổn thôi”, anh nói, “Em chỉ cần thả lỏng người, và kể cho bọn anh về những vết thương trong lúc chiến đấu của em đi.”

Cô chưa bao giờ thấy anh có vẻ lo lắng đến như vậy, và khi cô bắt đầu kể về việc mình bị thương, một tiếng ầm kinh khủng vang lên đâu đó trên đầu, nghe như tiếng vách tường đổ sập, tiếng kính vỡ tung – và John quay ngoắt người, chạy ngược lại con đường mà họ đã vào. Cô không thể thấy, nhưng vẫn nghe được tiếng thở hổn hển của Claire, nghe tiếng David nói: “Lạy Chúa”, trong nhịp thở gấp gáp, và cảm thấy quả tim mệt mỏi của mình tràn ngập nỗi sợ hãi.

Thứ gì đó rất tồi tệ đang đến.

Chương 23

“Khốn thật! Không kịp rồi”.

Fossil lao vào phòng như một cơn ác mộng, giữa đám bụi và đồng gạch vỡ nát của bức tường trước thang máy vừa bị nó đập vỡ. Mồm và tay của nó đỏ như máu, tương phản với thân hình khổng lồ màu trắng trong cái hành lang này.

“Đưa đạn đây!”, Leon hét lên trong khi mắt vẫn không rời khỏi con quái vật đang ở phía trước họ khoảng ba mươi mét, và hiển nhiên như thế là khá gần so với kích thước của nó. Anh nhanh chóng rút khẩu M&K ra rồi vứt bỏ băng đạn rỗng không, và nhận một băng đạn khác từ Claire khi Fossil đang tiến về phía mọi người...

...trong khi David vẫn đang bóp cò khẩu M-16, lẫn trong tiếng súng chát chúa là tiếng vỏ đạn rơi vang vọng khắp hành lang dài. Fossil bước một bước dài nữa về phía họ trong khi Leon lắp băng đạn mới vào. John thành linh xuất hiện bên cạnh Leon rồi chụp lấy khẩu súng trường

David đang đeo, còn Claire cũng xông tới cạnh David, tất cả cùng chĩa súng vào con quái vật.

Leon nhắm vào mắt phải của nó và bóp cò, tiếng nổ của đạn 9 ly chìm lấp giữa những tiếng súng khác, khi họ cùng khai hỏa.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Tiếng của bốn khẩu súng hòa lẫn nhau điếc cả tai. Fossil ngoẹo đầu sang một bên như thể đang tò mò lắng nghe, trong lúc tiếp tục bước thêm một bước nữa về phía mọi người.

“Rút lui!”, David hét lên trong khi Leon lùi lại một bước với vẻ mặt kinh hãi khi thấy Fossil không may mắn bị một vết thương nào cả. Theo như Leon thấy thì họ chẳng làm nó đau đớn tí nào cả dù đã bắn tới tấp. Leon định thử nhắm vào mắt nó lần nữa...

...thì nghe Claire la lên cái gì đó, anh liếc nhìn sang và thấy cô đang móc ra một trái lựu đạn rồi thả cho David.

“Chạy mau!”, David la lên, John liền chụp lấy tay Leon kéo anh chạy ngược về sau và Claire cũng ngay lập tức bám gót hai người. Leon cầu trời cho bọn họ chạy đủ xa để không bị trúng miếng của lựu đạn.

Claire vừa chạy vừa cảm thấy kinh hãi vì cô chưa bao giờ thấy thứ gì giống như vậy. Đây đúng là một cơn ác mộng kinh khủng, cơn ác mộng có một con quái vật với những cái răng vừa cong vừa dày lại nhọn hoắt, và những ngón tay đỏ như máu của nó thì dài một cách dị thường -

- “nó là cái gì nhỉ, làm sao mà nó lại” -

“Nằm xuống!”, David hét lên và Claire dậm chân xuống sàn để phóng người tới trước, trong tích tắc đó cô trông thấy Rebecca với khuôn mặt căng thẳng và tái mét, đang ngồi tựa lưng vào vách tường cách chừng một trăm feet...

...và một tiếng BÙM vang lên. Claire thấy John cũng phóng người ngay bên phải mình, và có một thân hình ấm áp của ai đó đang chạm vào lưng cô. Rồi cả ba cùng rơi xuống sàn, Claire cố gắng tiếp đất bằng vai, nhưng cuối cùng thì lại nện cả cánh tay xuống luôn.

“Ồi!”

Không biết do cố tình hay do sức ép của vụ nổ mà David đã lại té vào người của Claire, và khi cô nhìn lên thì thấy David đang nhăn mặt đau đớn. Claire nhận ra có hai, ba mảnh kim loại màu đen cắm trên lưng anh, nên cô liền vươn tay ra để giúp...

...và thấy con quái vật vẫn đứng đó, lấy tay chà chà lên ngực và lên những chỗ bị dính miếng lựu đạn. Vài miếng đã xuyên qua lớp thịt của nó, nhưng theo Claire nghĩ thì nó chẳng cảm thấy đau gì, bởi lẽ nó vẫn lặng thinh bước thêm một bước nữa tới chỗ họ. Vừa đi nó vừa há cái miệng giống thần lằn để lộ một vài miếng thịt dính giữa mấy chiếc răng nhọn hoắt. Vẫn im lặng

một cách đáng sợ, nó vừa há miệng vừa bước thêm một bước, và Claire tưởng tượng thấy cái mùi thức ăn đầy máu toát ra từ hơi thở của nó, từ những thứ thối rữa nằm sâu trong bụng...

“THÔI NGHĨ VỚ VẤN ĐI!”

Claire ngồi bật dậy bất chấp cơn đau của mình, rồi cúi xuống nắm tay David kéo dậy. Ngay khi anh vừa ngồi lên được, Claire chĩa khẩu súng 9 ly của mình về phía con quái vật và bóp cò liên tục. Tuy Claire biết nhiều đống chẳng thấm tháp gì, nhưng cô không nghĩ ra cách nào tốt hơn nữa.

Bốn vết thương trên lưng David đang rất bỏng. Anh hóp một hơi không khí, gắng gượng chịu đựng cơn đau. Con quái vật không hề dừng bước, trái lựu đạn tuy có làm nó chậm lại nhưng nó vẫn đang tiến về phía bốn người, và họ không còn cái gì lớn hơn trái lựu đạn vừa rồi để ném vào nó nữa.

“Chạy, chúng ta phải chạy thôi...”

David vừa nghĩ vừa hô lên, trong lúc John, Leon và Claire đang bắn những viên đạn cuối cùng. Xem ra đạn của họ cùng với trái lựu đạn không có tác dụng gì với con quái vật này.

“John, cậu giúp Rebecca! Rút thôi, chúng ta không thể chặn nó được đâu.”

John đã chạy trước, Leon và Rebecca cùng David vừa bắn vừa lùi, hy vọng rằng một viên đạn nào đó có thể trúng chỗ nhược của con quái vật và làm nó bị thương.

“David, chúng ta nên vào trong chỗ thử nghiệm, thép gia cố!”, John hét lớn, tuy David không hiểu John đang nói cái gì nhưng “thép gia cố” thì anh hiểu. Cánh cửa hiển nhiên không thể chặn được con quái vật này, nhưng ít ra có thể làm chậm nó một lúc, đủ để họ lấy hơi và tìm cách đối phó.

“Được rồi!”, David hét trả lời trong khi con quái vật bắt đầu tăng tốc bằng hai ba bước dài liên tiếp, với tốc độ đó nó sẽ bắt kịp bọn họ trong vài giây nữa.

“Chạy, theo John!”, David hét to, chờ cho Claire và Leon chạy qua rồi mới xoay người bám theo.

“Thép, thép gia cố!”. Đó là từ duy nhất còn trong đầu David khi anh chạy thực mạng. Leon và Claire đang rẽ sang góc hành lang, lớp nền xi măng lướt qua trước mặt David, và anh thấy John cùng Rebecca đang đứng trong căn phòng ở cuối hành lang. Căn phòng mà tên điên kia đã đi vào trước đó.

“David, bấm nút đi, đóng cửa lại!”, John la lên làm David chú ý đến những nút bấm cùng mấy cái đèn nhỏ ở trên tay vịn cửa. Anh đảo người lại sau khi đã chạy trốn chết.

Claire và Leon đã vào trong. David vung tay ra đập vào cái nút lớn nhất trên bàn điều khiển,

hy vọng rằng mình chọn đúng nút. Và David đã không nhầm, cánh cửa thép sau lưng đóng sầm lại tạo ra một luồng gió mát quạt vào gáy anh.

David vừa quay lại thì thấy thân hình hình trắng hếu đồ sộ của con quái vật đâm sầm vào cánh cửa, nện nguyên cả ngực vào khung cửa sổ dày giữa cánh cửa thép. Cánh cửa rung lên vì cú húc của con quái vật, hiển nhiên nó sẽ không trụ được lâu.

“Làm ơn trụ vững đi, một lúc thôi...”

David quay qua, thấy Leon đang đứng trước một cánh cửa ở bức tường phía Nam, thấy đôi mắt anh ta lộ vẻ hốt hoảng, mặt xám ngoét lại, tay thì cứ xoay xoay nắm cửa.

“Bị khóa rồi”, Leon nói, và ở bên ngoài con quái vật xô vào cánh cửa một cú nữa.

Reston nghe thấy có tiếng ồn khi hắn đang cố tìm cách leo vào trong cái cũi của lũ chim. Đó là một cái lỗ hổng trên tường cách mặt đất khoảng mười hai feet, và không có cái thang nào để leo cả. Cái cây gần nhất cũng cách đó hơn bảy feet, không thể nào leo rồi - nhưng nếu muốn rời khỏi khu vực này, ngoài cách đó ra chỉ còn nước quay lại lối vào, mà hắn thì đời nào dám trở lại hành lang chính. Hắn đang định leo lên cái cây rồi từ đó nhảy đu sang, thì có tiếng đổ vỡ phát ra từ khu Hai.

Cảm thấy tò mò hơn là sợ, hắn bước lại gần cửa để nghe ngóng. Nơi đây được cách âm rất tốt, nên nếu có tiếng động nào đó lọt vào đây thì đó ắt hẳn phải là tiếng bom nổ...

“...nhất định là bom. Cuối cùng thì bọn nó cũng đã đặt thuốc nổ, lũ khốn”.

Reston đứng nghe ngóng một hồi nữa nhưng chẳng có thêm tiếng động nào khác. Con Dac còn lại đang cất tiếng tru đầu đó trong căn phòng. Cuộc chạm trán hồi nãy đã tiêu diệt tất cả đàn của nó; có lẽ vậy nên nó đã không màng đến chuyện tấn công nữa.

“Chất nổ...”

Khu Hai ở ngay phía sau phòng điều khiển và được ngăn cách bởi hai lớp tường dày. Điều đó có nghĩa là bọn nổi loạn đã cho nổ tung trung tâm điều khiển, nơi quan trọng và đắt tiền nhất trong căn cứ Planet này. Bọn chúng đã chọn một mục tiêu không thể nào tốt hơn nữa để phá, vì không có phòng điều khiển thì toàn bộ căn cứ sẽ bị tê liệt hoàn toàn.

“Nhưng có lẽ nhờ vậy mà mình có một con đường thoát khác...”

Reston không muốn đánh cược về việc bọn lính đánh thuê đồn mạt kia có bỏ đi khỏi Planet chưa –

-“ nhưng nếu bọn chúng đi rồi thì...”

Nếu bọn chúng đã đi rồi thì hẳn sẽ có thể âm thầm biến đi, không phải chỉ ở Planet mà còn ở White Umbrella nữa. Bởi lẽ hẳn vừa ngộ ra rằng Jackson sẽ giết hẳn sau vụ này...

...nhưng sẽ không có chuyện đó nếu Reston biến mất.

“Vài trăm ngàn cho Hawkison là có một chuyến đi đến chỗ an toàn rồi...”

Trốn tránh White Umbrella không phải là điều không thể nếu hẳn tính toán thời gian thật chính xác rồi thay tên đổi họ và đi đến một nơi thật xa.

Vừa gật đầu đồng ý với những ý nghĩ của mình, Reston vừa mở cửa sang khu Hai. Hẳn không biết mình sẽ thấy cái gì nữa, và rồi rất ngạc nhiên khi chứng kiến những cái lỗ to tướng trên hai trong số các bức tường bao quanh sa mạc, cùng những mẫu gạch vụn, gỗ, sắt thép văng thành từng đống. Mỗi lỗ rộng khoảng mười feet và cao khoảng hai mươi feet. Hẳn không thấy có khối nám xung quanh các lỗ đó, nên đoán rằng bọn phá hoại đã sử dụng một loại thiết bị công nghệ cao nào đó, một thứ hầu như có thể xuyên qua mọi vật cản.

Nhiệt độ còn khá cao và những ngọn đèn vẫn rất sáng, nhưng không khí đã mát hơn một tý nhờ vào những lỗ thông gió mới này. Và tuy đã căng tai lên lắng nghe này giờ, nhưng hẳn vẫn không thấy có một tiếng động nào cho biết bọn chúng đang ở đâu.

“Có thể đây là một cái bẫy chăng?”.

Reston lắc đầu cố rũ bỏ cái ý nghĩ vớ vẩn ấy đi. Bây giờ khi đã quyết định sẽ rũ bỏ tất cả và cao chạy xa bay, hẳn cảm thấy tinh thần thật phấn chấn, cảm giác như vừa được tái sinh vậy. Bọn chúng đã xong nhiệm vụ nên bỏ đi hết rồi, khu Planet này đã bị bỏ hoang. Reston đi giữa sa mạc nóng rực, đạp lên những phần vung vãi còn lại của đám Scorp, rồi leo lên đồi cát để chui qua lỗ hổng.

“Lạy Chúa, bọn chúng đã hủy hết tất cả rồi!”

Mọi thứ gần như đã bị phá hủy hết, thay vào vị trí những dãy màn hình giờ là một cái lỗ to tướng. Các mảnh kính vỡ, dây nhợ và thoang thoang mùi ô zôn – đó là tất cả những gì còn sót lại của hệ thống ghi hình tinh xảo. Bốn trong số mấy cái ghế da đã bị thổi bay khỏi khung đế, cái bàn cẩm thạch bị gãy làm đôi. Và về phía đông bắc của căn phòng là một cái lỗ to tướng khác với các mảnh bê tông vương vãi xung quanh.

“Bên kia cái lỗ...”

Reston có thể nhìn thấy thang máy. Nó vẫn hoạt động, nút gọi thang máy đang sáng đèn.

Liệu có phải là bẫy không? Mọi việc quá thuận lợi thế này thì, nhưng vừa nghĩ đến đó thì Reston nghe thấy tiếng đập cửa thình thịch từ xa, có lẽ là từ chỗ những gian phòng. Reston

cảm thấy mừng rỡ khi vận may đã mỉm cười với hắn, vì bọn nhân viên đã đi khỏi đây nên chắc chắn tiếng đập đó là của những cựu thành viên S.T.A.R.S. . Khoảng cách đủ xa để hắn có thể đi được nửa đường lên mặt đất, trước khi chúng quay lại.

Reston ngoác miệng ra cười, thích thú với phần kết thế này; nó có vẻ quá ư là trần tục và trái quy luật...

“...vậy còn gì để phàn nàn cơ chứ? Không, không hề. Không phải ta”.

Reston bước qua lỗ hổng, di chuyển cẩn thận để tránh miếng kính.

Trận chiến với đám sinh vật làm mồi đã khiến nó thấy đói, thấy thèm khát. Bức tường vững chãi chắn lối Fossil chỉ khiến nó càng thêm hăm hở muốn được ăn, được thỏa mãn mục đích. Nó xô mạnh vào chướng ngại vật chắc chắn đó, cảm thấy khối vật chất đang rung chuyển và yếu hẳn đi, xem ra bức tường chẳng còn ngăn nó được nữa.

Thình lình Fossil cảm thấy có mùi thức ăn mới. Thức ăn ở ngay phía sau con đường nó vừa đi qua, giữa một vùng trống trải, không có gì chắn đường hết.

Nó có thể quay lại đây sau khi đã ăn xong. Fossil bèn quay ngoắt lại và chạy, cảm thấy đói khát lẫn thèm thuồng, chỉ muốn ăn cho mau kéo đồ ăn lại chạy mất.

Fossil vừa chạy đi là John đập ngay vào cánh cửa thép, hiểu rõ đây là cơ may duy nhất của họ. Cú tông kinh hoàng của con quái vật đã làm cho mọi việc dễ dàng hơn, nhờ nó mà tấm thép dày cộm đã bị mỏng đi một nửa.

Claire và Leon cũng bắt đầu đập. Họ mất vài giây để tổng nó văng lông lốc trên sàn, rồi lao tới chỗ thang máy. David bỗng Rebecca, tất cả đều im lặng. Họ biết Fossil sẽ quay lại, và lúc đó sẽ không còn hy vọng gì chống lại nó.

”KHÔNG!”

Tiếng thét của một gã đàn ông, và John nhận ra đó là Reston lúc vòng qua góc hành lang, nhìn thấy hắn chạy thục mạng trong hành lang dài, Fossil rượt theo bén gót.

Cả đám vắt giò lên cổ mà chạy, còn John thì tự hỏi không biết con quái ấy mất bao lâu để ăn xong một người. Và họ đã đến được thang máy, lao qua cánh cửa, Leon nhấn nút đóng sập nó lại...

...và họ nghe thấy tiếng gào thét dữ dội cất lên - rồi thình lình im bật, tiếp theo là tiếng nhai nhóp nhép nặng nhọc.

Thang máy đã bắt đầu đi lên.

Chương 24

Rebecca từ từ chìm vào giấc ngủ, cô gần như chỉ còn nghe thấy tiếng thang máy êm dịu cùng tiếng tim của David đang đập thình thịch. Trong cơn mệt mỏi cực độ, cô nặng nề nhấc cánh tay lên lấy cuốn sách bìa đen đang giắt ở eo ra. Reston đã không để ý, không ngờ tới việc cô có thể giả vờ té ngã để cuồn lấy nó.

Rebecca định nói với mọi người, định phá tan bầu không khí yên tĩnh trong thang máy bằng cách báo tin vui, nhưng rồi lại quyết định để sau; họ xứng đáng được tưởng thưởng một sự ngạc nhiên thú vị lắm chứ.

Nghĩ đến đó Rebecca buông lỏng toàn thân và nhắm mắt lại. Một chặng đường dài còn ở trước mắt bọn họ, nhưng tình thế đã thay đổi; tập đoàn Umbrella phải trả giá cho những gì chúng đã làm, rồi chúng sẽ thấy.

Đoạn kết

David và John dìu hai bên Rebecca, cùng Leon và Claire nở nụ cười rạng rỡ với nhau như những tình nhân, cả năm người lính đó biến khỏi tầm quan sát của màn hình, bước những bước chân mệt mỏi ra ngoài dưới ánh sáng bình minh của Utah.

Trent thở dài, vừa ngồi dựa lưng vào thành ghế vừa xoa xoa chiếc nhẫn mã não của mình. Ông hy vọng rằng họ có thể nghỉ ngơi được một hai ngày gì đó, trước khi bước vào một trận chiến lớn mới, có lẽ sẽ là trận chiến cuối cùng của bọn họ. Sau tất cả những gì vừa trải qua thì họ xứng đáng được hưởng một chút nghỉ ngơi. Và nếu có ai trong số bọn họ sống sót sau những gì sắp diễn ra, thì bọn họ sẽ thấy rằng đó chính là phần thưởng quý giá nhất.

“Cứ cho rằng mình vẫn còn ở thế thượng phong đi...”

Dĩ nhiên rồi. Một khi Jackson và những người khác nhận ra ông đang đóng vai gì trong cuộc chơi này, thì chắc chắn ông sẽ phải biến đi thôi - với sáu cái tên giả hoàn toàn sạch sẽ và giàu có trên khắp thế giới, không khó để Trent làm điều đó. White Umbrella sẽ không thể nào lần

theo những dấu vết đó được, chúng có nhiều tiền và quyền lực thật nhưng lại không đủ thông minh để lần ra ông.

“Mình đã tiến xa đến thế này trong cuộc chơi rồi mà...”

Trent thở dài một lần nữa, tự nhắc nhở mình không được đắc thắng, ít ra là chưa phải vào lúc này. Tự mình sẽ phải trả giá đắt, Trent biết rõ điều đó vì ông biết có nhiều người còn giỏi hơn ông đã chết về tay White Umbrella. Trong trường hợp nào đi nữa thì một là ông chết còn hai là Umbrella sẽ bị diệt vong. Không có một sự lựa chọn thứ ba nào cho kết cuộc sắp tới.

Trent đứng dậy vươn vai một cái để rũ bỏ hết căng thẳng. Nhờ vệ tinh bí mật mà ông đã xem và nghe đủ những gì mình cần suốt cả đêm qua. Bây giờ cái ông cần là ngủ một lát. Ông đã sắp xếp để không ai có thể làm phiền mình đến tận giữa trưa, nhưng rồi thế nào cũng phải gọi điện cho Sidney thôi. Chắc hẳn tên nghiện trà đó cùng những kẻ khác sẽ phát rồ lên. Sự giúp đỡ bí ẩn của ngài Trent chắc chắn sau này sẽ bị truy tìm nên ông cần đáp chuyến bay kế tiếp rời khỏi đây; vả lại ông cũng rất muốn chứng kiến việc Hawkinson trở về và lóng ngóng tìm cách kiểm soát Fossil, còn giờ là lúc cần ngủ một lát.

Trent tắt màn hình rồi rời khỏi phòng làm việc - đúng ra là phòng khách được trang trí với một vài món đồ đắt tiền - để đi vào bếp, một nhà bếp đúng nghĩa của nó. Căn nhà nhỏ ở phía bắc bang New York này có thể được xem như là đại bản doanh của Trent, nếu không muốn gọi nó là nhà. Gần như tất cả mọi việc đều được Trent lên kế hoạch và thực hiện từ đây. Không phải những việc ông làm trên danh nghĩa của White Umbrella mà là những việc của ông. Nếu như có ai đó kiểm tra về mặt giấy tờ, họ sẽ chỉ thấy căn nhà nhỏ gồm ba phòng theo kiểu kiến trúc thời nữ hoàng Victoria này được sở hữu bởi bà Helen Black. Một mọt nhỏ rất đơn giản của Trent.

Trent vừa mở tủ lạnh lấy một chai nước khoáng ra, vừa nghĩ không biết Reston giống cái gì trong những giây phút cuối cùng của hắn, khi được tận mắt trông thấy thần chết đang tiến tới bên cạnh. Thật là tuyệt vời khi sử dụng Fossil chống lại hắn; nhưng thật tội cho cho Cole. Anh chàng đó lẽ ra đã có thể là một gương mặt sáng giá trong lực lượng chống đối đang dần lớn mạnh do ông kiến tạo.

Trent mang theo chai nước lên lầu, sau đó tắm một cái, rồi vừa đi trong cái hành lang nhỏ vừa nghĩ xem mình còn duy trì vỏ bọc được bao lâu nữa. Chỉ một vài tuần sau cuộc tiếp xúc đầu tiên với White Umbrella, Trent gần như ngỡ rằng mình sẽ bị gọi vào văn phòng của Jackson và được tặng một viên đạn vào lưng bất cứ lúc nào. Nhưng rồi hàng tháng đã trôi qua, vẫn chưa có bất cứ động tĩnh nào cho thấy ông đang bị nghi ngờ.

Sau khi đi vào phòng ngủ, Trent lôi những quần áo chuẩn bị chuyển bay ra rồi thay đồ, quyết

định là sẽ gói ghém trong lúc dùng cà phê, sau khi đã gọi cho Sidney. Sau khi tắt đèn, Trent leo lên giường vừa ngồi nhấp từng ngụm nước vừa điểm lại kỹ càng kế hoạch cho vài tuần sắp tới. Ông cảm thấy rất mệt, nhưng cuối cùng thì mục đích đời ông đã sắp đạt được. Thật khó mà an giấc khi nhận ra sự việc sắp lên đến đỉnh điểm của nó, một việc mà ông đã mất đến ba mươi năm để sắp đặt. Và cũng chính điều đó đã làm ông trở thành con người như hôm nay...

Những đòn cuối cùng sắp được giáng xuống. Tuy nhiên còn một vài việc bắt buộc phải diễn ra trước khi ông có thể kết thúc, và hầu hết những điều đó sẽ do những người chống lại Umbrella kia thực hiện. Trent có niềm tin là họ sẽ thành công, nhưng cũng không loại trừ khả năng họ sẽ thất bại. Và nếu điều đó xảy ra thì ông sẽ phải bắt đầu lại từ đầu toàn bộ kế hoạch của mình. Ông có thể không bị suy suyễn, nhưng đó sẽ là một bước lùi nghiêm trọng.

“Dù sao thì...”

Trent mỉm cười rồi đặt chai nước của mình lên cái bàn ở đầu giường, rồi trượt xuống tấm nệm êm ái. Cuối cùng thì mọi việc xấu xa của White Umbrella sẽ bị phơi bày. Giết những kẻ chủ mưu trong những việc này rất dễ nhưng điều đó không đủ để thỏa mãn Trent, ông muốn nhìn thấy chúng bị hủy diệt về mọi mặt từ tài chính cho đến tinh thần. Cuộc sống của chúng sẽ bị tước đi như chúng đã làm với những người khác. Và khi ngày đó đến, ngày mà những kẻ cầm đầu phải bất lực đứng nhìn những công trình của chúng tan thành tro bụi thì Trent sẽ có mặt ở đó. Ông sẽ ở đó để khắc sâu thêm vào sự sụp đổ những tham vọng của chúng. Ngày đó chắc chắn sẽ là một ngày đẹp trời. Và như mọi khi, Trent ôn lại bài diễn thuyết của mình trong đầu, bài diễn thuyết mà ông đã tập dượt gần cả cuộc đời chỉ để đọc trong ngày huy hoàng đó. Jackson và Sidney chắc chắn sẽ có mặt ở đó cùng với những “cậu bé” từ Châu Âu, hai tên ủng hộ tài chính Mikami và Kamiya từ Nhật. Tất cả bọn chúng đã hợp tác với nhau trong những âm mưu đó và bọn chúng biết rõ sự thật hơn ai hết...

“Mình sẽ đứng trước mặt bọn chúng mỉm cười và nói: “Nhắc lại một tý lịch sử cho quý vị biết trong trường hợp có ai đó đã quên mất. Vào những ngày đầu của tập đoàn Umbrella - cái ngày mà chưa có những thứ như là White Umbrella - có một nhà khoa học làm việc trong khu vực nghiên cứu và phát triển tên là James Darius. Tiến sĩ Darius là một nhà vi trùng học có đạo đức và tận tụy. Ông đã cùng người vợ đáng yêu của mình là Helen - một tiến sĩ trong ngành dược lý - bỏ không biết bao nhiêu thời gian để nghiên cứu việc tổng hợp các mô tế bào tái tạo cho những ông chủ của họ. Đó là thứ mà chính James đã tự mình tạo ra, và là một sự kết hợp các loại vi rút vô cùng phức tạp đã ngốn của James không biết bao nhiêu thời gian và trí lực. Nếu được phát triển một cách đúng đắn thì nó có thể giảm thiểu những đau đớn mà chấn thương gây ra cho con người, thậm chí đến một ngày nào đó có thể loại bỏ hoàn toàn những ca tử vong do chấn thương.

Cả James và Helen đều đặt tất cả tin tưởng vào công trình của họ - và họ đã quá trung thành, thật thà và đạo đức, nên đã báo cáo ngay cho Umbrella khi thấy được tiềm năng của thứ mà họ vừa tạo ra. Và tập đoàn Umbrella cũng ngay lập tức nhận ra tiềm năng của công trình đó, nhưng khác ở một điểm là họ nhìn nhận sự việc trên góc độ tiền bạc. Nếu như công trình này được công bố thì thử tưởng tượng xem một công ty dược phẩm sẽ thất thu bao nhiêu tiền, khi một năm có hàng triệu người thoát chết. Và rồi họ sẽ kiếm được bao nhiêu tiền khi phát triển tổ hợp vi rút này để phục vụ cho mục đích quân sự. Thử tưởng đến quyền lực mà họ sẽ có xem.

Và với những suy nghĩ như vậy nên Umbrella đã tước đoạt công trình đó cùng với tất cả ghi chép nghiên cứu, chuyển nó cho một nhà khoa học trẻ nhưng cũng rất tài giỏi khác là William Birkin. Lúc đó thì hắn cũng mới vừa hai mươi tuổi nhưng đã đứng đầu một phòng thí nghiệm của riêng hắn. Birkin cũng giống như những kẻ khác, có cùng tầm nhìn cũng như thiếu đạo đức, hắn chính là người thích hợp để tập đoàn sử dụng. Và đã có một con rối trong tay nên Umbrella nhận thấy việc giữ tiến sĩ Darius lại sẽ gây ra phiền phức cho chúng.

Vì thế một vụ hỏa hoạn đã xảy ra, nó được miêu tả như một tai nạn thảm khốc làm hai nhà nghiên cứu và ba trợ lý trung thành của họ bị chết cháy. Sự việc thật tệ hại và thương tâm nên vụ đó nhanh chóng được khép lại - và một đơn vị mới của Umbrella được thành lập mang tên White Umbrella, có nhiệm vụ nghiên cứu vũ khí sinh học. Đó là một lĩnh vực bắn thủ của những kẻ lăm tiền cùng những tên xu nịnh quanh chúng, một cuộc chơi của những kẻ đánh mất lương tâm của chúng từ lâu, rất lâu về trước". Tới đó mình sẽ mỉm cười và nói: "Chính là những kẻ như quý vị."

"White Umbrella đã tính toán mọi việc rất kỹ, ấy là chúng nghĩ vậy. Điều mà chúng không tính tới - không biết do tầm nhìn của hạn hẹp hay do sự dốt nát - đó là đứa con trai duy nhất của James và Helen, đứa con độc nhất đó của hai người đang học ở trường nội trú vào lúc cha mẹ của chúng bị thiêu cháy. Bọn chúng đơn giản là đã quên mất cậu bé. Nhưng Victor Darius thì không quên điều đó. Victor đã lớn lên cùng với những suy nghĩ, đúng hơn là sự ám ảnh về những gì mà Umbrella đã làm. Đến một lúc cậu chẳng thể nghĩ thêm được điều gì, và đó cũng chính là lúc mà cậu quyết định phải làm một cái gì đó. Victor biết rằng muốn báo thù cho cha mẹ thì cậu phải cực kỳ cẩn thận và lạnh lẽo. Vì thế cậu ta đã bỏ ra hàng năm trời chỉ để lên kế hoạch cho cuộc báo thù. Tiếp theo đó cậu lại bỏ thêm vài năm nữa điều tra những việc cần biết, mất thêm vài năm nữa để trà trộn vào công ty và trở thành một người xảo quyệt và dối trá như chính những kẻ thủ của cậu. Và rồi một ngày nào đó cậu ta sẽ 'mưu sát' Umbrella giống như chúng đã mưu sát cha mẹ của cậu vậy. Việc đó không dễ dàng chút nào, nhưng Victor rất kiên nhẫn, cậu ta đã nguyện bỏ cả cuộc đời mình để theo đuổi cuộc báo thù đó."

Nói tới đó mình sẽ cười rồi nói tiếp: “Ồ mà tôi đã đề cập đến việc Victor Darius đã thay đổi tên họ chưa nhỉ? Tuy biết là có hơi nguy hiểm, nhưng cậu ta đã quyết định sử dụng chữ lót trong tên của cha mình. Chữ mà James Trenton Darius đã không còn sử dụng được nữa.”

Bài diễn thuyết luôn thay đổi nội dung đôi chút, nhưng những ý chính thì lúc nào cũng vậy. Trent biết rằng không bao giờ có thể nói điều đó trước mặt tất cả bọn chúng cùng một lúc, nhưng ông vẫn luôn mơ điều đó trong suốt cuộc đời ông cho đến giờ. Ban đêm, khi mà sự căm thù làm ông giận điên lên đến nỗi không thể ngủ, thì việc cứ lặp lại những điều đó như một lời ru cay đắng giúp ông cảm thấy dễ chịu hơn. Trent tưởng tượng đến những cái nhìn trên khuôn mặt già nua của chúng, sự run sợ cùng với sự tức giận vì bị ông phản bội. Những cảnh tượng đó luôn làm Trent dịu lại đôi chút.

“Sớm thôi. Sau Châu Âu, các bạn của tôi...”

Ý nghĩ đó theo ông từ từ chìm vào giấc ngủ, một giấc ngủ ngon mà ông xứng đáng được hưởng.

-- Hết Tập 4 --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>